



Thực hành Đức tin

Khoa Học Công Giáo và Đời Sống **Catholic Science & Life**

ISSN: 2771-1412



ICTE Press
International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls LN, Sugar Land, Texas, USA, 77479
<https://khoahocconggiao.org>

Khoa Học Công Giáo và Đời Sống Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

 <https://doi.org/10.54855/10.54855/csl.2552>
 <https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>



Indexed

Crossref
ORCID
Google Scholar
LOCKSS
CLOCKSS
PKP PN
Library of Congress
U.S. ISSN Center

Publication frequency

Tạp chí Khoa học Công Giáo và Đời sống (Catholic Science & Life) (csl) (ISSN: 2771-1412) sẽ xuất bản mỗi năm 4 số, bắt đầu từ tháng Ba, tháng Sáu, tháng Chín, và Tháng Mười Hai.

The Catholic Science & Life (csl) (ISSN: 2771-1412) will publish 4 issues per year in March, June, September and December.

Copyright (c) 2025 Catholic Science & Life is published under a Creative Commons Attribution 4.0 International License.

Authors retain copyright and grant the journal the right of first publication with the work simultaneously licensed under a Creative Commons Attribution 4.0 International License that allows others to share the work with an acknowledgment of the work's authorship and initial publication in this journal.

Publisher: ICTE Press

Address: International Association of TESOL & Education, 5243 Birch Falls Ln, Sugar Land, Texas, USA, 77479

Principal Contact

Associate Professor Dr. Pham Vu Phi Ho.
The Catholic Institute of Vietnam, Ho Chi Minh City, Vietnam





Khoa Học Công Giáo và Đời Sống Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Editor-in-chief

Associate Professor Dr. Pham Vu Phi Ho, The Catholic Institute of Vietnam, Vietnam ([Orcid](#)) ([Scopus](#)), ([ResearchID](#))

Journal Secretary

Vincent Pham Van Son, Vinh Son Parish, Thai Binh Diocese ([Orcid](#))

Editorial board

Prof. Dr. Fr. Francis Nguyen Hai Tinh, SJ. professor in Fundamental Theology I: Revelation and Faith, Christology, Theological Synthesis and Comprehensive Examination, Saint Joseph Jesuit Scholasticate, Vietnam ([Orcid](#))

Prof. Dr. Fr. Paul Ngo Dinh Si, Head of the Research Department of The Catholic Institute of Vietnam, Vietnam.

Prof. Fr. Joseph Pham Quoc Van, Director of the Paul Nguyen Van Binh Inter -Religions Congregations Theological Institute, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Prof. Fr. Bui Quang Minh, History of Philosophy, Saint Joseph Jesuit Scholasticate, Vietnam

Prof. Fr. Joseph Tran Thang Hung, O.Carm, Head of the Carmelite Friars, Vietnam

Dr. Fr. Martin Pham Vu Manh Khiet, Church of Saint Gregory the Great, Florida, USD

Professor Dr. Andrew Lian, Suranaree University of Technology, Thailand; University of Canberra, Australia ([Orcid](#)) ([Scopus](#))



Khoa Học Công Giáo và Đời Sống
Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Học Viện Thánh Anphongsô

St. Alphonsus Theologate
352/5/14 Bình Quới, P. 28, Bình Thạnh, Tp. HCM
ĐT: 028 3898 8239
Email: hvthanhphongso@gmail.com
Website: <https://www.hvanphongso.edu.vn>

Giám đốc

Lm. Giuse Nguyễn Ngọc Bích, C.Ss.R.

Phó Giám đốc

Lm Phaolô Nguyễn Văn Công, C.Ss.R.

Giám học:

Lm. Antôn Nguyễn Văn Dũng, C.Ss.R.

Thư ký Văn phòng Học vụ:

Lm. Giuse Quách Minh Đức, C.Ss.R.

Tập 5 Số 2 (2025): Thực hành Đức tin

Vol. 5 No. 2 (2025): Belief Practices

<https://doi.org/10.54855/csl.2552>

<https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>

Articles

Pages

1. Những lợi ích, khó khăn, một vài phương thế để vượt qua khó khăn và phát triển đời sống cộng đoàn của các tu sĩ tại Học viện Thánh Thể
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25521>
Matthew Ngô Thanh Hải, SSS, Dominico Vũ Văn Huy, SSS, Dominico Lương Văn Trung, SSS, Phanxico Xavie Đặng Văn Tuấn, SSS 1-26
2. Tinh Thần Tham Dự Thánh Lễ Thường Ngày Của Giới Trẻ Giáo Xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo Phận Sài Gòn
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25522>
Phêrô Trần Văn Chung, C.Ss.R., Giuse Ngô Đức Cường, C.S.s.R., Gioan Phaolô II - Giuse Bùi Văn Tiền, O.S.B., VS. Vũ Văn Hán, C.S.s.R., GB. Nguyễn Văn Dương, C.S.s.R. 27-41
3. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến lựa chọn ơn gọi Dòng Chúa Cứu Thế của các bạn Dự Tu Dòng Chúa Cứu Thế tại Sài Gòn
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25523>
Giuse Vũ Quốc Hưng, C.Ss.R., Laurensô Đình Hoàng Long, C.Ss.R., Phêrô Nguyễn Văn Quý, C.Ss.R., Phêrô Nguyễn Hải Nam, C.Ss.R., G.B. Nguyễn Văn Tin, C.Ss.R. 42-56
4. Sức mạnh của đời sống thanh lặng trong cộng đoàn tu trì
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25524>
Anton Đặng Thái Thiết, SVD, Đaminh Đình Cao Huy, SVD, Anrê Nguyễn Văn Bình, O.Cist, Bêđa Trần Văn Đậu, O.Cist, G.B. Ngô Văn Phương, CSC, Phêrô Nguyễn Hồng Sơn, CSC 57-66
5. Những thách đố về đời sống khó nghèo của các tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25525>
Gioan Lê Đức Anh, OFM.Conv., Phanxicô Xaviê Phạm Văn Duy, OFM.Conv., GB. Phạm Văn Dương, OFM.Conv., Phêrô Hoàng Thế Dũng, OFM.Conv. 67-74
6. Những thay đổi trong đời sống đạo của những người Công giáo sau khi tham gia vào Đạo Binh Đức Mẹ - Hội Legio
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25526>
Giuse Nguyễn Kỳ Oai, OMI, Phêrô Đỗ Thành Trung, OMI, PX. Cao Văn Hiền, OMI, GB. Nguyễn Hoàng Gia Huy, OMI, Giuse Nguyễn Văn Đức, AA 75-89
7. Khảo sát tình trạng học Giáo lý của Sinh viên Dự Tu và Thỉnh Sinh Dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25527>
Tôma Nguyễn Quốc Việt, M.F. , Gioan B. Nguyễn Văn Đạo, M.F., Phêrô HK Dương Minh Sơn, M.F., Giuse Đình Văn Khiên, M.F., Phêrô Nguyễn Văn Ngọc, M.F. 90-98

Khoa Học Công Giáo và Đời Sống
Catholic Science & Life
ISSN: 2771-1412

Tập 5 Số 2 (2025): Thực hành Đức tin

Vol. 5 No. 2 (2025): Belief Practices

 <https://doi.org/10.54855/csl.2552>

 <https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>

Articles

Pages

8. Việc lần chuỗi Mân Côi của nhóm giới trẻ Dehonians Youth 99-107
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25528>
GB. Trần Triệu Vĩ, S.C.J., Anton Nguyễn Văn Lộc, S.C.J., Phêrô Nguyễn Tấn Vũ, O.Carm,
Gioan Trần Văn Vũ, S.C.J., Giuse Nguyễn Văn Thiện, S.C.J.
9. Những lý do khiến các anh chị em Công Giáo quyết định việc tham gia chương trình đào tạo Giáo lý viên Cấp 1 niên khóa 2024-2025 thuộc Tổng Giáo phận Sài Gòn 108-116
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25529>
Giuse Đình Quốc Việt, C.S.F., Phêrô Hồ Sỹ Trường, C.S., Phanxicô Hoàng Quang Vinh, C.S.,
G.B. Lê Trần Minh Khôi, C.S.
10. Việc thi hành sứ vụ của sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô 2024-2025 117-127
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.255210>
Gioan Phan Tiến Dũng, S.S.S., Phêrô Nguyễn Văn Mạnh, S.S.S., Giuse Nguyễn Văn Thọ, S.S.S.,
Phêrô Nguyễn Sỹ Trường, S.S.S.

Lời Nói Đầu

Kính thưa quý độc giả,

Tuyển tập các bài nghiên cứu trong số báo này của Tạp chí Khoa Học Công Giáo và Đời Sống tập trung vào những khía cạnh thực tiễn và thiêng liêng trong đời sống tu trì và giáo dân Công giáo tại Việt Nam. Các tác giả đã tiến hành khảo sát trên nhiều đối tượng như tu sĩ, dự tu, sinh viên thần học và giáo dân trẻ nhằm làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến ơn gọi, việc thực hành đức tin, đời sống cầu nguyện, tham dự Thánh lễ, học Giáo lý, và thi hành sứ vụ. Các nghiên cứu không chỉ trình bày thực trạng, thuận lợi và thách thức trong đời sống thiêng liêng, mà còn đưa ra các đề xuất mang tính xây dựng như đổi mới phương pháp đào tạo, đồng hành mục vụ, và củng cố đời sống cộng đoàn. Tuyển tập này góp phần làm phong phú thêm đời sống Đức tin và sứ vụ truyền giáo trong bối cảnh hiện đại.

Bài nghiên cứu của Ngô Thanh Hải, Vũ Văn Huy, Lương Văn Trung và Đặng Văn Tuấn (2025) khảo sát 43 tu sĩ tại Học viện Thánh Thể nhằm tìm hiểu lợi ích, khó khăn và giải pháp phát triển đời sống cộng đoàn. Kết quả cho thấy đời sống cộng đoàn giúp củng cố đời sống thiêng liêng, nhân bản và ơn gọi, nhưng cũng phát sinh mâu thuẫn do khác biệt cá tính, văn hóa. Nghiên cứu đề xuất cầu nguyện, đối thoại, hồi tâm và đồng hành thiêng liêng để khắc phục.

Bài nghiên cứu của Trần Văn Chung và cộng sự (2025) khảo sát tinh thần tham dự Thánh lễ hằng ngày của 60 bạn trẻ tại Giáo xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo phận Sài Gòn. Kết quả cho thấy phần lớn giới trẻ tham dự Thánh lễ với tinh thần yêu mến, kỷ luật và ý thức sống đức tin, tuy nhiên vẫn còn hạn chế trong hiểu biết phụng vụ, thiếu chiều sâu nội tâm và dễ bị tác động bởi các yếu tố xã hội. Nghiên cứu đề xuất huấn luyện đức tin, đồng hành mục vụ và nâng cao ý thức phụng vụ.

Bài nghiên cứu của Vũ Quốc Hưng và cộng sự (2025) khảo sát mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quyết định chọn ơn gọi Dòng Chúa Cứu Thế của 55 bạn dự tu tại Sài Gòn. Kết quả cho thấy các yếu tố như gương sống của tu sĩ, môi trường gia đình, đời sống cầu nguyện và trải nghiệm cá nhân có ảnh hưởng tích cực. Trong đó, nhân chứng đời sống tu trì và đời sống thiêng liêng đóng vai trò nổi bật. Nghiên cứu đề xuất tăng cường đồng hành ơn gọi và tổ chức các hoạt động trải nghiệm ơn gọi.

Bài nghiên cứu của Đặng Thái Thiết và cộng sự (2025) tìm hiểu sức mạnh của đời sống thánh lặng trong cộng đoàn tu trì qua khảo sát 48 tu sĩ tại nhiều hội dòng khác nhau. Kết quả cho thấy thánh lặng giúp tăng chiều sâu nội tâm, nâng cao đời sống cầu nguyện, và cải thiện các mối tương quan trong cộng đoàn. Tuy nhiên, việc duy trì thánh lặng cũng gặp thách thức từ công nghệ và nhịp sống hiện đại. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thực hành thánh lặng qua hồi tâm, kỷ luật bản thân và hướng dẫn thiêng liêng.

Bài nghiên cứu của Lê Đức Anh và cộng sự (2025) khảo sát những thách thức trong việc sống lời khấn khó nghèo của 45 tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô. Kết quả cho thấy các thách thức chính bao gồm ảnh hưởng của lối sống tiêu dùng, áp lực học tập, sử dụng công nghệ, và khác biệt văn hóa. Dù có ý thức sống nghèo, nhiều tu sĩ gặp khó khăn trong thực hành cụ thể hằng ngày. Nghiên cứu đề xuất tăng cường đào tạo ban đầu, đồng hành thiêng liêng, và xây dựng cộng đoàn hỗ trợ việc sống khó nghèo.

Bài nghiên cứu của Nguyễn Kỳ Oai và cộng sự (2025) khảo sát những thay đổi trong đời sống đạo của 50 người Công giáo sau khi tham gia vào Hội Legio Mariae (Đạo Binh Đức Mẹ). Kết quả cho thấy người tham gia có sự thay đổi tích cực trong đời sống cầu nguyện, tham dự phụng vụ, lòng yêu mến Đức Mẹ và tinh thần phục vụ. Hội Legio cũng giúp tăng cường đời sống cộng đoàn và lòng trung thành với Giáo Hội. Nghiên cứu đề xuất tiếp tục đào tạo thiêng liêng, tổ chức sinh hoạt đều đặn và đồng hành mục vụ để duy trì và phát triển đời sống đạo.

Bài nghiên cứu của Nguyễn Quốc Việt và cộng sự (2025) khảo sát tình trạng học Giáo lý của 52 sinh viên Dự tu và Thỉnh sinh thuộc Dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam. Kết quả cho thấy đa số học viên có tinh thần tích cực nhưng gặp khó khăn trong việc nắm vững nội dung Giáo lý do thiếu nền tảng trước đó, phương pháp học còn thụ động và thiếu tài liệu hỗ trợ. Nghiên cứu đề xuất cải tiến chương trình giảng dạy, sử dụng phương pháp học tích cực và tổ chức sinh hoạt Giáo lý thường xuyên nhằm nâng cao hiệu quả học tập.

Bài nghiên cứu của Trần Triệu Vĩ và cộng sự (2025) khảo sát việc lần chuỗi Mân Côi của nhóm giới trẻ Dehonians Youth tại Việt Nam. Qua khảo sát 50 thành viên, kết quả cho thấy việc lần chuỗi giúp các bạn trẻ gia tăng đời sống cầu nguyện, lòng yêu mến Đức Mẹ và gắn kết cộng đoàn. Tuy nhiên, một số gặp khó khăn về sự kiên trì và hiểu biết sâu sắc về ý nghĩa các mầu nhiệm. Nghiên cứu đề xuất tổ chức các buổi chia sẻ Lời Chúa, hướng dẫn thiêng liêng và hoạt động nhóm để nâng cao chất lượng việc lần chuỗi.

Bài nghiên cứu của Đinh Quốc Việt và cộng sự (2025) tìm hiểu lý do các anh chị em Công giáo quyết định tham gia chương trình đào tạo Giáo lý viên Cấp 1 niên khóa 2024–2025 tại Tổng Giáo phận Sài Gòn. Qua khảo sát 60 học viên, kết quả cho thấy các động lực chính bao gồm: lòng yêu mến sứ vụ giảng dạy, mong muốn phục vụ Giáo Hội, nhu cầu đào sâu kiến thức đức tin và khát vọng phát triển bản thân. Nghiên cứu đề xuất cải tiến nội dung đào tạo, tăng cường huấn luyện thiêng liêng và tạo môi trường học tập năng động, gắn kết.

Bài nghiên cứu của Phan Tiến Dũng và cộng sự (2025) khảo sát việc thi hành sứ vụ của 50 sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô niên khóa 2024–2025. Kết quả cho thấy các sinh viên có tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng phục vụ và tích cực tham gia các hoạt động mục vụ. Tuy nhiên, họ cũng gặp khó khăn về kỹ năng thực hành, quản lý thời gian và thích nghi với môi trường phục vụ. Nghiên cứu đề xuất tăng cường đào tạo kỹ năng mục vụ, đồng hành thiêng liêng và lồng ghép thực hành sứ vụ vào chương trình học nhằm nâng cao hiệu quả thi hành sứ vụ.

Tuyển tập các bài nghiên cứu này cho thấy đời sống Đức tin của người Công giáo tại Việt Nam, đặc biệt là giới trẻ, tu sĩ và giáo dân dần thân, đang có những chuyển biến tích cực nhưng cũng đối diện với không ít thách thức trong bối cảnh xã hội hiện đại. Từ việc tham dự Thánh lễ, lần chuỗi Mân Côi, học Giáo lý đến thi hành sứ vụ và sống các lời khấn, mỗi nghiên cứu đều phản ánh nỗ lực không ngừng trong việc sống và làm chứng cho Tin Mừng. Nhìn về tương lai, việc thực hành Đức tin cần được củng cố bằng các chương trình huấn luyện thiêng liêng sâu sắc, sự đồng hành mục vụ cá nhân hóa và việc xây dựng các cộng đoàn Đức tin sinh động, gắn gũi. Chính những điều này sẽ là nền tảng vững chắc để Giáo hội phát triển trong thời đại mới.

Cho Vinh Danh Chúa Hơn!

Tổng Biên Tập



Giuse PGS. TS. Phạm Vũ Phi Hồ

Tạp chí Khoa Học Công Giáo và Đời Sống

Những lợi ích, khó khăn, một vài phương thế để vượt qua khó khăn và phát triển đời sống cộng đoàn của các tu sĩ tại Học viện Thánh Thể

Benefits, Difficulties, and Ways to Overcome Challenges and Develop Community Life for Religious at the Eucharistic Academy

Matthew Ngô Thanh Hải^{1*}, Dominico Vũ Văn Huy¹, Dominico Lương Văn Trung¹, Phanxico Xavie Đặng Văn Tuân¹

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

¹Dòng Thánh Thể, Việt Nam

*Email của tác giả liên hệ: matt.thanhhai@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0000-6176-4627>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25521>

® Copyright (c) 2025 Ngô Thanh Hải, Vũ Văn Huy, Lương Văn Trung, Đặng Văn Tuân

Received: 20/04/2025

Revision: 09/06/2025

Accepted: 09/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords: Community life, religious, Eucharistic Academy, challenges, overcoming difficulties

In consecrated life, community life plays a crucial role. It's community life that defines the distinctive nature of a life committed to serving God and others through the vows of poverty, obedience, and chastity. While community life offers many benefits to religious, it also presents challenges to each member. This requires religious to courageously and wisely face any issues that arise to resolve them correctly and reasonably. It's precisely through living in community that religious have the opportunity to develop themselves in their life, vocation, and mission. Within the scope of research at the Eucharistic Academy, this paper focuses on identifying the benefits, challenges, some difficulties, and suggesting ways for religious to overcome these difficulties and develop their community life.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Đời sống cộng đoàn, tu sĩ, Học viện Thánh Thể, thách đố, vượt qua khó khăn

Trong đời sống thánh hiến, đời sống cộng đoàn đóng vai trò rất quan trọng. Chính đời sống cộng đoàn làm nên nét đặc trưng cho đời sống dân thân phụng sự Chúa và phục vụ tha nhân qua việc tuyên khấn sống khấn khó nghèo, vâng phục và khiết tịnh. Đời sống cộng đoàn mang lại nhiều lợi ích cho tu sĩ. Tuy nhiên, chính đời sống cộng đoàn cũng đem đến những thách đố cho mỗi thành viên. Điều này đòi buộc các tu sĩ phải can đảm và khôn ngoan đối diện với những vấn đề xảy đến hầu giải quyết chúng cách đúng đắn và hợp lý. Chính khi sống đời sống cộng đoàn, các tu sĩ có cơ hội để phát triển bản thân trong đời sống, ơn gọi và sứ mạng. Trong phạm vi nghiên cứu tại Học viện Thánh Thể, bài viết này nhấn mạnh vào việc tìm ra những lợi ích, thách đố, một vài khó khăn và gợi ý một số phương thế để các tu sĩ vượt qua khó khăn và phát triển đời sống cộng đoàn.

CITATION | Ngô Thanh Hải, Vũ Văn Huy, Lương Văn Trung, và Đặng Văn Tuân. 2025. “Những lợi ích, khó khăn, một vài phương thế để vượt qua khó khăn và phát triển đời sống cộng đoàn của các tu sĩ tại Học viện Thánh Thể”. *Khoa Học Công Giáo và Đời Sống*, 5(2): 1–26. DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25521>

Dẫn Nhập

Khi nhắc đến đời tu, ngoài ba lời khấn khó nghèo, khiết tịnh và vâng phục, còn có một yếu tố khác mà chúng ta không thể nào không nói đến đó là đời sống cộng đoàn. Hơn nữa, Công Đồng Vaticano II đã nói rõ: “Là chi thể Chúa Kitô, các tu sĩ hãy mang lấy gánh nặng của nhau, và trọng kính lẫn nhau trong tinh thần giao hảo huynh đệ.”¹ (Công Đồng Vaticano II 2012) Công Đồng đã coi đời sống cộng đoàn là bản chất cần thiết của đời sống tu trì. Quả vậy, cộng đoàn là khung cảnh chữa lành và triển nở tình huynh đệ. Nơi đó, các phần tử được chấp nhận và thấy mình có ý nghĩa, và được khích lệ để phát triển tài năng, có sự hiểu biết lẫn nhau và nâng đỡ trong tinh thần cầu nguyện. Tất cả mọi phần tử đều có một linh đạo chung và cùng nhau đạt tới một mục tiêu duy nhất. Nơi đó, lòng yêu mến Thiên Chúa và yêu thương tha nhân lớn lên và sinh hoa trái.

Đời sống cộng đoàn bắt nguồn từ sự hiệp thông Ba Ngôi, là kiểu mẫu hoàn hảo cho mọi đời sống cộng đoàn. Các thành viên trong cộng đoàn tuy khác biệt nhưng giờ đây có cùng một lòng, một ý, một lý tưởng để cùng sống và hướng đến. Đời sống cộng đoàn thể hiện tương quan giữa người với người trong sự cởi mở, thấu hiểu và hiệp thông với nhau.

Tuy nhiên, lý tưởng đời sống cộng đoàn hoàn hảo không phải lúc nào cũng trở thành hiện thực. Tính ích kỷ, tham vọng, quyền lực, thiện cảm và ác cảm, sự ghen tị và thiếu quan tâm đến người khác cũng tràn ngập các cộng đoàn những người sống đời sống thánh hiến. Văn hóa là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến đời sống cộng đoàn vì nó chi phối suy nghĩ, hành vi và thói quen của một con người. Khác biệt về văn hóa là một trở ngại lớn cho đời sống cộng đoàn nếu mỗi người không biết dung hợp và hướng những khác biệt đó đến lối sống chung. Ở đâu có con người, ở đó có khiếm khuyết và khó khăn. Sự hòa hợp trong cộng đoàn có thể bị phá vỡ khi mục tiêu của cá nhân được đặt lên trên mục tiêu của cộng đoàn và thái độ quy ngã của các phần tử làm thu hẹp lợi ích của cộng đoàn.

Không ngoại lệ, Học Viện Thánh Thể, một cộng đoàn tu với những con người không cùng quê hương, không cùng sở thích, khác biệt về văn hóa nhưng có cùng một chí hướng, cùng chung sống với nhau và xem nhau như anh em của mình. Sự hiệp nhất này chỉ có thể là hoa trái của Thánh Thần, do Thánh Thần khơi lên và được nuôi dưỡng bằng Lời và Thánh Thể trong đức tin và ân sủng. Luật sống số 5 của Dòng Thánh Thể, theo sự dẫn đường của Đấng Sáng Lập, đã khẳng định rằng: “Giữa lòng Hội Thánh, tình yêu của Thiên Chúa và ơn gọi của chúng ta, qui tụ chúng ta lại thành những cộng đoàn sống động, nơi đó, mọi người thực sự yêu mến nhau. Sẵn sàng đáp lại tiếng gọi của Thánh Thần, và chú tâm đến những nhu cầu của nhân loại, các cộng đoàn chúng ta trở thành nơi cầu nguyện, giao hòa và mừng lễ, thành dấu chỉ và men của sự hiệp nhất thế gian đang tìm kiếm.”² (Nhóm phiên dịch Dòng Thánh Thể n.d.)

Với đề tài “Những Lợi Ích, Khó Khăn, Một Vài Phương Thế Để Vượt Qua Khó Khăn và Phát Triển Đời Sống Cộng Đoàn của Các Tu Sĩ Tại Học Viện Thánh Thể”, bài nghiên cứu nêu lên tầm quan trọng của đời sống cộng đoàn đối với các tu sĩ tại Học viện Thánh Thể, nhìn nhận những thách đố mà các tu sĩ đang phải đối diện và tìm ra những phương thế để thăng tiến đời sống cộng đoàn.

¹ x. Công Đồng Vaticano II, *Sắc lệnh về việc Canh tân thích nghi đời sống tu trì*, Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2012), #15, 525.

² x. Nhóm phiên dịch Dòng Thánh Thể, “Luật sống Dòng Thánh Thể,” (Lưu hành nội bộ), #5.

Vấn Đề Cần Nghiên Cứu

Có sự ảnh hưởng của đời sống cộng đoàn đến ơn gọi của tu sĩ tại Học viện Dòng Thánh Thể.

Mục Đích Nghiên Cứu

Mục đích của nghiên cứu này là xác định những ảnh hưởng tích cực và những khó khăn mà các tu sĩ gặp phải trong đời sống cộng đoàn. Đồng thời, nghiên cứu sẽ tìm ra một số phương thế để hoàn thiện, củng cố và nâng cao đời sống cộng đoàn, giúp người tu sĩ trưởng thành hơn trong ơn gọi đời sống thánh hiến.

Cơ Sở Lý Luận

"Ngọt ngào tốt đẹp lắm thay.

Anh em được sống vui vầy bên nhau" (Tv 132).

Khi dần bước vào đời sống thánh hiến, mỗi người được mời gọi sống cộng đoàn trong một tu hội, một hội dòng nào đó. Đời sống cộng đoàn là yếu tố quan trọng và không tách rời khỏi đời tu, nhất là với cuộc đời của một tu sĩ.

Cộng đoàn là nhóm tín hữu có tổ chức. Cộng đoàn có gốc tiếng Hy Lạp là *κοινός* (*koinos* – chung), chỉ nghĩa nhiều thành phần hiệp chung với nhau (*κοινωνία* – *koinonia*). Cộng đoàn là tập thể các Kitô hữu hiệp nhất và hiệp thông với nhau, có nền tảng là mầu nhiệm hiệp thông của Ba Ngôi Thiên Chúa.³ (Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam 2016)

Cộng đoàn dòng tu là tập thể các tu sĩ cư ngụ trong cùng một nơi, được thiết lập do bề trên có thẩm quyền đứng theo Giáo Luật và hiến pháp của hội dòng, sau khi đã được Đức Giám mục sở tại cho phép bằng văn thư.⁴ (Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam 2016)

Cộng đoàn tu trì như một giao ước gồm anh em hay chị em chia sẻ tình cảm, những lợi ích, quyết định và sứ vụ vì Nước Trời.⁵ (Podimattam 2021)

“Đời sống cộng đoàn thánh hiến là một cuộc sống được đặc trưng bởi sự cam kết đối với lý tưởng của thánh hiến, nơi các thành viên sống chung với nhau trong tình yêu thương, cầu nguyện, làm việc, và giúp đỡ nhau trong hành trình thiêng liêng, với mục tiêu duy trì và phát triển cộng đoàn theo đường lối của Chúa”.⁶ (ĐGH Gioan Phaolô II 2015)

Đời sống tu trì là một hình thức của đời sống thánh hiến trong Giáo Hội, nơi đó, các thành viên tuyên giữ các lời khấn khiết tịnh, khó nghèo và vâng phục trong một hội dòng hoặc một tu hội được Giáo Hội chấp nhận. Đời sống cộng đoàn là một phần không thể thiếu của hình thức đời sống thánh hiến này. Với việc giữ các lời khấn và sống trong cộng đoàn, mỗi thành viên, cá

³ Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam, *Từ điển Công giáo* (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2016), 183.

⁴ Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam, *Từ điển Công giáo*.

⁵ Felix M. Podimattam, *Cộng đoàn thánh hiến*, linh mục Vinh Sơn Nguyễn Văn Định, C.S. chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2021), 30.

⁶ ĐGH Gioan Phaolô II, *Tông huấn Đời sống thánh hiến (Vita Consecrata)*, Phan Tấn Thành chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2015), # 34.

nhân cũng như toàn thể cộng đoàn làm chứng cho một đời sống hiệp thông với Đức Kitô, với Giáo Hội và với nhau.⁷ (Mariola 2017)

Như vậy, đời sống cộng đoàn dòng tu chính là đời sống chung gồm những tu sĩ đang dâng mình cho Chúa và cùng chung chia một lý tưởng sống theo linh đạo của Đấng Sáng lập hội dòng hay tu hội đó.

Khi rao giảng Tin Mừng, Chúa Giêsu đã kêu gọi các môn đệ theo Người. Họ cùng sống, cùng ăn uống, cùng đi khắp nơi với Chúa Giêsu. Sau Lễ Ngũ Tuần, họ cùng với các tín hữu thường quy tụ lại để cùng cầu nguyện, cùng sống thân ái, cùng cử hành bữa tiệc của Chúa (x. Cv 2,42). Đây là hình ảnh cộng đoàn lý tưởng Giáo Hội sơ khai và cũng là hình ảnh tiên trưng cho đời sống cộng đoàn thánh hiến sau này.

Theo dòng lịch sử, cộng đoàn sống đời thánh hiến bắt đầu hình thành từ những vị ẩn sĩ độc thân, rồi đến các nhóm ẩn sĩ, và tiến đến nếp sống cộng đoàn. Tuy nhiên, sự tiến triển không có tính chất một chiều, bởi vì kể cả vào thời nay, tại nhiều nơi, ba hình thức ẩn sĩ, bán-ẩn-sĩ, cộng đoàn vẫn tồn tại bên cạnh nhau. Cụ thể như bên Đông Phương, có hai khuôn mẫu tổ chức đời sống cộng đoàn dựa vào thánh Pacônimô và thánh Basiliô. Trong đó, hai vị thánh tổ chức sống cộng đoàn theo hai hình thức khác nhau. Thánh Pacônimô xây dựng đời sống cộng đoàn theo chiều dọc dựa trên ba yếu tố là bản luật, viện phụ và tỉnh huynh đệ. Nhưng thánh Basiliô lại hướng về chiều ngang, nghĩa là tỉnh huynh đệ “một lòng một ý”, dựa theo lý tưởng cộng đoàn Giêrusalem. Đây cũng là ý tưởng của thánh Augustinô bên Tây Phương. Trong khi kiểu đời sống cộng đoàn tu sĩ rất thích hợp cho các hoạt động tông đồ thì những yếu tố tích cực của kiểu cộng đoàn truyền thống “hàng ngang” vẫn còn được tuân giữ và phát triển cho đến ngày nay và được xem là những yếu tố trụ cột của đời tu.⁸ (Thành 2006)

Thánh Phaolô nói: “Không còn chuyện phân biệt Do thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Kitô.” (Gl 3,28) Chính vì lẽ đó, sống cộng đoàn cần có sự tương quan huynh đệ với nhau tạo nên một khối hiệp nhất trong Đức Kitô. Tuy rằng, mỗi thành viên có thể có sự khác nhau về tuổi tác, về trình độ, về chức vụ, về công việc, về vai vế, nhưng không bao giờ có chuyện ai đó quý giá hơn người kia. Đây gọi là sự hiệp nhất trong đa dạng. Trong cộng đoàn, mỗi người đảm nhận một vai trò khác nhau, tùy theo nhiệm vụ mình được giao, nhưng phải luôn có tinh thần phục vụ lẫn nhau (x. Mt 18,1; 20,26-28). Sẽ không còn là cộng đoàn nữa nếu như sống với nhau mà mỗi người chỉ lo cho đời sống riêng của mình, chẳng quan tâm đến người khác. Cộng đoàn bao hàm những tương quan được dệt với nhau bằng sự phục vụ, yêu thương, nâng đỡ, bằng không, đó chỉ là một dạng của ký túc xá, nơi người ta chỉ sống gần với nhau, chứ không gắn kết với nhau.

Có nhiều tác giả đã nghiên cứu về đời sống thánh hiến hay đời sống cộng đoàn. Họ đã tìm hiểu và đưa ra một số những lợi ích và khó khăn trong đời sống chung của các tu sĩ. Họ nhận thấy rằng đời sống thánh hiến cắm rễ sâu trong cuộc đời và những lời giáo huấn của Chúa Kitô, đây là một ân huệ Thiên Chúa ban cho Giáo hội Người qua trung gian Chúa Thánh Thần. Để làm nên Đời Sống Thánh Hiến thì yếu tố không thể thiếu đó là đời sống cộng đoàn. Vậy, Đời sống cộng đoàn có những lợi ích gì và đâu là khó khăn của tu sĩ khi sống cộng đoàn, cũng như là phương thế để khắc phục những khó khăn khi sống cộng đoàn. Trước hết, Cộng đoàn huynh đệ là môi trường cần thiết để ta sống đời sống thánh hiến và để tạo mối dây liên kết tình huynh đệ.

⁷ Mariola, BS, *Joyful community life- the first apostolate (community for mission)*, trích trong *Journal of consecrated life* (India: Carmelaram Post, 2017), 245.

⁸ Phan Tấn Thành, O.P., “Đời sống tâm linh, Tập VI,” (Lưu hành nội bộ, 2006), 43-47.

Cộng đoàn còn là nơi nâng đỡ niềm tin và ơn gọi. Cộng đoàn cũng là nơi ta tìm thánh ý Chúa và là phương tiện để làm chứng cho Đức Kitô.⁹ (Thảo 2024)

Tiếp đến, nơi cộng đoàn, các phần tử được yêu thương và chân thành sống với nhau, mọi người được đối xử như những người trưởng thành. Chính nơi đó, người tu sĩ sống khoan dung, kiên nhẫn, hiểu biết, tôn trọng, có sự tự do và bình an nội tâm đồng thời có sự đồng cảm, tha thứ. Cộng đoàn còn giúp người tu sĩ được canh gác khỏi những lạc hướng về tình cảm, giúp họ lớn lên về cả mặt đạo đức, tri thức cũng như đời sống tâm linh.¹⁰ (Kaitholil 2007)

Cũng chính nơi đây, các thành viên ý thức sống tinh thần “Vui với người vui, khóc với người khóc”, để rồi có những niềm vui được tìm thấy trong nỗi buồn, có những nụ cười được tìm thấy qua những dòng lệ, nỗi niềm ấy không còn của riêng ai nhưng là của tất cả mọi người trong một gia đình (...) Nơi đây không chỉ đơn thuần là một nơi để mỗi người có thể sống, học tập và theo đuổi ơn gọi mà còn là nơi giúp mỗi người bào mòn đi những góc cạnh, những cái sần sùi của phận người, góp phần hoàn thiện nhân cách và đi sâu vào căn tính đời tu.¹¹ (Huyền 2024)

Bên cạnh những lợi ích từ đời sống chung, chúng ta không thể phủ nhận rằng, có không ít những thách đố đến từ thế giới bên ngoài, từ chính cộng đoàn hay bởi chính bản thân người tu sĩ, làm nên những mối nguy hại cản trở sự triển nở của đời sống cộng đoàn. Ví dụ như lối sống phóng túng từ các trào lưu thế tục, làm cho những căn bệnh thời đại dễ dàng lây lan giữa các thành viên trong cộng đoàn và tạo nên những chướng ngại trong việc tuân giữ các Lời Khuyên Phúc Âm. Chủ nghĩa vật chất đang dần len lỏi sâu vào lối sống của người tu sĩ và trở nên nguyên nhân cội rễ chống lại đức Khó Nghèo. Chủ nghĩa cá nhân thì lại nhân danh tự do, góp phần làm cho tinh thần độc lập bị “biến tính”, trở thành môi trường thuận lợi nuôi dưỡng cái tôi cố hữu trong bản thân người tu sĩ và thôi thúc họ đi ngược lại với đức Vâng Phục. Chủ nghĩa hưởng thụ thì dung túng cho sự “thả lỏng” về vấn đề phái tính, khiến cho người tu sĩ “khi thì sa lầy lúc thì mắc cạn”. Có những thành viên phải kéo lê đời tu trong bóng đêm dục tình, có những người khác lại phải đứt gánh giữa đường, làm cho cả cộng đoàn đau đớn và day dứt.¹² (Huyền 2024)

Đời sống chung có nhiều người sống với nhau nhưng lại khác nhau về hoàn cảnh, văn hóa, vùng miền, suy nghĩ, lối sống, quan điểm và cả tuổi tác... Những khác biệt này ít nhiều cũng gây xung khắc hay va chạm trong đời sống thường ngày, không phải ai cũng hợp tính, không phải ai cũng có cùng sở thích, cùng quan điểm với mình. Đôi khi những khác biệt ấy làm dấy lên những đổ ứ, chia bè phái nơi cộng đoàn. Hơn nữa, trong cộng đoàn luôn tồn tại một thứ cảm dễ rất lớn là con người muốn loại trừ những khác biệt, muốn nắn đúc người khác theo suy nghĩ và ý muốn của mình, muốn mình là khuôn mẫu để người khác phải sống theo. Những xung khắc, bất hòa và chia rẽ vẫn còn tồn tại khi mà mỗi thành viên trong cộng đoàn chưa biết dành thời gian để lắng nghe, thấu hiểu và đón nhận những vấn đề của nhau.¹³ (Thom 2024)

⁹ x. Kim Thảo, FMI, “Đời sống cộng đoàn ... Hồng ân Thiên Chúa ban,” truy cập 1-12-2024.

<https://conducmevonhiem.org/bai-viet/4504-doi-song-cong-doan-hong-an-thien-chua-ban>

¹⁰ x. Dr Geroge Kaitholil. *Hiệp thông trong cộng đoàn, một chương trình canh tân cho tu sĩ*, G. Nguyễn Văn Chữ chuyển ngữ (NXB. Phương Đông, 2007), 26-29.

¹¹ x. Maria Diệu Huyền, “Niềm vui và thách đố - bức tranh sáng tối của đời sống cộng đoàn.” Hội Đồng Giám mục Việt Nam. Truy cập 1-12-2024.

<https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/niem-vui-va-thach-do-buc-tranh-sang-toi-cua-doi-song-cong-doan-46594>.

¹² x. Maria Diệu Huyền, “Niềm vui và thách đố - bức tranh sáng tối của đời sống cộng đoàn,” truy cập ngày 1-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/niem-vui-va-thach-do-buc-tranh-sang-toi-cua-doi-song-cong-doan-46594>.

¹³ x. Trần Thị Thom, “Thăng tiến đời sống cộng đoàn,” truy cập ngày 1-12-2024, <http://daminhrosalima.net/cac-khoi-huan-luyen/thang-tien-doi-song-cong-doan-34447.html>.

Không chỉ là sự khác biệt, việc sống khép kín cũng làm ảnh hưởng đến đời sống cộng đoàn. Người sống khép kín thường do bị tổn thương tâm lý, họ sống khép mình để mọi người không để ý đến họ, để nỗi đau không bị đụng chạm; hay chính là vì họ là những người tìm kiếm được nguồn vui riêng cho bản thân. Họ chìm đắm trong thế giới riêng của họ, nơi có các trang mạng xã hội mà không gì là không có như facebook, zalo, các trò chơi điện tử... Họ dường như không muốn có quá nhiều người, quá nhiều mối quan hệ trong cuộc sống, thậm chí ngay cả những mối quan hệ tối thiểu họ cũng không cảm thấy cần thiết nữa. Từ đó, có thể dẫn họ đi tìm sự bù trừ từ những mối tương giao không mấy tốt đẹp ở bên ngoài; tìm những thông tin không mấy thích hợp, để như một sự bù đắp cho một tâm hồn trống vắng Thiên Chúa, trống vắng tình huynh đệ. Còn nữa, những người có lối sống theo chủ nghĩa cá nhân thường đặt lợi ích của mình lên trên nhu cầu và lợi ích của người khác, cũng như của cộng đoàn.¹⁴ (Trung 2024)

Tất cả những khó khăn đó khiến cho tâm hồn của người tu sĩ bất an, đời sống cầu nguyện chỉ là hình thức, trong tương quan với Thiên Chúa và nguồn lương thực thần linh ngày càng cạn kiệt, tâm hồn họ càng khô héo, trái tim không còn cháy lên ngọn lửa của tình yêu và dần dần đời sống của người tu sĩ đi vào bế tắc. Lúc này, đời sống cộng đoàn trở thành địa ngục là nơi mà họ muốn lẫn tránh. Do đó, những bất hòa trong cộng đoàn chính là một thách đố lớn lao trong hành trình tâm linh của người sống đời thánh hiến.

Với những khó khăn như thế, vậy đâu là giải pháp cho những vấn đề nan giải này. Trước hết, cộng đoàn cần có một lối sống cầu nguyện và kết hiệp với Chúa một cách sâu xa, biết khéo léo dung hòa sự khác biệt của các thành viên và giúp mỗi người nội tâm hoá Hiến Pháp của Hội Dòng mình. Bởi vì, cầu nguyện chính là mạch nguồn và cầu nối mọi người gặp gỡ nhau tại tâm điểm là Đức Kitô – Đấng đã quy tụ mọi thành viên trong cộng đoàn trở thành một gia đình linh thiêng. Cầu nguyện là giải pháp xoa dịu một trái tim đau khổ, góp nhặt niềm vui từ những điều nhỏ nhặt và kiến tạo một bầu khí yêu thương. Hơn thế, việc dung hòa những nét khác biệt trong tinh thần hiệp nhất với nguyên tắc “lắng nghe – đối thoại – chia sẻ” cũng là một con đường tuyệt vời để xây dựng một cộng đoàn thánh hiến. Lắng nghe để hiểu biết người khác, đối thoại để gặp gỡ nhau bằng một tiếng nói chung và chia sẻ để trao ban “những nét đặc biệt” làm phong phú đời sống cộng đoàn. Như thế, kết quả mà nguyên tắc này mang lại là sự lan tỏa niềm vui từ trái tim đến trái tim của những tâm hồn cùng chung một chí hướng.¹⁵ (Huyền 2024) Không chỉ vậy, để làm triển nở hoa trái của một cộng đoàn tu thì các thành viên cũng cần có sự trung thành, tin tưởng lẫn nhau, chân thành với nhau, đồng thời luôn dành thời gian để tham gia các hoạt động chung của cộng đoàn, sống và thi hành các sứ vụ trong sự yêu thương và hiện diện của Chúa.¹⁶ (Trung 2024)

Có thể nói rằng, những điều vừa nêu trên sẽ là tiền đề cho chúng ta tìm hiểu đời sống cộng đoàn của các tu sĩ tại Học viện Thánh Thể. Tuy nhiên, những nghiên cứu và bài viết trước đây vẫn chỉ là lý thuyết, chưa có cập nhật thông tin cũng như số liệu mới nhất. Thêm vào đó, chúng chỉ mới đề cập đến đời sống cộng đoàn một cách chung chung, và phạm vi nghiên cứu còn quá rộng, chưa có một đối tượng cụ thể và một mảng nghiên cứu sâu sắc nào. Do đó, nhóm nghiên cứu muốn khảo sát và tìm hiểu sâu hơn và cụ thể hơn về vấn đề này với đề tài: Những Lợi Ích,

¹⁴ x. M. Leo Nguyễn Thành Trung, “Tình bạn trong đời sống cộng đoàn thánh hiến,” truy cập ngày 1-12-2024, <https://danvienphuocly.com/on-goi/tinh-ban-trong-doi-song-cong-doan-thanh-hien-2023.html>.

¹⁵ x. Maria Diệu Huyền, “Niềm vui và thách đố - bức tranh sáng tối của đời sống cộng đoàn,” truy cập ngày 1-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/niem-vui-va-thach-do-buc-tranh-sang-toi-cua-doi-song-cong-doan-46594>.

¹⁶ x. M. Leo Nguyễn Thành Trung, “Tình bạn trong đời sống cộng đoàn thánh hiến,” truy cập ngày 1-12-2024, <https://danvienphuocly.com/on-goi/tinh-ban-trong-doi-song-cong-doan-thanh-hien-2023.html>.

Khó Khăn, Một Vài Phương Thế Để Vượt Qua Khó Khăn và Phát Triển Đời Sống Cộng Đoàn của Các Tu Sĩ Tại Học Viện Thánh Thể. Với đối tượng là các tu sĩ tại học viện Thánh Thể, nhóm tin chắc rằng bài nghiên cứu sẽ cung cấp cho người đọc một bức tranh nhiều màu sắc về đời sống cộng đoàn của các tu sĩ, để từ đó các tu sĩ có thể đưa ra cho mình những phương thế để sống đời sống cộng đoàn tốt hơn.

Câu Hỏi Nghiên Cứu

Trong nghiên cứu này, nhóm muốn làm rõ ba câu hỏi sau:

1. Đời sống cộng đoàn nâng đỡ tu sĩ trong đời thánh hiến như thế nào?
2. Đầu là những yếu tố gây khó khăn cho việc sống đời sống cộng đoàn?
3. Những phương thế nào giúp cho đời sống cộng đoàn tốt hơn?

Phương Pháp Nghiên Cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Dòng Thánh Thể (Societas Sanctissimi Sacramenti - S.S.S) do cha thánh Tô phụ Peter Julian Eymard sáng lập tại Pháp ngày 13-5-1856.¹⁷ (Cave 2012) Đây là “một Hội Dòng giáo sĩ, thuộc quyền Giáo Hoàng, gồm các Linh mục, Phó tế và Tu huynh.” Đặc sủng của Dòng là “sống sung mãn màu nhiệm *Thánh Thể* và *tổ bày mẫu nhiệm ấy, để Đức Kitô được hiển trị và vinh quang Thiên Chúa được rạng tỏ trên trần gian.*”¹⁸ (Nhóm phiên dịch Dòng Thánh Thể n.d.) Cho đến nay, Dòng Thánh Thể đã hiện diện tại rất nhiều quốc gia trên thế giới như: Pháp, Italia, Bỉ, Áo, Thụy Sĩ, Đức, Tây Ban Nha, Anh, Ireland, Hoa Kỳ, Canada, Scotland, Argentina, Chi Lê, Brazil, Colombia, Philipines, Australia, Ấn Độ, Srilanka, Puerto Rico, Peru, Việt Nam, Senegal, Mozambique, Uruguay, Congo, Uganda, ...¹⁹ (Guitton n.d.) Tỉnh Dòng Thánh Thể Việt Nam được chính thức thành lập theo Giáo Luật ngày 05-02-1973, ngày kỷ niệm Phép Rửa của Đấng sáng lập, trụ sở chính tại Khiết Tâm, Thủ Đức.²⁰ (Kỷ yếu 50 năm Dòng Thánh Thể thành lập tại Việt Nam n.d.) Hiện nay, tỉnh dòng Thánh Thể Việt Nam có 192 tu sĩ, trong đó có 105 Linh mục. Học viện Thánh Thể là một trong số những cộng đoàn trực thuộc Tỉnh Dòng Thánh Thể Việt Nam, hiện đang tọa lạc tại 198/30 Điện Biên Phủ - Phường 17 - Q. Bình Thạnh - Tp. HCM. Cộng đoàn Học viện Thánh Thể được di chuyển từ Khiết Tâm, Thủ Đức về địa điểm hiện tại vào năm 1994. Hiện nay, cộng đoàn Học viện Thánh Thể gồm 51 thành viên, trong đó có 4 Linh mục, và 47 tu sĩ đang theo học tại Học viện Đa Minh, Anphongsô, Trung tâm Thần học Sedes Sapientiae, ... Học viện Thánh Thể tọa lạc tại khu trung tâm Thành phố, nên rất thuận tiện cho các thầy đi đến những trung tâm học vấn đề học Triết học và Thần học. Ngoài ra, các thầy còn được đào tạo thêm những chuyên môn khác để hỗ trợ cho công việc mục vụ sau này.

Bài nghiên cứu này được thực hiện từ ngày 12-12-2024 đến ngày 28-02-2025. Đối tượng nghiên cứu là các thầy đang sống tại cộng đoàn Học viện Thánh Thể. Các thầy là những tu sĩ đã có khoảng thời gian từ 04 đến 12 năm sống đời sống cộng đoàn (trong đó có từ 01 đến 07 năm sống tại cộng đoàn học viện), nên chắc chắn các thầy đã nhận thấy được những lợi ích và những thách đố trong việc sống đời sống cộng đoàn. Và từ những kinh nghiệm của bản thân, các thầy đã đúc rút ra cho bản thân những phương thế để sống đời sống cộng đoàn tốt hơn. Do vậy, để

¹⁷ Donald Cave S.S.S, “Linh đạo cha thánh Eymard - Tô phụ Dòng Thánh Thể,” Lm. Giuse Trần Đình Long chuyển ngữ, (Lưu hành nội bộ, 2012), 18.

¹⁸ Nhóm phiên dịch Dòng Thánh Thể, “Luật sống Dòng Thánh Thể,” (Lưu hành nội bộ), #1.

¹⁹ Lm. André Guitton S.S.S, “Thánh Phêrô Giuliano Eymard - Tông đồ Thánh Thể,” Lm. Gioakim Nguyễn Đức Việt Châu S.S.S chuyển ngữ, (Lưu hành nội bộ), 402-404.

²⁰ “Kỷ yếu 50 năm Dòng Thánh Thể thành lập Tại Việt Nam,” (Lưu hành nội bộ), 6.

cho ra kết quả khách quan và chính xác nhất có thể, nhóm đã thực hiện khảo sát trên 43 thầy (đã trừ 4 thành viên trong nhóm nghiên cứu).

Thiết kế và dụng cụ nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện như một nghiên cứu thăm dò để tìm hiểu những lợi ích cũng như thách thức trong việc sống đời sống cộng đoàn, từ đó đưa ra những phương thế để sống đời sống cộng đoàn tốt hơn. Với đề tài này, nhóm nghiên cứu chọn phương pháp định lượng để nghiên cứu. Nhóm thực hiện theo phương pháp nghiên cứu Khảo sát, qua việc làm bảng hỏi bằng Word. Bảng hỏi gồm có 31 câu hỏi, trong đó có 28 câu hỏi cấu trúc và 3 câu hỏi mở để lấy thông tin. Nhóm dành 10 câu hỏi đầu nhằm mục đích để tìm hiểu những lợi ích mà đời sống cộng đoàn mang lại cho các tu sĩ, 11 câu hỏi tiếp theo để đánh giá những khó khăn mà các tu sĩ gặp phải khi sống đời sống cộng đoàn, và 10 câu hỏi cuối cùng nhằm thu thập những phương thế giúp các tu sĩ sống đời sống cộng đoàn tốt hơn.

Tiến trình nghiên cứu

Ngày 12-12-2024: Nhóm hội ý, thảo luận và thống nhất đề tài. Đồng thời, nhóm chia cho các thành viên cùng nhau triển khai phân dẫn nhập và cơ sở lý luận.

Ngày 17-12-2024: Các thành viên trong nhóm họp lại để hoàn thiện phân dẫn nhập và cơ sở lý luận. Sau đó, nhóm phác thảo tiến trình nghiên cứu, đóng góp ý tưởng cho các câu hỏi khảo sát và mỗi thành viên được phân công lên ý tưởng cho 10 câu hỏi.

Ngày 19-12-2024: Nhóm họp lại để tổng hợp bảng câu hỏi khảo sát.

Ngày 20-12-2024: Trao đổi với Giáo sư bộ môn và họp nhóm trực tiếp để chuẩn hóa những câu hỏi khảo sát, loại bỏ những câu quá mơ hồ và bổ sung câu hỏi phù hợp.

Ngày 23-12-2024: Các thành viên trong nhóm làm thử bảng khảo sát, đánh giá, chỉnh sửa thành bản hoàn chỉnh và nhập liệu câu hỏi lên Word.

Ngày 06-01-2025: In bản khảo sát và gửi cho các Thầy trong cộng đoàn Học viện Thánh Thể để lấy thông tin.

Ngày 10-01-2025: Thu lại bản khảo sát với sự đảm bảo về việc bảo mật thông tin cá nhân.

Ngày 10-02-2025: Họp nhóm trực tiếp tổng hợp kết quả khảo sát và chia cho các thành viên phân tích, nhận xét dữ liệu và viết bình luận.

Ngày 20-02-2025: Tổng hợp, chỉnh sửa và hoàn chỉnh bài nghiên cứu.

Ngày 28-02-2025: Trình bài nghiên cứu cho giáo sư môn học.

Thu thập dữ liệu và phân tích

Một tín hiệu tốt là người nghiên cứu thu về đầy đủ 43 bản câu hỏi đã được phát ra, tức 100% so với tổng số thầy trong ngữ cảnh nghiên cứu. Điều này cho thấy sự tham gia tích cực của các thầy cũng như sự quan tâm của các thầy dành cho những vấn đề đầy thực tế có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống tu trì.

Kết Quả Nghiên Cứu

Câu hỏi nghiên cứu số 1: Đời sống cộng đoàn nâng đỡ tu sĩ trong đời thánh hiến như thế nào?

Kết quả nghiên cứu

Bảng 1.

Những lợi ích của đời sống cộng đoàn mang lại cho các tu sĩ:

Những lợi ích	Nhiều	Ít	Không
Trong cộng đoàn, mức độ Thầy nhận được sự quan tâm, giúp đỡ khi đau ốm hoặc khó khăn như thế nào?	37	6	0
Trong cộng đoàn, mức độ Thầy nhận được sự góp ý hay nhắc nhở từ những người khác như thế nào?	28	14	1
Đời sống cộng đoàn giúp Thầy phát triển đời sống nhân bản như thế nào?	40	3	0
Đời sống cộng đoàn giúp Thầy phát triển đời sống thiêng liêng như thế nào?	40	3	0
Đời sống cộng đoàn giúp Thầy phát triển đời sống trí thức như thế nào?	38	5	0
Đời sống cộng đoàn giúp Thầy phát triển đời sống phục vụ như thế nào?	40	3	0
Đời sống cộng đoàn giúp Thầy củng cố ơn gọi tu trì như thế nào?	39	4	0

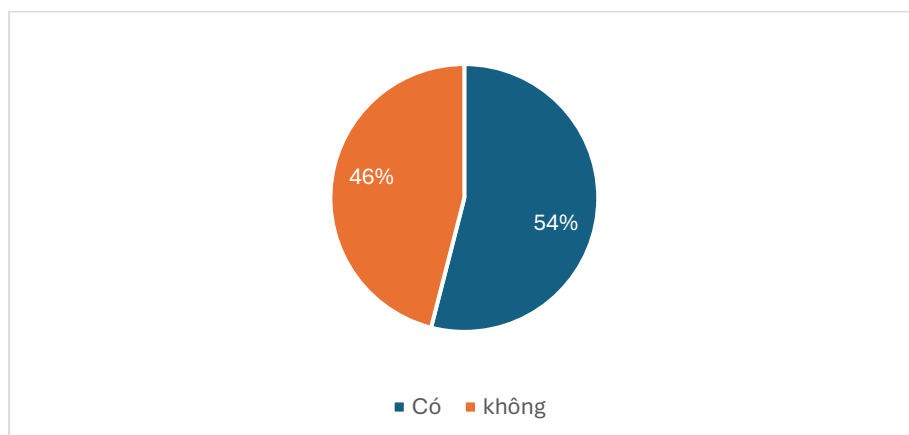
Từ số liệu ta thấy, đời sống cộng đoàn có tác động tích cực đến các Thầy trên nhiều phương diện. Hầu hết các Thầy cảm nhận được sự quan tâm và giúp đỡ khi đau ốm hoặc gặp khó khăn (37 Thầy nhiều, 6 Thầy ít, không Thầy nào cảm thấy bị bỏ rơi). Điều đó cho thấy môi trường sống chung tạo ra sự hỗ trợ cần thiết về mặt tinh thần và thực tiễn.

Đời sống cộng đoàn cũng đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển toàn diện của các Thầy. Cụ thể, cộng đoàn giúp tu sĩ phát triển đời sống nhân bản (40 Thầy nhiều, 3 Thầy ít), thiêng liêng (40 Thầy nhiều, 3 Thầy ít), trí thức (38 Thầy nhiều, 5 Thầy ít), phục vụ (40 Thầy nhiều, 3 Thầy ít) và củng cố ơn gọi tu trì (39 Thầy nhiều, 4 Thầy ít). Điều này cho thấy cộng đoàn không chỉ là nơi sinh hoạt mà còn là môi trường đào luyện và thúc đẩy sự phát triển cá nhân.

Tuy nhiên, một điểm đáng lưu ý là mức độ nhận được góp ý từ cộng đoàn có sự khác biệt. 28 Thầy cho rằng họ nhận được nhiều góp ý, 14 Thầy cảm thấy ít và 1 Thầy không nhận được. Điều này cho thấy vẫn còn một số Thầy chưa thực sự cảm nhận được sự hướng dẫn hoặc nhắc nhở từ cộng đoàn, có thể ảnh hưởng đến quá trình phát triển cá nhân của họ.

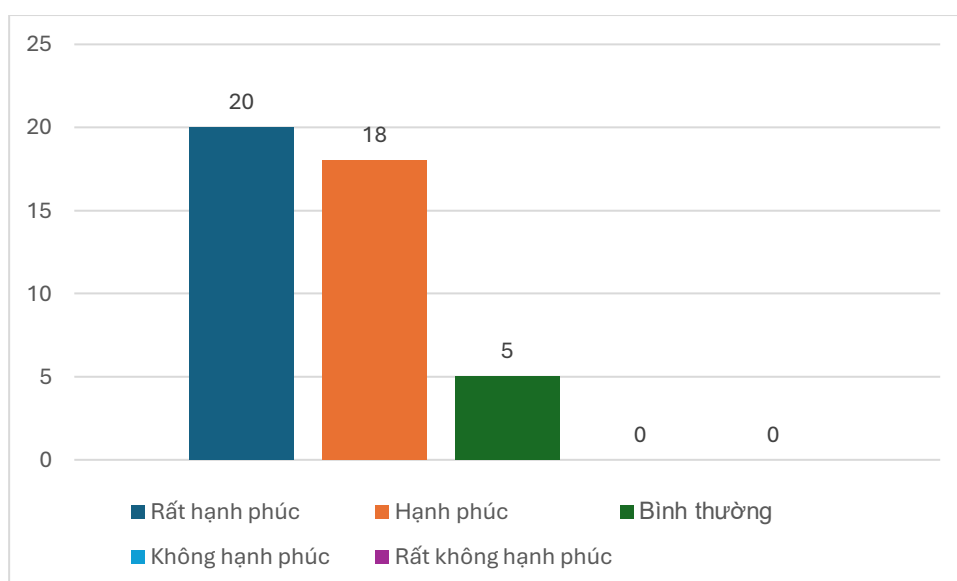
Nhìn chung, đời sống cộng đoàn mang lại nhiều lợi ích rõ rệt, đặc biệt trong việc hỗ trợ tinh thần, đào tạo và củng cố ơn gọi. Tuy nhiên, việc đảm bảo tất cả thành viên đều nhận được sự quan tâm và góp ý đồng đều sẽ giúp cộng đoàn phát huy tốt hơn vai trò của mình.

Trong cộng đoàn, Thầy có một tình bạn tri kỷ không?



Nhận xét: Biểu đồ trên cho ta thấy tình bạn tri kỷ trong cộng đoàn không phải là điều phổ biến đối với tất cả các Thầy. Với 54% có và 46% không có, kết quả này phản ánh rằng dù đa số các Thầy tìm được sự gắn kết sâu sắc, vẫn có một tỷ lệ đáng kể chưa có mối quan hệ tri kỷ trong cộng đoàn. Điều này có thể phản ánh rằng dù đời sống cộng đoàn mang lại sự hỗ trợ chung, nhưng không phải ai cũng tìm thấy một người bạn thực sự thấu hiểu và chia sẻ. Để cải thiện, cộng đoàn có thể khuyến khích các hoạt động tăng cường sự kết nối, chia sẻ cá nhân nhiều hơn, giúp mọi người có cơ hội xây dựng mối quan hệ sâu sắc hơn trong đời tu.

Thầy có cảm thấy hạnh phúc khi sống ở đây không?



Nhận xét: Biểu đồ trên cho ta thấy phần lớn các Thầy cảm thấy hạnh phúc khi sống trong cộng đoàn. Cụ thể, 20 Thầy cho rằng họ rất hạnh phúc, 18 Thầy hạnh phúc, và 5 Thầy cảm thấy bình thường, trong khi không Thầy nào chọn mức "không hạnh phúc" hoặc "rất không hạnh phúc". Điều này phản ánh môi trường cộng đoàn nhìn chung tích cực, mang lại niềm vui và sự hài lòng cho đa số tu sĩ. Tuy nhiên, vẫn có một số Thầy chỉ cảm thấy "bình thường", cho thấy có thể còn những yếu tố cần cải thiện để nâng cao chất lượng đời sống chung, giúp mọi thành viên đều cảm nhận được sự gắn kết và hạnh phúc hơn.

Câu hỏi mở: Lợi ích lớn nhất Thầy nhận được từ đời sống cộng đoàn là gì?

Hầu hết các Thầy đều đưa ra những câu trả lời nói về những lợi ích mà các Thầy nhận được từ đời sống cộng đoàn. Tựu trung, đời sống cộng đoàn mang lại nhiều lợi ích quan trọng cho các Thầy, giúp các Thầy củng cố đời sống thiêng liêng, thăng tiến ơn gọi và phát triển bản thân. Đây là nơi giúp các Thầy sống lý tưởng bước theo Đức Kitô, duy trì đời sống cầu nguyện và cảm nghiệm tình yêu Thiên Chúa. Đồng thời, cộng đoàn tạo môi trường yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, mang lại sự nâng đỡ trong những lúc khó khăn, xây dựng tinh thần huynh đệ trong sự sẻ chia sứ vụ của Nhà Dòng và tinh thần sống theo linh đạo của Đấng Sáng Lập. Bên cạnh đó, các Thầy có cơ hội phát triển nhân bản, trí thức, trưởng thành hơn trong suy nghĩ và trách nhiệm. Sự quan tâm, hướng dẫn từ quý cha và anh em không chỉ giúp họ gắn kết hơn mà còn tạo nên một gia đình thiêng liêng, nơi họ tìm thấy niềm vui, động lực và ý nghĩa trong đời sống dâng hiến. Chẳng hạn, Thầy Antôn Nguyễn Ngọc A chia sẻ: “Đời sống cộng đoàn giúp tôi sống lý tưởng bước theo Đức Kitô của mình thuận tiện hơn, có được sự chia sẻ nâng đỡ từ quý cha và anh em; được quy tụ thành một gia đình mới; được sống và học hỏi kinh nghiệm từ các anh em; được thay đổi cách sống và bản tính của mình. Tôi luôn cảm nghiệm được tình yêu của Thiên Chúa qua đời sống cộng đoàn.”

Bình luận

Từ những số liệu trên ta thấy, đời sống cộng đoàn không chỉ là một môi trường sinh hoạt chung mà còn là nơi nâng đỡ tu sĩ trong hành trình dâng hiến. Chính trong cộng đoàn, tu sĩ tìm thấy sự hướng dẫn, đồng hành và nâng đỡ để sống trọn vẹn lý tưởng bước theo Đức Kitô. Qua tinh thần huynh đệ, sự quan tâm và chia sẻ, cộng đoàn trở thành nơi nuôi dưỡng tinh thần, rèn luyện nhân cách và củng cố đức tin, giúp tu sĩ trưởng thành hơn trong đời sống thánh hiến.

Một trong những lợi ích quan trọng nhất của đời sống cộng đoàn là giúp tu sĩ kiên định hơn trong ơn gọi và đời sống thiêng liêng. Cộng đoàn là nơi giúp họ duy trì đời sống cầu nguyện, giữ kỷ luật chung và tham dự các cử hành Phụng vụ, qua đó đi sâu vào mối tương quan với Thiên Chúa. Nhiều tu sĩ chia sẻ rằng chính trong cộng đoàn, họ cảm nghiệm rõ hơn tình yêu Thiên Chúa qua sự đồng hành và nâng đỡ của anh em. Đây thực sự là một dấu chỉ sống động về sự hiện diện của Thiên Chúa trong đời sống dâng hiến.

Cộng đoàn không chỉ là nơi để rèn luyện mà còn là một gia đình, nơi mỗi tu sĩ được yêu thương, chia sẻ và nâng đỡ trong những lúc khó khăn. Tình huynh đệ được thể hiện qua sự quan tâm, lắng nghe, nâng đỡ nhau trong đời sống thường ngày cũng như trong sứ vụ. Đây là yếu tố quan trọng giúp tu sĩ cảm nhận được ý nghĩa và niềm vui trong hành trình dâng hiến. Tuy nhiên, đời sống cộng đoàn cũng đặt ra thách thức khi không phải ai cũng tìm được một tình bạn tri kỷ hoặc cảm nhận sự kết nối sâu sắc với tất cả mọi người. Điều này cho thấy sự cần thiết của việc xây dựng môi trường cởi mở, khuyến khích sự chia sẻ chân thành và thấu hiểu lẫn nhau.

Bên cạnh đời sống thiêng liêng, cộng đoàn còn giúp tu sĩ phát triển nhân bản, trí thức và tinh thần phục vụ. Việc sống chung với anh em giúp mỗi người học cách lắng nghe, chấp nhận sự khác biệt, rèn luyện sự kiên nhẫn và trưởng thành hơn trong mối quan hệ với người khác. Đồng thời, cộng đoàn cũng tạo điều kiện để tu sĩ học hỏi, mở rộng hiểu biết và đào sâu suy tư về đời sống tu trì. Chính trong sự gặp gỡ và tương tác hằng ngày, tu sĩ dần khám phá bản thân, nhận ra những giới hạn và nỗ lực hoàn thiện để trở thành một người tu sĩ trưởng thành hơn.

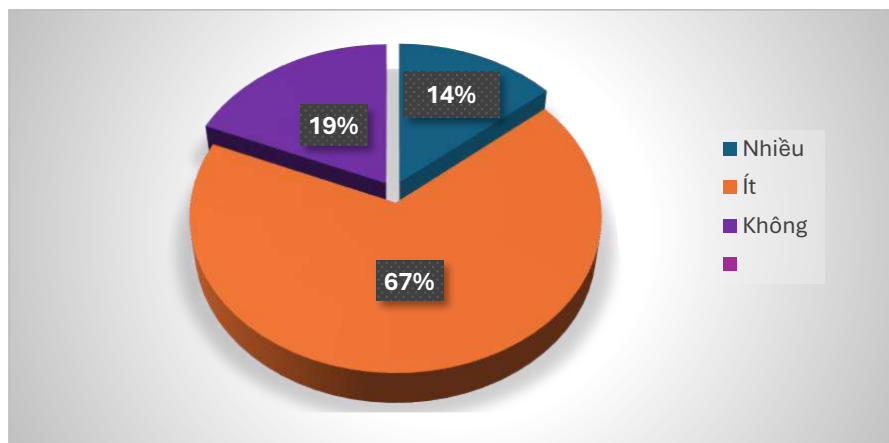
Nhìn chung, đời sống cộng đoàn là yếu tố cốt lõi giúp tu sĩ kiên vững trong hành trình dâng hiến. Cộng đoàn không chỉ nâng đỡ về mặt tinh thần mà còn giúp tu sĩ trưởng thành hơn trong đời sống thiêng liêng, nhân bản và trí thức. Tuy nhiên, để phát huy tối đa vai trò này, cần tiếp

tục xây dựng một cộng đoàn yêu thương, chia sẻ và nâng đỡ lẫn nhau, nơi mỗi tu sĩ không chỉ tìm thấy một môi trường tu tập mà còn là một gia đình thực sự, giúp họ vững bước và hạnh phúc trong đời dâng hiến.

Câu hỏi nghiên cứu số 2: Đây là những yếu tố gây khó khăn cho việc sống đời sống cộng đoàn?

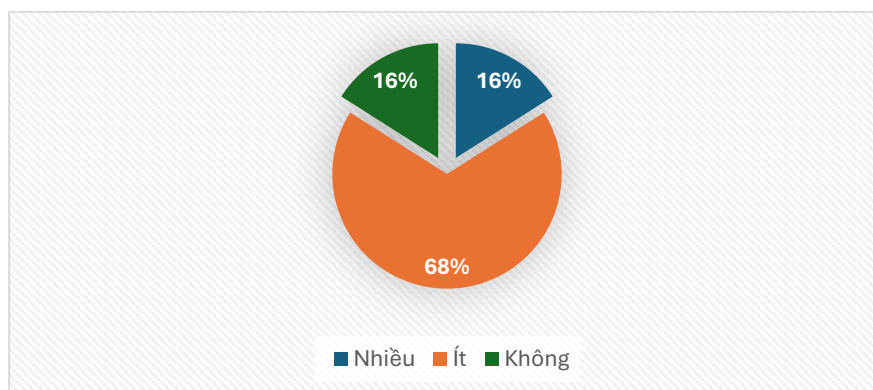
Kết quả nghiên cứu

Thầy có thấy khó khăn khi hội nhập đời sống chung không?



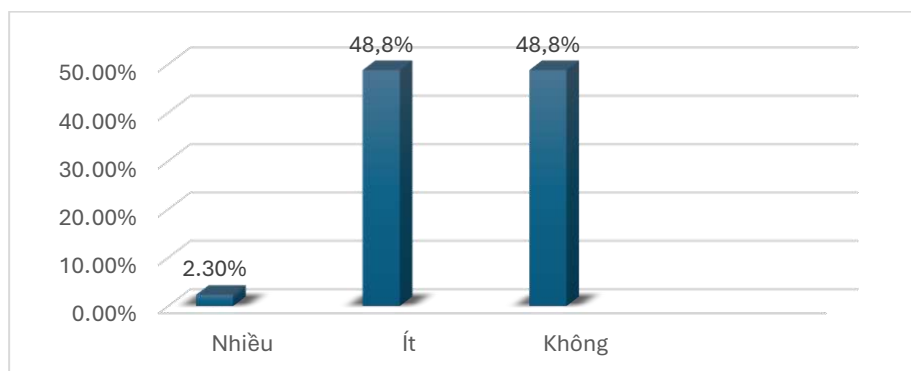
Nhận xét: Phần lớn quý Thầy tham gia khảo sát (29 Thầy, chiếm khoảng 67%) cho biết họ ít gặp khó khăn khi hội nhập đời sống chung. Một số ít (8 Thầy, chiếm khoảng 19%) không gặp khó khăn nào và chỉ có 6 Thầy (khoảng 14%) gặp khó khăn trong quá trình hội nhập. Như vậy, đa số quý Thầy không gặp nhiều trở ngại trong việc hòa nhập, nhưng vẫn có một số ít quý Thầy gặp khó khăn cần được quan tâm và hỗ trợ.

Thầy có bị trêu chọc về những đặc tính vùng miền của Thầy không?



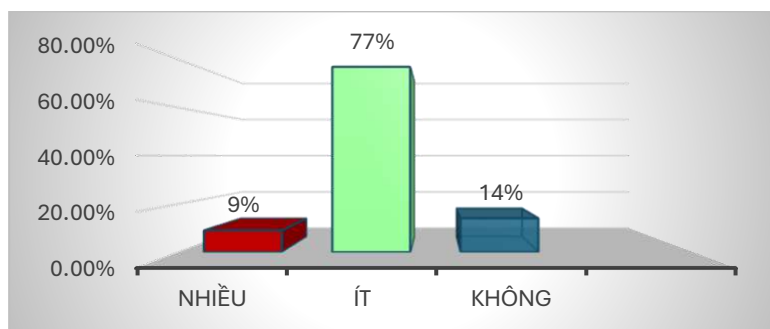
Biểu đồ trên cho ta thấy có 29 Thầy (khoảng 68%) “Ít” bị trêu chọc về những đặc tính vùng miền. Điều này cho thấy rằng, trong môi trường cộng đoàn, hành vi trêu chọc về đặc tính vùng miền của các thành viên không phải là hiện tượng phổ biến hay quá nghiêm trọng. Một số nhỏ các thành viên trong cộng đoàn (16%) cho rằng vẫn còn sự trêu chọc về đặc tính vùng miền và một số (16%) không nhận thấy điều đó xảy ra nơi cộng đoàn tu. Điều này chứng tỏ vẫn còn một bộ phận nhỏ thành viên cho rằng họ bị trêu chọc, trong khi một số khác lại không nhận thấy hành vi trêu chọc nào. Sự phân chia này phản ánh sự đa dạng trong nhận thức và trải nghiệm của các thành viên, có thể do sự khác biệt về cá nhân, hoàn cảnh giao tiếp hoặc mức độ nhạy cảm với các hành động trêu chọc.

Thầy có thấy căng thẳng và gò bó khi phải giữ những nội quy cộng đoàn không?



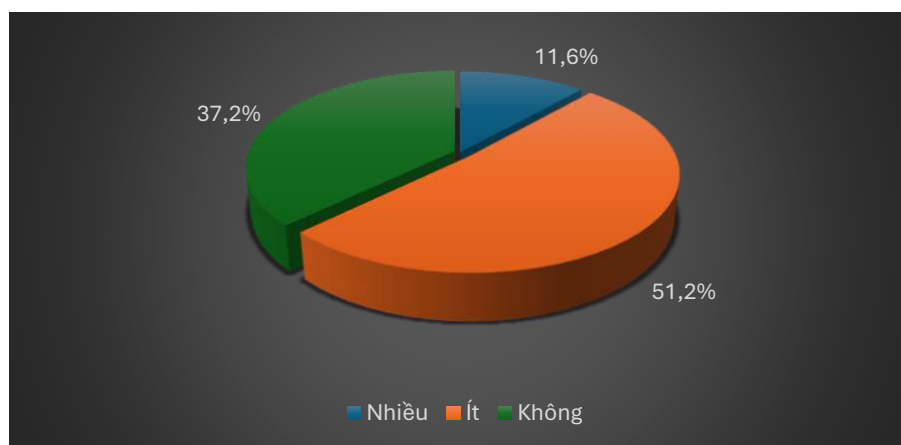
Chỉ có 1 Thầy (2,3%) cảm thấy căng thẳng và gò bó nhiều khi phải tuân thủ các nội quy cộng đoàn. Điều này cho thấy vẫn có Thầy bị ảnh hưởng tiêu cực từ các quy định và cần được hỗ trợ để cảm thấy nhẹ nhàng hơn khi sống trong môi trường có nội quy. Phần lớn quý Thầy trong cộng đoàn cảm thấy việc tuân thủ nội quy là nhẹ nhàng, ít (21 Thầy = 48,8%) hoặc không (21 Thầy = 48,8%) bị gò bó. Từ đó, ta thấy sự linh hoạt và khả năng thích nghi của quý Thầy trong môi trường cộng đoàn khá tốt.

Thầy có thường xuyên mâu thuẫn với các thành viên khác trong cộng đoàn không?



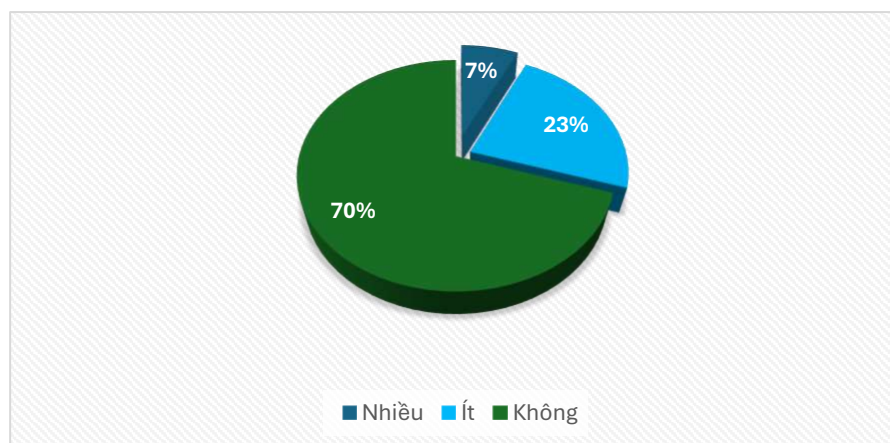
Phần lớn quý Thầy (33 Thầy = 77%) ít có mâu thuẫn với các thành viên khác trong cộng đoàn. Đây là dấu hiệu tích cực và cho thấy môi trường sống chung trong cộng đoàn khá hòa thuận. 6 Thầy (14%) cho biết họ chưa gặp mâu thuẫn với ai. Có thể nhờ lối sống khôn ngoan hoặc phong cách sống trung dung, uyển chuyển nên quý Thầy đó tránh được những bất hòa với anh em khác. Bên cạnh đó, có 4 Thầy (9%) thường xuyên có mâu thuẫn với người khác. Những Thầy này cần được huấn luyện, cảm thông và trợ giúp cần thiết để hạn chế xung đột với người khác.

Thầy có thấy khó khăn khi tương quan với Ban Giám đốc Học viện không?



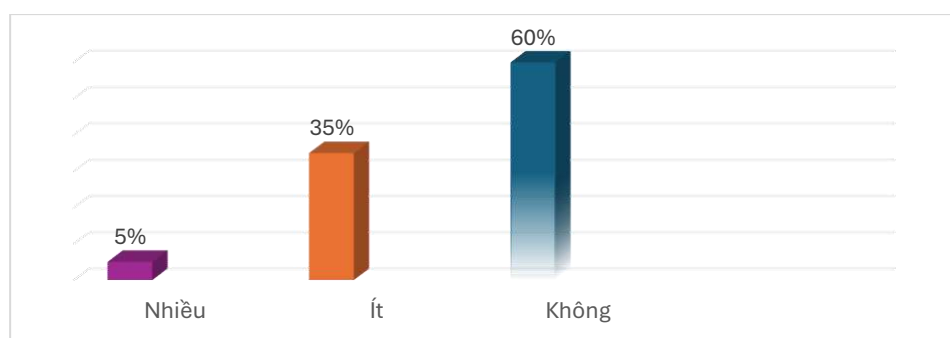
Phần lớn các Thầy có mối tương quan cởi mở với Bề trên khi họ cảm thấy tự nhiên (16 Thầy = 37,2%) hay không quá khó khăn (22 Thầy = 51,2%) khi chia sẻ nhiều vấn đề của mình. Đây là dấu hiệu đáng mừng để quý Thầy nhận được sự đồng hành và hướng dẫn cần thiết từ quý cha đặc trách. Tuy nhiên, vẫn có 5 Thầy (11,6%) còn ngần ngại và cảm thấy khó khăn khi phải tiếp xúc với Bề trên. Các Thầy này *có thể chưa đủ* tự tin và tin tưởng để trình bày đời sống và ơn gọi của mình với các cha có trách nhiệm. Cộng đoàn cần thêm những phương thế để tất cả mọi người đều sẵn sàng mở lòng mình ra với mọi người, nhất là với Bề trên để nhận được sự đồng hành và hướng dẫn cần thiết trong đời thánh hiến của mình.

Thầy có thấy bị cô lập và bị bỏ rơi trong cộng đoàn không?



Phần lớn thành viên (70%) không cảm thấy bị cô lập hay bỏ rơi trong cộng đoàn. Điều này cho thấy mối quan hệ giữa các Thầy đó và những thành viên khác khá tốt đẹp, hòa đồng và thân thiện. Gần 23% ý kiến cho rằng các Thầy ít có cảm nhận về việc bị cô lập. Điều này có thể phản ánh trong một số tình huống hoặc bối cảnh giao tiếp nhất định, các Thầy không nhận được sự quan tâm, hỗ trợ cần thiết từ các thành viên khác. Chỉ có 7% nhận định rằng các Thầy cảm thấy bị cô lập và bỏ rơi với mức độ cao. Tuy số lượng nhỏ nhưng nó cũng giúp chúng ta thấy rằng vẫn còn trường hợp trong cộng đoàn chưa được mọi người chia sẻ, đồng cảm và giúp đỡ. Nhìn chung, cần thúc đẩy nhiều hơn nữa tinh thần tương thân tương ái trong cộng đoàn để tất cả mọi người thực sự như là anh em với nhau trong một gia đình, cùng chia sẻ niềm vui cũng như nỗi buồn.

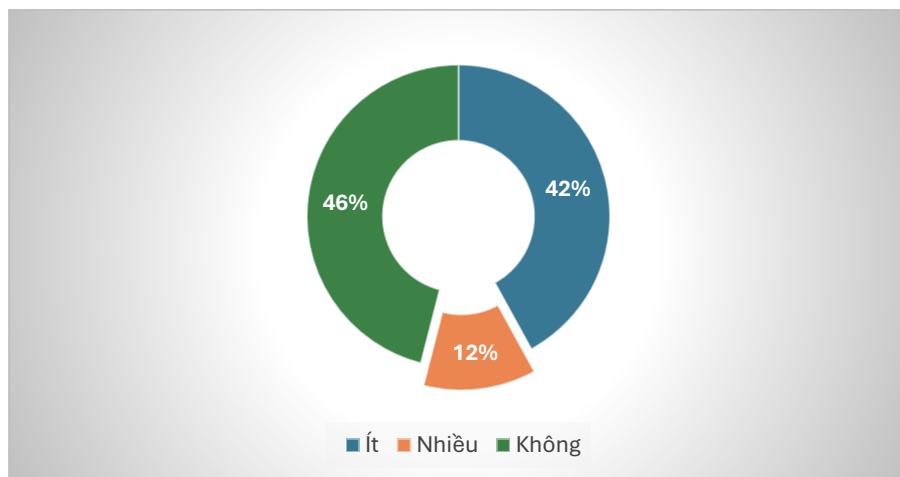
Thầy có thấy nặng nề khi chia sẻ công việc chung với cộng đoàn không?



Phần lớn quý Thầy (60%) cảm thấy nhẹ nhàng khi cùng chia sẻ những công việc trong cộng đoàn. Điều này cho thấy quý Thầy đã xem cộng đoàn như là gia đình thực sự của mình và sẵn sàng xây dựng cộng đoàn như là gia đình mình trong tinh thần hăng say, vui vẻ. Một số quý Thầy khác (35%) phần nào đó cảm thấy hơi nặng nề khi phải làm công việc chung. Có thể họ cảm nhận công việc học tập nhiều lúc căng thẳng, cần thời gian nhiều để hoàn thành nhưng vì

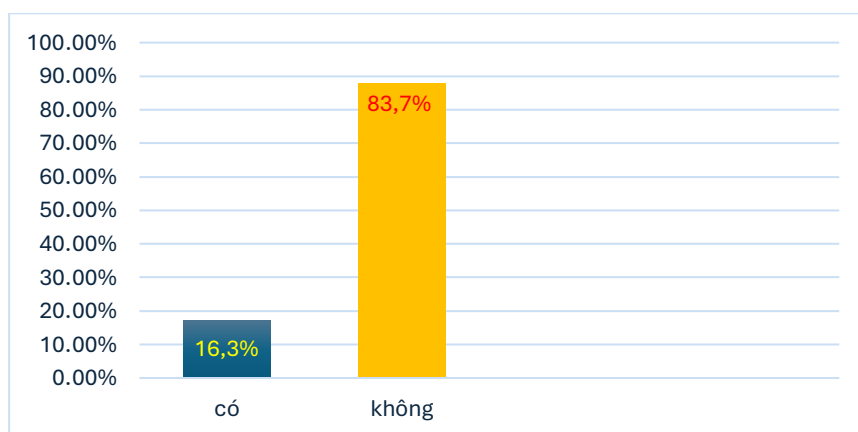
bổn phận đối với việc lao động tại cộng đoàn nên phải hy sinh thực hiện. Chỉ có một số rất ít thành viên nhận thấy nặng nề (5%). Có thể những Thầy này trước đây chưa quen với việc lao động thường ngày nên bây giờ cảm thấy không thoải mái khi phải làm việc chung. Các Thầy cần rèn luyện nhiều hơn để sẵn sàng tham gia vào các công việc chung, vì đây là yêu cầu cơ bản của đời sống cộng đoàn thánh hiến.

Thầy có bao giờ cảm thấy khó khăn khi muốn chia sẻ ý kiến cá nhân trong cộng đoàn không?



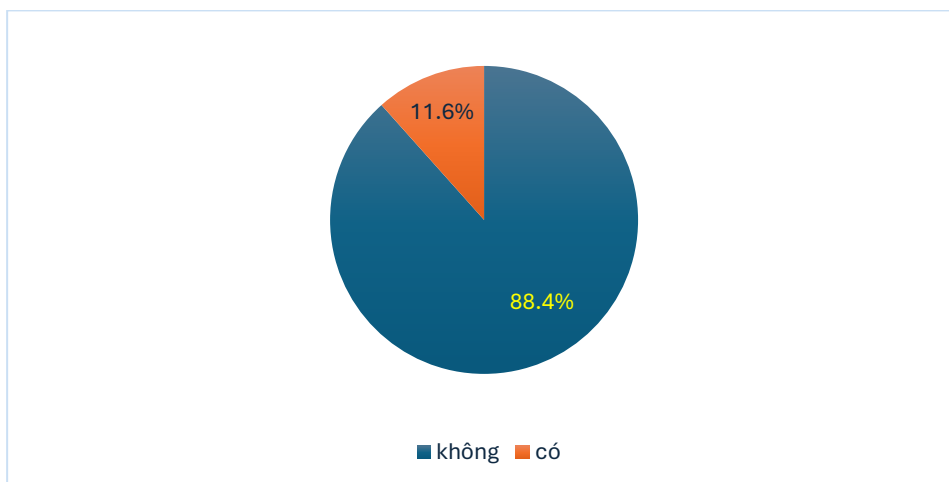
Gần một nửa số thành viên (46%) không gặp khó khăn khi chia sẻ ý kiến cá nhân. Điều này cho thấy những Thầy đó tự tin và thoải mái khi trình bày quan điểm của mình trong cộng đoàn. Một bộ phận các Thầy chưa thực sự thoải mái nói lên quan điểm và vấn đề của mình để cộng đoàn cùng bàn luận, chia sẻ và giúp đỡ. Có 12% tỉ lệ các Thầy chưa dám nêu lên ý kiến cá nhân của mình. Nhìn chung, vẫn còn có nhiều Thầy ngần ngại, chưa dám mở lòng mình ra để sống một cách hòa động, tự nhiên và hòa nhập với các thành viên khác trong cộng đoàn.

Thầy có từng gặp phải tình huống liên quan đến vấn đề lệch lạc giới tính trong cộng đoàn không?



Phần lớn (83,7%) các Thầy không gặp phải tình huống liên quan đến vấn đề lệch lạc giới tính. Điều này rất quan trọng để quyết định khả năng sống quân bình và lành mạnh về giới tính cho các tu sĩ và linh mục sau này. Tuy nhiên, 16,3% trên tổng số các Thầy từng gặp phải tình huống này, đây không phải là con số quá lớn nhưng cũng không thể xem nhẹ, vì vấn đề này có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống chung và ơn gọi tu trì. Thiết nghĩ, cộng đoàn cần có chương trình đào tạo nhiều hơn nữa để khắc phục những biểu hiện của lệch lạc giới tính hiện đang có, cho dù đó chỉ mới là những biểu hiện nhẹ nhất.

Những khó khăn trong đời sống cộng đoàn có làm cho Thầy nản chí và lung lay ơn gọi tu trì không?



Đa số quý Thầy (88,4%) cho dù có gặp khó khăn trong đời sống cộng đoàn cũng không làm họ nản chí hay lung lay với đời sống ơn gọi tu trì. Điều này phản ánh phần nào các Thầy có đời sống nội tâm sâu sắc và mạnh mẽ, quyết tâm theo Chúa dù gặp chướng ngại. Tuy nhiên, vẫn có một nhóm nhỏ các Thầy (11,6%) cảm thấy bị tác động tiêu cực, lung lay ơn gọi khi gặp khó khăn trong đời sống chung. Cho nên, họ cần có sự động viên, giúp đỡ nhiều hơn về tinh thần hầu giúp họ vững bước hơn trên hành trình tu trì.

Khó khăn lớn nhất mà Thầy gặp trong đời sống cộng đoàn là gì?

Thông qua việc khảo sát quý Thầy đã đưa ra một số khó khăn gặp phải trong đời sống cộng đoàn đó là:

- Việc tiếp thu góp ý và chia sẻ ý kiến cá nhân.
- Sự khác biệt về cách diễn đạt và ngôn ngữ.
- Sự khác biệt về quan điểm sống.
- Khoảng cách tư tưởng và chênh lệch tuổi tác.
- Cố chấp, bảo thủ và thiếu khiêm nhường, còn thiếu sự linh hoạt, cứng đầu trong cách nhìn nhận và giải quyết vấn đề, không dám từ bỏ cái tôi cá nhân để hòa nhập hoàn toàn với cộng đoàn.
- Còn rụt rè, chưa đủ cởi mở, thậm chí có thể xuất hiện thái độ kiêu căng, dẫn đến việc thiếu sự thấu hiểu và cảm thông lẫn nhau.
- Sự đa dạng trong cá tính và tinh thần dân tộc: Cá tính riêng của mỗi người và mức độ dân tộc khác nhau trong công việc chung khiến cho việc xây dựng và duy trì mối quan hệ hài hòa trở nên phức tạp.
- Óc bè phái, phân biệt đối xử và những hiểu lầm chưa được giải thích.

Bình luận

Dựa trên tổng hợp kết quả khảo sát từ 43 Thầy, có thể nhận định rằng dù đa số quý Thầy không gặp trở ngại nghiêm trọng trong đời sống cộng đoàn, nhưng vẫn tồn tại một số yếu tố gây khó khăn. Khi có sự đa dạng về vùng miền thì khó khăn trong hội nhập và giao tiếp chung là không thể tránh khỏi. Từ đó, có thể xảy ra việc trêu chọc hay không hợp nhau khi làm việc dẫn đến những xung khắc và mâu thuẫn, hay dẫn đến điều tệ hơn là bị bỏ rơi, khước từ. Tuy nhiên,

việc này chỉ ít khi xảy ra với một số lượng thành viên nhỏ. Dầu vậy, vẫn cần có những chương trình hay hoạt động để giúp các thành viên hiểu nhau hơn để cảm thông và chấp nhận những khác biệt.

Tiếp đến, vì một số Thầy chỉ mới sống đời cộng đoàn trong một thời gian ngắn nên chưa thực sự cởi mở và thể hiện trọn vẹn con người của mình nên việc nêu ý kiến giữa các cuộc họp, hay là trong tương quan với Bề trên vẫn còn dè dặt, chưa bộc lộ hết con người của mình. Đồng thời, vì chưa quen với nếp sống khuôn khổ nên một số Thầy vẫn còn thấy gò bó và nặng nề khi phải tuân thủ các nội quy cũng tham gia chia sẻ công việc chung trong cộng đoàn. Để cải thiện vấn đề này, các Thầy cần trải qua thời gian sống và rèn luyện hơn nữa để hội nhập với nếp sống cộng đoàn và những đòi buộc của nếp sống này.

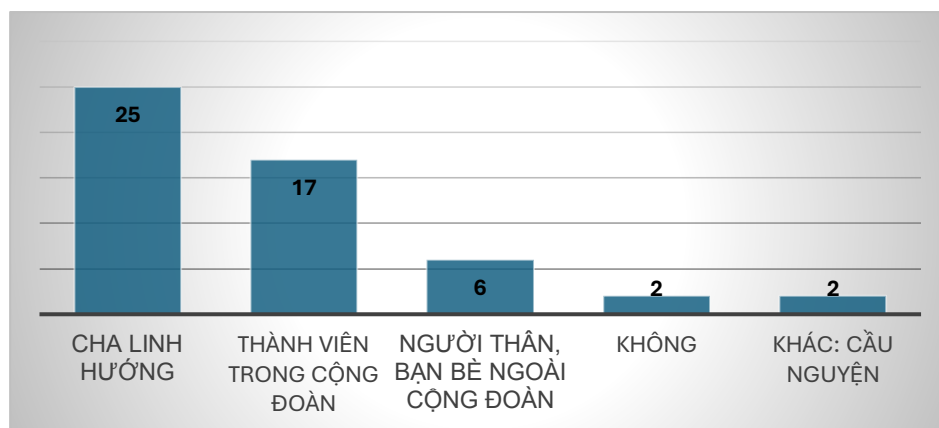
Vấn đề về giới tính cũng đang là vấn đề đáng lo ngại trong Giáo Hội. Vấn đề đó cũng xảy ra trong cộng đoàn Học viện Thánh Thể. Tuy với tỷ lệ nhỏ nhưng vẫn rất cần có phương thế để giáo dục và huấn luyện cho quý Thầy một lối sống, suy nghĩ và hành động quân bình về giới tính. Đó là nền tảng quan trọng để các Thầy có thể sống đời thánh hiến đúng với tinh thần Tin Mừng.

Nhìn chung, khi sống đời sống cộng đoàn, nhiều người sẽ phải gặp những khó khăn mà họ cần đối mặt và giải quyết. Tuy nhiên, có những người đủ bản lĩnh để vượt qua và cũng có người bị khủng hoảng, ảnh hưởng đến ý định tiếp tục theo đuổi ơn gọi dâng hiến. Như thế, chính cá nhân và cộng đoàn nên tạo điều kiện và những phương thế để mỗi người rèn luyện bản thân về các khía cạnh của đời sống tu trì nói chung và đời sống cộng đoàn nói riêng. Để từ đó, họ ngày một hoàn thiện bản thân hơn, đáp ứng đủ yêu cầu mà một tu sĩ cần có.

Câu hỏi nghiên cứu số 3: Những phương thế nào giúp cho đời sống cộng đoàn tốt hơn?

Kết quả nghiên cứu

Những lúc gặp khó khăn trong đời sống cộng đoàn, Thầy thường chia sẻ và tìm sự giúp đỡ từ ai?



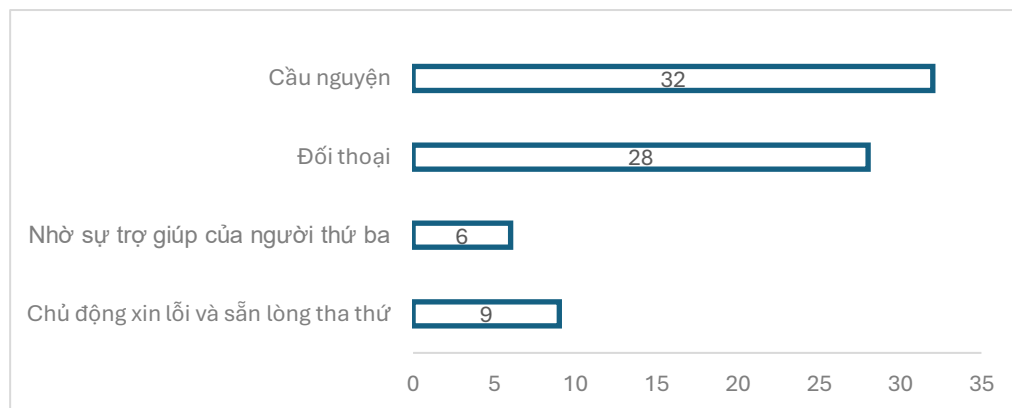
Nhận xét:

☐ Cha linh hướng (25/43 Thầy chọn) và các thành viên trong cộng đoàn (17/43 Thầy chọn) là những sự lựa chọn chính, cho thấy rằng cộng đoàn và người hướng dẫn tinh thần đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ tinh thần khi gặp khó khăn.

☐ Cầu nguyện, mặc dù quan trọng về mặt tâm linh, nhưng không phải là sự lựa chọn chính của phần đông người tham gia khảo sát (2/43 Thầy chọn).

□ Việc tìm đến người thân ngoài cộng đoàn cho thấy rằng có một số người có thể cảm thấy cần sự hỗ trợ từ ngoài cộng đoàn khi gặp khó khăn, tuy nhiên con số này ít hơn so với các phương án khác (6/43 Thầy chọn).

Khi gặp mâu thuẫn trong cộng đoàn, Thầy sử dụng phương thế nào để giải quyết?

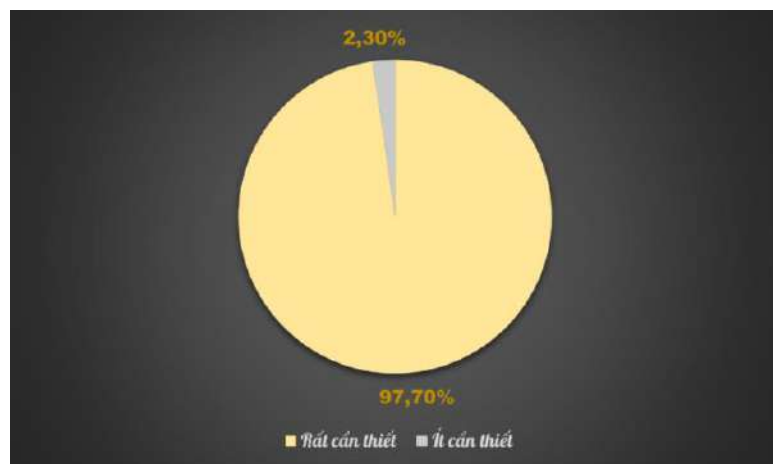


Cầu nguyện (32/43 Thầy chọn) và đối thoại (28/43 Thầy chọn) là hai phương thức chủ yếu được sử dụng để giải quyết mâu thuẫn trong cộng đoàn. Các thành viên tin tưởng vào sức mạnh của cầu nguyện, vì nó mang lại sự bình an và mở lòng để nhìn nhận vấn đề một cách tích cực hơn, giúp giải quyết mâu thuẫn từ góc độ tinh thần và tâm linh. Bên cạnh đó, đối thoại cũng là một phương pháp quan trọng, cho phép các bên trực tiếp trao đổi và hiểu rõ quan điểm của nhau để tìm ra cách giải quyết hợp lý, phản ánh sự quan trọng của giao tiếp trong cộng đoàn. Việc nhờ sự giúp đỡ của người thứ ba ít được lựa chọn (6/43 Thầy chọn), điều này cho thấy trong cộng đoàn, việc giải quyết vấn đề qua cầu nguyện và đối thoại trực tiếp được ưu tiên hơn. Mặc dù xin lỗi và tha thứ là phương thức tốt nhưng ít được chọn (9/43 Thầy chọn), có thể vì một số thành viên vẫn gặp khó khăn khi thừa nhận lỗi hoặc tha thứ cho người khác.

Theo Thầy, đời sống cầu nguyện có cần thiết trong cộng đoàn?

Tất cả thành viên trong cộng đoàn đều nhận thức được tầm quan trọng của cầu nguyện, điều này thể hiện sự đoàn kết trong đức tin. Cầu nguyện chung giúp tạo ra một môi trường bình an, gắn kết các thành viên lại với nhau, giúp họ cùng đồng hành trong cuộc sống, vượt qua thử thách và khó khăn. Điều này càng trở nên quan trọng hơn khi trong đời sống cộng đoàn vẫn còn đó những thử thách và mâu thuẫn. Cầu nguyện không chỉ giúp mỗi người cá nhân được bình an mà còn giúp cộng đoàn đạt được sự hòa hợp và sự trưởng thành về đức tin.

Theo Thầy, các buổi hồi tâm và huấn đức có cần thiết để thăng tiến đời sống cộng đoàn không?

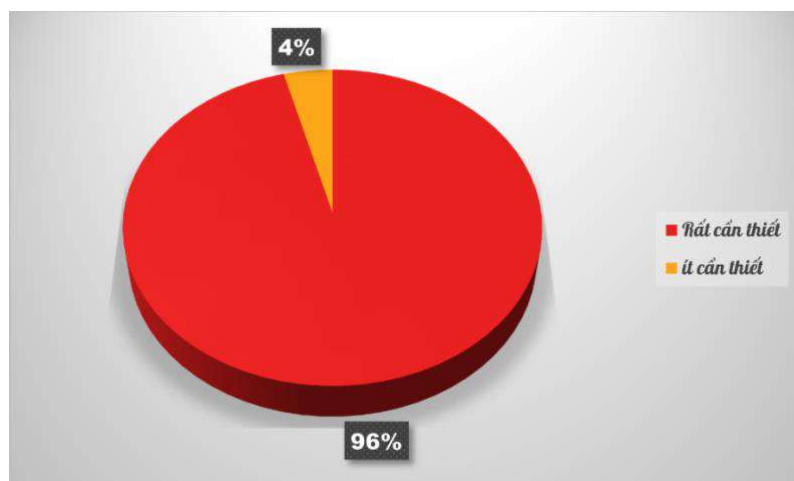


Kết quả này thể hiện một sự đồng thuận cao trong cộng đoàn về tầm quan trọng của việc tổ chức các buổi hồi tâm và huấn đức. Những hoạt động này không chỉ là cơ hội để các thành viên suy ngẫm về cuộc sống cá nhân và cộng đoàn, mà còn giúp họ nuôi dưỡng đức tin, tăng trưởng trong tinh thần, và hòa nhập sâu sắc hơn vào đời sống cộng đoàn. Các buổi hồi tâm và huấn đức cũng giúp các thành viên hiểu rõ hơn về những giá trị đời sống thánh hiến, đồng thời thúc đẩy sự đoàn kết và hỗ trợ tinh thần trong cộng đoàn.

Việc 97,7% thành viên cho rằng chúng "rất cần thiết" cho thấy các buổi hồi tâm có một vai trò rất quan trọng trong việc thăng tiến đời sống cộng đoàn. Điều này không chỉ giúp các thành viên phát triển về mặt tâm linh, mà còn là nền tảng cho việc duy trì sự bền vững và phát triển mạnh mẽ của cộng đoàn trong dài hạn.

Trong khi đó, tỉ lệ rất nhỏ (2,3%) cho rằng các buổi này "ít cần thiết" có thể phản ánh những người có quan điểm khác về cách thức phát triển đời sống cộng đoàn, hoặc đơn giản là họ chưa cảm nhận được lợi ích rõ ràng từ những hoạt động này.

Thầy cảm nhận thế nào về vai trò của nhóm đồng hành trong việc thúc đẩy một cộng đoàn sống tích cực?

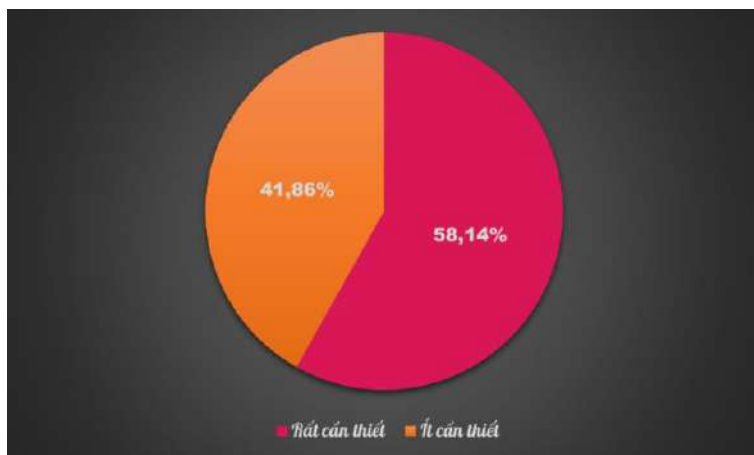


Tuyệt đại đa số các Thầy đều nhận thấy vai trò của nhóm đồng hành là rất cần thiết (96%), chỉ có một số ít Thầy cảm thấy không cần thiết mà thôi (4%). Kết quả này phản ánh một sự nhận thức rất mạnh mẽ về vai trò quan trọng của nhóm đồng hành trong cộng đoàn. Nhóm đồng hành giúp các thành viên có thể hỗ trợ lẫn nhau, chia sẻ những khó khăn trong đời sống cá nhân và cộng đoàn, từ đó tạo ra một môi trường đoàn kết và tích cực. Trong cộng đoàn Kitô giáo, nhóm đồng hành có thể giúp các thành viên phát triển đức tin, duy trì sự vững mạnh tinh thần, và thúc đẩy sự chia sẻ yêu thương.

Vai trò của nhóm đồng hành không chỉ là giúp đỡ về mặt tinh thần mà còn khuyến khích các thành viên tham gia vào các hoạt động chung, tạo ra một không gian để mọi người có thể học hỏi và trưởng thành cùng nhau. Điều này là yếu tố quan trọng để cộng đoàn trở nên vững mạnh và phát triển.

Mặc dù chỉ có một tỷ lệ nhỏ (4%) cho rằng nhóm đồng hành ít cần thiết, nhưng đây có thể là một phản ánh của sự khác biệt về quan điểm, hoặc có thể họ chưa thực sự trải nghiệm đầy đủ sự hỗ trợ mà nhóm đồng hành mang lại.

Theo Thầy, có cần những buổi thuyết trình về đời sống cộng đoàn bởi các chuyên gia để giúp các thành viên am hiểu hơn về đời sống cộng đoàn và có cơ hội để chia sẻ khó khăn của bản thân không?

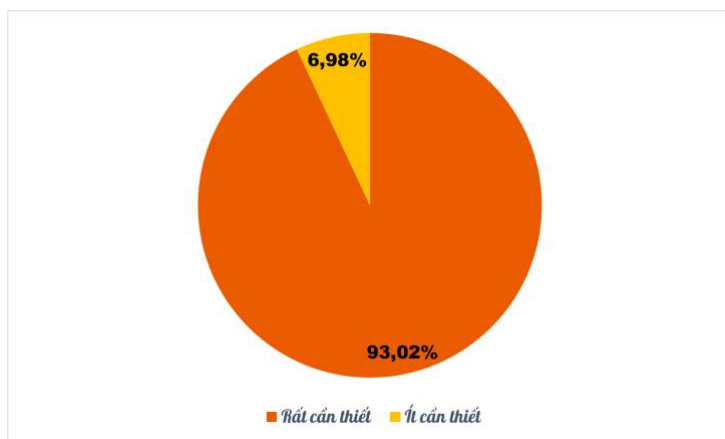


58,14% thành viên cho rằng các buổi thuyết trình rất cần thiết. Điều này cho thấy một số đông thành viên trong cộng đoàn nhận thức được giá trị của việc học hỏi từ các chuyên gia để nâng cao kiến thức và hiểu biết sâu sắc hơn về đời sống cộng đoàn. Các buổi thuyết trình có thể giúp thành viên nhận diện rõ hơn những thách thức trong cộng đoàn và cung cấp các giải pháp hữu ích để giải quyết vấn đề, từ đó nâng cao chất lượng đời sống cộng đoàn và giúp các thành viên chia sẻ khó khăn một cách hiệu quả hơn.

41,86% thành viên cho rằng các buổi thuyết trình ít cần thiết. Sự phản hồi này có thể phản ánh rằng một bộ phận thành viên có thể cảm thấy rằng việc chia sẻ khó khăn trong cộng đoàn có thể được thực hiện qua các phương tiện khác như đối thoại trực tiếp, nhóm nhỏ, hoặc hoạt động tâm linh mà không nhất thiết phải thông qua các buổi thuyết trình chính thức. Cũng có thể, một số thành viên không cảm thấy cần thiết phải có sự hỗ trợ từ các chuyên gia mà tin vào khả năng tự giải quyết vấn đề của cộng đoàn.

Tổ chức các buổi thuyết trình bởi các chuyên gia có thể là một phương tiện hiệu quả giúp cộng đoàn nâng cao kiến thức và hiểu biết, đồng thời tạo cơ hội để các thành viên chia sẻ và đối diện với các khó khăn trong đời sống cộng đoàn. Tuy nhiên, sự phân chia trong kết quả khảo sát cũng cho thấy rằng không phải tất cả các thành viên đều cảm thấy cần thiết phải tổ chức những sự kiện như vậy, và có thể họ ưu tiên các phương thức khác để giải quyết vấn đề và phát triển đời sống cộng đoàn.

Theo Thầy việc chơi thể thao chung có cần thiết làm thăng tiến cộng đoàn không?

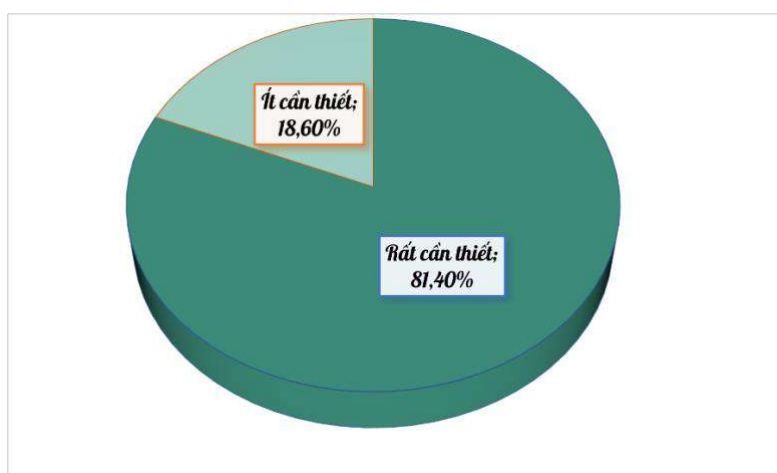


Kết quả này phản ánh một sự đồng thuận cao về việc chơi thể thao chung có vai trò quan trọng trong việc thăng tiến cộng đoàn. Việc tham gia các hoạt động thể thao không chỉ giúp tăng cường sức khỏe mà còn tạo cơ hội để các thành viên trong cộng đoàn tăng cường mối quan hệ, hỗ trợ lẫn nhau và gắn kết chặt chẽ hơn. Chơi thể thao cùng nhau cũng giúp xây dựng tinh thần hợp tác và tinh thần đồng đội, qua đó thúc đẩy sự hòa nhập và sự đoàn kết trong cộng đoàn.

Với tỷ lệ cao như vậy, có thể thấy rằng phần lớn cộng đoàn nhận thức được rằng những hoạt động như vậy không chỉ mang lại lợi ích về thể chất mà còn đóng góp rất lớn vào việc tạo dựng một môi trường thân thiện và vui vẻ, nơi các thành viên có thể thoải mái giao lưu và kết nối.

Tuy tỷ lệ ít ỏi còn lại cho rằng hoạt động thể thao ít cần thiết, nhưng đây có thể là một quan điểm riêng biệt, có thể do ưu tiên cá nhân hoặc sự khác biệt trong sở thích và cách thức đóng góp vào đời sống cộng đoàn.

Theo Thầy các buổi đi chơi và dã ngoại chung có cần thiết làm thăng tiến cộng đoàn không?

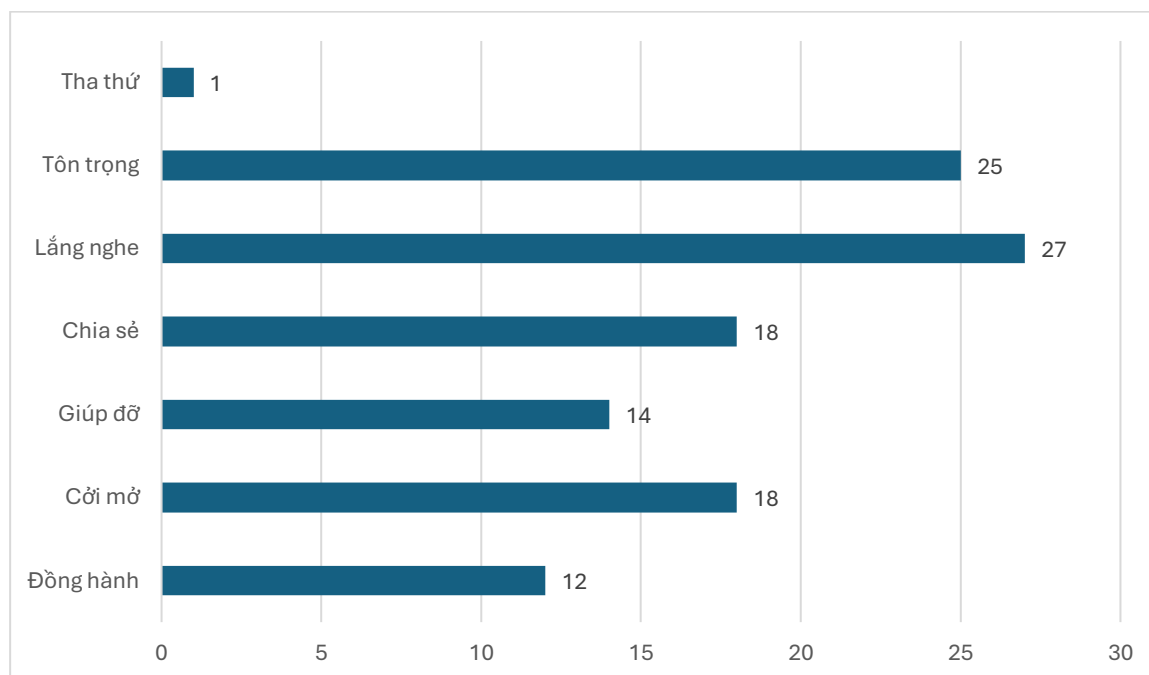


Nhận xét: Kết quả này cho thấy một tỷ lệ lớn các thành viên trong cộng đoàn nhận thức được rằng các buổi đi chơi và dã ngoại chung đóng vai trò quan trọng trong việc thăng tiến cộng đoàn. Những hoạt động này không chỉ giúp các thành viên thư giãn, giảm căng thẳng mà còn là cơ hội để mọi người giao lưu, tăng cường tinh thần và hòa nhập với nhau trong một không gian thoải mái và vui vẻ. Đây là một cách tuyệt vời để tạo dựng và củng cố các mối quan hệ, từ đó góp phần nâng cao sự đoàn kết và tinh thần cộng đồng.

Tuy tỷ lệ cao cho rằng những buổi đi chơi và dã ngoại là cần thiết, vẫn có một phần nhỏ (18,6%) cho rằng chúng ít cần thiết. Có thể những người này cảm thấy những hoạt động như vậy không phải là phương tiện chính để phát triển đời sống cộng đoàn, hoặc họ ưu tiên các hoạt động khác mang tính chất tâm linh và học hỏi.

Các buổi đi chơi và dã ngoại chung đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự gắn kết, tăng cường mối quan hệ giữa các thành viên và xây dựng một cộng đoàn vui vẻ, hòa đồng. Mặc dù không phải ai cũng coi trọng nó như một yếu tố chính trong việc thăng tiến cộng đoàn, nhưng với tỷ lệ cao như vậy, có thể thấy rằng phần lớn cộng đoàn nhận thấy đây là một phương tiện hiệu quả để tạo dựng một không khí thân thiện và tích cực trong cộng đoàn.

Thầy thấy giá trị nào cần được phát huy hơn trong cộng đoàn?



Kết quả khảo sát cho thấy rằng lắng nghe và tôn trọng là hai giá trị được coi trọng nhất trong cộng đoàn, điều này phản ánh một sự nhận thức cao về việc xây dựng mối quan hệ bền vững, hòa hợp và tôn trọng lẫn nhau. Các giá trị cởi mở, chia sẻ, và giúp đỡ cũng được đánh giá cao, cho thấy cộng đoàn có nhu cầu phát triển thêm về sự cởi mở trong giao tiếp và sự chia sẻ trong các mối quan hệ. Đồng hành và tha thứ mặc dù cũng quan trọng, nhưng lại không được nhấn mạnh nhiều bằng các giá trị khác, có thể vì chúng đã được thể hiện một cách tự nhiên trong cộng đoàn.

Nhìn chung, cộng đoàn cần phát huy những giá trị này để tạo dựng một môi trường tích cực, yêu thương và hòa đồng, nơi mỗi thành viên cảm thấy được tôn trọng và lắng nghe.

Thầy có đề xuất hoặc sáng kiến cụ thể nào để cải thiện đời sống cộng đoàn và nâng cao sự gắn kết giữa các thành viên?

- Sáng kiến những chương trình gặp gỡ nhau định kì để chia sẻ và lắng nghe nhau.
- Tổ chức các buổi thảo luận chuyên đề, lớp kỹ năng mềm về làm việc nhóm. Có các chương trình thiện nguyện chung từ trong cộng đoàn đến ngoài xã hội.
- Tạo bầu khí huynh đệ trong các buổi trò chuyện như cà phê sáng, hoặc tổ chức ngày cộng đoàn theo định kỳ tuần, tháng để mọi người có cơ hội chia sẻ về đời sống cá nhân, tâm tư, hoặc những câu chuyện trong đời sống thường nhật.
- Có nhiều hoạt động chung với nhau.
- Góp ý kiến trực tiếp hay gián tiếp qua hộp thư góp ý để biết mình hơn và biết anh em hơn.
- Sự chân thành, cởi mở, biết lắng nghe ý kiến cá nhân.
- Cần đào tạo liên tục và thực tế cho các thành viên về đời sống cộng đoàn.
- Chơi chung.
- Lắng nghe đối thoại để có thể hiểu nhau hơn và có nhiều hoạt động chung để cộng đoàn nâng cao sự gắn kết.
- Thẳng thắn, chân thật đóng góp ý kiến giúp phát triển đời sống cộng đoàn.
- Đi chơi nhiều hơn.
- Tổ chức các hoạt động chung, xây dựng chương trình giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức nhiều chương trình vui chơi với nhau mỗi tuần một lần. Ví dụ Hát cho nhau nghe.
- Tổ chức nhiều chương trình vui chơi với nhau mỗi tuần một lần. Ví dụ Hát cho nhau nghe.
- Có những buổi chia sẻ để hiểu nhau hơn. Tránh soi mói những khiếm khuyết của nhau.
- Hạn chế những nhóm làm việc cố định về nhân sự. Thăm viếng gia đình từng thành viên trong cộng đoàn.
- Hằng tháng tổ chức một buổi hội thảo về đời sống trong ba chiều kích cộng đoàn, huynh đệ và phục vụ do sinh viên các lớp thực hiện.
- Các thành viên cần coi cộng đoàn chính là ngôi nhà thực thụ của mình.
- Anh em trong cộng đoàn nên gặp gỡ và đối thoại khi có ý kiến bất đồng.
- Cần tổ chức nhiều thời gian gặp gỡ vui chơi cùng nhau.
- Mỗi thành viên cố gắng lắng nghe nhau, chia sẻ với nhau cùng nhau thăng tiến về mọi mặt trong đời sống cộng đoàn.
- Anh em nên thành thật, thẳng thắn với nhau.
- Cần thêm những buổi gặp gỡ chia sẻ dưới nhiều hình thức: họp; bữa ăn chung; cuộc chơi chung; hội thảo, dã ngoại; công tác chung: bác ái, lao động; hay những dịp anh em đồng hành, chia sẻ riêng với nhau (đi Emmaus)... Đời sống cộng đoàn xây dựng bằng các mối tương quan.
- Các buổi giao lưu thể thao, dã ngoại năm.
- Đời sống cộng đoàn cũng cần phải được tập tành và mài giũa theo thời gian. Tập sống cởi mở và chân thành hơn.
- Cần sự tôn trọng và lắng nghe nhau trong các tương quan.
- Hãy biết hạ mình xuống để tiếp cận. Biết bỏ cái tôi ích kỷ của bản thân. Cần cởi mở hơn trong đời sống cộng đoàn. Tránh lối sống tách biệt khi sống cộng đoàn.

Tổng hợp ý kiến

Để cải thiện đời sống cộng đoàn và nâng cao sự gắn kết giữa các thành viên, một số sáng kiến và đề xuất cụ thể được các thành viên đưa ra bao gồm việc tổ chức các chương trình gặp gỡ định kỳ, tạo cơ hội chia sẻ và lắng nghe nhau. Cộng đoàn có thể tổ chức các buổi thảo luận chuyên đề, lớp kỹ năng mềm về làm việc nhóm, cũng như các chương trình thiện nguyện chung từ trong cộng đoàn đến ngoài xã hội. Một sáng kiến quan trọng khác là tạo bầu khí huynh đệ trong các buổi trò chuyện như cà phê sáng, hoặc tổ chức các ngày cộng đoàn định kỳ để các thành viên có cơ hội chia sẻ về đời sống cá nhân, tâm tư hoặc những câu chuyện trong đời sống thường nhật. Ngoài ra, cần có các hoạt động chung như đi chơi, các chương trình vui chơi, thảo luận, hoặc các hoạt động thể thao, dã ngoại, nhằm tạo cơ hội giao lưu và xây dựng mối quan hệ gắn kết.

Bên cạnh đó, việc lắng nghe và đối thoại chân thành giữa các thành viên là yếu tố quan trọng giúp hiểu nhau hơn, đồng thời giúp cộng đoàn phát triển. Cộng đoàn cũng cần tổ chức các buổi hội thảo, đào tạo liên tục và thực tế cho các thành viên về đời sống cộng đoàn, đồng thời tạo ra môi trường để mọi người có thể đóng góp ý kiến thẳng thắn, giúp cộng đoàn ngày càng phát triển. Các buổi chia sẻ, như bữa ăn chung, công tác chung hay các cuộc đi chơi, sẽ giúp các thành viên gần gũi hơn, hiểu nhau hơn và xây dựng sự đoàn kết, đồng thời hạn chế lối sống tách biệt hay sự soi mói lẫn nhau.

Cuối cùng, cộng đoàn cần tạo không gian để các thành viên có thể tôn trọng, lắng nghe và cùng nhau thăng tiến về mọi mặt trong đời sống cộng đoàn, từ đó xây dựng một cộng đoàn mạnh mẽ, chân thành và cởi mở hơn, nơi mỗi người cảm thấy mình là một phần không thể thiếu trong cộng đoàn chung.

Bình luận

Qua những câu hỏi khảo sát, với những kết quả nhận được từ 43 thành viên trong cộng đoàn Học Viện Thánh Thể, nhóm xin đưa ra câu trả lời khách quan nhất cho câu hỏi “Những phương thể nào giúp cho đời sống cộng đoàn tốt hơn?”.

Để đời sống cộng đoàn trở nên tốt hơn, một số phương thể quan trọng cần được phát huy và cải thiện. Trước hết, việc cầu nguyện (100%) đóng vai trò nền tảng, vì đây là cách thức quan trọng để các thành viên gắn kết với nhau và với Thiên Chúa, tạo nền tảng cho đời sống tâm linh vững chắc. Cầu nguyện không chỉ là phương tiện để tìm sự an ủi, sức mạnh trong khó khăn mà còn là cách để cộng đoàn duy trì sự hiệp nhất trong đức tin.

Bên cạnh đó, việc tạo ra môi trường lắng nghe và tôn trọng giữa các thành viên là yếu tố cốt lõi giúp xây dựng một cộng đoàn vững mạnh, nơi mọi người cảm thấy được thấu hiểu và tôn trọng. Các hoạt động như gặp gỡ định kỳ, chia sẻ và đối thoại sẽ giúp các thành viên không chỉ hiểu nhau hơn mà còn thúc đẩy sự gắn kết và đoàn kết trong cộng đoàn. Việc tổ chức các chương trình thảo luận, lớp học kỹ năng mềm, đặc biệt là về làm việc nhóm, giúp các thành viên nâng cao khả năng giao tiếp và hợp tác, tạo ra một cộng đoàn hòa hợp và phát triển.

Ngoài ra, các hoạt động thể thao chung, dã ngoại, hay những buổi giao lưu, vui chơi giúp tạo không gian thư giãn, vui vẻ và gắn kết, đồng thời là dịp để các thành viên chia sẻ những câu chuyện trong đời sống thường nhật, từ đó thắt chặt tình cảm trong cộng đoàn. Việc thực hiện các chương trình thiện nguyện chung cũng góp phần nâng cao tinh thần phục vụ và chia sẻ, giúp cộng đoàn không chỉ phát triển nội bộ mà còn có tác động tích cực đến cộng đồng bên ngoài.

Cũng cần lưu ý rằng, một cộng đoàn mạnh mẽ không thể thiếu sự cởi mở, chân thành và thẳng thắn trong mọi quan hệ. Các thành viên cần sẵn lòng lắng nghe, chia sẻ và đóng góp ý kiến để xây dựng một cộng đoàn luôn phát triển. Cuối cùng, việc tôn trọng sự khác biệt, giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình và không có sự tách biệt giữa các thành viên là điều quan trọng để duy trì sự hòa hợp và thăng tiến đời sống cộng đoàn.

Tóm lại, việc kết hợp các phương thể như cầu nguyện chung, giao tiếp hiệu quả, xây dựng sự đoàn kết, tổ chức các hoạt động chung, giáo dục liên tục về đời sống cộng đoàn sẽ tạo ra một môi trường sống tích cực, phát triển và gắn kết, giúp đời sống cộng đoàn ngày càng tốt đẹp hơn.

Kết Luận

Đời sống cộng đoàn là yếu tố quan trọng trong đời sống thánh hiến của các tu sĩ. Đời sống này đem đến nhiều giá trị cũng như những thách thức cho các tu sĩ. Trong phạm vi nghiên cứu là Học viện Thánh Thể, nhóm đã tìm ra những giá trị to lớn mà đời sống cộng đoàn mang lại. Nơi đây, mỗi người như là thành viên của một gia đình: được yêu thương và nâng đỡ trong đời sống thường ngày cũng như trên hành trình dâng hiến, được có cơ hội để phát triển đời sống nhân bản, thiêng liêng, trí thức cũng như trong tương quan với người khác. Mỗi tu sĩ cần nhận biết những lợi ích mà đời sống cộng đoàn mang lại để tận dụng và thăng tiến đời sống cũng như ơn gọi của mình.

Bên cạnh những lợi ích, đời sống cộng đoàn cũng đem đến những thách đố cho các tu sĩ. Một trong những nguyên nhân gây ra những trở ngại cho việc sống chung là sự khác biệt về vùng miền, trình độ nhận thức, suy nghĩ, độ tuổi, văn hóa... Thêm nữa, hiện nay, lệch lạc về giới tính đang là vấn đề nghiêm trọng mà Giáo Hội đang quan tâm. Nó len lỏi vào đời sống tu trì cách âm thầm nên các tu sĩ cần được giáo dục về giới tính để có một đời sống quân bình và chuẩn mực hơn. Bên cạnh đó, thời gian sống cộng đoàn chưa nhiều cũng khiến cho các tu sĩ trẻ

chưa thực sự được khuôn đúc theo tinh thần của một người môn đệ theo Chúa. Các tu sĩ cần nhạy bén với những khó khăn mà mình đang gặp phải để tìm phương thế giải quyết, không để chúng ảnh hưởng tiêu cực trên con đường dẫn thân theo Chúa của mình.

Cộng đoàn đóng vai trò quan trọng trong việc tạo nên những phương thế giúp cho các tu sĩ có cơ hội gần nhau hơn. Nhờ đó, họ ngày càng hiểu rõ nhau hơn để chấp nhận, cảm thông, nâng đỡ và chia sẻ mọi niềm vui cũng như nỗi buồn cũng như đồng hành cùng nhau để vượt qua khó khăn. Từ đó, đời sống cộng đoàn sẽ là môi trường để các tu sĩ thăng tiến đời sống và ơn gọi của mình một cách vững mạnh và theo như lòng Chúa mong ước.

Nghiên cứu này chỉ tập trung vào các tu sĩ tại Học viện Thánh Thể, chưa mở rộng ra các cộng đoàn tu sĩ khác. Do đó, kết quả nghiên cứu có thể chưa phản ánh đầy đủ tình hình chung của đời sống cộng đoàn trong các dòng tu khác tại Việt Nam. Để có kết quả mang giá trị cao hơn, cần có một nghiên cứu với quy mô rộng lớn và nội dung sâu sắc hơn.

Tài Liệu Tham Khảo

Sách

Công Đồng Vaticano II. *Sắc lệnh về việc Canh tân thích nghi đời sống tu trì*. Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2012.

Donald Cave S.S.S. “Linh đạo cha thánh Eymard - Tổ phụ Dòng Thánh Thể.” Lm. Giuse Trần Đình Long chuyển ngữ. Lưu hành nội bộ. 2012.

Dr Geroge Kaitholil. *Hiệp thông trong cộng đoàn, một chương trình canh tân cho tu sĩ*. G. Nguyễn Văn Chữ chuyển ngữ. Tp. Hồ Chí Minh: NXB. Phương Đông, 2007.

ĐGH Gioan Phaolô II. *Tông huấn Đời sống thánh hiến (Vita Consecrata)*. Phan Tấn Thành chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2015.

Felix M. Podimattam. *Cộng đoàn thánh hiến*. Linh mục Vinh Sơn Nguyễn Văn Định, C.S. chuyển ngữ. Tp. Hồ Chí Minh: NXB. Tôn Giáo, 2021.

Kinh Thánh. ấn bản 2011. Nhóm phiên dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2019.

Lm. André Guitton S.S.S. “Thánh Phêrô Giuliano Eymard - Tông đồ Thánh Thể.” Lm. Gioakim Nguyễn Đức Việt Châu S.S.S chuyển ngữ. Lưu hành nội bộ.

Mariola, BS. Joyful community life- the first apostolate (community for mission). Trích trong Journal of consecrated life. India: Carmelaram Post, 2017.

Nhóm phiên dịch Dòng Thánh Thể. “Luật sống Dòng Thánh Thể.” Lưu hành nội bộ.

Phan Tấn Thành, O.P. “Đời sống tâm linh. Tập VI.” Lưu hành nội bộ. 2006.

Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam. *Từ điển Công giáo*. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2016.

Tài liệu trên các trang mạng điện tử

Kim Thảo. FMI. “Đời sống cộng đoàn ... Hồng ân Thiên Chúa ban.” Truy cập ngày 1-12-2024, <https://conducmevonhiem.org/bai-viet/4504-doi-song-cong-doan-hong-an-thien-chua-ban>.

Maria Diệu Huyền. “Niềm vui và thách đố - bức tranh sáng tối của đời sống cộng đoàn.” Truy cập ngày 1-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/niem-vui-va-thach-do-buc-tranh-sang-toi-cua-doi-song-cong-doan-46594>.

Trần Thị Thơm. “Thăng tiến đời sống cộng đoàn.” truy cập ngày 1-12-2024. <http://daminhrosalima.net/cac-khoi-huan-luyen/thang-tien-doi-song-cong-doan-34447.html>.

M. Leo Nguyễn Thành Trung. “Tình bạn trong đời sống cộng đoàn thánh hiến.” truy cập ngày 1-12-2024. <https://danvienphuocly.com/on-goi/tinh-ban-trong-doi-song-cong-doan-thanh-hien-2023.html>.

Tài liệu khác

“Kỷ yếu 50 năm Dòng Thánh Thể thành lập Tại Việt Nam.” Lưu hành nội bộ.

Biodata

Thầy Matthew Ngô Thanh Hải là tu sĩ Dòng Thánh Thể. Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

Thầy Dominico Vũ Văn Huy là tu sĩ Dòng Thánh Thể. Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

Thầy Dominico Lương Văn Trung là tu sĩ Dòng Thánh Thể. Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

Thầy Phanxico Xavie Đặng Văn Tuấn là tu sĩ Dòng Thánh Thể. Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

Matthew Ngo Thanh Hai is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Dominic Vu Van Huy is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Dominic Lung Van Trung is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Francis Xavier Dang Van Tuan is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Tinh Thần Tham Dự Thánh Lễ Thường Ngày Của Giới Trẻ Giáo Xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo Phận Sài Gòn

The Spirit of Daily Mass Participation among the Youth of Can Thanh Parish, Archdiocese of Saigon

Phêrô Trần Văn Chung^{1*}, Giuse Ngô Đức Cường¹, Gioan Phaolô II-Giuse Bùi Văn Tiền^{1,2},
Vinh Sơn Vũ Văn Hán¹, Gioan B. Nguyễn Văn Dương¹

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

²Dòng Biển Đức, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: petertran220295@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0005-4197-4797>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25522>

® Copyright (c) 2025 Trần Văn Chung, Ngô Đức Cường, Bùi Văn Tiền, Vũ Văn Hán, và Nguyễn Văn Dương

Received: 20/04/2025

Revision: 09/06/2025

Accepted: 09/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords: Spirit,
Mass, youth, parish

The purpose of this study is to help people better understand and engage with the participation of young people in the Holy Mass at Cần Thạnh Parish, Archdiocese of Saigon. The issue of the crisis and decline of faith among young people presents many challenges and concerns for the Church: What are the core issues in the faith life of young people? What do young people expect from the Church? What is the most effective way to help young people live their faith more strongly? In response to these concerns, this study aims to raise awareness, especially for those who are directly concerned and accompany young people, offering a clearer perspective so that they can develop appropriate programs and pastoral methods to support and guide young people in the parish, helping them grow and thrive in their faith life.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Tinh thần,
Thánh Lễ, giới trẻ,
giáo xứ

Mục đích của bài nghiên cứu này là giúp mọi người tiếp cận và tìm hiểu rõ hơn về đời sống tham dự Thánh Lễ thường ngày của các bạn trẻ tại Giáo xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo phận Sài Gòn. Vấn đề khủng hoảng và suy giảm Đức tin của người trẻ đặt ra cho Giáo Hội nhiều thách thức và ưu tư: Đây là vấn đề cốt lõi trong đời sống Đức Tin của các bạn trẻ? Các bạn trẻ đang mong chờ điều gì từ Giáo Hội? Đây là phương thức hiệu quả nhất để giúp các bạn trẻ sống Đức tin ngày càng mạnh mẽ hơn. Trước những ưu tư đó, trong bài nghiên cứu này nhóm chúng tôi muốn khơi lên cho mọi người, cách riêng là những ai đang bận tâm thao thức và đồng hành trực tiếp với các bạn trẻ có cái nhìn rõ hơn, hầu có thể đề ra các chương trình sinh hoạt cũng như các phương thức mục vụ phù hợp, để nâng đỡ và hướng dẫn các bạn trẻ trong Giáo xứ ngày càng thăng tiến và triển nở hơn trong đời sống Đức tin.

CITATION | Trần Văn Chung, Ngô Đức Cường, Bùi Văn Tiền, Vũ Văn Hán, và Nguyễn Văn Dương. 2025. “Tinh Thần Tham Dự Thánh Lễ Thường Ngày Của Giới Trẻ Giáo Xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo Phận Sài Gòn”. *Khoa Học Công Giáo và Đời Sống*, 5(2): 27–41. DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25522>

Dẫn nhập

Cuộc sống của chúng ta là một cuộc hành hương, một hành trình thúc đẩy chúng ta vượt ra khỏi chính mình, một hành trình tìm kiếm hạnh phúc và chân lý. Đặc biệt, đời sống người Kitô hữu là một cuộc lữ hành hướng về Thiên Chúa, nguồn ơn cứu độ của chúng ta và sự viên mãn của mọi điều tốt lành.¹ Và bởi là một cuộc lữ hành trên trần gian, nên đôi lúc chúng ta dễ rơi vào sự mệt mỏi và chán nản muốn dừng lại tất cả. Đặc biệt, trong một thế giới đang dần bị chi phối bởi những trào lưu tục hoá, những cuộc gào thét đòi sự tự do vô độ, hay những học thuyết làm lạc, đã và đang dần làm cho thế giới trở nên “hoá lỏng”. Chính điều này đã đẩy không ít các bạn trẻ Công Giáo rơi vào hố sâu của sự tuyệt vọng, lạc lối và khủng hoảng đời sống đức tin. Bởi thế, thay vì tìm đến và cảm nếm sự trợ lực ở nơi Thiên Chúa được biểu lộ ngang qua các Thánh Lễ, vốn là kho báu và là suối nguồn thiêng liêng không bao giờ cạn kiệt mà mọi người có thể kín múc,² thì nhiều bạn trẻ lại quyết định dần dần lao mình đến các điểm hẹn, nơi trưng bày bởi những sân chơi vô bổ với những cuộc vui tiêu khiển và chóng qua. Vì thế, tại một số giáo xứ, số lượng các bạn trẻ đi tham dự Thánh Lễ thường đang ngày càng suy giảm một cách đáng kể. Có nhiều bạn ngay cả khi tham dự Thánh Lễ, thì cũng chỉ tham dự một cách rất hời hợt và miễn cưỡng hoặc nếu có tham dự thì cũng vì một lý do nào đó có lợi cho riêng mình. Không ít bạn cảm thấy khô khan, nhàm chán, vì cho rằng việc tham dự Thánh Lễ mất rất nhiều thời gian, không lời quán, hấp dẫn với đời sống.³ Trong nhiều giáo xứ hiện nay, không ít các bạn trẻ đi tham dự Thánh Lễ vì sợ trách nhiệm luân lý chứ không vì niềm tin và lòng mến. Bởi thế, họ có mặt ở nhà thờ nhưng không hề ý thức mình đang có mặt ở đó để làm gì, chỉ mong sao giờ lễ mau kết thúc.⁴ Chính tất cả những điều đó, đã và đang làm cho các bạn trẻ có nguy cơ xa rời đời sống thực tại và dần đánh mất cảm thức đức tin.

Vấn đề nghiên cứu

Thấy trước được những khó khăn, thách đố mà các bạn trẻ ngày nay đang gặp phải, cũng như ý thức được tầm quan trọng của Thánh lễ đối với đời sống người Kitô hữu, cách riêng trong đời sống đạo của các bạn trẻ tại Giáo xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo phận Sài Gòn, nhóm chúng tôi quyết định làm một cuộc nghiên cứu mang tính khảo sát để tìm hiểu rõ hơn về tinh thần tham dự Thánh Lễ thường ngày của người trẻ tại giáo xứ này.

Mục đích nghiên cứu

Mục đích của bài nghiên cứu là sẽ cố gắng giúp mọi người có một cái nhìn rõ nét hơn về tinh thần tham dự Thánh Lễ thường ngày của giới trẻ tại Giáo xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo phận Sài Gòn. Qua đó, đưa ra những phương thức mục vụ cần thiết hầu có thể giúp các bạn trẻ hâm nóng và củng cố thêm đời sống đức tin của mình.

Cơ sở lý luận

Thánh lễ thực sự quan trọng trong đời sống của Giáo Hội. Bởi đó, sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo đã viết: Thánh Lễ (Bí tích Thánh Thể) là trung tâm và tột đỉnh của đời sống Giáo Hội, vì Thánh Lễ là việc tưởng niệm biến cố Vượt Qua của Đức Kitô, và hiện tại hóa hy tế Thập Giá

¹ ĐTC Phanxicô, “Sứ điệp của Đức Thánh Cha cho ngày giới trẻ Thế giới lần thứ 39,” ngày 24-11-2024, truy cập ngày 16/02/2025, <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2024-09/su-diep-dtc-ngay-gioi-tre-the-gioi-39.html>

² x. Cochem Von Martinus, *Thánh thể Hy Tế tuyệt vời : Giải thích Hy Tế Thánh thể*, Đỗ Văn Thuận, Quang Vũ chuyển dịch (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2010), 13.

³ x. Aug. Trần Cao Khải, “Đôi nét về thực trạng sống đạo của giới trẻ ngày nay”, truy cập 16/02/2025, <https://giaophanhatinh.com/doi-net-ve-thuc-trang-song-dao-cua-gioi-tre-ngay-nay.htdiocese>.

⁴ x. Lôrensô Vũ Văn Trình MF, “Đức tin của người trẻ trong đời sống hôm nay”, truy cập ngày 16/02/2025, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-tin-cua-gioi-tre-trong-doi-song-hom-nay-39725>

trường cửu của Người. Đồng thời, Thánh Lễ cũng là Bàn tiệc thánh thiêng: nơi đó các tín hữu được hiệp thông mật thiết với nhau trong Đức Kitô, qua việc rước Mình và Máu Thánh của Người.⁵ Việc hiệp thông với Đức Kitô trong hy tế Thánh Lễ đem lại cho mọi tín hữu ơn cứu độ - là bảo chứng cho vinh quang đời sau.⁶ Vậy có thể nói, Thánh Lễ là nguồn mạch sự sống duy nhất cho toàn thể Giáo Hội.

Giáo Hội có trách nhiệm hiệp thông và cử hành hy tế Thập Giá của Chúa Kitô. Bốn sách Tin Mừng đã chỉ rõ, trong đêm bị trao nộp, Chúa Giêsu đã thiết lập Bí tích Thánh Thể, và sau đó Người mời gọi các tông đồ cũng như hiền thê của Người là Giáo Hội: “*Này là Mình Thầy, các con hãy cầm lấy mà ăn; Này là Máu Thầy, các con hãy cầm lấy mà uống*” (Mt 26, 26- 29; Lc, 22, 14-19); “*Anh em hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy*” (Lc 22,19). Đây là một lời mời gọi, một tâm nguyện yêu thương, và cũng là một lệnh truyền của Chúa Giêsu, vì thế, Giáo Hội phải có trách nhiệm thực thi trong đức tin và lòng mến.

Để vâng phục lệnh truyền của Chúa, từ thuở bình minh tới nay, Giáo Hội vẫn không ngừng hiệp thông và cử hành Thánh Lễ mỗi ngày. Và để truyền thống tinh thần đó được tiếp tục hiện thực hóa trong hiện tại, và được thấm nhuần trong mọi tín hữu, cách riêng là các bạn trẻ, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã ân cần nhắc nhở tới các bạn trẻ rằng:

Chúng ta tin vững vàng rằng Chúa Giêsu Kitô đã hiến mình trên Thánh Giá để ban cho chúng ta tình thương của Ngài. Trong chính cuộc khổ nạn, Ngài đã gánh lấy những đau khổ của chúng ta, vác lấy tội lỗi của chúng ta, Ngài đạt được ơn tha thứ và hòa giải chúng ta với Thiên Chúa Cha, mở cho chúng ta con đường dẫn vào đời sống vĩnh cửu. Nhờ vậy, chúng ta được giải thoát khỏi những gì gây cản trở nhiều nhất cho cuộc sống của chúng ta: đó là sự nô lệ tội lỗi.⁷

Với lời nhắc nhở này, Đức Thánh Cha đã cố gắng giúp các bạn trẻ hiểu được giá trị và tầm ý nghĩa thánh thiêng sâu xa ẩn tàng trong hy tế Thánh Lễ. Đồng thời, ngài cũng giúp họ thấy được tình thương thăm sâu của một Thiên Chúa tình yêu - Đáng vì yêu thương, đã thí mạng sống mình để giải thoát họ khỏi gông cùm của tội lỗi, và luôn vẫy gọi họ đến với Bí tích Thánh Thể để nhận được ơn giao hòa từ Thiên Chúa Cha. Để rồi với sự đón nhận đó, họ biết trân trọng Thánh Lễ và biết mở lòng đáp lại sự vẫy gọi của Chúa, qua tinh thần tích cực tham dự Thánh Lễ mỗi ngày.

Khi đụng chạm đến vấn đề này thì một số câu hỏi luôn luôn được đặt ra đó là, tại sao Mẹ Giáo Hội lại quan tâm cách đặc biệt đến tinh thần tham dự Thánh Lễ của người trẻ ngày nay?

Thứ nhất, giới trẻ là mối quan tâm đặc biệt của Giáo Hội. Ngay từ Cựu Ước, người trẻ đã được quan tâm đặc biệt khi Thiên Chúa chọn gọi Samuel (x. 1Sm 3, 4-14). Trong Tân Ước, Chúa Giêsu cũng diễn tả sự quan tâm đó khi Người có cái nhìn thương mến đối với chàng thanh niên giàu có kia (x. Mc 10,12); hay khi Người nói: “*Cứ để trẻ em đến với Thầy*” (x. Mt 19,14). Như thế, một cách nào đó, người trẻ luôn thuộc về Thiên Chúa và Giáo Hội. Do đó, họ cần phải gắn kết mật thiết với Thiên Chúa. Đồng thời, Giáo Hội cũng phải có trách nhiệm hướng dẫn, và trợ giúp họ đạt đến cứu cánh của đời mình là Đức Kitô – Đáng luôn hiện diện trong Bí tích Thánh Thể.

⁵ x. *Sách Giáo lý Hội thánh Công giáo*, Ủy ban giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2020), # 1362, 1382.

⁶ x. Thánh Công đồng chung Vaticanô II, *Hiến chế Sacrosanctum concilium*, # 47.

⁷ x. “trong sứ điệp Ngày Quốc Tế Giới Trẻ XXVI của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI tại Madrid năm 2011”, G. Trần Đức Anh OP chuyển ý, truy cập ngày 16/02/2025, https://www.vatican.va/content/benedict-xvi/vi/messages/youth/documents/hf_ben-xvi_mes_20100806_youth.html.

Thứ hai, giới trẻ là những chứng nhân tình yêu của Đức Kitô Phục Sinh. Trong Thánh Lễ bế mạc Đại hội Giới trẻ thế giới tại Sydney năm 2008, ngang qua bài diễn văn, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã làm nổi bật giá trị và vai trò của người trẻ trong nhân quan của Thiên Chúa và Giáo Hội: “Hỡi các bạn trẻ yêu dấu, Thầy Giêsu mời gọi các con là những ngôn sứ trong kỷ nguyên mới này, là những sứ giả tình yêu của Người”. Như thế, người trẻ không chỉ là đối tượng Giáo Hội quan tâm, mà họ còn có sứ mạng trở nên những chứng nhân cho Nước Trời giữa lòng thế giới hôm nay. Nhưng làm sao họ có thể trở thành một chứng nhân khi không sống kết hợp mật thiết với Chúa Giêsu Thánh Thể? Hẳn đó là điều không thể, bởi Chúa Giêsu đã nói: “Không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.” (x. Ga15, 5). Quả thế, thiếu sự gắn kết với Đức Kitô, tất cả đều trở nên khó khăn trong hành trình sống ơn gọi và thi hành sứ vụ của bất kỳ tín hữu nào. Bởi vậy, việc kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể luôn là điểm khởi đầu cho một hành trình sống chứng nhân. Chính Giáo Hội đã thấu rõ điều đó, nên Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã tha thiết viết cho các bạn trẻ:

Cha mời các con suy nghĩ về điều Cha đang viết cho các con. Cha muốn nói thêm một chút về Bí tích Thánh Thể. Để lớn lên trong đời sống Kitô hữu, chúng ta cần được nuôi dưỡng bởi Mình và Máu Chúa Kitô (...) nếu các con thường xuyên tham dự Thánh Lễ, nếu các con dành một ít thời gian để cầu nguyện với Chúa, thì Cội nguồn Tình yêu là Bí tích Thánh Thể sẽ giúp chúng con vui vẻ quyết tâm dâng hiến cuộc sống các con cho Tin Mừng. Đồng thời các con cũng sẽ cảm nghiệm rằng mỗi khi chúng ta không thành công bằng sức riêng mình, Chúa Thánh Thần sẽ đến biến đổi chúng ta, Người tuôn đổ trên chúng ta sức mạnh của Người và biến chúng ta nên những chứng nhân đầy tràn lòng nhiệt thành truyền giáo của Chúa Kitô Phục Sinh.⁸

Đó là lý do tại sao mà Giáo Hội lại quan tâm cách đặc biệt đến tinh thần tham dự Thánh Lễ của giới trẻ hôm nay. Vì thế, cũng như Mẹ Giáo Hội, nhóm chúng tôi cũng thực sự quan tâm đến vấn đề này. Bởi thực tế ngày nay, tinh thần tham dự Thánh Lễ thường ngày của người trẻ tại Việt Nam dường như có nhiều biến động. Theo nhận định của Tổng Giáo phận Sài Gòn (Tp. Hồ Chí Minh):

Ở một số xứ đạo, các bạn trẻ đi tham dự Thánh Lễ thường ngày đang giảm dần một cách trầm trọng, nhiều bạn trẻ ngày nay coi việc đi Lễ là một gánh nặng. Đi vì bốn phận, hoặc vì gượng ép. Họ đến nhà thờ là do cha mẹ thúc giục, không đi không được, hoặc vì không đi sợ mắc tội chứ không vì niềm tin và lòng mến (...) Thậm chí, một số khác còn đi lễ “ôm”, một cách gọi hơi lạ nhưng nói lên được thực trạng hiện nay của một số bạn trẻ. Họ đứng ngoài đường dự lễ và từng cặp ngồi trên xe gắn máy thân mật quá trốn nơi công cộng, đùa giỡn, chuyện trò, chơi game trên điện thoại di động... chẳng quan tâm Thánh lễ đang đến đâu và chủ tế đang làm gì, chỉ biết có người ra về là họ nổ máy chạy thẳng...⁹

Nhận định này thật khiến chúng tôi là những Kitô hữu cảm thấy lo lắng và quan ngại cho thế hệ tương lai của Giáo Hội. Sự lo lắng đó đã thúc bách chúng tôi phải bắt tay vào một cuộc khảo cứu về tinh thần tham dự Thánh Lễ thường ngày của giới trẻ tại Giáo xứ Cần Thạnh với những phương pháp nghiên cứu dưới đây.

⁸ x. “Trong sứ điệp của Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI gửi các bạn trẻ nhân ngày Giới trẻ thế giới lần XXIII tại Sydney năm 2008”, truy cập ngày 16/02/2025, https://www.vatican.va/content/benedict-xvi/vi/messages/youth/documents/hf_ben-xvi_mes_20070720_youth.html.

⁹ x. “Đức tin của giới trẻ trong đời sống hôm nay” đăng ngày 31-5-2011, truy cập ngày 16/02/2025, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-tin-cua-gioi-tre-trong-doi-song-hom-nay-39725>.

Những câu hỏi nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu của nhóm chủ yếu tập trung vào ba câu hỏi sau:

1. Nhận định của các bạn trẻ trong giáo xứ về Thánh Lễ?
2. Hiện trạng về việc tham dự Thánh Lễ của các bạn trẻ tại giáo xứ?
3. Đời sống tham dự Thánh Lễ tác động như thế nào đến đời sống thường ngày của các bạn trẻ trong giáo xứ?

Phương pháp nghiên cứu

Bối Cảnh nghiên cứu

Bởi vì hạn chế về khoảng cách địa lý cũng như thời gian mục vụ sinh hoạt tại giáo xứ.¹⁰ Cho nên, nhóm đã thực hiện nghiên cứu đề tài này trong vòng 4 ngày (bắt đầu từ ngày 09-12/01 năm 2025), tại Giáo xứ Cần Thạnh, thuộc Giáo hạt Xóm Chiếu, Tổng Giáo phận Sài Gòn. Về số mẫu nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu cho đề tài này là các bạn giới trẻ hiện đang tham gia sinh hoạt trong giáo xứ, bao gồm 79 bạn trẻ, đạt độ tuổi từ 12- 30, thuộc các lớp Giáo lý: Xung tội rước lễ lần đầu, Thêm sức, Bao Đồng, và một số bạn huynh trưởng thường xuyên sinh hoạt trong giáo xứ.¹¹

Hình thức nghiên cứu

Để khảo sát đề tài này, nhóm nghiên cứu đã thực hiện điều tra mẫu phiếu theo 2 cách thức:

Cách thức thứ nhất: Nhóm sẽ soạn thảo câu hỏi, in ra giấy và khảo sát trực tiếp. Cụ thể nhóm sẽ di chuyển đến điểm mục vụ sinh hoạt và phát phiếu khảo sát trực tiếp cho các bạn trẻ đang sinh hoạt trong giáo xứ (Đợt khảo sát này, diễn ra vào ngày Chúa Nhật, Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa, ngày 12/01).¹² Phiếu khảo sát bao gồm 16 câu hỏi theo dạng trắc nghiệm liên quan đến chủ đề nghiên cứu. Người được khảo sát là 53 bạn trẻ đang sinh hoạt thường xuyên tại giáo xứ. Mỗi ứng viên sẽ trả lời câu hỏi bằng cách khoanh tròn hoặc đánh dấu vào đáp án mà họ cho là phù hợp với hiện trạng của họ. Sau đó, nhóm sẽ thu thập tổng hợp lại, rồi phân tích, đánh giá những dữ liệu liên quan đến việc khảo sát.

Cách thức thứ hai: Nhóm sẽ thực hiện đề tài nghiên cứu này theo phương pháp nghiên cứu định lượng. Cụ thể, nhóm sẽ thiết kế bảng câu hỏi (16 câu hỏi) trên Google Biểu mẫu để tiến hành khảo sát trực tuyến trên các trang mạng xã hội như: Facebook, Zalo, Email... Về cách thức này, thì nhóm chỉ thực hiện khảo sát đối với các bạn trẻ trong Giáo xứ hiện đang sinh sống, học tập và làm việc rải rác tại Tp. Sài Gòn, mà ít có cơ hội trở về giáo xứ để tham gia sinh hoạt. Số lượng bạn trẻ tham gia cuộc khảo sát này là 26 bạn, và tất cả kết quả khảo sát gửi về đều đầy đủ và hợp lệ, với số lượng là 26 đầu phiếu.

¹⁰ Khoảng cách đến từ Học viện Thánh Anphongsô (TP. HCM) đến Giáo xứ Cần Thạnh, huyện Cần Giờ tầm khoảng 70km. Còn về thời gian mục vụ và sinh hoạt tại Giáo xứ là 1 tuần/1 lần.

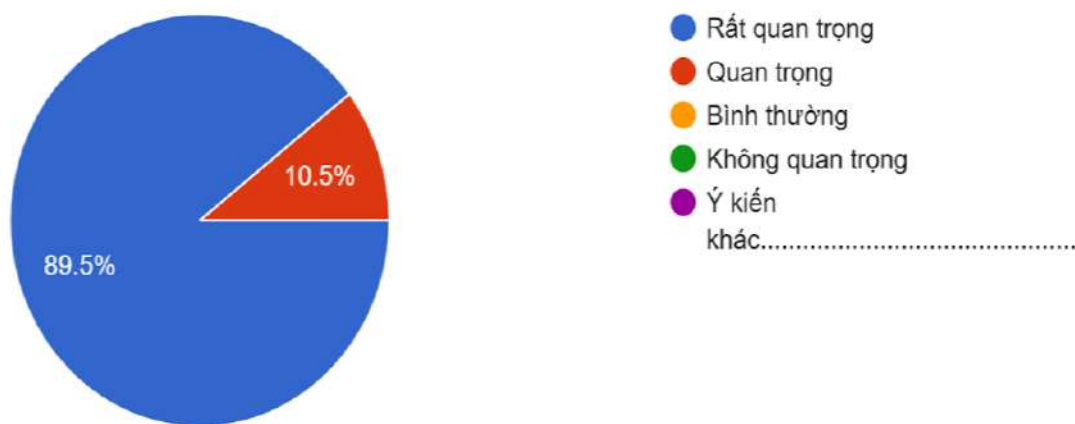
¹¹ Độ tuổi thấp nhất tương ứng với trình độ học vấn ngoài đời của các bạn trẻ là từ lớp 6, một số bạn đang học đại học, số còn lại đã học xong, còn đang làm việc ở nhà hoặc tại TP. HCM.

¹² Vì điều kiện, nên nhóm chỉ có thể đi mục vụ vào ngày đó. Hơn nữa, trong ngày Chúa Nhật các em sẽ đi tham dự Thánh Lễ và học Giáo lý cách đông đủ hơn. Vì thế, việc thực hiện khảo sát sẽ diễn ra rất thuận tiện và hiệu quả.

Kết quả nghiên cứu khảo sát

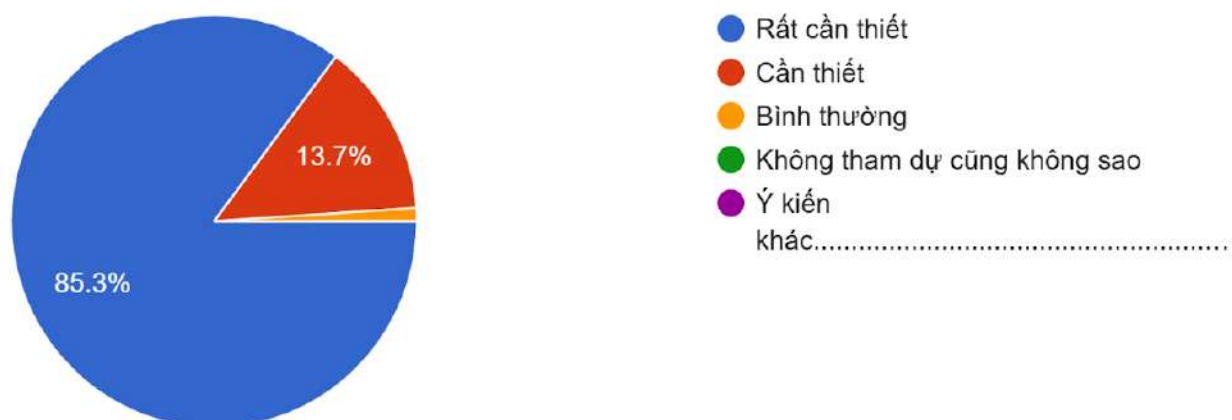
Các câu hỏi liên quan đến việc giới trẻ của giáo xứ có cái nhìn chung về Thánh Lễ

Câu 1: Đối với bạn, việc tham dự Thánh Lễ có quan trọng không?



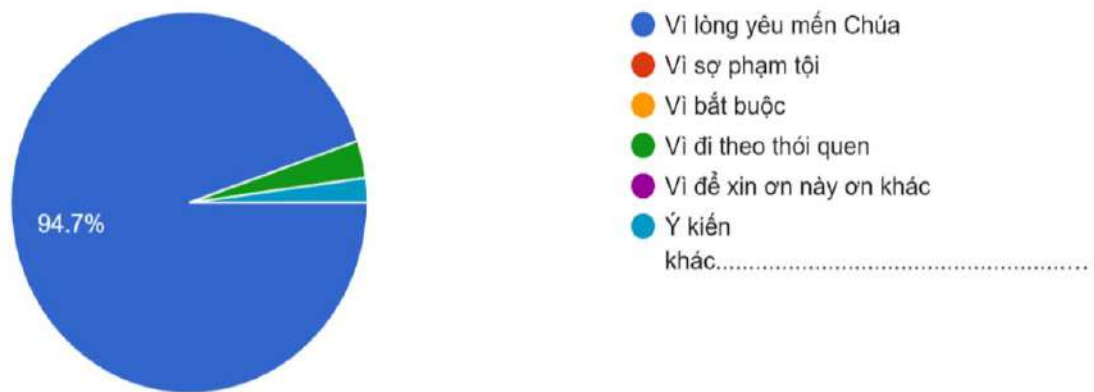
Dựa vào số liệu khảo sát cho thấy, phần lớn các bạn trẻ trong giáo xứ đều cho rằng việc tham dự Thánh Lễ là rất quan trọng. Ý kiến này chiếm con số cao nhất với tỉ lệ 89.5%. Bên cạnh đó, có một số ít các bạn trẻ cho rằng việc tham dự Thánh Lễ cũng quan trọng, con số này chiếm 10.5%. Qua đó, cho thấy hầu như tất cả các bạn trẻ trong giáo xứ đều có một cái nhìn và một cảm thức chung về vai trò của việc tham dự Thánh Lễ là rất quan trọng đối với bản thân họ.

Câu 2: Theo bạn, việc tham dự Thánh Lễ thường ngày có cần thiết cho đời sống người Kitô hữu không?



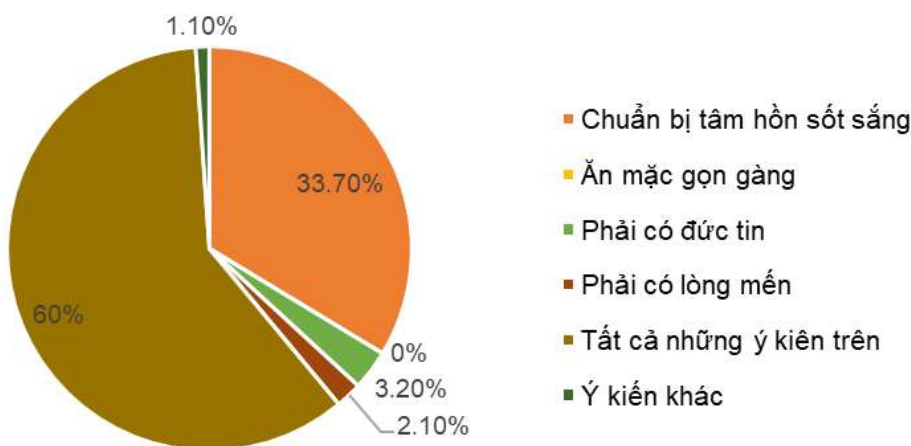
Hầu hết các bạn trẻ trong giáo xứ đều cho rằng, việc tham dự Thánh Lễ thường ngày là rất cần thiết đối với đời sống người Kitô hữu với tỉ lệ là 85.3%. Ngoài ra, có 13.7% cho rằng việc tham dự Thánh Lễ là cần thiết. Chỉ có một số bạn trẻ cho rằng việc tham dự Thánh Lễ thường ngày là bình thường. Tuy nhiên, nhìn chung thì tỉ lệ này lại rất ít ỏi, chỉ chiếm 1.1%.

Câu 3: Tại sao bạn đi tham dự Thánh Lễ thường ngày?



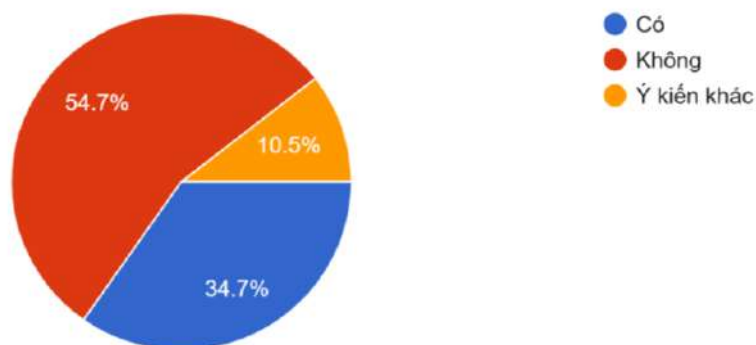
Với câu hỏi này, thì có tới 94.7% cho rằng việc đi tham dự Thánh Lễ thường ngày là vì lòng yêu mến Chúa. Điều đó cũng dễ hiểu, vì một khi các bạn trẻ kinh nghiệm và cảm nhận được tình yêu của Thiên Chúa dành cho mình ngang qua các Thánh Lễ, thì lúc đó việc đi tham dự Thánh Lễ không còn là hành vi sợ hãi hay bắt buộc nữa. Nhưng là hành vi của sự yêu mến và thờ phượng. Mặc dù, vẫn còn có 3.2% cho rằng việc đi tham dự Thánh Lễ là do theo thói quen. Tuy nhiên, nếu xét ở một khía cạnh sâu xa, thì ngay từ thiếu thời các bạn trẻ cũng đã được nuôi dưỡng và lớn lên trong đời sống đức tin. Dù cho bây giờ việc đi lễ là theo thói quen, nhưng các bạn vẫn có một cảm thức chiều sâu nào đó và Thiên Chúa, Đấng vẫn luôn yêu thương đợi chờ.

Câu 4: Theo bạn, đâu là điều quan trọng khi đi tham dự Thánh Lễ?



Đa số các bạn trẻ đều cho rằng điều quan trọng khi đi tham dự Thánh Lễ là phải chuẩn bị tâm hồn sốt sắng, ăn mặc gọn gàng, phải có đức tin và lòng mến, tỉ lệ này chiếm 60%. Có 33.7% bạn trẻ thì cho rằng việc chuẩn bị tâm hồn sốt sắng là điều quan trọng nhất. Có một số ý kiến nhỏ thì cho rằng điều quan trọng khi đi tham dự Thánh Lễ là phải có lòng tin và lòng mến, con số này chỉ chiếm 5.3%. Và một số ít thì nêu lên những quan điểm và ý kiến khác khi nhận định về vấn đề này.

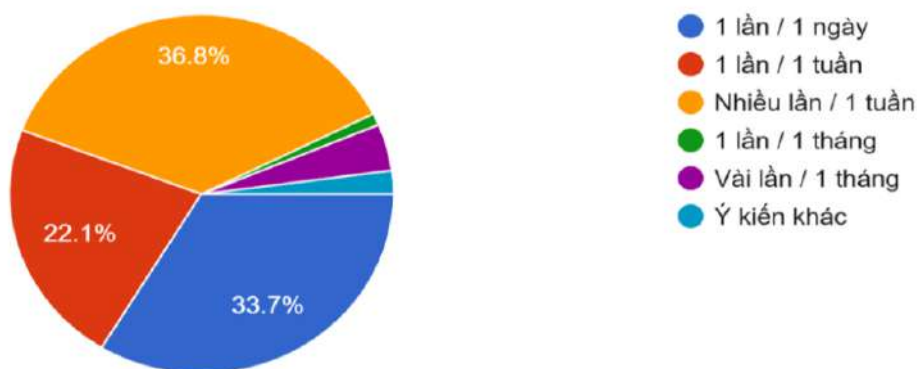
Câu 5: Theo bạn, việc ở nhà đọc kinh cầu nguyện có thay thế cho việc đi tham dự Thánh Lễ được không?



Nhìn chung số người tham gia đều nhận định rằng việc tham dự Thánh Lễ là quan trọng nhất, với tỉ lệ 54.7% chiếm hơn một nửa số lượng khảo sát. Trong khi đó có 34.7% lại cho rằng việc ở nhà đọc kinh cầu nguyện có thể thay thế được cho việc tham dự Thánh Lễ. Số còn lại thì nêu lên quan điểm khác với tỉ lệ 10.5%.

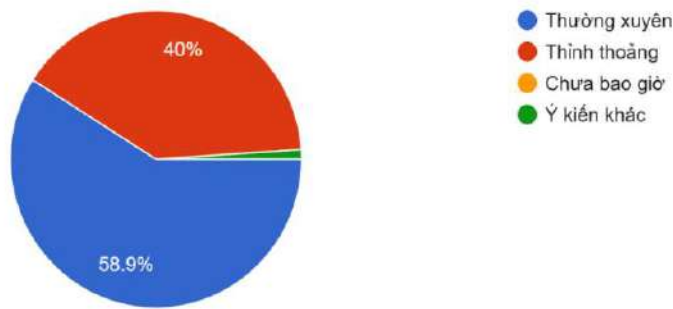
Những câu hỏi liên quan đến hiện trạng sinh hoạt và đời sống tham dự Thánh Lễ của giới trẻ trong giáo xứ

Câu 6: Mức độ tham dự Thánh Lễ thường ngày của bạn như thế nào?



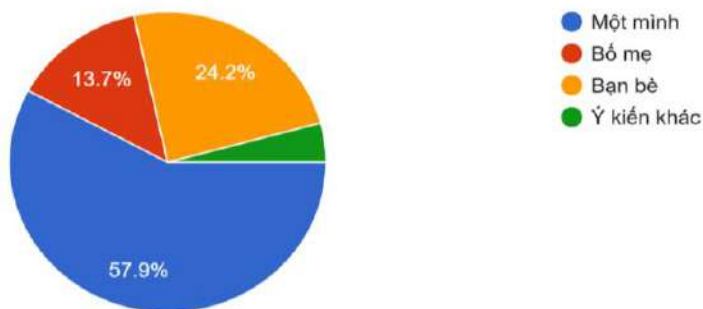
Đối với câu hỏi về mức độ Tham dự Thánh Lễ thường ngày, thì đến có 36.8% các bạn trẻ trả lời đi tham dự Thánh Lễ nhiều lần/1tuần. Bên cạnh đó, thì 33.7% các bạn trẻ cho rằng họ thường tham dự Thánh Lễ một lần/ngày. Còn tỉ lệ tham dự Thánh Lễ một lần/1tuần thì chiếm 22.1%. Số lượng các bạn trẻ tham dự Thánh Lễ 1-2 lần/1tháng chiếm tỉ lệ là 5.3%. Còn lại những người nêu lên quan điểm, ý kiến khác về việc tham dự Thánh Lễ chiếm 2.1%.

Câu 7: Bạn có thường xuyên đến sớm hơn, trước khi tham dự Thánh Lễ không?



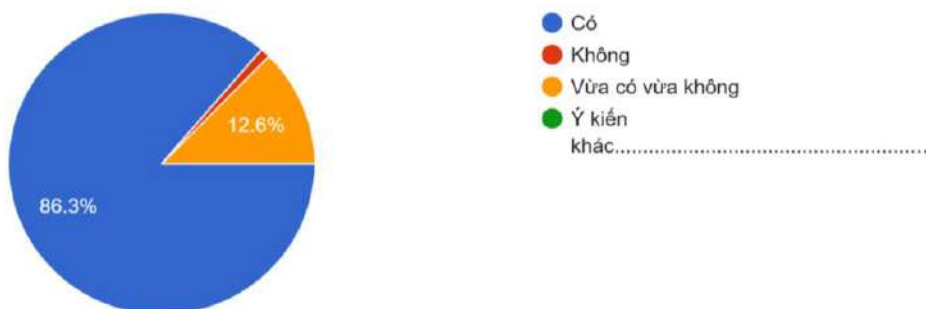
Riêng câu hỏi này thì đa số người tham gia khảo sát đều trả lời là luôn thường xuyên đến sớm trước khi Thánh Lễ diễn ra. Con số này chiếm tỉ lệ khá cao với 58.9%, hơn một nửa số lượng người khảo sát. Trong khi đó, có 40% số người trả lời là thỉnh thoảng đến sớm, trước khi tham dự Thánh Lễ. Điều này nếu xét ở khía cạnh khách quan thì cũng dễ hiểu, vì đôi khi có một yếu tố hay lý do nào đó xảy ra mà làm cho họ phải giải quyết và không thể đến sớm được. Số còn lại thì nêu lên quan điểm khác với tỉ lệ 1.1%.

Câu 8: Bạn thường đi tham dự Thánh Lễ với ai?



Có đến 57.9% các bạn trẻ thường đi tham dự Thánh Lễ một mình. Tần suất đi tham dự Thánh Lễ với bạn bè chiếm tỉ lệ 24.2%. Có đến 13.7% thì thường đi tham dự Thánh Lễ với bố mẹ. Số còn lại với tỉ lệ 4.2% thì có quan điểm, ý kiến khác. Vì có thể họ sẽ đi tham dự Thánh Lễ với người mình yêu hay là một đối tượng nào đó mà họ muốn.

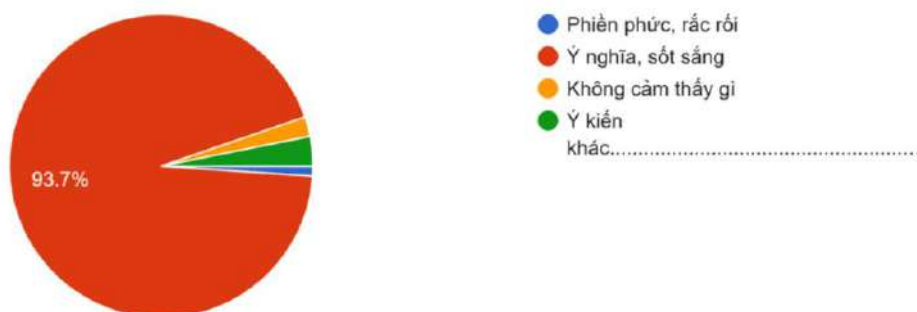
Câu 9: Bạn có tích cực tham gia xướng đáp trong khi tham dự Thánh Lễ không?



Đối với câu hỏi này thì hầu hết các bạn trẻ đều trả lời là có tham gia việc xướng đáp trong khi tham dự Thánh Lễ, tỉ lệ này chiếm 86.3%. Điều này cũng dễ hiểu, bởi vì khi tham gia vào việc xướng đáp trong Thánh Lễ, mỗi Kitô hữu được hiệp thông và kết hiệp với hy lễ của Đức Giêsu trên Bàn thờ, để dâng lời tạ ơn Thiên Chúa. Hơn nữa chính việc tham gia xướng đáp cũng là cơ hội để giúp mỗi người tham dự Thánh Lễ một cách sốt sắng và sinh nhiều ơn ích. Bên cạnh các

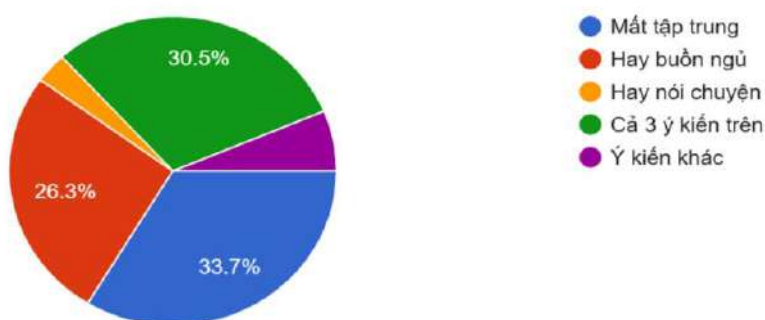
bạn trẻ có tham gia xướng đáp trong Thánh Lễ thì có 12.6% các bạn trả lời vừa có vừa không. Số ít còn lại không có tham gia xướng đáp trong Thánh Lễ, tỉ lệ này chiếm 1.1%.

Câu 10: Bạn cảm thấy thế nào về các phần xướng đáp trong Thánh Lễ?



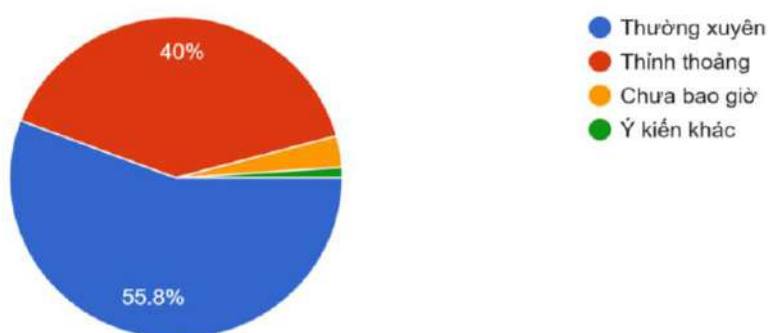
Chiếm đại đa số những người tham gia gia khảo sát đều cho rằng, họ cảm thấy các phần xướng đáp trong Thánh Lễ rất ý nghĩa và sốt sắng, chiếm 93.7%. Tần suất nêu lên ý kiến khác là 3.2%. Có 2.1% số người khảo sát thì nêu lên quan điểm không cảm thấy gì về các phần xướng đáp trong Thánh Lễ. Phần còn lại 1.1% số người thì cảm thấy phiền phức, rắc rối về các phần xướng đáp trong Thánh Lễ.

Câu 11: Những khó khăn mà bạn gặp phải khi đi tham dự Thánh Lễ là gì?



Khó khăn lớn nhất mà các bạn trẻ gặp phải khi đi tham dự Thánh Lễ là mất tập trung, chiếm 33.7%. Trong khi đó có 30.5% số người thì cho rằng hay cảm thấy mất tập trung, buồn ngủ, và hay nói chuyện khi tham dự Thánh Lễ. Số khác lại cho rằng cảm thấy hay buồn ngủ 26.3%. Và 6,3% thì cho rằng họ thường gặp những khó khăn khác như là chán nản, tâm hồn trống rỗng và lười biếng khi đi tham dự Thánh Lễ... Số ít còn lại thì cho rằng họ thường gặp khó khăn khi hay nói chuyện trong Thánh Lễ 3.2%.

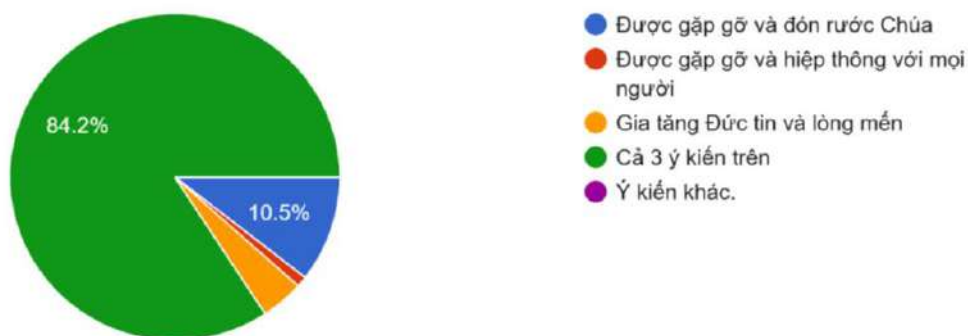
Câu 12: Sau Thánh Lễ, bạn có dành ít phút để ở lại cầu nguyện với Chúa không?



Có hơn một nửa số người được khảo sát cho rằng, họ luôn thường xuyên dành ít thời gian để ở lại cầu nguyện với Chúa sau mỗi Thánh Lễ chiếm 55.8%. Dù không biết thế nào, nhưng đây là một thói quen tốt mà mỗi người Kitô hữu cần tập tành và nuôi dưỡng. Bên cạnh những bạn thường xuyên dành thời gian để cầu nguyện với Chúa sau Thánh Lễ thì có 40% các bạn trẻ nêu quan điểm là thỉnh thoảng cầu nguyện với Chúa sau Thánh Lễ. Một ít các bạn trẻ thì cho rằng họ chưa bao giờ thực hành điều đó 3.2%. Số còn lại 1.1% thì nêu lên ý kiến trả lời khác.

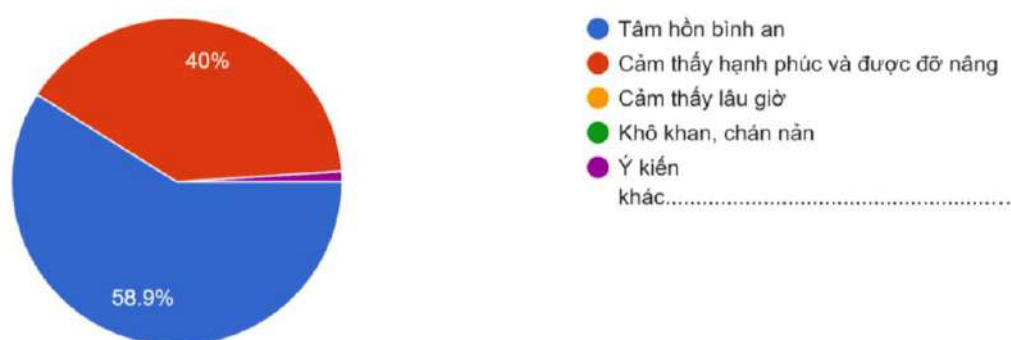
Những câu hỏi liên quan đến việc tác động của Thánh Lễ đến đời sống của giới trẻ

Câu 13: Theo bạn, việc đi tham dự Thánh Lễ giúp gì cho bạn?



Câu hỏi được đặt ra để các bạn trẻ có thể tự mình nhận định về giá trị và ý nghĩa của việc tham dự Thánh Lễ. Đa số các bạn trẻ trong Giáo xứ đều cho rằng khi đi tham dự Thánh Lễ, họ được gặp gỡ và đón rước Chúa, được gặp gỡ và hiệp thông với mọi người, được gia tăng Đức tin và lòng mến 84.2%. Một số khác lại cho rằng họ được thực sự gặp gỡ và đón rước Chúa chiếm 10.5%. Số khác thì cảm thấy Đức tin và lòng mến của mình được gia tăng khi đi tham dự Thánh Lễ chiếm 4.2%. Số ít thì lại thì nêu lên quan điểm khi đi tham dự Thánh Lễ thì được gặp gỡ và hiệp thông với mọi người 1.1%.

Câu 14: Trong khi tham dự Thánh Lễ, bạn cảm thấy thế nào?



Riêng với câu hỏi này thì có hơn một nửa số người được khảo sát cho rằng họ cảm thấy tâm hồn được bình an trong khi tham dự Thánh Lễ, con số này chiếm 58.9%. Trong khi đó một số người thì cho rằng trong khi tham dự Thánh Lễ, họ cảm thấy hạnh phúc và được đỡ nâng 40%. Số còn lại thì nêu lên ý kiến khác 1.1%. Không có người nào cho rằng việc tham dự Thánh Lễ là lâu giờ hay khô khan, chán nản.

Câu 15: Sau mỗi lần tham dự Thánh Lễ, bạn cảm thấy có thay đổi gì trong cuộc sống của bạn không?



Có nhiều bạn trẻ cho rằng, sau mỗi lần tham dự Thánh Lễ họ cảm thấy tâm hồn được thanh thản, bình an hơn nhiều trong đời sống với tỉ lệ 46.3%. Số khác lại cho rằng họ có thêm sức mạnh để làm việc 27.4%. Có 25.3% thì cảm thấy khao khát được sống tốt hơn sau mỗi lần tham dự Thánh Lễ. Số ít bạn trẻ còn lại thì bày tỏ ý kiến khác với tỉ lệ 1.1%.

Câu 16: Khi gặp khó khăn hay thử thách trong cuộc sống, bạn thường làm gì?



Phần lớn các bạn trẻ khi được hỏi đều trả lời, khi gặp khó khăn hay thử thách trong cuộc sống, họ thường luôn cậy trông, tín thác vào Chúa chiếm tỉ lệ 60%. Bên cạnh đó, thì có 29.5% đưa ra quan điểm đi tham dự Thánh Lễ và cầu nguyện với Chúa. Tần suất 8.4% số bạn trẻ thì cho rằng họ sẽ tự an ủi bản thân và can đảm đối diện với những khó khăn hay thử thách đó. Chỉ có 1.1% thì có thái độ bi quan, thất vọng và muốn bỏ cuộc. Số còn lại 1.1% thì đưa ra những quan điểm ý kiến khác.

Bình luận

Từ kết quả khảo sát nghiên cứu ở trên, chúng ta có thể phần nào thấy được hiện trạng cũng như tinh thần tham dự Thánh Lễ thường ngày của các bạn trẻ tại Giáo xứ Cần Thạnh, Tổng Giáo phận Sài Gòn. Nhìn chung, thì các bạn trẻ ở đây vẫn còn nhận thấy và ý thức được tầm quan trọng của Thánh Lễ trong đời sống đức tin cũng như trong đời sống sinh hoạt thường ngày. Mặc dù, còn phải chịu nhiều ảnh hưởng và tác động bởi các trào lưu tục hóa và thuyết giáo khắp nơi. Thế nhưng, tận trong cung thánh sâu thẳm của lòng mình, các bạn trẻ trong giáo xứ vẫn nghe thấy một tiếng gọi, một sự thôi thúc đung chạm nào đó khiến các bạn luôn có khao khát hướng về để gặp gỡ và trò chuyện với Thiên Chúa. Điều đó được hiện qua việc các bạn tham dự Thánh Lễ không phải vì một lý do hay nhu cầu nào khác nhưng vì lòng yêu mến Chúa.

Như vậy chúng ta có thể nói, chỉ khi các bạn đến với Thiên Chúa - Đấng giàu lòng xót thương với tất cả lòng thành và trọn vẹn con người mình; khiêm tốn mở lòng ra để Người được hiện diện và đồng hành thì quả thật, đời sống, con người của các bạn sẽ được biến đổi và trở nên giá trị. Khi đó, cho dù ở trong bậc sống hay hoàn cảnh nào thì các bạn vẫn luôn luôn cảm thấy bình an và hạnh phúc. Không những vậy, các bạn còn trở nên những chứng nhân sống động để nói về Đức Kitô cho người khác giữa một thế giới đang dần đánh mất đi sự hiện diện của Thiên Chúa. Như lời của Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã nói: Một Kitô hữu hay một nhóm Kitô hữu giữa cộng đồng nhân loại mình đang sống [...] chiếu sáng cách đơn sơ và tự nhiên, niềm tin của họ vào các giá trị vượt xa các giá trị thông thường, và niềm hi vọng của họ vào điều gì đó mà người ta không nhìn thấy, mà người ta không dám mơ ước.¹³

Kết luận

Tóm lại, chúng ta có khẳng định rằng: Việc tham dự Thánh Lễ là một nhu cầu thực hành thiết yếu và cốt lõi của người Kitô hữu. Thánh Lễ là chóp đỉnh; là trung tâm của Phụng Vụ. Vì thế, chính qua việc tham dự Thánh Lễ thường xuyên và sốt sắng, người Kitô hữu chúng ta mới có thể kín múc được dồi dào ân sủng đến từ Thiên Chúa. Chính Ngài đổ tràn mọi ơn phúc xuống trên chúng ta. Việc tham dự Thánh Lễ với một tinh thần yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể sẽ giúp ích rất nhiều cho đời sống thiêng liêng của người Kitô hữu chúng ta nói chung và những người trẻ nói riêng. Điều này lại càng cần thiết hơn cho những người trẻ đang sống trong thời đại hôm nay, chính các bạn phải luôn ý thức được giá trị và ý nghĩa của việc tham dự Thánh Lễ và rước Mình Thánh Chúa.

Bài nghiên cứu của nhóm đã phân nào chỉ ra được những thực trạng về tinh thần tham dự Thánh Lễ thường ngày của các bạn trẻ trong Giáo xứ Cần Thạnh. Trong quá trình khảo sát này vì nhiều lý do khách quan như về ngoại cảnh hay tình hình thực tế của các thành viên trong nhóm nên bài khảo sát vẫn còn nhiều hạn chế về phương pháp nghiên cứu và nhất là quy mô nghiên cứu vẫn chưa đủ rộng. Tuy nhiên, trong bài khảo sát và nghiên cứu này nhóm vẫn cố gắng để cập nhật những dữ liệu mới nhất, những ý kiến, những tâm tư – suy nghĩ, những cách nhìn của các bạn trẻ trong việc tham dự Thánh Lễ tại Giáo xứ. Nhờ đó, đóng góp một phần nhỏ bé vào công việc mục vụ của Giáo Hội địa phương.

Bài nghiên cứu này cũng giúp mọi người có cái nhìn khách quan hơn về tinh thần tham dự Thánh Lễ của các bạn trẻ, những người vốn lâu nay thường bị xem là thiếu cảm thức đức tin và thiếu sức sống trong việc thờ phượng Chúa. Qua bài khảo sát, chúng ta cũng nhận thấy những tín hiệu tích cực từ việc tham dự Thánh Lễ cách chủ động, sốt sắng của các bạn trẻ. Tuy vậy, vẫn còn những tư tưởng hời hợt, xem nhẹ và đôi khi bác bỏ luôn việc tham dự Thánh Lễ bằng việc chỉ cần ở nhà đọc kinh, cầu nguyện. Điều đó phản ánh một não trạng “đạo tại tâm” của không ít các bạn trẻ. Do đó, với tư cách là những chi thể trong Giáo Hội, chúng ta cần tích cực cùng nhau “hiệp hành, tham gia, sứ vụ” trong công tác mục vụ của Giáo Hội. Từ những phân tích trên, thiết nghĩ, việc đổi mới cách thức mục vụ nhằm thu hút giới trẻ đến với Thánh Lễ một cách tích cực hơn là điều rất cần thiết. Giáo xứ có thể triển khai các chương trình sinh hoạt, đồng hành và giáo dục Đức tin một cách sáng tạo, gần gũi với tâm lý người trẻ. Đồng thời, bản thân mỗi bạn trẻ cũng cần ý thức và chủ động hơn trong việc sống Đức tin, để Thánh Lễ không chỉ là một bổn phận mà còn là nguồn sống thiêng liêng giúp họ trưởng thành trong đời sống Kitô hữu.

¹³x. *Tông huấn Loan báo Tin Mừng (Evangelii Nuntiandi)*, số 21.

Hy vọng rằng, từ những phát hiện của bài khảo sát và nghiên cứu ở trên, các vị lãnh đạo trong Giáo Hội, Giáo xứ... Có thể có thêm cái nhìn sâu sắc hơn về thực trạng tham dự Thánh Lễ của giới trẻ, từ đó xây dựng những chương trình mục vụ hiệu quả, lôi cuốn và thiết thực hơn như Công đồng VaticanôII đã khẳng định: “Giới trẻ là niềm hy vọng của Giáo Hội” (Tuyên ngôn về Giáo dục Kitô Giáo, số 2).¹⁴

Tài Liệu Tham Khảo

ĐTC Phanxicô. “Sứ điệp của Đức Thánh Cha cho ngày giới trẻ Thế giới lần thứ 39.” ngày 24-11-2024. truy cập ngày 16/02/2025. <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2024-09/su-diep-dtc-ngay-gioi-tre-the-gioi-39.html>

Cohem Von Martinus. *Thánh thể Hy Tế tuyệt vời : Giải thích Hy Tế Thánh thể*. Đỗ Văn Thuấn. Quang Vũ chuyển dịch (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2010), 13.

Aug. Trần Cao Khải. “Đôi nét về thực trạng sống đạo của giới trẻ ngày nay”. truy cập 16/02/2025. <https://giaophanhatinh.com/doi-net-ve-thuc-trang-song-dao-cua-gioi-tre-ngay-nay.htdiocese>.

Lôrenso Vũ Văn Trình MF. “Đức tin của người trẻ trong đời sống hôm nay”, truy cập ngày 16/02/2025. <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-tin-cua-gioi-tre-trong-doi-song-hom-nay-39725>

Sách Giáo lý Hội thánh Công giáo. Ủy ban giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2020). # 1362, 1382.

Thánh Công đồng chung Vaticanô II. *Hiến chế Sacrosanctum concilium*. # 47.

“Sứ điệp Ngày Quốc Tế Giới Trẻ XXVI của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI tại Madrid năm 2011”. G. Trần Đức Anh OP chuyển ý, truy cập ngày 16/02/2025.

https://www.vatican.va/content/benedict-xvi/vi/messages/youth/documents/hf_ben-xvi_mes_20100806_youth.html.

“Trong sứ điệp của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI gửi các bạn trẻ nhân ngày Giới trẻ thế giới lần XXIII tại Sydney năm 2008”, truy cập ngày 16/02/2025. https://www.vatican.va/content/benedict-xvi/vi/messages/youth/documents/hf_ben-xvi_mes_20070720_youth.html.

“Đức tin của giới trẻ trong đời sống hôm nay” đăng ngày 31-5-2011. truy cập ngày 16/02/2025, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-tin-cua-gioi-tre-trong-doi-song-hom-nay-39725>.

Đức Thánh Cha Phaolô VI. Tông huấn Loan báo Tin Mừng (Evangelii Nuntiandi), số 21.

Giám mục Giuse Vũ Văn Thiên. “Đức Gioan Phaolô II: Vị Giáo hoàng của giới trẻ”, truy cập ngày 16/02/2025, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-gioan-phaolo-ii-vi-giao-hoang-cua-gioi-tre-40689>

¹⁴ x. Giám mục Giuse Vũ Văn Thiên, “Đức Gioan Phaolô II: Vị Giáo hoàng của giới trẻ”, truy cập ngày 16/02/2025, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-gioan-phaolo-ii-vi-giao-hoang-cua-gioi-tre-40689>.

Thông Tin Tác Giả

Phêrô Trần Văn Chung là tu sĩ Hội dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Giuse Ngô Đức Cường là tu sĩ Hội dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Gioan Phaolô II-Giuse Bùi Văn Tiền là tu sĩ Hội dòng Biển Đức (O.S.B.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Vinh Sơn Vũ Văn Hán là tu sĩ Hội dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Gioan B. Nguyễn Văn Dương là tu sĩ Hội dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Peter Tran Van Chung is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Jeseph Ngo Duc Cuong is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

John Paul II - Joseph Bui Van Tien is a brother of Order of Saint Benedict, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Vincent Vu Van Han is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

John B. Nguyen Van Duong is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến lựa chọn ơn gọi Dòng Chúa Cứu Thế của các bạn Dự Tu Dòng Chúa Cứu Thế tại Sài Gòn

The Influence of Various Factors on the Vocational Choice of the Redemptorist Aspirants in Saigon

Giuse Vũ Quốc Hưng¹, Laurensô Đình Hoàng Long¹, Phêrô Nguyễn Văn Quý¹, Phêrô Nguyễn Hải Nam¹, G.B. Nguyễn Văn Tin^{1*}

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: tintincn31@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0004-2565-6222>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25523>

® Copyright (c) 2025 Vũ Quốc Hưng, Đình Hoàng Long, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Hải Nam, Nguyễn Văn Tin

Received: 24/04/2025

Revision: 06/06/2025

Accepted: 09/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords: vocation, Redemptorist Congregation, family, local environment, media outreach

This study aims to explore the factors influencing the decision to choose the Redemptorist vocation among the Redemptorist aspirants in Saigon by evaluating the impact of various factors: family members, the local environment (parish), the media outreach of the Redemptorists, and the pastoral approaches of the Congregation. Through this, we also gain insight into how these factors affect the choice of a consecrated vocation. Based on the findings, appropriate methods can be proposed to identify, nurture, and strengthen vocations to consecrated life among young people.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: ơn gọi, Dòng Chúa Cứu Thế, gia đình, môi trường địa phương, truyền thông

Nghiên cứu này nhằm mục đích tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn ơn gọi Dòng Chúa Cứu Thế của các bạn Dự Tu Dòng Chúa Cứu Thế (DCCT) tại Sài Gòn, ngang qua việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố: từ người thân trong gia đình; môi trường địa phương (Giáo xứ); truyền thông của Dòng Chúa Cứu Thế; và phương thức mục vụ của DCCT. Từ đó, chúng ta cũng nhận ra ảnh hưởng của những yếu tố đó trong việc lựa chọn ơn gọi đời sống thánh hiến. Từ đó, có thể đưa ra những phương thức phù hợp để tìm kiếm, nuôi dưỡng và củng cố ơn gọi đời sống thánh hiến nơi các bạn trẻ.

Dẫn nhập

Thế kỉ XXI, thế giới đã chứng kiến quá nhiều sự thay đổi. Những ý thức hệ lớn bị sụp đổ, khoa học công nghệ cũng không còn là “hữu toàn năng”, con người đứng trước sự mỏng manh, nghi hoặc. Chủ nghĩa tương đối đang dần lên ngôi, với thái độ sống nghi ngờ, tạm bợ, thiếu cam kết, dần thân, đặc biệt nơi người trẻ. Chính vì thế, đời sống tôn giáo cũng bị ảnh

CITATION | Vũ Quốc Hưng, Đình Hoàng Long, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Hải Nam, và Nguyễn Văn Tin. 2025. “Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến lựa chọn ơn gọi Dòng Chúa Cứu Thế của các bạn Dự Tu Dòng Chúa Cứu Thế tại Sài Gòn”. *Khoa Học Công Giáo và Đời Sống*, 5(2): 42–56. DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25523>

hưởng rất nhiều. Như nhận định của Đức Thánh Cha Phanxicô trong tông huấn *Christus Vivit*: “Đối với rất nhiều người trẻ, những từ ‘Thiên Chúa’, ‘tôn giáo’ và ‘Giáo hội’ dường như không có ý nghĩa gì” (CV 39). Điều này là một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hiện trạng thiếu vắng ơn gọi đời sống thánh hiến, nhất là tại các nước phương Tây.

Tuy nhiên, đứng trước hiện trạng đó, Giáo Hội vẫn không ngừng kêu gọi các Kitô hữu trở nên “những người hành hương của hy vọng”. Như bất cứ mọi ơn gọi lớn lao nào, ơn gọi đời sống thánh hiến cũng là một sáng kiến đầy yêu thương và đi bước trước của Thiên Chúa, ngang qua Đức Giêsu Kitô - Đấng vẫn đang sống giữa chúng ta (x. CV 1). Khi nhìn lại lịch sử, ta dễ dàng nhận ra, Thiên Chúa đã thực hiện sáng kiến đầy yêu thương này với rất nhiều cách thức khác nhau. Abraham được kêu gọi ngang qua một lời Chúa phán: “Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng và nhà của cha ngươi” (St 12.1a). Ôn gọi của Moses được đánh dấu ngang qua cuộc gặp với chính Thiên Chúa khởi đi từ sự tò mò về bụi gai bốc cháy dù ông đang sống cuộc đời ổn định với gia đình, con cái (x. Xh 3.1-6). Cậu bé Samuel lại khám phá ra tiếng Chúa gọi ngang qua người thầy già Êli (x. 1Sm 3). Hay thánh Anphongsô de Liguori - Đấng sáng lập Dòng Chúa Cứu Thế, sau khi thất bại trong một vụ kiện đã từ bỏ mọi sự để sống đời thánh hiến với câu nói nổi tiếng: “Thế gian ơi, ta biết mi rồi!”.

Như vậy, ơn gọi là một huyền nhiệm, là lời mời gọi đến từ Thiên Chúa và sự tự do đáp trả của người được mời gọi. Và công trình đầy yêu thương này vẫn không ngừng được thực hiện trong ngày hôm nay, dù có nhiều thách đố và khó khăn. Ngang qua nhiều cách khác nhau, từ gia đình, từ môi trường giáo xứ, từ những trang mạng truyền thông, từ những khát khao phục vụ, Thiên Chúa vẫn không ngừng gieo vào các bạn trẻ lời mời gọi thánh hiến đời mình, để bước theo Đức Kitô. Trong tâm tình hy vọng đó, bài nghiên cứu dưới đây sẽ phân tích những tác nhân ảnh hưởng đến lựa chọn ơn gọi của các anh em Dự tu DCCT Sài Gòn. Từ đó, giúp chúng ta thấy được tầm quan trọng của những cách thức để tìm kiếm, nuôi dưỡng và cổ vũ ơn gọi sống đời thánh hiến nơi những người trẻ ngày hôm nay.

Cơ sở lý luận

Ơn gọi thánh hiến trước hết là một mầu nhiệm, một hồng ân đặc biệt Thiên Chúa kêu gọi những ai Người muốn (x. Mc 3,13), như lời của Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI trong sứ điệp nhân ngày thế giới cầu cho ơn gọi lần thứ 46: “Đời sống thánh hiến là một ân huệ đặc biệt của Thiên Chúa, nằm trong kế hoạch tình yêu và cứu độ bao la của Thiên Chúa đối với mỗi người và toàn thể nhân loại.”¹ Tiếng gọi dẫn thân ấy không chỉ là một lời mời gọi chung chung, nhưng là lời kêu gọi một cách cá vị dành cho từng người thánh hiến với nhiều cách thức, qua những sáng kiến hoàn toàn phát khởi từ Chúa Cha.² Trong đó, những cái “vẫy gọi” của Chúa với người được chọn phần lớn đến từ những yếu tố của môi trường gia đình, giáo xứ và mạng truyền thông. Những yếu tố này ảnh hưởng sâu đậm đến việc chọn lựa ơn gọi thánh hiến cũng như những đặc sủng Dòng tu phù hợp của từng cá nhân.

Gia đình là khởi điểm của ơn gọi thánh hiến, là đơn vị đầu tiên khơi lên và nuôi dưỡng đời sống đức tin và ơn gọi của các ứng sinh. Hạt giống ơn gọi được ươm mầm từ những giá trị đức tin Kitô giáo và nền giáo dục tốt lành của môi trường gia đình. Chính vì thế, các thành viên trong gia đình ảnh hưởng ít nhiều đến việc chọn lựa ơn gọi và đặc sủng dẫn thân của ứng

¹ Bênêdictô XVI, “Tin vào sáng kiến của Thiên Chúa, con người đáp trả,” truy cập ngày 20-02-2025, <https://hđgmvietnam.com/chi-tiet/su-diep-cua-duc-thanh-cha-Benêdictô-xvi-nhan-ngay-the-gioi-cau-cho-on-thien-trieu-lan-thu-46-17703>.

² x. Gioan Phaolô II, *Vita Consecrata*, Phan Tấn Thành chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2015), #17.

sinh.³ Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong bài huấn giáo về Đời sống thánh hiến tại Thượng hội đồng Giám mục năm 1994 cũng đã nhấn mạnh rằng: “Nhiệm vụ của các cha mẹ Kitô hữu là hình thành một gia đình, trong đó các giá trị tin Mừng được tôn trọng, vun xới và được sống, và là nơi mà đời sống Kitô hữu chân chính có thể nâng cao những khao khát của người trẻ. Chính nhờ những gia đình như vậy mà Giáo Hội sẽ tiếp tục sinh ra ơn gọi.”⁴ Qua đó, Ngài nhấn mạnh đến tầm quan trọng của gia đình như là một môi trường đời sống Kitô giáo mà ơn gọi có thể phát triển và lớn lên.

Bên cạnh khía cạnh gia đình, môi trường sống đạo của giáo xứ cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc chọn lựa ơn gọi thánh hiến của người trẻ. Qua những hoạt động trong giáo xứ cũng mang đến cho thiếu nhi và giới trẻ một môi trường nuôi dưỡng đức tin và ơn gọi, cách riêng là ơn gọi dâng hiến. Đặc biệt hơn là khi các linh mục quản xứ luôn tạo mọi điều kiện cho các em nhận định và phát triển ơn gọi trong giáo xứ và giáo phận như các lớp ơn gọi. Trong Bộ Giáo Luật 1983 cũng trình bày rằng: “Bậc sống của những người tuyên khấn các lời khuyên Phúc Âm trong các tu hội như thế thuộc về đời sống và sự thánh thiện của Giáo Hội, do đó phải được mọi người trong Giáo Hội khích lệ và cổ vũ.”⁵ Ngoài ra, người trẻ còn được tiếp cận với nhiều Dòng tu qua các chương trình giảng tỉnh tâm, tuần Đại phúc, quảng bá ơn gọi tại Giáo xứ. Điều này ít nhiều góp phần vào quyết định chọn lựa dân thân của người trẻ với một đặc sủng Dòng tu cụ thể trong tương lai.

Sau cùng, một yếu tố ảnh hưởng không ít đến chọn lựa ơn gọi thánh hiến của người trẻ hiện nay đó là mạng truyền thông. Trong thời đại hôm nay, đứng trước nhu cầu phục vụ lợi ích thiêng liêng, Giáo Hội đã khôn ngoan đưa ra những sáng kiến và can đảm sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội trong công cuộc loan báo Tin Mừng: “Vì được Chúa Kitô thiết lập để mang lại phần rỗi cho hết mọi người và do đó có nhiệm vụ rao giảng Phúc Âm, Giáo hội Công giáo nhận thấy mình cũng có bổn phận dùng cả phương tiện truyền thông xã hội để loan báo ơn cứu rỗi và dạy con người biết sử dụng chúng cách đúng đắn” (Vatican II, IM, số 4).⁶ Từ đây, những nền linh đạo, đặc sủng cùng theo những hoạt động mục vụ của các Dòng tu đã dễ dàng lan rộng khắp nơi. Qua đó, người trẻ dễ dàng tiếp cận và được đánh động để dẫn đến một chọn lựa dân thân trong hội Dòng phù hợp.

Các yếu tố trên đóng vai trò lớn trong việc ảnh hưởng đến chọn lựa ơn gọi thánh hiến của người trẻ. Dầu vậy, chúng ta xác tín rằng đó là những lời mời gọi sâu xa mà Thiên Chúa đã dành cho những người mà Ngài muốn. Từ nền tảng Thánh Kinh, chúng ta cũng thấy rõ được những sáng kiến mời gọi của Thiên Chúa nơi ơn gọi của Samuel thông qua trung gian là ngôn sứ Êli (1Sm 3, 3b-10), hay lời mời gọi của Chúa Giêsu với hai anh em ông Anrê và Phêrô cũng như hai anh em ông Giacôbê và Gioan ngang qua nghề đánh cá tại môi trường vùng biển của gia đình các ông (Mt 4, 18-22), hay Chúa Giêsu đã kêu gọi Matthêu tại chính nơi thu thuế và cùng ăn uống với các đồng nghiệp của ông (Mt 9, 9-13)... và còn nhiều ơn gọi khác trong suốt chiều dài lịch sử cứu độ cũng như lịch sử nhân loại mà Thiên Chúa đã dùng nhiều phương thức khác nhau phù hợp với từng hoàn cảnh, môi trường sống hay thời đại để kêu gọi.

Cũng vậy, các anh em cấp Dự Tu Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn chọn lựa đời sống thánh hiến, cách riêng là ơn gọi tu sĩ thừa sai Dòng Chúa Cứu Thế từ nhiều động lực ban đầu khác nhau. Việc chọn lựa ấy ít nhiều được phát xuất từ những ảnh hưởng của yếu tố môi trường sống

³ x. Charles Serrao, *Biện phân ơn gọi tu trì*, Nguyễn Đức Thông chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2011), 24.

⁴ Phan Tấn Thành, *Theo Chúa Kitô* (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2014), 29.

⁵ *Bộ Giáo Luật 1983*, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2006), #574.

⁶ Nguyễn Quốc Tuấn, *Truyền thông xã hội trong sứ mệnh loan báo Tin Mừng*, truy cập ngày 20-02-2025, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/truyen-thong-xa-hoi-trong-su-menh-loan-bao-tin-mung-41412#search>.

thân thuộc nơi gia đình, giáo xứ hay qua mạng truyền thông, mà dưới cái nhìn của đức tin, chúng ta thấy được sự quan phòng dẫn dắt của Thiên Chúa qua những sáng kiến, để từng ngày khơi lên trong họ ước muốn dẫn thân và quyết tâm đáp trả lời mời gọi ấy.

Trong giới hạn, nhóm chúng tôi quyết định nghiên cứu mức độ ảnh hưởng của những yếu tố trên trong việc chọn lựa ơn gọi tu sĩ DCCT nơi các bạn Dự Tu Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn.

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu thực hiện dự án này vào cuối học kỳ I của năm Triết I, năm học 2024-2025 tại Dự tu DCCT tại Sài Gòn, trực thuộc Cộng đoàn Dòng Chúa Cứu Thế Kỳ Đồng. Với đề tài, nhóm nghiên cứu tiến hành khảo sát trên các bạn đang tu học tại Dự tu DCCT Sài Gòn. Các bạn đến từ nhiều vùng miền khác nhau của đất nước, đa số các bạn hiện đang là sinh viên của các trường đại học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Thiết kế nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện theo phương pháp nghiên cứu Khảo sát, với việc sử dụng phiếu khảo sát. Phiếu khảo sát sẽ được gửi trực tiếp cho các bạn thuộc Dự tu DCCT tại Sài Gòn. Sau đó, nhóm sẽ tổng hợp kết quả và phân tích với phần mềm SPSS. Từ đó, đưa ra những đánh giá khách quan nhất về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn ơn gọi của các bạn tham gia làm khảo sát.

Tiến trình nghiên cứu

Sau thời gian tìm hiểu, cuối học kỳ I, năm học 2024-2025, các thành viên trong nhóm nghiên cứu đã họp và phác thảo tiến trình nghiên cứu. Sau khi thống nhất với nhau về tiến trình, thời gian và phương pháp, việc đầu tiên là xây dựng bảng câu hỏi. Mỗi thành viên sẽ đưa ra 10 câu hỏi. Tiếp đến, nhóm họp để so sánh và chọn lọc câu hỏi. Từ đó, đưa ra bảng câu hỏi. Sau khi có bảng câu hỏi, nhóm sẽ gửi đến các bạn Dự tu DCCT tại Sài Gòn cùng với đó là các bạn Dự tập Dòng Chúa Cứu Thế tại Sài Gòn (các bạn đã trải qua cấp đào tạo Dự tu). Một tuần sau, nhóm thu nhập kết quả, đánh giá và dùng phần mềm SPSS để phân tích dữ liệu. Với 51 phiếu khảo sát, nhóm đã đưa ra kết quả.

Kết quả

Kết quả kiểm định Cronbach's alpha:

Phân tích nhân tố là tên chung của một nhóm các thủ tục được sử dụng chủ yếu để thu nhỏ và tóm tắt các dữ liệu. Trong nghiên cứu, chúng ta có thể thu thập được một số lượng biến khá lớn và hầu hết các biến này có liên hệ với nhau và số lượng của chúng phải được giảm bớt xuống đến số lượng là mà chúng ta có thể sử dụng được [10].

Để nghiên cứu có được độ tin cậy của thang đo cao, các hệ số thu được cần bảo đảm 03 tiêu chí sau:

- Hệ số Cronbach's Alpha từ 0,7 trở lên;
- Các biến quan sát có hệ số tương quan biến tổng (Corrected Item - Total Correlation) nhỏ hơn 0,3 sẽ bị loại [10];

- Các biến quan sát có hệ số Alpha nếu bỏ đi mục hỏi (Alpha if Item Deleted), hệ số Cronbach's Alpha sẽ bị loại [10].

Bảng 1

Kết quả kiểm định thang đo Cronbach's alpha

STT	Biến quan sát	Hệ số tương quan biến – tổng	Hệ số Alpha nếu bỏ biến
Gia đình và người thân, Alpha= 0.855			
1	Ảnh hưởng từ ông bà	0.775	0.784
2	Ảnh hưởng từ cha mẹ	0.815	0.762
3	Ảnh hưởng từ anh chị	0.629	0.846
4	Ảnh hưởng từ người khác	0.589	0.858
Môi trường địa phương, Alpha= 0.761			
1	Sự hiện diện của các tu sĩ DCCT ảnh hưởng	0.723	0.522
2	Tham gia các hoạt động của Giáo xứ ảnh hưởng	0.381	0.905
3	Cộng đoàn DCCT ở gần nên có ảnh hưởng	0.710	0.545
Truyền thông của Dòng Chúa Cứu Thế, Alpha= 0.781			
1	Các kênh truyền thông ảnh hưởng	0.630	0.694
2	Tờ bướm quảng bá ơn gọi ảnh hưởng	0.632	0.693
3	Các sự kiện quảng bá ơn gọi ảnh hưởng	0.600	0.723
Phương thức mục vụ của Dòng Chúa Cứu Thế, Alpha= 0.723			
1	Việc giảng Đại phúc, giảng tĩnh tâm...ảnh hưởng	0.424	0.702
2	Rao giảng Tin Mừng cho những người đồng bào vùng sâu, vùng cao ảnh hưởng	0.527	0.658
3	Quan tâm, chăm sóc, bệnh vực người yếu thế ảnh hưởng	0.508	0.667
4	Nghiên cứu Thần học Luân lý và mục vụ Giải tội ảnh hưởng	0.431	0.696
5	Cổ vũ lòng sùng kính Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp ảnh hưởng	0.530	0.657

Qua quá trình phân tích Cronbach's alpha, các thang đo đều có hệ số Alpha đều từ 0,723 đến 0,855. Như vậy, bảng câu hỏi vẫn được giữ nguyên với 15 biến quan sát. Đồng thời, thang đo này đạt yêu cầu về độ tin cậy để thực hiện phân tích nhân tố EFA.

Kết quả phân tích nhân tố EFA

Phân tích nhân tố khám phá EFA nhằm thu gọn dữ liệu, khám phá các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế. Chúng tôi sử dụng phương pháp trích các thành phần chính (principal components), với phép quay Varimax. Khi phân tích nhân tố, chúng ta cần đảm bảo hệ số KMO (Kaiser Meyer Olkin) trong khoảng 0,5 – 1 và hệ số tải nhân tố có giá trị lớn hơn hoặc bằng 0,75 để chắc chắn rằng các biến trong một nhân tố đạt giá trị hội tụ. Thang đo được chấp nhận khi tổng phương sai trích bằng hoặc lớn hơn 50%, dừng khi trích nhân tố có hệ số Eigen lớn hơn 1.

Lần đầu các biến đo lường khái niệm là “Các người khác”, “Tham gia các hoạt động”, “Tờ bướm quảng bá ơn gọi ảnh hưởng”, “Việc giảng Đại phúc, giảng tĩnh tâm...” đều mức chênh

lệnh nhỏ nên không được chấp nhận. Sau khi loại bỏ 4 biến trên, từ 15 biến quan sát xuống còn 11 biến.

Thực hiện phân tích nhân tố cho 11 biến quan sát này một lần nữa, chúng ta có hệ số KMO = 0,562 với mức ý nghĩa 0,00 trong kiểm định Barlett's và rút trích được 05 nhân tố tại giá trị Eigen = 1,182 với phương sai trích là 88.598% (có nghĩa là 5 nhân tố trích được giải thích được 88.598% biến thiên của dữ liệu). Bảng...trình bày kết quả phân tích nhân tố EFA; hệ số tải nhân tố của các thành phần chất lượng trong khoảng từ 0,829 đến 0,946. Tuy nhiên, để thuận tiện cho kết cấu khảo sát ban đầu cũng như cách hiểu về mặt từ ngữ, chúng tôi đã gom 2 nhân tố của biến độc lập thành một và giữ nguyên tên gọi là “Phương thức mục vụ”.

Bảng 2

Kết quả phân tích nhân tố EFA

STT	Các nhân tố	Hệ số tải nhân tố	% biến thiên có thể giải thích
A	Gia đình và người thân		27.953
1	Ông bà ảnh hưởng	0.907	
2	Cha mẹ ảnh hưởng	0.876	
3	Anh chị ảnh hưởng	0.829	
B	Môi trường địa phương		19.985
1	Sự hiện diện của các tu sĩ DCCT ảnh hưởng	0.946	
2	Cộng đoàn DCCT ở gần nên có ảnh hưởng	0.918	
C	Truyền thông của Dòng Chúa Cứu Thế		10.749
1	Các kênh truyền thông ảnh hưởng	0.878	
2	Các sự kiện quảng bá ơn gọi ảnh hưởng	0.846	
D	Phương thức mục vụ của Dòng Chúa Cứu Thế		29.911
1	Rao giảng Tin Mừng cho những người đồng bào vùng sâu, vùng cao ảnh hưởng	0.937	
2	Quan tâm, chăm sóc, bệnh vực người yếu thế ảnh hưởng	0.894	
3	Nghiên cứu Thần học Luân ls và mục vụ Giải tội ảnh hưởng	0.940	
4	Cổ vũ lòng sùng kính Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp ảnh hưởng	0.913	

Với kết quả phân tích EFA trên cho chúng ta kết luận rằng thang đo biểu thị các yếu tố đã đạt giá trị hội tụ. Hay nói cách khác, các biến quan sát đã đại diện được cho các khái niệm nghiên cứu cần phải đo. Kết quả phân tích nhân tố đã xác định 4 nhân tố có ảnh hưởng đến quyết định chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế của các bạn, phù hợp với mô hình nghiên cứu đề ra ban đầu.

Mức độ quan trọng của các nhân tố đối ảnh hưởng đến quyết định chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế.

Mức độ quan trọng của các nhân tố đối với quyết định chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế của các bạn được thể hiện qua trị trung bình và độ lệch chuẩn đối với các khía cạnh. Bảng... trình

bày kết quả thống kê mô tả khái quát cảm nhận các bạn về tầm quan trọng trong từng khía cạnh của các nhân tố khi quyết định lựa chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế.

Bảng 3

Các yếu tố ảnh hưởng đến ơn gọi DCCT

Các biến	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Gia đình và người thân	2,52	
Ông bà ảnh hưởng	2.35	1.226
Cha mẹ ảnh hưởng	2.77	1.359
Anh chị ảnh hưởng	2.45	1.312
Môi trường địa phương	2,70	
Sự hiện diện của các tu sĩ DCCT ảnh hưởng	2.71	1.371
Cộng đoàn DCCT ở gần nên có ảnh hưởng	2.68	1.326
Truyền thông của Dòng Chúa Cứu Thế	3,12	
Các kênh truyền thông ảnh hưởng	3.26	1.365
Các sự kiện quảng bá ơn gọi ảnh hưởng	2.97	1.251
Phương thức mục vụ của Dòng Chúa Cứu Thế	3,91	
Rao giảng Tin Mừng cho những người đồng bào vùng sâu, vùng cao ảnh hưởng	4.00	1.095
Quan tâm, chăm sóc, bệnh vực người yếu thế nhất trong xã hội ảnh hưởng	4.19	1.014
Nghiên cứu Thần học Luân lý và mục vụ Giải tội ảnh hưởng	3.52	1.029
Cổ vũ lòng sùng kính Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp ảnh hưởng	3.90	1.076

Ghi chú:

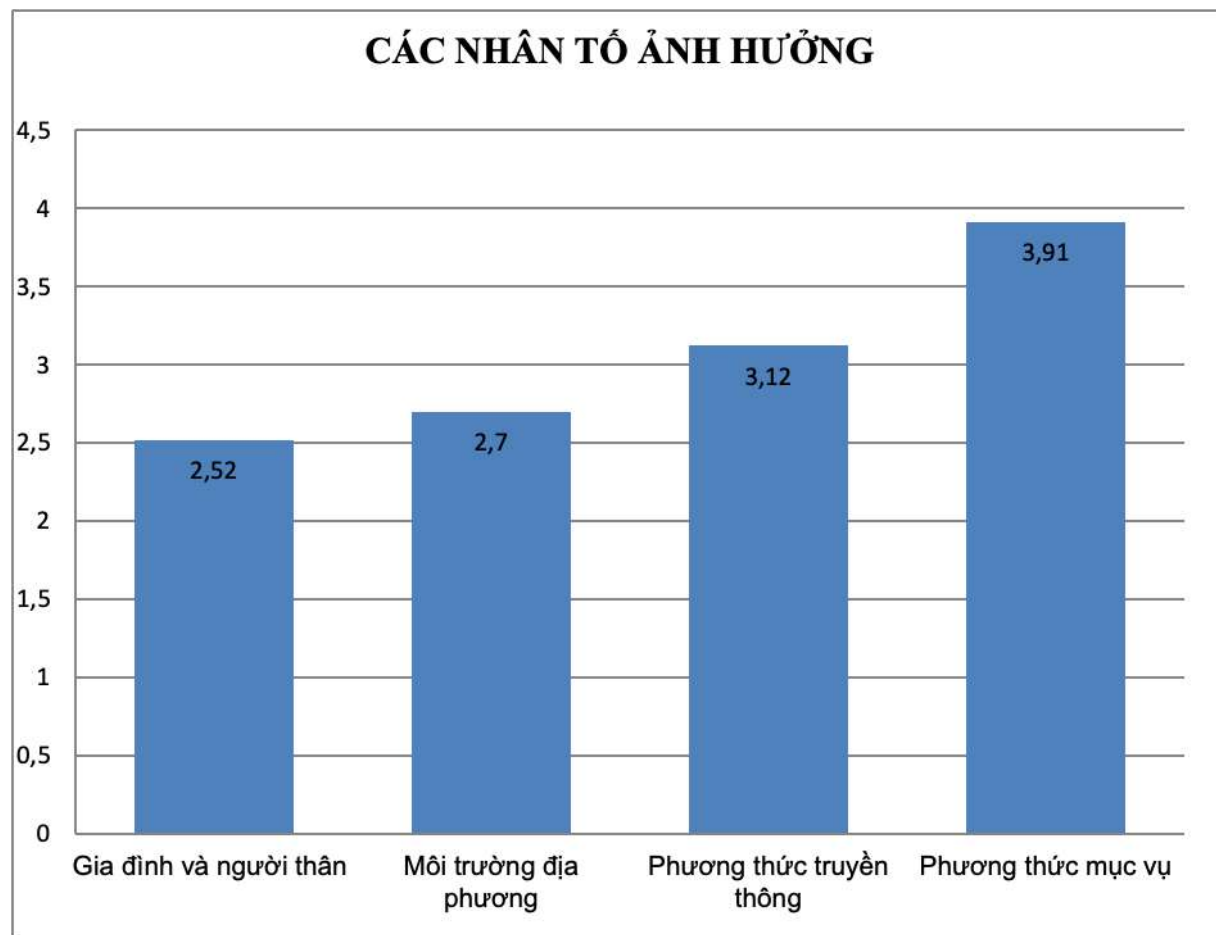
(*) Thang đo từ 1 = hoàn toàn không đồng ý đến 5 = hoàn toàn đồng ý

Nhìn chung, các bạn gần như đồng ý với các yếu tố được cho là ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế (trị trung bình từ 2.52 đến 3.91).

Biểu đồ dưới đây cho thấy, vai trò của các nhân tố theo mức độ quan trọng tăng dần trong quyết định lựa chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế của các bạn như sau: Gia đình và người thân (2.52); môi trường địa phương (2.70); phương thức truyền thông (3.12); phương thức mục vụ (3.91).

Biểu đồ 1

Biểu đồ xếp hạng các nhân tố theo trị trung bình



Tóm lại, trong 4 yếu tố tác động đến quyết định lựa chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế thì yếu tố có tầm quan trọng hàng đầu là phương thức mục vụ. Tức là khi lựa chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế thì các bạn chịu tác động lớn nhất bởi việc quan tâm, chăm sóc, bệnh vực người yếu thế nhất trong xã hội và việc rao giảng Tin Mừng cho những người đồng bào vùng sâu, vùng cao. Các yếu tố quan trọng tiếp theo lần lượt là: Phương thức truyền thông, môi trường địa phương, cuối cùng là gia đình và người thân.

Kết luận và khuyến nghị

Với kết quả đã thu nhập và phân tích trong bài nghiên cứu này, ta nhận thấy tầm quan trọng của các yếu tố trên trong việc chọn lựa ơn gọi đời sống thánh hiến, chọn lựa linh đạo phù hợp của các bạn trẻ. Bên cạnh gia đình, môi trường địa phương, các phương thức truyền thông thì phương thức mục vụ là một điều khiến các bạn trẻ quan tâm rất nhiều khi chọn lựa dần thân trong ơn gọi thánh hiến. Như vậy, việc tìm thấy ý nghĩa trong đời sống thánh hiến rất quan trọng đối với các bạn trẻ trong việc biện phân, chọn lựa ơn gọi. Mặc dù tình trạng thờ ơ với tôn giáo, với sự dần thân phục vụ trở nên phổ biến, nhưng không thể phủ nhận, vẫn còn rất nhiều tâm hồn quảng đại muốn được thánh hiến cuộc đời mình cho Thiên Chúa, cho tha nhân. Như vậy, để nuôi dưỡng và cổ vũ các bạn trẻ trong ơn gọi thánh hiến, trên hết, lòng nhiệt thành và niềm vui trong sứ vụ của những người đang sống đời thánh hiến rất quan trọng. Quả

thật, cũng như con người thời đại ngày hôm nay, các bạn trẻ cần những mẫu gương hơn là thầy dạy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo Luật 1983. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2006.

Bê-nê-đi-cô XVI. “Tin vào sáng kiến của Thiên Chúa, con người đáp trả.” Truy cập ngày 20-02-2025, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/su-diep-cua-duc-thanh-cha-Benedito-xvi-nhan-ngay-the-gioi-cau-cho-on-thien-trieu-lan-thu-46-17703>.

Gioan Phaolô II. *Vita Consecrata*. Phan Tấn Thành chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2015.

Kinh Thánh. Nhóm Các giờ kinh Phụng vụ chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2011.

Tuấn, Nguyễn Quốc. Truyền thông xã hội trong sứ mệnh loan báo Tin Mừng. Truy cập ngày 20-02-2025, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/truyen-thong-xa-hoi-trong-su-menh-loan-bao-tin-mung-41412#search>.

Serrao, Charles. *Biện phân ơn gọi tu trì*. Nguyễn Đức Thông chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2011.

Thành, Phan Tấn. *Theo Chúa Kitô*. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2014.

Thông tin tác giả

Giuse Vũ Quốc Hưng là tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và thầy hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Laurensô Đình Hoàng Long là tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và thầy hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Phêrô Nguyễn Văn Quý là tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và thầy hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Phêrô Nguyễn Hải Nam là tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và thầy hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

G.B. Nguyễn Văn Tin là tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), và thầy hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Joseph Vu Quoc Hung is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of philosophy-1 at the the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Laurenso Dinh Hoang Long is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of philosophy-1 at the the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Peter Nguyen Van Quy is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of philosophy-1 at the the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Peter Nguyen Hai Nam is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of philosophy-1 at the the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

John B. Nguyen Van Tin is a brother of Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam. He is also a student of philosophy-1 at the the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

PHỤ LỤC:

PHIẾU KHẢO SÁT

Các bạn thân mến, chúng tôi đang thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học “Những yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế (DCCT),” do đó rất mong các bạn vui lòng dành ít phút thực hiện phiếu khảo sát này. Mọi thông tin khảo sát sẽ được bảo mật hoàn toàn. Xin chân thành cảm ơn bạn.

Năm sinh (vui lòng ghi rõ):

Tỉnh/ Thành phố thường trú của bạn (vui lòng ghi rõ):

Dân tộc (vui lòng ghi rõ):

Bạn là con thứ mấy trong tổng số các người con trong gia đình? Vui lòng ghi rõ số lượng...../..... (người)

Bạn gia nhập Dự tu DCCT năm bao nhiêu (vui lòng ghi rõ):

Sau đây là những phát biểu liên quan đến quyết định chọn đi tu Dòng Chúa Cứu Thế của bạn. Xin bạn vui lòng trả lời bằng cách khoanh tròn một con số ở dòng. Những con số này thể hiện mức độ bạn đồng ý hay không đồng ý đối với những phát biểu theo qui ước sau:

		Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Gia đình và người thân						
1	Ông bà ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
2	Cha mẹ ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn...	1	2	3	4	5
3	Anh/ chị/em trong gia đình ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
4	Những người thân/ họ hàng ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
Môi trường địa phương						
1	Sự hiện diện của các tu sĩ DCCT, nơi bạn đang sinh sống, ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
2	Với sự tham gia của bạn trong các hoạt động	1	2	3	4	5

	của giáo xứ (ca đoàn, giúp lễ, giáo lý viên...) có ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.					
3	Việc có Cộng đoàn DCCT, ở gần nơi bạn đang sống, có ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
Phương thức truyền thông của Dòng Chúa Cứu Thế						
1	Các kênh truyền thông của DCCT trên facebook, zalo, google, youtube... ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
2	Tờ bướm quảng bá ơn gọi của DCCT ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
3	Các sự kiện quảng bá ơn gọi trong Đại Phúc ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
Phương thức mục vụ của Dòng Chúa Cứu Thế						
1	Việc giảng Đại Phúc, giảng tĩnh tâm cho các Giáo phận, Giáo xứ, Dòng tu, hội đoàn, ... ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
2	Rao giảng Tin Mừng cho người chưa biết Chúa, nhất là những người dân tộc nơi vùng sâu, vùng cao ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
3	Quan tâm, chăm sóc và bệnh vực người nghèo, người bị áp bức bất công, người di dân, bệnh nhân phong, thai phụ bị bỏ rơi, ... ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5
4	Việc nghiên cứu Thần học Luân Lý và Mục vụ Giải tội ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn ...	1	2	3	4	5
5	Việc cổ võ lòng sùng kính Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp ảnh hưởng đến quyết định chọn lựa DCCT của bạn.	1	2	3	4	5

Reliability Statistics: Gia đình và người thân

Cronbach's Alpha	N of Items
.855	4

Item-Total Statistics

	Scale Mean if Item Deleted	Scale Variance if Item Deleted	Corrected Item-Total Correlation	Cronbach's Alpha if Item Deleted
Ông bà	7.48	10.125	.775	.784
Cha mẹ	7.06	9.129	.815	.762
Anh chị	7.39	10.578	.629	.846
Người thân	7.58	11.852	.589	.858

Reliability Statistics: Môi trường địa phương

Cronbach's Alpha	N of Items
.761	3

Item-Total Statistics

	Scale Mean if Item Deleted	Scale Variance if Item Deleted	Corrected Item-Total Correlation	Cronbach's Alpha if Item Deleted
Sự hiện diện	5.84	5.006	.723	.522
Tham gia hội nhóm	5.39	6.645	.381	.905
Ở gần các cha	5.87	5.249	.710	.545

Reliability Statistics: Truyền Thông của DCCT

Cronbach's Alpha	N of Items
.781	3

Item-Total Statistics

	Scale Mean if Item Deleted	Scale Variance if Item Deleted	Corrected Item-Total Correlation	Cronbach's Alpha if Item Deleted
Truyền thông mạng	5.52	4.525	.630	.694
Tờ bướm	6.23	5.247	.632	.693
Sự kiện quảng bá on gọi	5.81	5.095	.600	.723

Reliability Statistics: Phương thức mục vụ của DCCT

Cronbach's Alpha	N of Items
.723	5

Item-Total Statistics

	Scale Mean if Item Deleted	Scale Variance if Item Deleted	Corrected Item-Total Correlation	Cronbach's Alpha if Item Deleted
Đại phúc	15.6129	9.378	.424	.702
Truyền giáo cho người dân tộc	15.0968	9.024	.527	.658
Chăm sóc người nghèo	14.9032	9.490	.508	.667
Nghiên cứu luân lý	15.5806	9.852	.431	.696
Quảng bá Đức Mẹ	15.1935	9.095	.530	.657

KMO and Bartlett's Test

Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.		.562
Bartlett's Test of Sphericity	Approx. Chi-Square	178.160
	df	55
	Sig.	.000

Total Variance Explained

Component	Initial Eigenvalues			Extraction Sums of Squared Loadings			Rotation Sums of Squared Loadings		
	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %
1	3.075	27.953	27.953	3.075	27.953	27.953	2.515	22.862	22.862
2	2.198	19.985	47.938	2.198	19.985	47.938	1.913	17.395	40.258
3	1.870	17.005	64.942	1.870	17.005	64.942	1.887	17.153	57.411
4	1.420	12.906	77.848	1.420	12.906	77.848	1.821	16.552	73.963
5	1.182	10.749	88.598	1.182	10.749	88.598	1.610	14.635	88.598
6	.402	3.656	92.254						
7	.261	2.375	94.629						
8	.190	1.727	96.355						
9	.178	1.622	97.977						
10	.123	1.122	99.099						
11	.099	.901	100.000						

Extraction Method: Principal Component Analysis.

Rotated Component Matrixa

	Component				
	1	2	3	4	5
Ông bà	.907				
Cha mẹ	.876				
Anh chị	.829				
Sự hiện diện		.946			
Ở gần các cha		.918			
Chăm sóc người nghèo			.937		
Truyền giáo cho người dân tộc			.894		
Nghiên cứu luân lý				.940	
Quảng bá Đức Mẹ				.913	
Truyền thông mạng					.878
Sự kiện quảng bá ơn gọi					.846

Extraction Method: Principal Component Analysis.

Rotation Method: Varimax with Kaiser Normalization.**Communalities**

	Initial	Extraction
Ông bà	1.000	.877
Cha mẹ	1.000	.866
Anh chị	1.000	.731
Sự hiện diện	1.000	.921
Ở gần các cha	1.000	.906
Truyền thông mạng	1.000	.915
Sự kiện quảng bá ơn gọi	1.000	.906
Truyền giáo cho người dân tộc	1.000	.905
Chăm sóc người nghèo	1.000	.924
Nghiên cứu luân lý	1.000	.895
Quảng bá Đức Mẹ	1.000	.901

Extraction Method: Principal Component Analysis.

Descriptive Statistics: Gia đình và người thân

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Ông bà	31	1	5	2.35	1.226
Cha mẹ	31	1	5	2.77	1.359
Anh chị	31	1	5	2.45	1.312
Valid N (listwise)	31			2.523	

Descriptive Statistics Môi trường xung quanh

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Sự hiện diện	31	1	5	2.71	1.371
Ở gần các cha	31	1	5	2.68	1.326
Valid N (listwise)	31			2.695	

Descriptive Statistics Truyền thông

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Truyền thông mạng	31	1	5	3.26	1.365
Sự kiện quảng bá ơn gọi	31	1	5	2.97	1.251
Valid N (listwise)	31			3.115	

Descriptive Statistics: Mục vụ

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Truyền giáo cho người dân tộc	31	1	5	4.00	1.095
Chăm sóc người nghèo	31	1.00	5.00	4.1935	1.01388
Nghiên cứu luân lý	31	1.00	5.00	3.5161	1.02862
Quảng bá Đức Mẹ	31	1.00	5.00	3.9032	1.07563
Valid N (listwise)	31			3.91	

Sức mạnh của đời sống tĩnh lặng trong cộng đoàn tu trì

The Power of Silence in Religious Life and Communities

Antôn Đặng Thái Thiết¹*, Đaminh Đình Cao Huy¹, Anrê Nguyễn Văn Bình¹, Bêđa Trần Văn Đậu¹, Gioan Baotixita Ngô Văn Phương¹, Phêrô Nguyễn Hồng Sơn¹

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: dachet201094@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0009-2612-8719>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25524>

® Copyright (c) 2025 Đặng Thái Thiết, Cao Huy Đình, Văn Bình Nguyễn, Văn Đậu Trần, Văn Phương Ngô, và Hồng Sơn Nguyễn

Received: 24/04/2025

Revision: 06/06/2025

Accepted: 09/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords: Silence, community life, religious members

This article focuses on the significance of silence in religious life and examines the current situation in three religious congregations present in Saigon. Based on a survey of 50 brothers, the majority (94%) reported maintaining a life of silence within their religious communities. However, only 73% were able to observe it according to the Rule or better. The reasons include an unstructured rhythm of daily life leading to a lack of alertness, and external influences from the environment, academic studies, or communal work. To address this issue, the article proposes several approaches while affirming that silence is a powerful force that helps religious members grow in their vocation. Each religious person must recognize the importance of silence and develop concrete methods to maintain it so that their relationship with God and others may flourish.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Tĩnh lặng, đời sống cộng đoàn, Tu sĩ

Bài viết tập trung vào ý nghĩa của đời sống tĩnh lặng trong đời tu và thực trạng tại ba hội dòng đang hiện diện ở Sài Gòn. Qua khảo sát 50 thầy, đa số (94%) các Thầy đã duy trì được đời sống tĩnh lặng trong cộng đoàn tu của mình. Tuy nhiên, chỉ có 73% các Thầy là giữ như Luật định hoặc tốt hơn. Nguyên nhân là một số do không giữ được nhịp điệu đời sống cách khoa học dẫn đến thiếu tỉnh táo, một số còn chịu tác động từ môi trường và việc học tập hay công việc chung. Để cải thiện tình trạng này, bài viết đã gợi ra những phương cách cũng khi khẳng định tĩnh lặng là sức mạnh giúp người tu sĩ thăng tiến đời tu. Mỗi người tu sĩ cần ý thức tầm quan trọng của việc tĩnh lặng và có cách thức cụ thể để duy trì đời sống tĩnh lặng để mối tương quan với Chúa và tha nhân được triển nở.

Mục đích

Qua đề tài này, nhóm muốn tìm hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của tĩnh lặng để triển nở trong đời sống dâng hiến ngày hôm nay. Tĩnh lặng cần thiết cho đời sống của các tu sĩ. Bởi vì, tĩnh

lặng giúp người tu sĩ tránh được sự tấn công của thế giới ồn ào, để lắng nghe tiếng tha nhân, lắng nghe chính mình và lắng nghe tiếng Chúa. Chỉ khi không bị tiếng ồn khuấy động, người tu sĩ sẽ dễ nhìn thấy được chiều sâu nơi tâm hồn, những khát vọng và ý nghĩa của cuộc đời dâng hiến. Quả thật, Thiên Chúa không nói với chúng ta bằng ngôn ngữ ồn ào nhưng Thiên Chúa nói với chúng ta trong thinh lặng như ngôn sứ Êlia đã tìm thấy nhan Chúa không phải trong gió bão, đất động hay lửa cháy, mà trong “tiếng gió hiu hiu” (1V 19,11-13).

Dẫn nhập

Trong cuộc sống, chúng ta dường như đang bị bao phủ bởi cơn bão của tiếng ồn hữu thanh và vô thanh. Tiếng ồn hữu thanh là tiếng ồn xe cộ, truyền thanh, truyền hình, internet, những câu chuyện vô bổ, những buổi tiệc không có mục đích. Tiếng ồn vô thanh là những lo toan của cuộc sống, của cơm áo gạo tiền, của học tập, mục vụ, danh vọng. Chính bởi tiếng ồn ấy, nó đã kéo con người xa rời mục đích sống, mục đích làm người, và mất đi định hướng của cuộc đời. Đặc biệt, những người đang đi trên con đường của Chúa cũng đang bị ảnh hưởng. Họ không chỉ chịu ảnh hưởng của môi trường bên ngoài mà thôi mà còn trong chính tâm hồn của mình. Như vậy, để có cuộc đời đi vào mối tương quan với Chúa và tha nhân, ta phải có phương hướng, có mục đích cho đời mình. Hãy tìm cho mình sự thinh lặng để được chữa lành! Vậy, thinh lặng là gì? Thinh lặng không có nghĩa là không phát ra tiếng nhưng thinh lặng là nói với Chúa. Đó mới thực là điều chúng ta hướng đến trong đời sống dâng hiến như thánh Gioan Tẩy Giả đã đi vào rừng sâu để gặp gỡ Chúa cách mật thiết hơn.

Cơ sở lý luận

Thinh lặng là đề tài luôn luôn “mới” đối với người dâng hiến. Mới ở đây mang nghĩa là nó luôn được lặp đi lặp lại trong đời sống cộng đoàn của các dòng tu. Tâm hồn của chúng ta cũng được làm mới lại nhờ vào việc tuân giữ các giờ thinh lặng trong cộng đoàn. Trong Hiến pháp và Nội quy Dòng Thánh Tâm Huế, điều 61 viết: “thinh lặng là điều rất hữu ích cho đời sống đạo đức, học hành, lao động và nghỉ ngơi của anh em”. Và, thinh lặng không hẳn là mang nghĩa không nói gì nhưng là hướng tâm hồn về với Thiên Chúa. Chính Chúa Giêsu cũng thường lui tới nơi hoang vắng để kết hiệp với Chúa Cha. Chính Người cũng khuyên các môn đệ sau một ngày làm việc, “hãy lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút”. (Mc 6,31)

Rời khỏi chốn ồn ào náo động đến nơi thanh vắng, phải chăng con người mới biết mình là ai, qua tương quan với tha nhân và với Thiên Chúa. Trong thinh lặng, con người mới lắng nghe tiếng lòng, để được hiệp thông với Thiên Chúa trong cõi thâm sâu. Vì thế, thinh lặng bên ngoài là nền tảng tạo nên sự thinh lặng bên trong. Bởi, “sự cô tịch và tĩnh lặng là lẽ khách của tâm hồn. Tâm hồn nào sở hữu chúng, sẽ mang chúng đi theo mình khắp mọi nơi. Tâm hồn nào thiếu vắng chúng sẽ không tìm được chúng ở bất cứ nơi đâu. Để đi vào trong thinh lặng, nếu chỉ dừng lại ở những hoạt động của môi miệng và trong tư tưởng thì chưa đủ. Đó mới chỉ là im lặng. Mà im lặng chỉ là một điều kiện của thinh lặng, chứ không phải thinh lặng. Thinh lặng là một ngôn từ, một tư tưởng, nơi đó tập trung tất cả mọi lời nói và mọi tư tưởng”. Quả thật, Thiên Chúa chỉ nói với chúng ta qua thinh lặng, trong cõi thâm sâu của cõi lòng và ta chỉ nhận biết Người trong sự thinh lặng. Cuộc đời thánh Giuse đã giúp ta hiểu rõ hơn về điều này. Suốt cuộc đời, Thánh Nhân chỉ sống cách lặng lẽ âm thầm lắng nghe tiếng Chúa qua các biến cố. Nhờ đó, thánh Giuse đã trở nên khí cụ của Chúa trong chương trình cứu độ.

Cũng thế, khởi đầu cho một ngày mới, Chúa Giêsu đã chọn một nơi hoang vắng để cầu nguyện cùng với Chúa Cha (x. Mc 1,35). Chính trong giờ phút đó, sự kết hiệp Cha và Con cũng làm

cho chúng ta nhìn lại về mối tương quan của bản thân với Thiên Chúa và tha nhân. Chính Thiên Chúa đã vào trong cõi cô tịch để cầu nguyện, không phải thỉnh thoảng nhưng là hằng ngày thiết lập đối thoại với Chúa Cha. Trong thỉnh lặng nguyện cầu, Ngài mở lòng để đón nhận Cha, đón nhận chương trình Yêu Thương của Người. Vì thế, bước theo Đức Kitô, người môn đệ không thể thiếu vắng cuộc trò chuyện này vì đó là điều chính yếu và là cơ bản nhất của người dâng hiến.

Trước mẫu gương thỉnh lặng của Đức Giêsu, người tu sĩ thỉnh lặng không phải là một sự trống rỗng mà là một ngôn từ và tư tưởng để đi vào chiều sâu của nội tâm. Quả thực, Ngôn từ của thỉnh lặng giúp cho chúng ta trực giác một cách đúng đắn nhất. Vì thế, thỉnh lặng giúp người tu sĩ có mối tương quan với Thiên Chúa một cách rõ rệt nhất. Trong sự thỉnh lặng, con người ý thức về sự nghèo hèn của mình và mở lòng ra với ân huệ của Thiên Chúa. Vào thời điểm này con người cảm nhận đức tin, họ có một tương quan cá vị với Thiên Chúa.

Bên cạnh đó, Đức Maria cũng là mẫu gương của sự thỉnh lặng. Từ lúc được sứ thần đưa tin, Mẹ đã âm thầm vâng phục ý Chúa cách tuyệt đối qua tiếng “xin vâng”. Trước những biến cố và lời nói của con trẻ Giêsu, Mẹ đã ghi nhớ và suy đi nghĩ lại trong lòng (x. Lc 1,19). Chính bởi sự thỉnh lặng suy gẫm mà Đức Maria đã đi sâu vào Mầu Nhiệm Cứu Độ. Bước theo Mẹ, người tu sĩ để nghe được tiếng Chúa, họ cũng cần nghiền gẫm Lời Chúa cách âm thầm để nghe được Chúa nói với mình trong biến cố của cuộc đời, của ngày sống. Chính khi sống trong sự thỉnh lặng, ta mới nhận ra từ trong sâu thẳm Thiên Chúa vẫn đang hiện diện với chúng ta trong từng biến cố của đời mình, Thiên Chúa vẫn ở đó, vẫn âm thầm nâng đỡ ta, là ngọn đèn hướng dẫn chúng ta bước đi trên con đường hướng về thiên quốc, là tiếng thì thầm trong tâm hồn ta.

Điều không thể thiếu trong đời sống cộng đoàn đó là thời gian thỉnh lặng. Mặc dù, tu sĩ phải làm việc, phải học tập nhưng họ vẫn phải có thời gian thỉnh lặng trong ngày. Thời gian để ở với Chúa, để nhìn lại ngày sống, để thưa chuyện với Chúa, để lắng nghe điều Chúa nói với chính họ. Như vậy, để cho tu sĩ có thời gian tĩnh lặng bên Chúa, nhiều hội Dòng đã có Hiến pháp, Nội quy, những bản Tu luật để thời gian thỉnh lặng cho tu sĩ hướng về Chúa. Chính vì thế, thỉnh lặng là bước đầu tiên để con người kết hợp với Thiên Chúa và cũng là tránh dịp tội mà thánh Biển Đức đã cấm các môn sinh của mình không được phép nói chuyện trong suốt ngày sống dù là câu chuyện xây dựng. Trong bản Tu luật, thánh Biển Đức xác quyết: “vì sự thỉnh lặng quan trọng như thế, nên ngay cả những môn đệ trọn hảo, cũng ít khi được phép cho nói dù nói những lời lành thánh và xây dựng”. Như vậy, thỉnh lặng là một trong các điều kiện để có một đời sống nội tâm, một đời sống kết hiệp với Chúa.

Như thế, chỉ trong thỉnh lặng, chúng ta mới nhận ra được giá trị tuyệt hảo từ trái tim của người thỉnh lặng. Chính lúc thỉnh lặng là lúc chúng ta nhìn lại tương quan mật thiết với Thiên Chúa, với tha nhân và với chính bản thân mình là người đang bước trên con đường dâng hiến.

Phương pháp nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu

Qua đề tài này, nhóm muốn tìm hiểu rõ hơn về lợi ích và tầm quan trọng của việc giữ thỉnh lặng trong đời sống thánh hiến. Nhờ đó, mỗi thành viên tự ý thức tuân giữ luật thỉnh lặng trong cộng đoàn mình. Không dừng lại ở nơi mình, nhóm cũng mong muốn rằng ngay nơi chính cộng đoàn mà nhóm chọn làm việc sẽ nhận ra những hữu ích mà việc tuân giữ luật thỉnh lặng mang lại cho chính cộng đoàn cũng như mỗi thành viên trong cộng đoàn đó.

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Nhóm hướng đến ba cộng đoàn (Tu viện) thuộc ba Dòng tu khác nhau đang hiện diện ở Giáo phận Sài Gòn: Dòng Ngôi Lời (SVD), Dòng Thánh Tâm Huế (), Dòng Xitô Mỹ Ca (). Ba Dòng này mang trong mình Đặc sủng, Linh đạo và đường hướng mục vụ hoàn toàn không đồng nhất. Trong đó, hai Dòng thiên về hoạt động mục vụ và một Dòng thiên về chiêm niệm. Vì số lượng các tu sĩ trong ba Cộng đoàn này rất đông cho nên, nhóm quyết định chọn mẫu ngẫu nhiên mỗi Cộng đoàn 15 người.

Thiết kế nghiên cứu

Qua việc vận dụng các kỹ năng quan sát, lắng nghe, tra cứu và tổng hợp, nhóm đã thu thập được thông tin ban đầu. Kế đến, nhóm xử lý thông tin ban đầu bằng phương pháp phân tích, giải thích, lượng giá rồi đi đến thống kê và chọn các vấn đề chính yếu nhất. Tiếp theo, nhóm quyết định chọn làm phiếu khảo sát, nhằm thu thập thêm thông tin để xác định các vấn đề ban đầu, tìm ra các vấn đề mới cũng như có các số liệu cụ thể ngõ hầu làm phong phú thêm nội dung của đề tài nghiên cứu. Cuối cùng, nhóm xử lý phiếu khảo sát bằng phương pháp phân tích tổng kết, sau đó lập biểu đồ phục vụ cho việc so sánh và đối chiếu với cơ sở lý luận.

Dụng cụ nghiên cứu

Phiếu khảo sát, máy tính, máy in, điện thoại, bút, giấy...

Tiến trình phát phiếu khảo sát và thu phiếu khảo sát

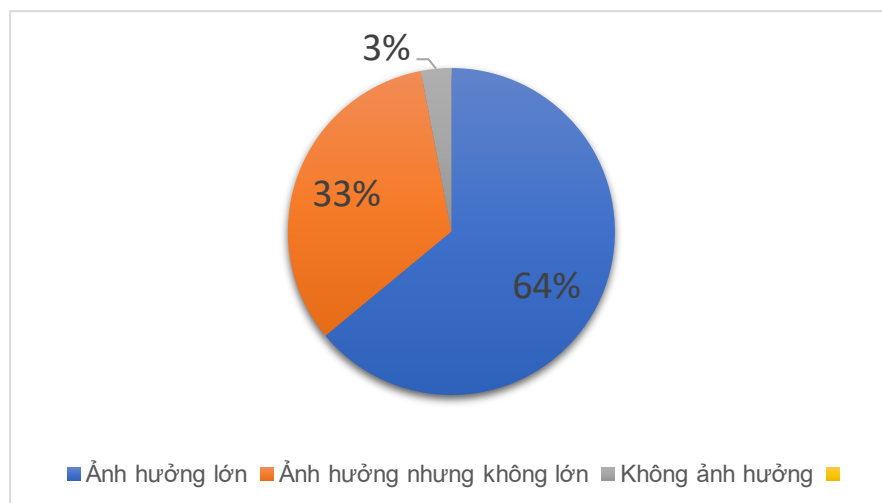
Nhóm quyết định chia thành ba nhóm nhỏ để khảo sát, một nhóm gồm hai thành viên. Các nhóm nhỏ sẽ phát phiếu khảo sát ngay trong chính Cộng đoàn của mình và cũng chính các thành viên trong nhóm đó thu phiếu khảo sát về.

Kết quả khảo sát và nhận xét

Các câu hỏi khảo sát đề tài nghiên cứu “Sức mạnh của đời sống thánh lặng”

Câu hỏi 1: Theo thầy lối sống hiện đại ngày nay có gây ảnh hưởng tới việc kết hiệp với Chúa không?

Kết quả cho thấy đa số ứng viên khảo sát nhận thấy lối sống hiện đại đang gây ảnh hưởng tới việc kết hiệp với Chúa. Có tới 64% nhận thấy rằng nó gây ảnh hưởng lớn, và có 33% cho rằng có gây ảnh hưởng nhưng không đáng kể. Chỉ có một ít (3%) là cho rằng lối sống hiện đại không gây ảnh hưởng tới việc liên đới với Thiên Chúa.

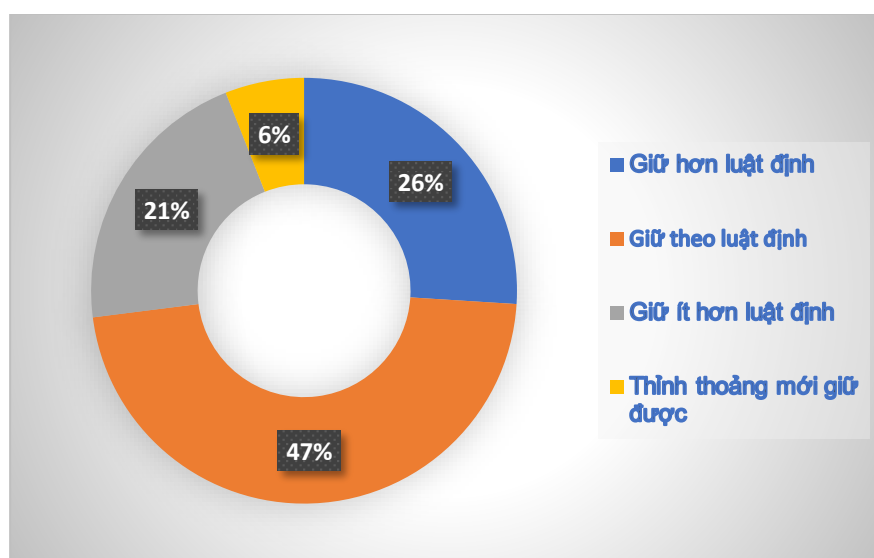


Câu hỏi 2: Trong cộng đoàn thầy đang sống luật dòng có quy định về việc giữ thinh lặng không?

Trong các cộng đoàn thuộc ba Hội dòng khảo sát thì luật dòng đều có luật định về việc giữ thinh lặng. Mỗi Hội dòng đều có đặc sủng và linh đạo riêng, nhưng đều có một điểm chung đó là việc các thành viên đều phải giữ thinh lặng trong đời sống cộng đoàn.

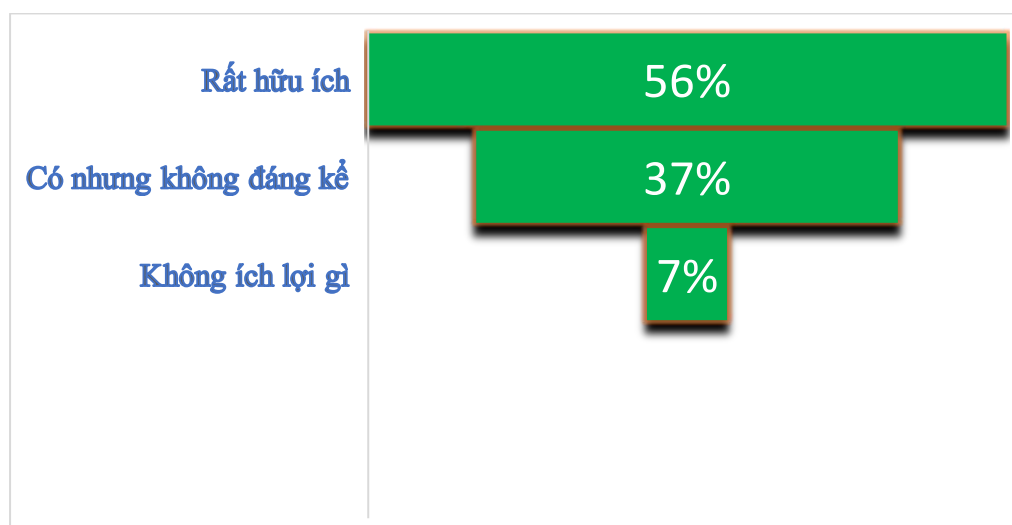
Câu hỏi 3: Thầy giữ được đời sống thinh lặng mỗi ngày thế nào?

Việc sống thinh lặng mỗi ngày là điều phải giữ trong đời sống cộng đoàn, đa số các tu sĩ đều làm tốt việc này, chỉ một số ít là có thiếu sót hay còn chưa chú trọng đến điều này. Cụ thể có 26% là giữ thinh lặng tốt hơn luật định và có đến 47% là giữ đúng với luật định. Cũng có 21% là giữ thinh lặng ít hơn luật định và chỉ có 6% là còn đang lo là trong việc sống thinh lặng trong cộng đoàn.



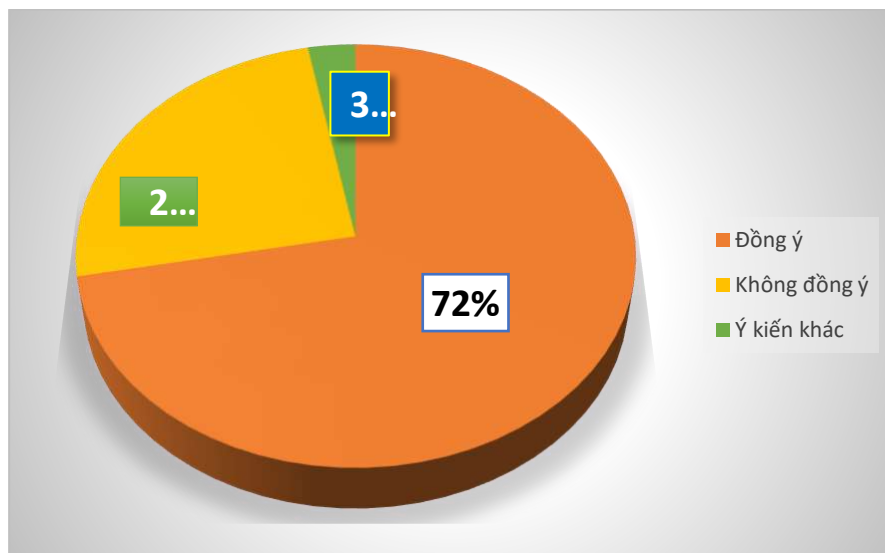
Câu hỏi 4: Theo thầy giữ thinh lặng có giúp ích nhiều cho việc liên đới với Thiên Chúa không?

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn cho biết rằng việc giữ thinh lặng giúp ích trong việc sống tình liên đới với Chúa. Có tới 56% nhận thấy rất hữu ích, có 37% cho rằng có hữu ích nhưng không nhiều và chỉ có 7% là cho rằng giữ thinh lặng không có ích lợi gì trong việc kết hiệp với Chúa.



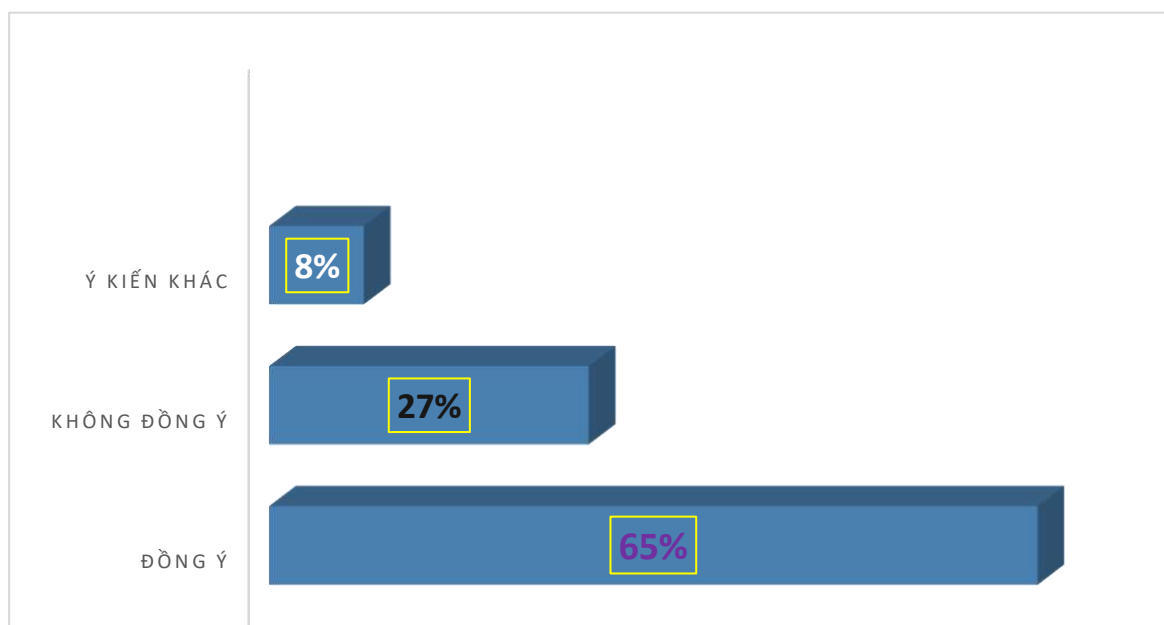
Câu hỏi 5: Thầy có nhận thấy việc sống tinh lặng giúp nhận ra chính mình không?

Khi sống trong đời sống cộng đoàn tu trì, đa số các thầy (chiếm 72%) đều nhận thấy việc sống tinh lặng giúp dễ nhận ra chính mình, qua đó biết được ưu nhược, nhược điểm của bản để cố gắng cải thiện đời sống. Cũng có một số ít (25%) là không nhận ra được tính hiệu quả của việc giữ tinh lặng. Chỉ có một ít thiểu số (3%) có ý kiến khác rằng việc giữ tinh lặng không liên quan đến việc biết mình.



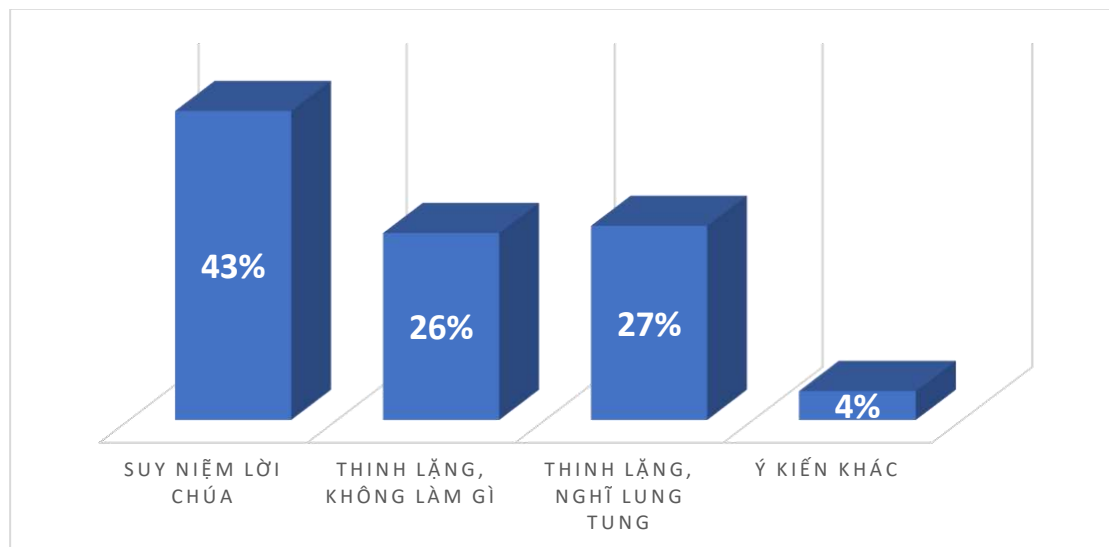
Câu hỏi 6: Thầy có cho rằng việc giữ tinh lặng giúp hiểu về những người xung quanh hơn không?

Cũng tương tự với câu khảo sát số 5, đại đa số (65%) đều đồng ý việc giữ tinh lặng giúp hiểu hơn về người xung quanh, có số ít (27%) không đồng ý, chỉ một ít thiểu số (8%) có ý kiến việc giữ tinh lặng không liên quan đến việc hiểu biết về tha nhân.



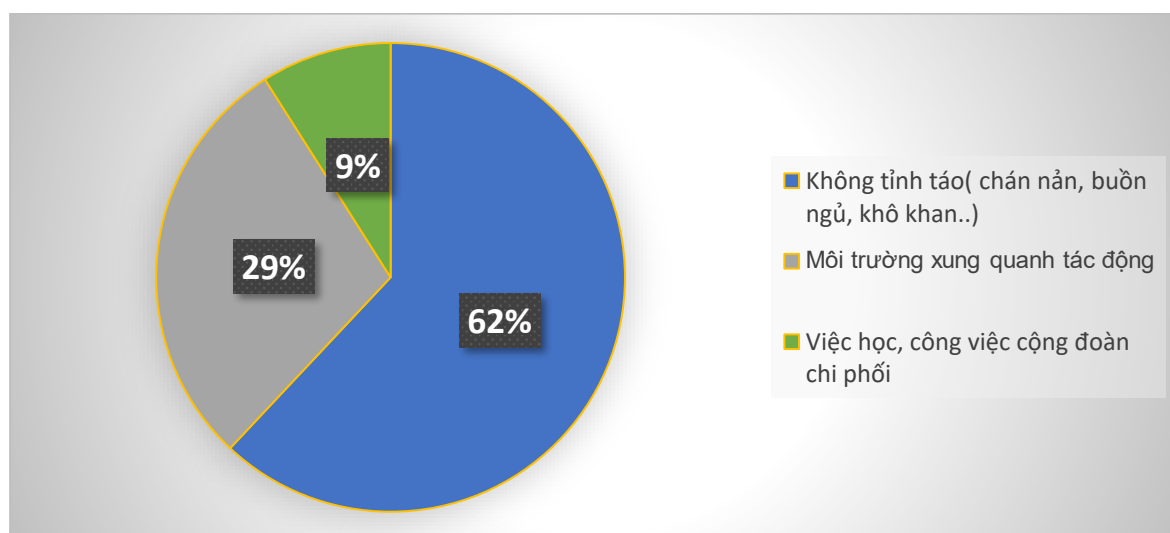
Câu hỏi 7: Thầy thường dùng cách thức nào cho việc sống thanh lặng?

Trong thời gian thanh lặng có số đông (43%) các thầy đều dùng cho việc suy niệm Lời Chúa, có tới 26% là các thầy chỉ giữ thanh lặng mà không làm gì khác và tương tự có 27% các thầy suy nghĩ viễn vông trong thời gian thanh lặng, duy chỉ số ít (4%) cho biết là ngủ gật, đọc sách, báo hay làm các việc cá nhân.



Câu hỏi 8: Những điều gì làm thầy khó giữ thanh lặng?

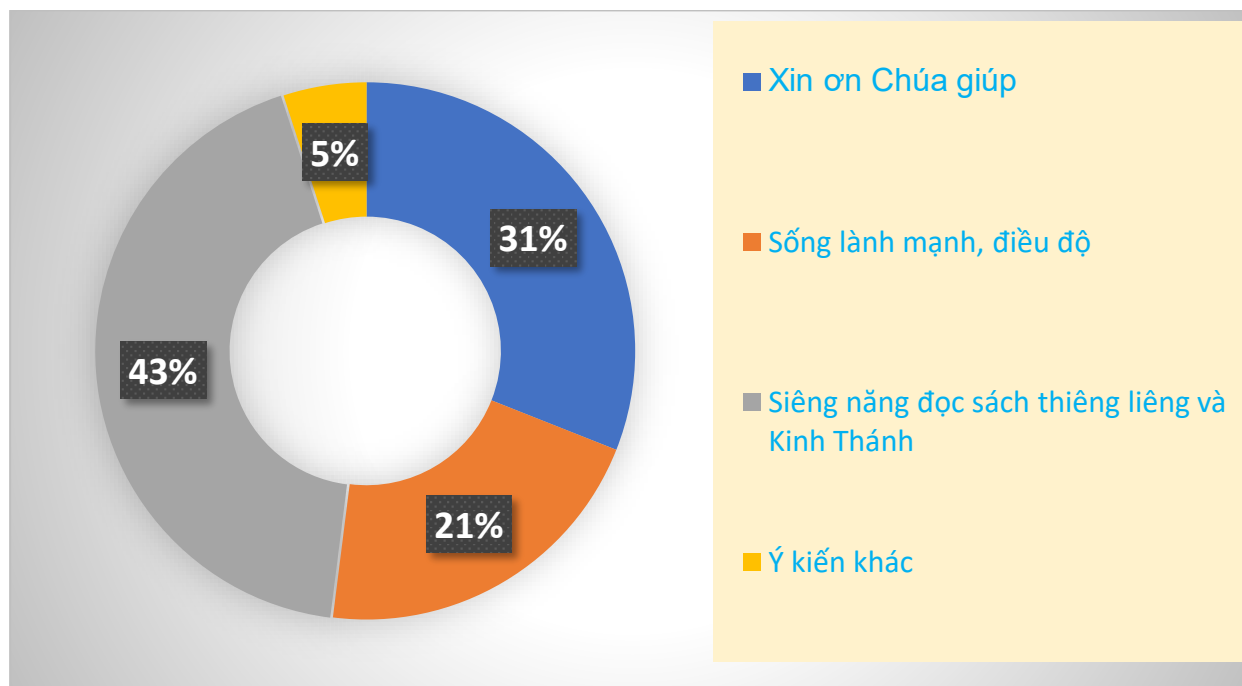
Khi giữ thanh lặng phần lớn (62%) các thầy đều cho rằng cảm giác khô khan, chán nản, buồn ngủ khiến bản thân không có được sự tỉnh táo để sống các giờ phút thanh lặng. Trong khi đó, có 29% các thầy cho rằng môi trường náo động xung quanh khiến họ khó giữ thanh lặng. Chỉ có một ít thiểu số (9%) là cho rằng việc học tập và công việc cộng đoàn chi phối trong việc giữ thanh lặng.



Câu hỏi 9: Theo Thầy cách thức gì giúp thầy sống thanh lặng cách hiệu quả?

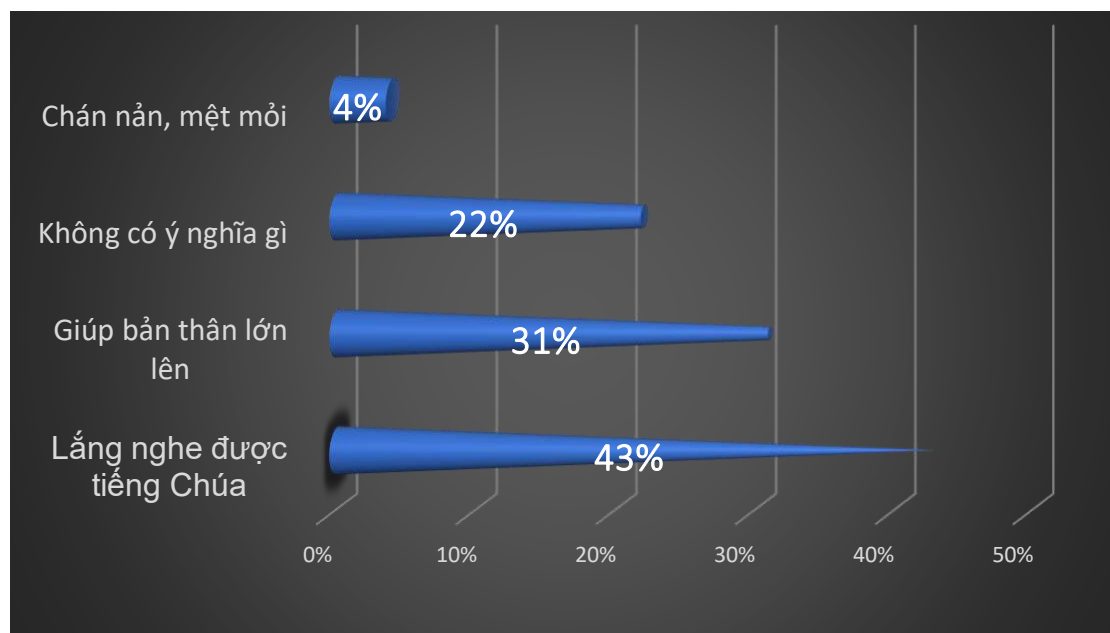
Để duy trì đời sống có nhiều các thức khác nhau. Cách thức chủ yếu được các thầy sử dụng là siêng năng đọc sách thiêng liêng và Thánh Kinh, có 43% chọn cách này. Tiếp đến, là xin ơn Chúa nâng đỡ qua đời sống cầu nguyện, có 31% chọn cách này. Có 21% chọn duy trì lối sống lành mạnh, điều độ để luôn có tinh thần tỉnh táo và sốt sắng. Chỉ có một ít (5%) là đưa ra những

cách thức riêng của mỗi người như là lánh riêng ra một chỗ, điều chỉnh giờ tỉnh lặng theo lịch cá nhân.



Câu hỏi 10: Thầy có cho rằng việc giữ tỉnh lặng giúp thăng tiến đời tu như thế nào?

Có 43% các thầy cho biết việc giữ tỉnh lặng giúp dễ lắng nghe tiếng Chúa. Có tới 31% cho biết giữ đời sống tỉnh lặng giúp bản thân lớn lên trong các mối tương quan. Cũng có không ít (22%) thầy là cho rằng đời sống tỉnh lặng không mang lại ý nghĩa gì. Chỉ có một số nhỏ là cảm thấy chán nản, mệt mỏi trong việc giữ tỉnh lặng.



Nhận xét

Từ kết quả trên cho thấy, phần lớn các tu sĩ trong ba Hội Dòng đã ý thức được bốn phận trong việc sống thánh lặng. Nhiều Thầy nhận ra được ý nghĩa của việc sống thánh lặng qua việc thực hành nó mỗi ngày. Thánh lặng không chỉ mang đến sự bình an mà còn cho các thầy được trở nên gắn kết với Chúa hơn. Qua đó, đời sống cộng đoàn các thầy được triển nở và đầy niềm vui. Tuy nhiên, để luôn duy trì được đời sống thánh lặng trong cộng đoàn là điều không dễ dàng gì. Không ít Thầy đã không cảm nếm được “hương vị” mà sự thánh lặng mang đến, thậm chí còn có thầy cảm thấy chán nản. Nhìn chung thì các tu sĩ dù là chiêm niệm hay hoạt động cũng đều cần có đời sống thánh lặng để duy trì đời tu. Và mỗi người tùy theo Linh Đạo hay Hiến pháp của dòng mình mà tìm ra những phương thức sống thánh lặng cách thích hợp với bản thân.

Kết Luận

Tóm lại, ta có thể kết luận rằng: thánh lặng có ý nghĩa rất lớn trong đời sống tu trì. Nó mang đến cho người tu sĩ sức mạnh để chống lại thế giới đầy xô bồ. Thánh lặng giúp người tu sĩ nhận ra con người mình, giúp họ lớn lên trong mối tương quan với những người xung quanh. Hơn hết, thánh lặng còn giúp người tu sĩ gắn kết cách mật thiết hơn với Thầy Chí Thánh. Vì vậy, để đời mình luôn đầy sức sống, người tu sĩ phải luôn ý thức trong việc giữ đời sống thánh lặng. Dẫu rằng, để làm được điều này, mỗi người phải không ngừng nỗ lực duy trì lối sống tích cực. Chính khi người tu sĩ kiên trì rèn luyện, học hỏi và không ngừng cầu nguyện, họ mới có khả năng vượt qua được những khó khăn, chán nản trong việc suy trì đời sống thánh lặng. Người tu sĩ phải luôn sống trong mình tâm tình của tác giả Thánh Vịnh: “Hồn con, con vẫn trước sau; giữ cho thánh lặng, giữ sao thanh bình” (Tv 131,2). Chỉ khi đó, thánh lặng mới mang đến cho họ sức mạnh để bước theo Chúa cách trung thành.

Tài liệu tham khảo

Công Đồng Vaticanô II. Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ Năm 2016. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2019.

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. *Tông huấn Đời thánh hiến*. ban hành ngày 25-3-1996.

Đức Hồng Y Robert Sarah cùng với Nicolas Diat. *Sức mạnh của thánh lặng – lời tựa của Giáo Hoàng Biển Đức XVI*. Dòng Thánh Phaolô thành chartres Sài Gòn chuyển ngữ. Đồng Nai: NXB. Đồng Nai, 2023.

Sách giáo lý của Hội Thánh Công giáo. Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2020.

Thánh Têrêsa Avila Tiến sĩ Hội thánh. *Lâu đài nội tâm*. Đồng Nai: NXB. Đồng Nai, 2020.

Tu luật Cha Thánh Biển Đức và chú giải, Đan Viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca.

Thông tin về tác giả

Antôn Đặng Thái Thiết tu sĩ Dòng Ngôi Lời (SVD), hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

Anthony Dang Thai Thiet is a brother of the Society of the Divine Word. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Đaminh Đình Cao Huy tu sĩ Dòng Ngôi Lời (SVD), hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Dominic Dinh Cao Huy is a brother of the Society of the Divine Word. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Anrê Nguyễn Văn Bình tu sĩ Dòng Xitô Đức Mẹ Vô Nhiễm-Mỹ Ca (O.cist), hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Anre Nguyen Van Binh is a brother of the O. Cist. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Bêđa Trần Văn Đậu, tu sĩ Dòng Xitô Đức Mẹ Vô Nhiễm-Mỹ Ca (O.cist), hiện đang là sinh viên lớp triết I tại học viện Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Beda Nguyen Van Dau is a brother of the O. Cist. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Gioan Baotixita Ngô Văn Phương, tu sĩ Dòng Thánh Tâm Huế (CSC), hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

John B. Ngo Van Phuong is a brother of the Hue Congregation of the Sacred Heart of Jesus. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phêrô Nguyễn Hồng Sơn, tu sĩ Dòng Thánh Tâm Huế (CSC), hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Peter Nguyen Hong Son is a brother of the Hue Congregation of the Sacred Heart of Jesus. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Những thách đố về đời sống khó nghèo của các tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô

Challenges in Living the Vow of Poverty among Religious Students at the Franciscan Institute

Gioan Lê Đức Anh^{1*}, Phanxicô Xaviê Phạm Văn Duy¹, Gioan Baotixita Phạm Văn Dương¹,
Phêrô Hoàng Thế Dũng¹

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: ducanhkh1808@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0005-9165-2446>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25525>

® Copyright (c) 2025 Lê Đức Anh, Phạm Văn Duy, Phạm Văn Dương, Hoàng Thế Dũng

Received: 20/04/2025

Revision: 09/06/2025

Accepted: 09/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords:

Poverty, religious life, modern technology, personal will, solidarity with the poor

The purpose of this study is to highlight the current situation and the challenges faced by religious members in living out the vow of poverty. Through this, religious individuals can develop a more accurate understanding of the Vow of Poverty and remain vigilant against the secularization of the world, which has increasingly infiltrated consecrated life. Living in the true spirit of Gospel poverty means reflecting the image of Christ on earth—accepting self-denial to become His disciple, drawing clear boundaries with regard to money, and avoiding the pursuit of comfort and indulgence in religious life. Living in poverty does not merely mean owning fewer possessions, spending minimally, or using outdated technology. More deeply, it means possessing a poor spirit, living simply, joyfully receiving all things as blessings, and fostering humility in one's relationships with others—so as to be materially poor, yet rich in virtue.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Khó nghèo, đời sống tu trì, công nghệ hiện đại, ý riêng, liên đới với người nghèo

Mục đích của bài nghiên cứu này là chỉ ra thực trạng cũng như những khó khăn trong việc sống khó nghèo của các tu sĩ hiện nay. Qua đó, các tu sĩ có cái nhìn đúng đắn hơn về Lời khấn Khó nghèo, luôn cảnh giác với sự tục hóa của thế gian đã và đang len lỏi vào trong đời sống thánh hiến. Sống đúng với tinh thần nghèo khó của Tin Mừng là phác họa lại một Đức Giêsu khác tại nơi trần thế này, chấp nhận từ bỏ chính mình để trở nên người môn đệ của Chúa, biết vạch ra ranh giới rạch ròi với tiền bạc, tránh tình trạng kiếm tìm sự an nhàn và hưởng thụ trong đời tu của mình. Sống nghèo không phải chỉ là sở hữu ít tài sản, chi tiêu có giới hạn hay là sử dụng những sản phẩm công nghệ lỗi thời,... Nhưng xa hơn nữa, sống nghèo thực sự là nghèo khó trong tâm hồn, sống đơn sơ và thái độ vui vẻ đón nhận mọi thứ mình được hưởng, cùng với sự khiêm nhường trong thái độ tương quan với người khác để trở nên nghèo khó về vật chất nhưng cao sang về nhân đức.

Giới thiệu

Khó nghèo, một trong ba lời khuyên Phúc Âm giành cho người tu sĩ sống đời thánh hiến. Lời khấn Khó nghèo là một điều cần thiết và là kim chỉ nam để cho người tu sĩ ý thức về con đường nên thánh mà mình chọn. Ngày nay, xã hội ngày một phát triển mạnh mẽ, đời sống con người dễ bị nghiêng chiều đến sự tha hóa bởi lòng tham và luôn khao khát sở hữu của riêng, từ đó kéo theo nhiều hệ lụy. Trước những biến động đó, con người, hơn hết là các tu sĩ được kêu mời trở về với một Đức Kitô nghèo khó, để sống một cuộc đời hèn mọn giản dị. Người tu sĩ tự nguyện dẫn thân theo Lời khấn Khó nghèo noi theo mẫu gương duy nhất là chính Đức Giêsu, Đấng đã vì yêu thương con người mà tự nguyện xuống trần gian sống một cuộc đời khó nghèo tận căn. Khởi đi từ cái nghèo ngoài thân, Lời khấn Khó nghèo đòi buộc người tu sĩ mỗi ngày từ bỏ đi những nhu cầu tài chính hay những sở hữu giá trị nhằm phó thác chính mình cho Chúa như Đức Giêsu xưa xuống trần không một mái nhà hay mảnh vải che thân, xuống trần nằm gọn trong máng cỏ, một vật dụng cho gia súc nơi đồng hoang Bê Lem. Chính Chúa đã từ bỏ vinh quang trên ngai báu cửu trùng mà đến nép mình trong bản chất loài người mỏng dòn như lời chép: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế”¹. Điều đó thúc đẩy người tu sĩ sống Lời khấn Khó nghèo không chỉ nơi vật chất mà còn đi sâu vào từ bỏ triệt để con người từ tâm hồn đầy đòi hỏi và khao khát nhu cầu cho bản thân.

Lược lại lịch sử cứu độ cho đến nay, ta không khỏi ngỡ ngàng về cái nghèo nơi Đức Kitô, một cái nghèo vượt quá mọi cái nghèo. Cái nghèo của tình yêu, của hy sinh và vị tha, của bác ái và chia sẻ. Cái nghèo ấy thể hiện qua từng chi tiết, từng giây phút nơi cuộc đời của Chúa chúng ta từ khi thụ thai nơi trinh nữ thôn quê cho đến lúc trút hơi tàn trên thập giá, thậm chí ngay cả huyết đá mai táng thân xác Ngài thì cũng là mượn của một kẻ xa lạ. Còn cái nghèo nào hơn thế? Và phần thưởng Thiên Chúa Cha đã dành cho Ngài thật lớn lao: “Khi vừa nghe danh thánh Giêsu, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ”. Chính lợi ích lớn lao này Chúa muốn và kêu mời hết thảy, nhất là người tu sĩ bỏ mình để sống nghèo như Ngài đã sống nghèo từ trong ra ngoài: “Phúc thay ai có tinh thần nghèo khó vì nước trời là của họ”² hay “Nếu anh muốn nên hoàn thiện thì hãy bán đi tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy theo tôi”.³ Đó là phương cách chiếm lấy nước trời, người tu sĩ mọi thời đang chọn lối đi mà Chúa đã đi. Và chính Ngài là mẫu gương sống động và duy nhất mà người tu sĩ cần phóng chiếu.

Lời khấn Khó nghèo của người tu sĩ Công giáo

Đối với người Công giáo, ơn gọi đời sống thánh hiến là một tặng phẩm đến từ Thiên Chúa. Đó là một quà tặng Thiên Chúa ban cho một số Kitô hữu có ước muốn sống dâng hiến trọn vẹn bản thân cho Người và phục vụ tha nhân.⁴ Ba lời khuyên Phúc âm là Khiết tịnh, Khó nghèo và Vâng phục là kim chỉ nam cho các nam nữ tu sĩ muốn trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô. Các lời khuyên ấy hướng dẫn người tu sĩ thể hiện tình yêu trong ba lãnh vực liên quan đến cuộc sống trần thế của con người đó là tiền bạc, tính dục và quyền lực.⁵ Đồng thời, các lời khấn không những là dấu chỉ của tư cách làm môn đệ Chúa Giêsu nghèo khó và chịu đóng đinh mà còn cho phép người thánh hiến thông phần vào sự phục sinh, vinh quang và thông ban Thánh Thần của Chúa Giêsu.⁶ Qua Lời khấn Khó nghèo, các tu sĩ Công giáo không để cho mình bị cám dỗ, nô lệ bởi của cải vật chất. Người tu sĩ biểu lộ một cách cụ thể rằng để tìm thấy sự viên mãn và an toàn thì họ không đặt niềm hy vọng vào của cải vật chất nhưng đặt niềm tin vào sự phong nhiêu của Nước Trời.⁷ Một đời sống khó nghèo như thế làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa và nên chứng nhân cho trần gian giữa một thế giới đang bị chi phối bởi sở hữu của cải vật chất cũng như tinh thần. Bởi lẽ, Lời khấn Khó nghèo không chỉ dừng lại ở sự hy sinh và

lột bỏ chính mình khỏi sự giàu có và của cải mà còn nhắm đến tinh thần phục vụ và trách nhiệm đối với trái đất cũng như những thiện ích của thụ tạo.⁸ Việc khấn giữ các lời khuyên Phúc Âm tuy bao gồm sự từ bỏ những của cải nhưng không hề cản trở việc phát triển nhân vị, đồng thời góp phần thanh luyện tâm hồn, phát huy sự tự do thiêng liêng và không ngừng thúc đẩy các tu sĩ sống bác ái nhiệt thành.⁹ Hơn nữa, Lời khấn Khó nghèo không phải là một lối sống cơ cực, bần cùng thiếu thốn nhưng là khước từ sở hữu, ham muốn, thèm khát những điều mình chưa có. Đi xa hơn, lời khấn này còn giúp người tu sĩ sống dân thân cách quảng đại không tính toán cho một thế giới trở nên nhân văn hơn.¹⁰ Bởi lẽ, ngày nay chúng ta dễ dàng đánh giá về người khác qua những gì họ sở hữu: danh vọng, tiền bạc, địa vị... mà quên đi các giá trị tinh thần nhân văn:

“... đừng để cho việc sử dụng của cải trần gian và sự dính bén với tiền tài nghịch lại tinh thần nghèo khó của Tin Mừng, cản trở họ trong việc tìm kiếm tình yêu hoàn hảo, nhờ vào lời khuyên của Thánh Tông đồ: những ai đang hưởng dụng thế gian này, đừng dừng lại ở đó, vì bộ mặt thế gian đang qua đi.”¹¹

Mục đích của bài nghiên cứu này là để thấy được thực trạng cũng như những khó khăn trong việc thực hành Lời khấn Khó nghèo của các tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô trong thời đại xã hội kỹ nghệ tri này. Các tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô có hạnh phúc với Lời khấn Khó nghèo hay không? Những thách đố mà họ gặp phải là gì? Các tu sĩ trẻ cần làm gì để có thể vượt qua được những khó khăn trong đời sống khó nghèo? Trước những thách đố như thế, liệu rằng người tu sĩ có thực sự sống khó nghèo hay không? Làm thế nào để dung hòa được khó nghèo bên ngoài và khó nghèo nội tâm, nghĩa là làm sao để đạt được khó nghèo về tinh thần bằng cách sống nghèo thực tế và sống như thế nào để sự khó nghèo bên trong được phản chiếu ra nơi khó nghèo bên ngoài?

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu.

Nhóm nghiên cứu thực hiện dự án này vào đầu học kỳ II của năm Triết I, năm học 2024- 2025 tại Học viện Phanxicô. Thông qua đề tài này, nhóm đã tiến hành khảo sát trên các tu sĩ sinh viên đang theo học tại Học viện Phanxicô thuộc cả hai khối Triết học (3 lớp) và Thần học (4 lớp). Tổng số sinh viên theo học tại đây là 200 sinh viên, trong đó có 95 sinh viên là thành viên của dòng Anh Em Hèn Mọn (Phanxicô) và 105 sinh viên từ 16 hội dòng, tu hội khác nhau. Trong các giai đoạn từ Triết I đến Thần IV thì kinh nghiệm sống Lời khấn Khó nghèo của các tu sĩ cũng sẽ có sự khác biệt. Để cho ra kết quả khách quan và chính xác nhất có thể, nhóm nghiên cứu đã quyết định số lượng sinh viên được chọn cho việc khảo sát trong mỗi lớp sẽ là 10 và rải đều cho các sinh viên của các hội dòng đang theo học. Như vậy tổng số sinh viên được chọn để tham gia bài nghiên cứu khảo sát này là 70 sinh viên.

Thiết kế nghiên cứu

Bài nghiên cứu này với mục đích tìm ra những trở ngại, khó khăn cũng như thực trạng của việc sống và tuân giữ Lời khấn Khó nghèo trong một xã hội đầy biến động của các tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô. Vì bước theo Đức Kitô nghèo khó đòi hỏi người tu sĩ phải sống và họa lại hình ảnh của Người nơi chính lối sống của mình trong đó có việc sống và làm chứng tá cho đức nghèo. Với bài nghiên cứu này chúng tôi đã lựa chọn và triển khai phương pháp khảo sát bằng hệ thống các câu hỏi. Để đáp ứng tính khách quan các câu hỏi thuộc bảng khảo sát sẽ dàn trải nội dung theo nhiều chiều hướng như nguyên nhân xuất phát từ chính bản thân, những câu hỏi xuất phát từ sự ảnh hưởng của môi trường sống, từ chính chủ thể và những tác động khác. Khi có kết quả, nhóm nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng để phân tích dữ liệu

thu thập được từ bảng khảo sát. Tất cả các câu hỏi này được tính theo lượng phần trăm. Như thế, chúng tôi, những người làm nghiên cứu hy vọng đem lại một kết quả khách quan và chân thực nhất trong giới hạn của mình về đề tài này.

Tiến trình nghiên cứu

Qua bàn thảo của các thành viên trong nhóm chúng tôi nhận thấy tính thiết thực của đề tài này và quyết định phác thảo tiến trình nghiên cứu. Sau khi lên kế hoạch cho tiến trình, thời gian và phương pháp từng người trong chúng tôi sẽ xây dựng ý tưởng cho hệ thống câu hỏi khảo sát, sau đó nhóm tiếp tục họp bàn và phân tích từng câu trong hệ thống bảng các câu hỏi để chọn lựa ra những câu phù hợp nhất nhằm đáp ứng cho hệ thống câu hỏi hoàn chỉnh để có thể gửi đi khảo sát (cụ thể là 23 câu). Tiếp đến, nhóm liên hệ và gửi bảng câu hỏi khảo sát đến các lớp thuộc khối Triết và Thần học tại Học viện Phanxicô (7 lớp). Cuối cùng các thành viên nhóm một lần nữa họp lại và tiến hành phân tích và tổng hợp dữ liệu, tìm ra ý nghĩa của từng thông số rồi đưa đến kết luận.

Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Bảng 1

Khảo sát việc thực hành đức khó nghèo trong đời sống cộng đoàn tu trì

Stt	Câu hỏi	Trả lời				
		Có	%	Không	%	Cả hai
1	Theo bạn, Khó nghèo là sống một đời sống nghèo khó về vật chất hay tinh thần?	Vật chất	4,2	Tinh thần	7	88,80%
2	Bạn có gặp khó khăn trong việc sống đức nghèo vật chất hay không?	53	75,7	17	24,3	
3	Bạn có bị giới hạn mức giữ tiền cá nhân không? Nếu có là bao nhiêu? Bạn có thấy thoải mái và vui vẻ đón nhận hạn mức đó không?	32	45,7	34	48,5	
4	Mỗi lần chi tiêu, bạn có phải ghi vào sổ và báo cáo theo tháng cho vị hữu trách không?	54	77,1	16	22,9	
5	Mỗi tháng bạn thường chi khoảng bao nhiêu cho nhu cầu cá nhân?	Dưới 500.000	61,4	Trên 500.000	38,6	
6	Bạn có được phép nhận tiền từ ân nhân không?	56	80	13	18,6	1,40%
7	7. Bạn có được sử dụng tài khoản thanh toán điện tử: ngân hàng, ví điện tử không?	28	40	41	58,6	1,40%
8	Vào các dịp giảm giá sản phẩm, bạn có chi tiêu không nương tay không?	8	11,5	61	87,1	1,40%
9	Bạn cảm thấy có nhu cầu tìm kiếm ân nhân riêng để được giúp đỡ về mặt vật chất không?	9	12,6	61	87,4	

10	Bạn có hài lòng với những bữa ăn hằng ngày của cộng đoàn hay không?	65	92,8	5	7,2	
11	Bạn có hài lòng với những sản phẩm công nghệ hiện tại mà bạn đang sử dụng không?	64	91,4	6	8,6	
12	Bạn có bị thu hút bởi những phương tiện công nghệ đời mới như điện thoại, laptop, tablet... không?	46	65	24	35	
13	Bạn có cảm thấy ghen tỵ hoặc tự ti khi anh em có đồ dùng tốt hơn mình không?	10	14,3	60	85,7	
14	Bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu bị hạn chế hay cấm sử dụng smartphone?	54	77,1	16	22,9	
15	Khi thấy anh em khác bày tỏ nhu cầu (kinh tế, tri thức, đồ dùng...), bạn có sẵn sàng giúp đỡ họ trong hết khả năng có thể của mình hay không?	63	90	7	10	
16	Khi đã bày tỏ nhu cầu cho người khác mà không nhận được sự giúp đỡ thì bạn có thái độ như thế nào?	56	80	14	20	
17	Bạn có thái độ như thế nào khi ý muốn của bề trên không hợp với ý riêng của mình?	45	64,3	35	35,7	
18	Bạn có thấy bức bối, khó chịu khi bản thân đưa ra ý kiến nhưng anh em không đón nhận?	40	57,1	30	42,9	
19	Bạn có sử dụng của cải vật chất trong tinh thần liên đới với người nghèo không?	64	91,4	6	8,6	
20	Sống đức Khó nghèo có làm cho bạn bị giới hạn trong công việc mục vụ không?	28	40	42	60	
21	Bạn cảm thấy thoải mái khi sống Khó nghèo không?	63	90	7	10	
22	Bạn sống đức Khó nghèo vì điều gì?	10	14,3	60	85,7	
23	Đối với bạn, yếu tố nào ảnh hưởng nhiều nhất đến đời sống Khó nghèo?	Gia đình: 5,6%			Xã hội: 32%	
		Nhà dòng: 22,4%			Ý kiến khác: 40%	

Phân tích kết quả khảo sát

Trong thời đại công nghiệp hóa cùng với sự phát triển vượt bậc của khoa học công nghệ số và chủ nghĩa hưởng thụ cũng như xu hướng hội nhập thì việc sống lý tưởng khó nghèo là một thách thức không hề nhỏ cho bất kỳ ai. Dù sống trong bậc thánh hiến, tự nguyện cam kết với ba lời khuyên Phúc Âm, nhưng trong thân phận người thì các tu sĩ công giáo cũng không tránh khỏi những hệ lụy tác động từ chính môi trường xã hội. Vậy thì đâu là những thách thức chính mà các tu sĩ gặp phải trong việc thực hành đời sống khó nghèo? Nhóm đã thực hiện cuộc khảo sát bằng

cách phát phiếu khảo sát qua 23 câu hỏi dành cho 70 tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô để tìm hiểu đâu là yếu tố chính tạo ra thách thức thực sự trong đời sống khó nghèo của các tu sĩ. Sau khi khảo sát, nhóm nhận thấy thách thức lớn nhất cho các tu sĩ đa phần là do sự hấp dẫn của các phương tiện công nghệ hiện đại, nhất là những sản phẩm đời mới. Trong bài nghiên cứu này, nhóm có đưa ra câu hỏi là: *“Bạn có bị thu hút bởi những phương tiện công nghệ đời mới như điện thoại, laptop, tablet, ... không?”* Với câu hỏi này thì có 46 tu sĩ (chiếm 65%) cho rằng họ thực sự bị lôi cuốn bởi những phương tiện như thế. Điều này cho chúng ta thấy rằng phương tiện công nghệ thời đại kỹ thuật số đã ảnh hưởng không nhỏ đến Lời khấn Khó nghèo của các tu sĩ. Dĩ nhiên, không ai trong chúng ta có thể phủ nhận những giá trị tốt đẹp hay những tiện ích mà các công nghệ hiện đại mang lại cho cuộc sống. Thế nhưng, chúng ta, đặc biệt là các tu sĩ, cần ý thức rằng phương tiện chỉ là công cụ giúp phục vụ người khác tốt hơn chứ không phải là mục đích của đời sống thánh hiến.

Một thách thức thứ hai mà các tu sĩ gặp phải chính là từ bỏ ý riêng, từ bỏ những suy nghĩ, tư tưởng của mình để phó thác hoàn toàn cho hội dòng, bề trên và anh em. Trong bài khảo sát, khi được hỏi: *“Bạn có thái độ như thế nào khi ý muốn của bề trên không hợp với ý riêng của mình?”*, đã có 35,7% số người trả lời: “bằng mặt không bằng lòng”. Đó là một con số không hề nhỏ, bởi cứ 3 người thì sẽ có 1 người sống bằng mặt chứ không bằng lòng với bề trên của mình trong khi làm việc. Một câu hỏi khác: *“Bạn có thấy bức bối, khó chịu khi bản thân đưa ra ý kiến nhưng anh em không đón nhận?”* và 57,1% số câu trả lời là “có”. Qua 2 câu hỏi vừa rồi cho thấy việc từ bỏ ý riêng là một điều không hề dễ, đặc biệt là với anh em của mình. Đây sẽ là một trở ngại lớn cho các nhà đào tạo cũng như những người thụ huấn. Những người thụ huấn sẽ sống theo kiểu “nín thở qua sông”, còn nhà đào tạo sẽ không biết thực sự người thụ huấn đang suy nghĩ gì. Khi ra khỏi chương trình, những người thụ huấn này mới “bung”, sống thật con người mà bấy lâu nay mình giấu đi để rồi tiềm ẩn những mối nguy cho hội dòng, cho Giáo hội. Trong những năm gần đây, chúng ta thường nghe nhiều đến cụm từ “chủ nghĩa cá nhân”, “tôn trọng tự do cá nhân”, đặc biệt là với những bạn trẻ được tiếp cận với nền văn hoá của Tây phương. Những người sống đời thánh hiến cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ, họ bị vòng xoáy “cá nhân” cuốn vào. Phần lớn, các tu sĩ trẻ trước khi vào nhà dòng đã từng sống bên ngoài nên khi bước vào đời sống tận hiến, họ cũng mang cả những giá trị đó đi cùng. Bởi thế, từ bỏ ý riêng trong đời sống thánh hiến là khó khăn lớn đối với tu sĩ khi sống Lời khấn Khó nghèo.

Qua khảo sát, nhóm nhận thấy một thách thức tiềm ẩn đến từ chiều kích mục vụ. 40% số người tham gia cho biết rằng việc sống đức khó nghèo làm cho họ bị giới hạn trong vấn đề mục vụ. Chúng ta đang sống trong thời đại khoa học kỹ thuật phát triển vượt bậc được mệnh danh thời đại 4.0, kỷ nguyên của công nghệ số, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo. Sự hấp dẫn của chúng về khả năng kết nối, lưu giữ và chia sẻ như những trái cấm trong vườn địa đàng Eden được ẩn mình trong những lý do và nhu cầu chính đáng. Những thách thức tiềm ẩn này như những con sói đội lốt chiên để tiêu diệt, phá huỷ cả một đàn chiên. Vì thế, các tu sĩ được mời gọi nhìn lên Đức Kitô, một Con Người đã từ bỏ tất cả vinh quang, danh dự, phú quý, uy quyền (x. Pl 2,6-11) để sống trong nghèo khó cách triệt để, nên đồng hình đồng dạng với những người nghèo khổ nhất để rao giảng Tin Mừng và ơn cứu độ cho họ.

Bên cạnh những khó khăn thì qua khảo sát, nhóm nhận thấy một số điểm tích cực trong việc sống khó nghèo của các tu sĩ. Trước hết, để biết rõ hơn thực trạng của các sinh viên đang theo học tại Học viện Phanxicô quan niệm thế nào về đời sống khó nghèo thì nhóm nghiên cứu đã đưa ra câu hỏi khảo sát: *“Theo bạn, khó nghèo là sống một đời sống nghèo khó về vật chất hay tinh thần?”* Qua kết quả của bài khảo sát lần này thì nhóm thấy rằng có đến 62/70 người cho rằng sống khó nghèo là sống nghèo khó cả về vật chất lẫn tinh thần (chiếm 88,8%). Đây là một tín hiệu rất tốt cho thấy các tu sĩ đang theo học tại Học viện Phanxicô có sự hiểu biết về bản chất của đời sống khó nghèo, và đây cũng chính là một yếu tố vô cùng quan trọng cho việc họ sống

trộn Lời khấn Khó nghèo của mình. Thứ đến, với câu hỏi: “*Bạn có bị giới hạn mức giữ tiền cá nhân không? Bạn có thấy thoải mái và vui vẻ đón nhận hạn mức đó không? Mỗi tháng bạn thường chi khoảng bao nhiêu cho nhu cầu cá nhân? Mỗi lần chi tiêu, bạn có phải ghi vào sổ và báo cáo theo tháng cho vị hữu trách không?*” Thông qua kết quả của bài khảo sát, nhóm thấy được rằng phần đa các hội dòng cũng đã tạo ra một môi trường sống khá tốt để các tu sĩ của mình có thể sống Lời khấn Khó nghèo của mình trong khuôn khổ nhất định qua việc đưa ra những quy định về việc sở hữu và sử dụng tiền bạc trong Hội dòng của mình. Có đến 77,1% sinh viên cho biết mỗi lần chi tiêu họ phải ghi vào sổ và báo cáo theo tháng cho vị hữu trách, điều này tạo cho các sinh viên ý thức hơn trong việc chi tiêu cá nhân, biết chọn lọc ra những gì là cần thiết và phù hợp. Cùng với đó, nhóm thấy rằng tỷ lệ các sinh viên chỉ chi tiêu dưới 500.000/1 tháng cho nhu cầu cá nhân chiếm tới 61,4%. Đây là điều rất đáng trân trọng vì cho thấy được rằng các tu sĩ sinh viên nơi đây đã tự mình hạn chế trong việc chi tiêu nhu cầu cá nhân. Sau cùng, để tìm hiểu xem thực trạng của các tu sĩ sinh viên đang học tại Học viện Phanxicô trong tinh thần liên đới với người nghèo thế nào thì nhóm đã đưa ra câu hỏi khảo sát: “*Bạn có sử dụng của cải vật chất trong tinh thần liên đới với người nghèo không?*” Qua kết quả của bài khảo sát nhóm thấy rằng có tới 91,4% các tu sĩ sinh viên đang học tại đây trả lời là có, kết quả này cho thấy rằng các tu sĩ sinh viên đang học tại đây đã phần nào có được một tình yêu thương và đồng cảm với những người nghèo khổ. Với số tiền sở hữu bị hạn chế nhưng họ vẫn có thể rộng lượng với người nghèo, hy sinh lợi ích của mình để cho người nghèo có thêm được niềm vui.

Kết Luận

“Đời sống thánh hiến nằm trong bản chất thánh thiện của giáo hội.”¹² Vì thế, thật là đẹp khi mỗi một người tu sĩ hăng say đi tìm “cái đẹp” chính là Đức Kitô ngang qua việc sống các lời khuyên Phúc Âm.¹³ Lược lại kết quả của bài nghiên cứu, chúng ta nhận thấy những điểm tích cực của hầu hết các tu sĩ sinh viên hiện đang học tập tại Học viện Phanxicô trong việc sống các lời khuyên Phúc Âm nhất là Lời khấn Khó nghèo. Dầu vậy, thông qua kết quả khảo sát chúng ta cũng phải thẳng thắn nhìn nhận còn một số thách đố dường như cần lưu tâm và phải nỗ lực trong việc chiến đấu với chính mình để có một đời tu thanh thoát hơn và không bám víu. Trước một thời đại phát triển không ngừng kéo theo không ít những đòi hỏi, nhu cầu sống ngày một vươn lên để đáp ứng cái gọi là hợp thời. Trong đó có công nghệ số, điện tử đã phần nào len lỏi khắp nơi kể cả trong đời sống thánh hiến. Tất nhiên không phủ nhận những mặt tích cực của chúng mang đến nhưng cũng có nhiều thách đố cho người tu sĩ phải đối diện, qua bản khảo sát chúng ta cũng nhận thấy điều này. Bên cạnh đó, người tu sĩ cũng gặp những khó khăn khi nhìn vào chính mình với không ít những ý riêng, cái tôi cũng như những đòi hỏi làm mờ nhạt đi tinh thần sống nghèo. Nghèo khó không chỉ ở vật chất bên ngoài mà còn tinh thần bên trong, điều này được thánh Phanxicô Assisi nói trong huấn ngôn số 14 khi cho rằng những ai dù chuyên cần kinh nguyện sống hãm mình nhưng lại mất bình tĩnh hay cáu giận vì sự xúc phạm nào đó thì cũng đã không có tinh thần nghèo khó.¹⁴ Hơn nữa, người tu sĩ cần lưu tâm đến mục tiêu đời sống mà mình đang theo đuổi và luôn bám theo ranh giới là các lời khấn nhằm giúp bản thân thăng tiến và mỗi ngày nên sát với Đức Kitô hơn. Để sống điều đó thì chúng tôi, những người thực hiện khảo sát thiết nghĩ mỗi một tu sĩ cần trở về nguồn nhằm mục đích tìm lại căn tính của đời tu là họa lại hình ảnh Đức Kitô nghèo sẵn sàng từ bỏ mọi vinh hoa mà mặc lấy kiếp phàm nhân. Đồng thời, việc sẵn sàng vâng phục giúp ta ý thức về giới hạn bản thân cũng như sự tin tưởng của mình vào Thiên Chúa và việc gắn bó với người nghèo giúp người tu sĩ biết sống buông bỏ để phù hợp hơn khi đến với người nghèo của Chúa. Từ những đề xuất trên, chúng tôi muốn giúp người tu sĩ có thêm cách thức để sống tốt hơn trong lời khấn khó nghèo của mình, qua đó giúp tu sĩ dễ dàng thanh thoát hơn trước những thách đố như khảo sát trên đã cung cấp.

Tự trung, Đức Kitô là khuôn mẫu duy nhất và cao cả hơn bất cứ ai. Bước đi và sống theo Lời là mục tiêu và là cùng đích của chúng ta, sống nghèo như Đức Kitô là điều cần thiết cho những người tu sĩ sống đời thánh hiến như lời Cha Moye đã nhắc nhở: “Các con đừng quyến luyến ai hết mà cũng đừng quyến luyến gì hết, nhất là tiền bạc.”

Tài liệu tham khảo

- Carlo Paolazzi, “Tác phẩm của thánh Phanxicô Assisi,” Norbertô Nguyễn Văn Khanh chuyển ngữ. Lưu hành nội bộ. 150.
- Công đồng Vaticanô II. Hiến chế tín lý về Giáo hội *Lumen Gentium*. Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2019.
- Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, *Tông huấn Đời sống Thánh hiến*, Phan Tấn Thành chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2015.
- H. Canilang Samuel. *Thần học về lời khấn tu trì*. Nguyễn Văn Chữ chuyển ngữ. không rõ NXB, 2021.
- Kinh Thánh ấn bản 2011*. Nhóm phiên dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2022.
- Podimattam Felix. *Canh tân đời sống thánh hiến*. Nguyễn Ngọc Kính chuyển ngữ. TP.Hồ Chí Minh: NXB. Phương Đông, 2014.

Thông tin Tác giả

Gioan Lê Đức Anh là tu sĩ Hội dòng Anh Em Hèn Mọn Viện Tu (OFMConv) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

John Le Duc Anh is a brother of the Order of Friars Minor. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phanxicô Xaviê Phạm Văn Duy là tu sĩ Hội dòng Anh Em Hèn Mọn Viện Tu (OFMConv) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Francis Xavie Pham Van Duy is a brother of the Order of Friars Minor. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Gioan Baotixita Phạm Văn Dương là tu sĩ Hội dòng Anh Em Hèn Mọn Viện Tu (OFMConv) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

John B. Pham Van Duong is a brother of the Order of Friars Minor. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phêrô Hoàng Thế Dũng là tu sĩ Hội dòng Anh Em Hèn Mọn Viện Tu (OFMConv) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Peter Hoang The Dung is a brother of the Order of Friars Minor. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Những thay đổi trong đời sống đạo của những người Công giáo sau khi tham gia vào Đạo Binh Đức Mẹ - Hội Legio

Changes in the Religious Life of Catholics After Joining the Legion of Mary

Giuse Nguyễn Kỳ Oai, Phêrô Đỗ Thành Trung, Phanxicô Xaviê Cao Văn Hiền, Gioan Baotixita Nguyễn Hoàng Gia Huy, Giuse Nguyễn Văn Đức

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: dothanhtrungnh15@gmail.com

*  <https://orcid.org/0009-0002-7274-2620>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25526>

® Copyright (c) 2025 Nguyễn Kỳ Oai, Thành Trung Đỗ, Văn Hiền Cao, Hoàng Gia Huy Nguyễn, and Văn Đức Nguyễn

Received: 21/04/2025

Revision: 09/06/2025

Accepted: 09/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords:

Legion of Mary,
Catholic faith,
Lai Thieu Parish,
religious
transformation,
lay apostolate

This study investigates the religious transformation of Catholic individuals after joining the Legion of Mary (Legio) at Lai Thieu Parish, Phu Cuong Diocese. Through in-depth interviews, surveys, and document analysis, the study reveals a shift from extrinsic to intrinsic religiosity among members. Prior to joining, many participants had irregular participation in Mass, prayer, and sacramental life. After joining Legio, members reported strengthened Eucharistic devotion, deeper prayer life, improved character, increased charitable acts, and stronger community bonds. The research highlights how structured meetings, spiritual guidance from chaplains, and communal activities helped members foster discipline, inner peace, and love for Mary and Jesus. The Legion of Mary emerges as a transformative space for spiritual renewal and lay apostolic engagement, promoting both personal sanctification and missionary zeal.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Đạo
Binh Đức Mẹ,
đức tin Công
giáo, giáo xứ Lái
Thieu, biến đổi
đời sống đạo,
tông đồ giáo dân

Nghiên cứu này tìm hiểu sự biến đổi đời sống đạo của người Công giáo sau khi gia nhập Hội Legio Mariae tại giáo xứ Lái Thiêu, Giáo phận Phú Cường. Qua phỏng vấn sâu, khảo sát và phân tích tài liệu, nghiên cứu cho thấy sự chuyển biến từ đời sống đạo hình thức sang nội tâm nơi các hội viên. Trước khi tham gia, nhiều người ít tham dự Thánh lễ, cầu nguyện và lãnh nhận bí tích. Sau khi gia nhập, các hội viên cho biết họ sống đạo sốt sắng hơn, yêu mến Thánh Thể, cầu nguyện sâu sắc, sống nhân ái và gắn kết cộng đoàn. Việc họp hội nghiêm túc, sự hướng dẫn thiêng liêng của cha linh giám, và các hoạt động chung đã giúp họ rèn luyện kỷ luật, bình an nội tâm và tình yêu với Đức Mẹ và Chúa Giêsu. Hội Legio trở thành môi trường canh tân thiêng liêng và tông đồ giáo dân.

Mở Đầu

Hội Legio là một hội nhằm cổ vũ lòng sùng kính Đức Trinh Nữ Maria, là hội giúp những người Công giáo noi gương các nhân đức của Đức Mẹ, qua Đức Mẹ mà đến với Chúa Giêsu. “Tinh thần Legio là chính tinh thần của Đức Maria. Hội viên Legio sẽ đặc biệt cố gắng rèn luyện cho được lòng khiêm nhường sâu thẳm của Đức Maria, đức vâng lời hoàn hảo, tính hiền hậu như thiên thần, lời cầu nguyện liên lý, sức hãm mình toàn diện thanh khiết không tỳ vết, chí nhẫn nại anh dũng trí khôn ngoan siêu phàm, tình mến...” (Thủ bản Legio chương 3 Sl 6).¹

Không chỉ có cổ vũ lòng sùng kính Đức Trinh Nữ Maria mà những người gia nhập Legio còn được tham gia vào các hoạt động tông đồ như công tác truyền giáo, mục vụ bệnh nhân, giúp đỡ các gia đình rối loạn, giúp kiểm tra định kỳ trong giáo xứ... Hội viên của Legio được tham gia các buổi họp, cầu nguyện, lần chuỗi Mân Côi chung, dâng hoa kính Đức Mẹ... Họ được các Linh mục Linh giám, các nữ tu chỉ dẫn hằng tuần và những khi cần thiết. Ngoài những quyền lợi đó ra thì những người tham gia phải giữ những quy định của hội như tham dự thánh lễ, tham dự đầy đủ các buổi họp, tĩnh tâm, đọc kinh, cầu nguyện,...

Chúng tôi, những Hiền Sĩ đang mục vụ tại giáo xứ Lái Thiêu, nhận thấy rằng Hội Legio là một tổ chức Công giáo lý tưởng cho những người có lòng sùng kính Đức Mẹ. Đây là nơi để các tín hữu có thể tập luyện các nhân đức và đồng thời cũng là một chỗ dựa vững chắc về đức tin cho người Công giáo. Chính vì thế, chúng tôi đặt ra câu hỏi lớn trong suốt quá trình nghiên cứu rằng: Hội Đạo Binh Đức Mẹ đã tác động lên những người tham gia những gì, khiến họ có những thay đổi nào trong đời sống Đạo? Với việc mục vụ tại giáo xứ Lái Thiêu và hơn nữa, nhà dòng thuộc giáo xứ. Đây là một lợi thế giúp chúng tôi dễ dàng tiếp cận và phỏng vấn giáo dân ở đây.

Mục tiêu, câu hỏi và phương pháp nghiên cứu

Tìm hiểu về những thay đổi trong đời sống đạo của những người Công giáo sau khi tham gia vào Đạo Binh Đức Mẹ - Hội Legio như thế nào? Và vai trò của hội Legio trong những thay đổi đó.

Câu hỏi nghiên cứu

Những thay đổi trong đời sống đạo của những người Công giáo sau khi tham gia vào Đạo Binh Đức Mẹ- Hội Legio như thế nào?

Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu
- Phương pháp phỏng vấn sâu.
- Khảo sát bằng bảng hỏi

Cơ Sở Lý Luận và Tổng Quan Đề Tài Nghiên Cứu

Địa bàn nghiên cứu

Giáo xứ Lái Thiêu tọa lạc tại Phường Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương, với khoảng 3100 giáo dân, là một cộng đoàn lớn và đa dạng. Giáo xứ có một số đoàn hội và phong trào như Hiền Mẫu, Gia Trưởng, Giới Trẻ, Thiếu nhi Thánh Thể, Hội Legio Mariae, Hội Dòng Ba Cát Minh,....

¹ Legio Mariae. *Sổ tay Legio Mariae*. Bản dịch tiếng Việt, Hội đồng Comitium Việt Nam, 2015.

Mỗi đoàn hội đều có vai trò quan trọng trong việc phát triển đời sống đức tin, đồng thời phục vụ cộng đoàn và lan tỏa tình yêu thương của Chúa.

Hội Legio Mariae giáo xứ Lái Thiêu là một trong những tổ chức nổi bật, với khoảng 60-70 thành viên. Các hoạt động chính là thăm viếng bệnh nhân, giúp đỡ gia đình nghèo, tổ chức cầu nguyện và tham gia các chương trình bác ái. Hội luôn đồng hành cùng hội đồng giáo xứ trong các công tác tông đồ, phát huy tinh thần sống đạo và phục vụ như gương sáng của Đức Mẹ Maria.

Hội Legio tại Giáo xứ Lái Thiêu thành lập năm 2006, do Linh mục Đaminh Nguyễn Ngọc Minh là Linh giám. Hội có số hội viên hoạt động: 61 người, trong đó 2 tập sự, 7 nghĩa sĩ. Số hội viên tán trợ: 49 người. Tu sĩ bảo trợ: 3 người. Giáo dân bảo trợ: 3 người. Hàng tuần hội thường họp vào tối thứ 4 lúc 19h30 tại thư viện Giáo xứ. Hội Legio tại giáo xứ Lái Thiêu đặc biệt chú trọng đến các hoạt động tông đồ, như thăm viếng bệnh nhân, giúp đỡ người nghèo và tổ chức các buổi cầu nguyện chung. Những thành viên thường đi tông đồ (Thăm bệnh nhân, những người rời đạo, những người cơ nhỡ...) trong giáo xứ 2 tiếng/ tuần... Họ tham gia rất đầy đủ các hoạt động của hội (trên 80%). Các thành viên, cả nam lẫn nữ, tham gia các buổi họp hàng tuần để cầu nguyện, học hỏi Kinh Thánh và chuẩn bị cho các công tác tông đồ tiếp theo. Hội cũng tổ chức các buổi dâng hoa kính Đức Mẹ vào các dịp lễ trọng, góp phần củng cố đời sống đức tin trong giáo xứ.

Một vài thuật ngữ liên quan

Hội viên tán trợ: là những người Công giáo gia nhập vào hội Legio nhưng không thể tham gia hoạt động tông đồ thường xuyên được. Họ sẽ liên kết với các thành viên trong hội bằng lời cầu nguyện và những mối liên kết thiêng liêng. Hằng ngày phải đọc trọn kinh “Tessera” và lần hạt Mân Côi.

Hội viên hoạt động: Ngoài các nhiệm vụ và quyền lợi giống hội viên tán trợ thì hằng tuần họp và đi thăm viếng.

Nội Dung Nghiên Cứu

Lý thuyết nghiên cứu

Khi bàn về việc thực hành đạo của con người, hai nhà tâm lý học Allport và Ross (1967) đã đưa ra một thang đo nhằm đo lường xu hướng tôn giáo (religious orientation scale) nơi con người. Trong thang đo này hai tác giả đã phân biệt ra thành hai chiều kích khác nhau của xu hướng tôn giáo gồm: “tôn giáo hướng ra bên ngoài” và “tôn giáo hướng vào bên trong”.

“Tôn giáo hướng ra bên ngoài” (extrinsic orientation) là một hệ thống tín ngưỡng tôn giáo biểu hiện ở một sự thực hành bên ngoài mà cụ thể là việc thực hành các nghi lễ hoặc nghi thức tôn giáo chứ không phải là sự trải nghiệm nội tâm một cách thuyết phục và sâu sắc các giá trị hay chuẩn mực tôn giáo trong đời sống thường ngày.

“Tôn giáo hướng vào bên trong” (intrinsic orientation) lại mang đặc trưng như một kiểu tín ngưỡng và thực hành tôn giáo trong đó cá nhân tỏ ra “muốn phục vụ niềm tin hơn là phục vụ chính mình”, tức là họ sống đạo như một trải nghiệm của lòng tin sâu sắc và phục vụ cho niềm tin của bản thân hơn là để cho người khác thấy” việc sống đạo của mình.²

² Gordon W. Allport và J. Michael Ross, Personal Religious Orientation and Prejudice, *Journal of Personality and Social Psychology* 5, no. 4 (1967), 432-443.

Như vậy việc phân biệt giữa hai lối sống “tôn giáo hướng ra bên ngoài” và “tôn giáo hướng vào bên trong” là một nội dung cần được chú ý khi nghiên cứu về đời sống tôn giáo của cá nhân. Khi nghiên cứu về đời sống tôn giáo của những người trước khi gia nhập hội Legio chúng tôi cũng chia làm hai chiều kích như trên.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi quan niệm những khía cạnh đời sống đạo hướng ra bên ngoài chính là những thực hành tôn giáo mang tính nghi lễ nơi giáo dân thể hiện qua việc tham dự các nghi thức như: việc tham dự thánh lễ, việc đọc kinh sớm tối, việc xưng tội rước lễ, việc đọc kinh thánh, nắm bắt thông tin giáo xứ, giáo phận và thể hiện tính chất Công giáo ra bên ngoài...

Đời sống đạo của những người Công giáo trước khi tham gia vào Đạo Binh Đức Mẹ giáo xứ Lái Thiêu

Đời sống nghi lễ trước khi gia nhập Đạo Binh Đức Mẹ (Tôn giáo hướng ra bên ngoài)

Tham dự thánh lễ

Khảo sát mức độ tham dự thánh lễ của người giáo dân là một trong những chỉ báo thể hiện lòng đạo của người giáo dân hiện nay. Việc tham dự thánh lễ ngày thường không nằm trong vi phạm “luật buộc”, mà xuất phát từ lòng đạo của cá nhân; khi có điều kiện, người giáo dân ưu tiên dành thời gian mỗi ngày cho việc tham dự thánh lễ. Theo kết quả khảo sát cho thấy trước khi gia nhập Legio chỉ có 60% tham dự thánh lễ ngày Chúa nhật hàng tuần và các thánh lễ buộc mà thôi.

Vậy đâu là lý do mà những người Công giáo này lại ít tham dự thánh lễ ngày thường như vậy?

Qua những cuộc phỏng vấn từ các thành viên mà chúng tôi nhận được:

“Chồng cô mất cách đây 20 năm, một mình cô nuôi 4 người con... Cô cũng không thích đến nhà thờ mà không hiểu lý do vì sao mình lại không thích đến. Có khi cô còn không tham dự thánh lễ ngày Chúa nhật.”³ Cô Quý.

“Do làm việc theo giờ hành chính nên cô cũng không có thời gian tham gia các đoàn hội nào cả. Hàng tuần cô chỉ đi lễ ngày Chúa nhật, cũng có tuần không đi được vì bận việc này việc kia...Bố mẹ ở nhà đã có các em lo rồi nên cô cũng không phải suy nghĩ.”⁴ Cô Ngọc.

Cô kể ban ngày thì đi bán thuốc, tối thì có khi đi học để lấy bằng rồi chăm chồng con, cô rất bận. Có ngày 9, 10h đêm cô vẫn chưa được ăn cơm nên không có thời gian để đi lễ, đi nhà thờ. Cô chỉ đi lễ ngày Chúa nhật.”⁵ Cô Yến.

Ngoài yếu tố việc làm, còn có thể nhận thấy một số nguyên nhân khác ảnh hưởng đến mức độ tham dự thánh lễ ngày thường của người giáo dân. Thứ nhất, đời sống đô thị hóa và nhịp sống hiện đại ngày càng bận rộn khiến người ta khó sắp xếp thời gian cho các sinh hoạt tôn giáo thường xuyên. Đối với nhiều người, công việc, gia đình và những trách nhiệm khác chiếm phần lớn quỹ thời gian trong ngày, dẫn đến việc tham dự thánh lễ trở thành một hoạt động thứ yếu, chỉ được ưu tiên vào ngày Chúa nhật.

³ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

⁴ Trích biên bản phỏng vấn Cô Ngọc

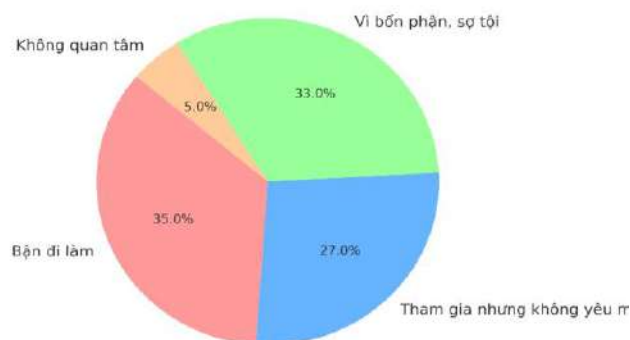
⁵ Trích biên bản phỏng vấn Cô Yến

Thứ hai, yếu tố tâm lý và tinh thần cũng đóng vai trò quan trọng. Một số người được phỏng vấn thừa nhận rằng họ không còn cảm thấy sự gắn kết mạnh mẽ với đời sống tôn giáo như trước đây, hoặc họ đến nhà thờ chỉ vì thói quen, hơn là do lòng sốt sắng. Điều này có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân, chẳng hạn như thiếu sự đồng hành thiêng liêng, những khó khăn trong đời sống cá nhân làm suy giảm đức tin, hoặc cảm giác xa cách với cộng đoàn giáo xứ.

Ngoài ra, điều kiện về địa lý và phương tiện di chuyển cũng có thể là một trở ngại. Đối với một số người sống xa nhà thờ hoặc không có phương tiện đi lại thuận tiện, việc tham dự thánh lễ ngày thường trở thành một thách thức lớn. Đặc biệt, đối với những người cao tuổi hoặc những ai có sức khỏe yếu, việc đi lại thường xuyên đến nhà thờ không phải lúc nào cũng dễ dàng.

Từ những phân tích trên, có thể thấy rằng mức độ tham dự thánh lễ ngày thường của giáo dân chịu tác động bởi nhiều yếu tố khách quan và chủ quan.

Việc tham dự thánh lễ của giáo dân trước khi tham gia vào Hội Legio



Lãnh nhận bí tích hòa giải

Khi nghiên cứu về xu hướng tôn giáo hướng ra bên ngoài của người Công giáo, chúng ta không thể không nhắc đến việc lãnh nhận bí tích hòa giải của họ. Số lần họ xưng tội trong một năm và việc rước lễ với mức độ thường xuyên hay không thường xuyên của họ.

“Cô không đi lễ nên cũng chẳng xưng tội rước lễ gì cả. Lúc trước khoảng từ năm 1998-2000, cô còn không xưng tội rước lễ nữa. Lâu không đi lễ nên gặp cha xưng tội cũng ngại.”⁶- Cô Quý.

“Một năm cô xưng tội một lần vào mùa chay để rước lễ trong mùa Phục Sinh đúng theo luật buộc. Không phải là mình không ý thức về xưng tội nhưng cũng không có thói quen xưng tội nhiều. Với lại cô cũng thấy bình thường, mọi người không đi xưng tội đầy có sao đâu.”⁷- Cô Ngọc.

Dữ liệu khảo sát cho thấy trước đây những người Công giáo được phỏng vấn đều rất ít đi xưng tội; do họ không có thời gian hoặc gặp trở ngại về tâm lý, ngại, chưa ý thức về việc xưng tội...

Đọc Kinh Thánh

Đối với người Kitô hữu, đọc và suy niệm Lời Chúa thường được xem là trung tâm trong đời sống đạo, bởi đó chứa đựng những điều trực tiếp Thiên Chúa truyền dạy thông qua ngòi bút của các tác giả được Chúa linh hứng.⁸

“Chú không bao giờ biết đến đọc Kinh Thánh bao giờ. Trước đây thì hay đọc báo lắm, nhất là báo thanh niên, chưa bao giờ nhà chú có cuốn Kinh Thánh”⁹ Chú Lượng.

⁶ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

⁷ Trích biên bản phỏng vấn Cô Ngọc

⁸ Giáo hoàng Phaolô VI. *Tông huấn Evangelii Nuntiandi về việc loan báo Tin Mừng trong thế giới ngày nay*. Vatican, 1975.

⁹ Trích biên bản phỏng vấn Chú Lượng

Thế nhưng theo kết quả phỏng vấn thì hầu như các thông tin viên đều không biết đến việc đọc Kinh Thánh bao giờ. Cũng có thể là do thói quen đọc kinh hơn là đọc Lời Chúa hoặc do không có thời gian. Việc đọc Lời Chúa có vẻ khó hơn là đọc kinh đã thuộc lòng; do đó, cho thấy tầm quan trọng việc giảng dạy của các Linh mục.

Việc đọc kinh sáng tối và lần hạt Mân Côi

“Cô không bao giờ biết đến lần hạt từ sau khi lập gia đình.”¹⁰- Cô Yên.

“Trước đây cô rất ít đọc kinh, có khi ngày đọc được 10 kinh, có này đọc 3 kinh, có những ngày cô không đọc. Đọc đi đọc lại mấy kinh như con rô bốt vậy.”¹¹- Cô Quý.

Từ trước, cô đã rất yêu mến Đức Mẹ. Cô học rất thuộc những ơn ích khi lần hạt Mân Côi và mang chuỗi Mân Côi bên mình, Đức Mẹ sẽ ban cho. Qua đó, sẽ được Đức Mẹ dẫn đến cùng Chúa. Được Đức Mẹ giúp đỡ trong mọi khó khăn. Ăn mặc nết na và giữ đức trong sạch. Hiểu biết tội lỗi và thực tình tu sửa. Luôn luôn được sống bình an trong Chúa và Đức Mẹ. Được yên ủi trong những lúc đau khổ. Mẹ sẽ ban cho vợ chồng chung thủy suốt đời.¹²- Cô Phúc.

Qua việc phỏng vấn, chúng tôi nhận thấy rằng rất nhiều người Công giáo trong nhóm này trước khi gia nhập Hội Legio họ đều không thích lần hạt Mân côi và rất ít khi lần hạt Mân côi. Có những khi chỉ lần 3, 10 kinh, rất lâu họ mới lần được 50 kinh. Nhiều người cho rằng đọc kinh Mân côi là cứ đọc đi đọc lại như con robot, rất nhàm chán. Họ cũng đọc kinh sáng tối rất ít, nhiều khi thì không đọc. Khi đọc kinh sáng, tối có ý nghĩa đối với đời sống tâm linh tức là những người thực hiện sẽ duy trì lòng đạo đức cá nhân. Nhưng hầu như những người được phỏng vấn đều rất ít khi đọc kinh sáng tối.

Tham gia các giới, Hội đoàn Công giáo

Việc tham gia các giới, hội đoàn trong các giáo xứ Công giáo ở Việt Nam, ở khía cạnh nào đó là thể hiện lòng mộ đạo và tư cách đạo đức của người tham gia. Đặc biệt là trong bối cảnh của giáo xứ Lái Thiêu, là một giáo xứ mà rất lâu đời do các Linh mục Miền Bắc coi sóc vốn có truyền thống hội đoàn. Hiện nay, tại giáo xứ Lái Thiêu, mỗi giáo dân theo thứ bậc gia đình, như ông bà, cha mẹ, con cái (trưởng thành hay còn nhỏ) đều có một giới để tham gia sinh hoạt trong giáo xứ. Điều này phản ánh đặc trưng cơ bản trong các chương trình mục vụ dành riêng cho các giới tại Giáo phận Phú Cường. Bên cạnh hệ thống tổ chức mục vụ của giáo xứ còn có hệ thống các hội đoàn mang tính tự nguyện như ca đoàn, hội cầu nguyện, huynh đoàn Đa minh, hội Legio,...

Nhưng, những thông tin viên khi được phỏng vấn thì rất ít người tham gia vào các hội đoàn vì hầu hết họ bận công việc hoặc có những người thì không thích lễ nghi, rườm rà.

Đời sống nội tâm, cầu nguyện, đời sống gia đình, xã hội và các hệ giá trị trong đời sống người Công giáo trước khi gia nhập Đạo Binh Đức Mẹ. (Tôn giáo hướng vào bên trong)

Đời sống nội tâm, cầu nguyện

Trong nghiên cứu về tôn giáo, cầu nguyện là một trong những chỉ báo quan trọng để đo lường sự “Quy thuộc tôn giáo”, bởi cầu nguyện được xem như là “hành vi giao tiếp giữa cá nhân với

¹⁰ Trích biên bản phỏng vấn Cô Yên

¹¹ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

¹² Trích biên bản phỏng vấn Cô Phúc

một hữu thể siêu tự nhiên.”. Do đó, nó thường được xem như là một chỉ báo đo lường “mức độ thâm sâu của tính tôn giáo”¹³

Trong bài nghiên cứu này, chúng tôi không phân biệt những hình thức cầu nguyện mà chỉ chú ý xem những người này trước khi gia nhập Đạo Bình Đức Mẹ họ cầu nguyện ở mức độ nào, vào những dịp nào, bởi dường như những người Công giáo thường cầu nguyện khi gặp những vấn đề khó khăn hay những tình huống bất trắc hơn là cầu nguyện như một thói quen thường ngày.

“Những lúc gặp khó khăn về kinh tế cô không bao giờ nghĩ đến việc cầu xin Chúa và Đức Mẹ giúp. Khi được hỏi là vì sao, cô nói rằng có lẽ là cô không để ý đến chuyện này.”¹⁴- Cô Quý.

“Hồi nhỏ cô chỉ đi lễ với nhà thờ chỉ do thói quen, cũng có khi bố mẹ bắt đi nên đi chứ chẳng bao giờ nghĩ đến là mình yêu mến Chúa với Đức Mẹ cả”¹⁵- Cô Yến.

“Thỉnh thoảng cô mới lần hạt mân côi nhưng không bao giờ lần đủ 50 kinh. Có khi cả tháng chắc được vài lần thôi. Có chuyện khó khăn gì thì cũng chỉ kêu đến Chúa. Có lẽ là ít cầu nguyện với Đức Mẹ nên không nghĩ tới.”¹⁶- Cô Sang.

Kết quả khảo sát cho thấy hầu như tất cả những người được phỏng vấn đều chưa có được đời sống cầu nguyện thân tình với Thiên Chúa. Có những người chỉ đọc kinh như một thói quen được cha mẹ dạy từ nhỏ chứ chưa thực sự có lòng mến hay ý thức về lòng yêu mến Thiên Chúa. Những lúc gặp khó khăn họ cũng ít nghĩ tới việc cầu xin Chúa và Đức Mẹ. Lý do chính ở đây là do công việc bận bịu nên họ không có thời gian cho việc cầu nguyện và trau dồi đời sống nội tâm.

Đời sống gia đình

“Do bận bịu tối ngày nên những đứa con của cô giao hết cho bà ngoại. Do mẹ cô là một người rất nghiêm khắc và sùng đạo nên kinh hạt mẹ cô đều dạy cho các cháu. Ba đứa con của cô đều được bà ngoại cho đi học giáo lý đầy đủ. Cô thấy những đứa con của mình rất ngoan.”¹⁷ -Cô Yến

“Cô cũng hay dạy con cô lúc còn nhỏ đọc kinh trước khi đi ngủ. Cô luôn mong hai người con trai của cô đi tu làm linh mục vì cô thấy chúng nó hiền và ngoan”-¹⁸Cô Sang

Qua các cuộc phỏng vấn, có thể thấy rằng vấn đề giáo dục đức tin trong gia đình được nhiều bậc cha mẹ quan tâm. Họ chú trọng hướng dẫn con cái làm dấu thánh giá, học giáo lý và mong muốn chúng trưởng thành trong đức tin, sống tốt. Tuy nhiên, cũng có những gia đình vì quá bận rộn mà ít quan tâm đến con cái, giao phó hoàn toàn việc nuôi dạy cho ông bà. Bên cạnh đó, một số gia đình vẫn còn tồn tại bất hòa, thiếu sự quan tâm và chăm sóc lẫn nhau. Không ít trường hợp cha mẹ xung đột với con cái, anh chị em bất hòa, chưa biết nhường nhịn nhau, dẫn đến mâu thuẫn trong gia đình.

¹³ Nguyễn Xuân Nghĩa, *Tâm thức tôn giáo và lý thuyết thể tục hóa ở Châu Á và Việt Nam*, trong tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, số 02 (2010), 3.

¹⁴ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

¹⁵ Trích biên bản phỏng vấn Cô Yến

¹⁶ Trích biên bản phỏng vấn cô Sang

¹⁷ Trích biên bản phỏng vấn Cô Yến

¹⁸ Trích biên bản phỏng vấn cô Sang

Nhân đức và tính cách

Cô nhận rằng trước đây mình cũng có tính nhiều chuyện, hay quan tâm quá vào chuyện của người khác. Cô nói cũng có thể tính của cô cũng thẳng, nếu ai làm điều gì không vừa ý thì cô liền nói ngay. Đã có lần cô với một chị kia làm cùng cơ quan, giận nhau cả mấy tháng nhưng rồi cũng thôi. Sau đó thì gặp nhau cũng không thấy vui vẻ gì nữa. Cô cũng hay để ý rồi hay giận vu vơ vậy.¹⁹

“Ông bà rất lo lắng về đứa con của mình vì nó không lập gia đình mà lại còn hay đi. Đã có lần ông nghe thấy người ta nói rằng cô cặp bồ, rồi đi với người này người kia”²⁰

Trước khi gia nhập hội Legio, các hội viên có những tính cách rất khác nhau. Một số người từng có những thói quen không tốt như thích nói hành, nói xấu, hay giận hờn, ghen ghét, ích kỷ. Cũng có người gây ra mâu thuẫn, cãi vã chỉ vì lời nói không hay. Thậm chí, có người còn sa vào cờ bạc, rượu chè, bạo lực gia đình...

Đối những hành vi Công giáo cho là phạm tội

...chồng cô là người tân tòng, có một bà em ở cùng với vợ chồng cô đã chết. Ngày giỗ của bố mẹ chồng cô, cô vẫn làm cơm cho các em cúng. Cô nói với mẹ cô là con theo Đạo nên con làm cơm như thế, nếu mẹ có ăn được thì mời mẹ về ăn. Cô cho rằng làm như thế là không có tội vì mình không cúng mà chỉ làm vì lòng hiếu thảo.²¹

Trước đây, lâu lâu một vài người bạn của cô cũng hay rủ cô đi xem bói. Nhiều khi cô cũng tin vì ông thầy bói nói đúng. Ở nơi cô làm lâu lâu họ vẫn cúng hay thắp hương ông địa gì đó. Nhưng cô không làm cùng với họ vì không thích, nếu họ có nhờ lấy nước hay rửa hoa quả để họ cúng thì cô vẫn làm.²² - Cô Ngọc

Trước khi gia nhập hội Legio, những người được phỏng vấn vẫn thực hiện một số hành vi mà Giáo Hội không cho phép và coi là công việc của ma quỷ. Một số người cho rằng những việc đó không có tội, trong khi có người dù biết là sai nhưng vẫn cố tình làm.

Hội Legio- những tác động làm thay đổi những người Công giáo sau khi gia nhập hội.

Hội viên Legio với Thánh Thể

Cha Linh giám luôn nhắc đi nhắc lại, từ lúc thành lập hội Legio cho tới bây giờ: “ Tuy nhiên, vì lo lắng cho đời tư và hoạt động của hội viên, Legio khẩn thiết van xin hội viên năng dự lễ- nếu tiện, xin dự lễ hằng ngày- và khi dự lễ hãy chịu lễ.”²³

Có lẽ, khi hiểu được ý nghĩa của những lời Linh mục Linh giám hội Legio giảng dạy, lời khuyên của hội, nên tôi nhận thấy đã có những chuyển biến trong việc tham dự Thánh lễ của những người gia nhập hội Legio.

Từ hồi đó tới giờ, chồng cô ngày nào cũng đi lễ sáng lúc 4h30 để cầu nguyện cho con. Cũng từ lúc đó, cô không bán thuốc tây nữa mà gia nhập hội Legio và hội Lòng Thương Xót Chúa để cầu nguyện cho con. Cô chăm chỉ đi lễ hơn, hầu như ngày nào cô cũng tham dự Thánh lễ vào lúc 17h30 tại giáo xứ.²⁴

¹⁹ Trích biên bản phỏng vấn Cô Ngọc

²⁰ Trích biên bản phỏng vấn ông Thành bố cô Ngọc

²¹ Trích biên bản phỏng vấn Cô Yến

²² Trích biên bản phỏng vấn Cô Ngọc

²³ Nhật ký Legio MCul17- Gx. Lái Thiêu

²⁴ Trích biên bản phỏng vấn Cô Yến

“Cô ngủ dậy lúc 3h45 để đọc kinh sáng. Từ 4h-4h30, cô tập yoga, sau đó cô đi lễ lúc 5h sáng.”²⁵

Cha Linh giám quan tâm lắm! Có những người lâu lâu không thấy đi lễ, cha lại hỏi thăm ngay: ‘Đạo này có chuyện gì mà không đi lễ vậy?’. Từ khi tham gia hội Legio chủ đi lễ nhiều hơn, sáng nào chủ cũng đi. Đi mình cầu nguyện cho mình, cho bố mẹ, người thân mình đã qua đời. Cha vẫn nói đấy, không gì cao trọng hơn Thánh lễ mà.²⁶

Với sự dẫn dắt chỉ bảo của Cha Linh giám, sự quan tâm trong mỗi dây liên kết anh chị em hội viên đã khiến cho nhiều người khi gia nhập vào Hội Legio hiểu ra được ý nghĩa của Thánh lễ và lòng yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể. Những hội viên đã tham dự Thánh Lễ mỗi ngày theo quy định của hội với tinh thần yêu mến mà không bị bắt buộc. Trong Thánh lễ hội viên cầu nguyện cho chính mình, cho những người thân yêu và cho cả những người khác nữa. Có thể nói, ta nhận thấy được sự quan trọng trong diễn ngôn của vị Linh mục linh giám này.

Đời sống cầu nguyện của Hội viên Legio

Trước đây cô rất ít đọc kinh, có khi ngày đọc được 10 kinh, có ngày đọc 3 kinh, có những ngày cô không đọc. Khi được hỏi có phải là do bận công việc mà cô không thể đọc không thì cô nói rằng không phải do cô bận công việc mà cô thấy nhàm chán lắm. “Đọc đi đọc lại mấy kinh như con rô bốt vậy”... Ban đầu khi tham gia vào hội cô cảm thấy rất chán. Cô nói rằng phải tham gia lần hạt mân côi 50 kinh rất dài, ngồi trong một căn phòng nóng bức giống như kiểu bị hành xác. Rồi mỗi tuần lại phải đi tham gia những công tác ít nhất 2h/ tuần rất mệt và muốn bỏ. Cô không dám bỏ vì ngại với Cha sở. Nhưng sau gần 3 tháng tham gia hội cô đã thấy thích và muốn gắn bó với hội. Nhiều khi bận không tham gia họp với hội hàng tuần được do bận công việc thì cô lại cảm thấy nhớ: “ Nhớ từng khuôn mặt mọi người lúc họp, nhớ những lúc ngồi nghe mọi người kể về khó khăn của họ.”²⁷

Trước đây, anh cũng rất chán nản vì tưởng chừng như mình là một con người vô dụng, chỉ biết ăn bám bố mẹ. Từ sau khi anh gia nhập hội Legio anh được sơ đồng hành dạy anh cầu nguyện với Chúa và Đức Mẹ. Anh đã cảm thấy mình có ích hơn. Anh có thể cầu nguyện cho mình, cho gia đình và cho cả những người không thể cầu nguyện được. Tuần nào cũng có một hai anh chị trong hội tới thăm hỏi anh.²⁸

Chúng tôi đã nhận thấy rằng có sự thay đổi rất tích cực trong đời sống cầu nguyện ở những người sau khi gia nhập hội Legio. Từ việc không thích cầu nguyện và không biết cầu nguyện họ đã cầu nguyện và biết cầu nguyện nhiều hơn. Ban đầu khi tham gia vào Hội thì cũng gặp phải sự chán nản vì chưa quen phải ngồi trong phòng với những buổi cầu nguyện dài. Nhưng giờ đây họ đã hiểu và quen với những buổi cầu nguyện như thế.

Họ không chỉ cầu nguyện chung với nhau mà còn biết cầu nguyện riêng. Cầu nguyện ở nhà, cầu nguyện cùng với Kinh Thánh. Trước đây, khi chưa gia nhập vào hội thì họ chẳng bao giờ biết đến cuốn Kinh thánh nhưng nay họ đọc Kinh Thánh mỗi ngày, gia nhập lớp học Kinh Thánh.

²⁵ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

²⁶ Trích biên bản phỏng vấn Chú Lượng

²⁷ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

²⁸ Trích biên bản phỏng vấn anh Hưng

Những đức tính mà hội viên học được nơi hội Legio

Rèn luyện được đức dũng cảm, kiên trì và nhẹ nhàng khi hoạt động tông đồ

Khi hoạt động tông đồ, hội viên Legio khó tránh khỏi trường hợp nhiều người muốn tránh xa, họ tỏ ý khó chịu đối với những cuộc thăm viếng. Để đạt được mục đích cao đẹp của mình thì những người tham gia Legio phải kiên nhẫn và dũng cảm hy sinh. Họ không thể không tránh khỏi những cái nhìn hiềm độc, mắng nhiếc. Nhiều khi phải nhọc nhằn về thể xác: phải chịu nắng mưa, vào những ngõ hẻm tối tăm, những nơi dơ bẩn, họ học cho mình được sự tế nhị, nhẹ nhàng.

Nhiều khi đi đến bị người ta đuổi, không được người ta tiếp đón nhưng cô vẫn thấy vui vì được làm việc cho Chúa, cho Mẹ....Khi tới nơi cô bị người bệnh đó đuổi về. Cô Quý nói khi đó cô cảm thấy mình đúng nghĩa là Đạo Binh Đức Mẹ.²⁹

Hay như ông cho biết: Tính của nó cũng thẳng tính lắm, ai mà không được ý nó là chết với nó. Nhiều khi nó còn chửi cả tôi nữa. Nó còn hay giận mấy đứa em nó, không chịu nhịn đâu. Giờ mỗi lần thấy cô đi tông đồ về lúc nào cũng vui nhưng nhiều khi cũng thấy có vẻ mệt mà cũng chẳng kêu ai. Đúng là Chúa cùng Đức Mẹ làm phép lạ, thay đổi hẳn con gái ông.³⁰

Nhiều người sẽ lo lắng khi thấy những hội viên Legio mạo hiểm vì Tôn giáo, bị nhiều người nói là “liều lĩnh”, cuồng tín. Nhưng vì tình yêu họ vẫn quyết tâm đi.

Có thể thấy rằng, khi tham gia hoạt động tông đồ trong hội Legio, các hội viên không chỉ đơn thuần thực hiện nhiệm vụ truyền giáo mà còn rèn luyện và hun đúc cho mình nhiều đức tính quan trọng. Đức dũng cảm giúp họ kiên trì đối diện với những khó khăn, thử thách, ngay cả khi bị từ chối, hiểu lầm hay chống đối. Sự kiên trì giúp họ không bỏ cuộc giữa chừng mà tiếp tục sứ mạng của mình với lòng hăng say. Đồng thời, sự nhẹ nhàng, tế nhị giúp họ xoa dịu những tình huống căng thẳng, chạm đến trái tim của những người mà họ phục vụ.

Những câu chuyện thực tế từ các hội viên cho thấy rõ sự thay đổi tích cực mà Legio mang lại trong đời sống của họ. Không chỉ rèn luyện đức tin, họ còn học được cách nhẫn nại, yêu thương và hy sinh nhiều hơn. Dù đôi khi phải đối diện với sự xa lánh, những ánh mắt lạnh lùng hay thậm chí bị từ chối thẳng thừng, họ vẫn vững tâm bước tiếp vì lý tưởng phục vụ Chúa và Đức Mẹ.

Dù xã hội có những đánh giá khác nhau về những hoạt động này, nhưng đối với các hội viên, niềm vui và sự bình an khi được dấn thân vì đức tin là điều quan trọng nhất. Chính sự kiên trì và lòng can đảm của họ đã trở thành những minh chứng sống động về tinh thần Đạo Binh Đức Mẹ, luôn trung thành, bền bỉ và tràn đầy tình yêu thương trong hành trình phục vụ tha nhân.

Tìm ra được những bí quyết trong giao tiếp qua những lần thăm hỏi bị xua đuổi

Những người tham gia Legio đã tự tìm ra cho mình những phương thức thích hợp cho việc hoạt động tông đồ. Họ không chỉ trở nên hiền lành, nhẹ nhàng hơn mà còn khôn ngoan hơn trong cách giao tiếp và tiếp cận với những người mà họ muốn giúp đỡ.

Bí quyết đi làm tông đồ của cô Sang : Cô chia sẻ là trước mỗi buổi đi như vậy cô đều cầu nguyện xin Đức Mẹ dẫn đường. Buổi tối cô soạn ra những câu mình sẽ nói trong ngày hôm sau, giống như giống như chuẩn bị một kịch bản vậy. Cô còn đưa ra cả tình huống nếu bị người ta

²⁹ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

³⁰ Trích biên bản phỏng vấn ông Thành bố cô Ngọc

đuổi và không tiếp cô sẽ phải nói ra sao. Nhờ sự chuẩn bị kỹ càng nên những chuyến đi của cô rất thành công. Cô đã có thể giúp được rất nhiều gia đình bị rối đạo.³¹

Qua những lần thăm hỏi bị từ chối hay xua đuổi, các hội viên Legio không chỉ rèn luyện đức kiên trì mà còn tự đúc kết cho mình những bí quyết quý giá trong giao tiếp. Họ học cách ứng xử linh hoạt, tinh tế và khéo léo hơn trong cách tiếp cận, giúp lời nói và hành động của họ trở nên thuyết phục hơn.

Nhìn chung, qua quá trình hoạt động tông đồ, các hội viên Legio không chỉ lan tỏa tình yêu thương và đức tin mà còn trau dồi được kỹ năng giao tiếp hiệu quả. Điều này không chỉ giúp ích trong công việc truyền giáo mà còn góp phần làm cho cuộc sống của họ trở nên phong phú và ý nghĩa hơn.

Làm gương sáng cho người khác

Hội viên Legio phải xây đắp thêm nhiều đức tính khác nữa, như đức quảng đại cao thượng để mọi người có thể gặp gỡ những người cần giúp đỡ một cách hiệu quả nhất. “Cô sợ mình đi khuyên người ta mà chính những người thân trong gia đình mình mà sống không ra gì thì không thể khuyên được ai.”³²

Bên cạnh lòng can đảm, sự kiên trì và kỹ năng giao tiếp, hội viên Legio còn ý thức sâu sắc về việc trở thành tấm gương sáng trong đời sống đức tin. Họ hiểu rằng, để lời nói có trọng lượng, trước hết chính bản thân họ phải sống tốt, trở nên một mẫu gương về lòng quảng đại, yêu thương và hy sinh.

Như lời chia sẻ của một hội viên, họ không chỉ cố gắng giúp đỡ người khác mà còn phải gìn giữ nếp sống đạo đức ngay trong chính gia đình mình. Họ ý thức rằng nếu không sống gương mẫu, lời khuyên nhủ của họ sẽ không có sức thuyết phục. Điều này phản ánh một tinh thần trách nhiệm cao trong sứ mạng tông đồ không chỉ lan tỏa đức tin qua lời nói, mà còn qua chính đời sống của mình. “Có chứ, mình phải sống sao cho người ta coi được chứ. Nhưng mà cũng kệ, miễn sao thấy vui và hạnh phúc là được.”³³

Biết sắp xếp công việc một cách chu đáo hơn

Một trong những kỹ năng quan trọng mà các hội viên học được chính là khả năng sắp xếp công việc một cách chu đáo và khoa học. Do tính chất đặc thù của hoạt động tông đồ, các hội viên phải cân bằng giữa công việc gia đình, trách nhiệm xã hội và đời sống cầu nguyện. Họ phải chủ động phân bổ thời gian hợp lý để vừa có thể hoàn thành các bổn phận cá nhân, vừa dần thân phục vụ tha nhân một cách hiệu quả.

Việc này không chỉ giúp họ trở nên ngăn nắp, có kỷ luật hơn trong cuộc sống mà còn tạo nên một tinh thần trách nhiệm cao. Khi biết cách tổ chức tốt công việc, họ có thể tham gia vào các hoạt động truyền giáo mà vẫn đảm bảo chu toàn những trách nhiệm khác trong gia đình và xã hội. Đây cũng chính là một trong những giá trị mà hội Legio mang lại cho các hội viên

Tinh thần đoàn kết học được nơi hội Legio, đức vâng lời vị linh giám

Một trong những điểm đặc biệt của hội Legio là tinh thần đoàn kết và sự hỗ trợ lẫn nhau trong mọi hoạt động. Sau mỗi chuyến đi tông đồ, các hội viên không chỉ chia sẻ niềm vui mà còn cùng nhau tìm cách vượt qua những khó khăn, thử thách. Những buổi cầu nguyện chung và

³¹ Trích biên bản phỏng vấn cô Sang

³² Trích biên bản phỏng vấn Cô Ngọc

³³ Trích biên bản phỏng vấn Cô Quý

việc cùng nhau đọc Kinh Mân Côi không chỉ giúp họ thêm vững tin mà còn củng cố mối dây gắn kết trong cộng đoàn.

Hội viên Legio không hành động vì lợi ích cá nhân mà luôn đặt lợi ích chung lên hàng đầu. Họ hiểu rằng, để duy trì sự hòa hợp trong tập thể, mỗi người cần gạt bỏ sự đố kỵ, lòng ích kỷ và cùng nhau xây dựng một tinh thần yêu thương, hiệp nhất. Chính sự đoàn kết này đã tạo nên sức mạnh cho hội, giúp họ kiên trì trên hành trình phục vụ và trở thành những chứng nhân sống động của Tin Mừng.

Từ bỏ được những tính hư nết xấu

Cô nhận rằng trước đây mình cũng có tính nhiều chuyện, quan tâm quá mức vào chuyện của người khác. Cô nói cũng có thể tính của cô cũng thẳng, nếu ai làm điều gì không vừa ý cô thì cô liền nói ngay. Trước đây, cô chỉ thích nói chuyện với người khác khi nói xấu những người mình không ưa. Nhưng giờ cô thay đổi rồi. Cô nhận thấy chính mình còn nhiều thiếu sót, vậy tại sao lại có quyền đi nói xấu người khác? Mỗi lần đi xưng tội, cô vẫn xưng điều này với cha.³⁴

Những tính xấu như hay nói hành nói xấu, nóng giận cũng đã được thay đổi.

Hay như chú Minh trước kia hay bia rượu, cãi nhau với vợ và bố mẹ nhưng từ khi tham gia hội Legio chăm chỉ đi lễ hằng, sáng nào cũng đi lễ, không bia rượu như trước nữa. Hay như chú Danh trước kia hay cờ bạc, mấy lần bị bắt vào đồn mà giờ hết rồi, tham gia cả bên Ban Điều Hành giáo xứ nữa. Còn cô Quý trưởng hội tính cũng độc đoán lắm, mà nay đã hiền hơn rồi. Chúa và Đức mẹ làm thay đổi hết.

Các thành viên trong hội tự khẳng định rằng, từ khi gia nhập, họ đã từ bỏ được nhiều thói quen không tốt. Do tính chất của công việc tông đồ, mọi người phải học cách đoàn kết, lắng nghe và thấu hiểu những mảnh đời khó khăn. Những bài giảng và sự hướng dẫn của các Sơ đồng hành đã giúp họ dần sửa đổi tính xấu. Trước đây, nhiều người có thói quen to tiếng, cãi vã, nhưng khi vào hội, họ dần tập cách nói chuyện nhẹ nhàng, biết kiềm chế và lắng nghe nhau hơn. Nếu trước kia có người thích nói hành, nói xấu người khác, thì sau khi được dạy về đức khiêm nhường, họ nhận ra rằng bản thân cũng chẳng hoàn hảo hơn ai để phán xét hay chê bai người khác.

Lòng tin tưởng vào Chúa và Đức Mẹ sau khi gia nhập Hội Legio

“Cô vẫn còn nhớ mãi câu mà cha nói khi buổi đầu tiên cô tham gia vào hội đó là: “Mẹ là Mẹ con và con là con Mẹ”. Từ hồi cô vào hội tới giờ, cô thấy cha khuyên bảo cũng rất nhiều. Cha dạy về đức khiêm nhường, về sự nhẫn nại, yêu mến Đức Mẹ, yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể...”³⁵

Dường như chính những lời khuyên nhủ và dạy bảo của Cha Linh giám và Sơ đồng hành đã có nhiều tác động to lớn đối với lòng yêu mến Chúa và Đức Mẹ. Qua những cử chỉ ân cần thăm hỏi, những cuộc viếng thăm, những buổi kinh nguyện đã khiến nhiều người Công giáo sau khi gia nhập hội Legio nhận ra Chúa và Đức Mẹ trong cuộc đời. Họ ý thức được có Chúa và Đức Mẹ hiện diện và đồng hành bên họ.

Lòng yêu mến Chúa và Đức Mẹ còn được thể hiện qua những lời khuyên của những tông đồ về đức “Vâng lời”. Họ còn hiểu được rằng bệnh tật là một ơn huệ Chúa ban để người ta có thể kết hợp mật thiết với cuộc khổ nạn của Chúa Kitô. Những điều này trước đây họ không hề biết đến và cũng chẳng mấy khi để ý đến.

³⁴ Trích biên bản phỏng vấn Cô Ngọc

³⁵ Trích biên bản phỏng vấn Cô Phúc

“Chính Đức Mẹ đã dẫn dắt những người con trong hội. Cô chưa thấy ai trong hội đi tông đồ mà gặp phải chuyện gì cả. “Đức Mẹ là Nữ Vương Bình An”³⁶ Rồi rất nhiều những sự kiện khác nữa như Đức Mẹ cứu con, cứu cháu, cứu khỏi điện giật, Đức Mẹ hoán cải người khác... mà những người tham gia Hội Legio cảm nhận được đó là Đức Mẹ đã làm phép lạ.

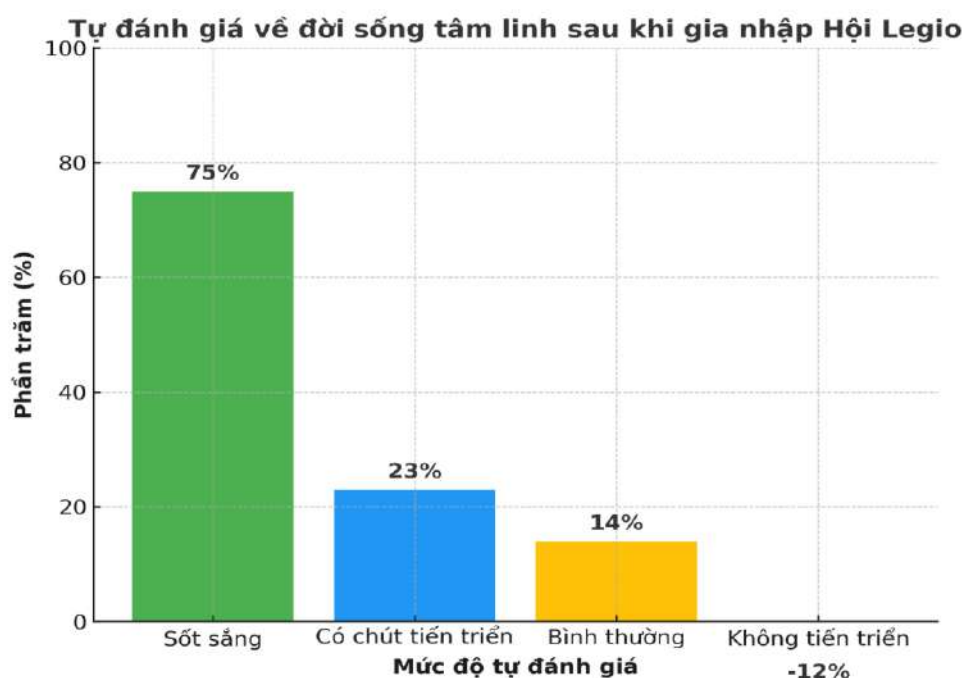
Những người tham gia Hội Legio còn nhận ra được và học tập nơi Đức Mẹ nhiều đức tính như: “Nhiều khi cũng bị áp lực vì đồn ra tiếng vào. Có những người nói cô nhiều chuyện, rồi nhiệt tình quá đáng, có những lúc cũng buồn nhưng khi cha xứ khuyên thì cô lại tiếp tục cố gắng làm. Cô cứ nghĩ đến khi Đức Mẹ mang thai bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà bị làng xóm người ta đàm tiếu thì Đức Mẹ cũng tủi hổ biết bao nhiêu. Huống chi mình chỉ mới bị nói có chút xiu mà đã từ bỏ thì không được. Phải noi gương và bắt chước Đức Mẹ.”

Những giúp đỡ về tinh thần mà hội viên nhận được từ hội Legio.

Qua kết quả phỏng vấn, những người tham gia Hội Legio nhận được sự giúp đỡ tận tình của Cha Linh giám, quý sơ đồng hành và các thành viên trong gia đình Legio. Họ cùng nhau chia sẻ những chuyện vui buồn trong cuộc sống. Tất cả cùng tạo nên một tinh thần nhiệt huyết, đoàn kết và vững mạnh.

Hội Legio không chỉ là nơi để cầu nguyện, hoạt động tông đồ hay để rèn luyện các đức tính tốt, mà còn là nơi để mọi người tìm được chỗ dựa về tinh thần, là nơi những người cùng tôn giáo xây dựng một lý tưởng cao đẹp là làm tông đồ cho Đức Mẹ.

Kết Luận



Tựu trung lại, sau khi tham gia vào Đạo Bình Đức Mẹ, những người Công giáo đã thay đổi rất nhiều trong đời sống Đức tin của mình. Mọi người đều ý thức và sốt sắng hơn trong đời sống nội tâm, đời sống cầu nguyện và thực hành các nhân đức,... Ở Legio, mỗi thành viên đều nhận

³⁶ Trích biên bản phỏng vấn Cô Ngọc

được sự quan tâm, giúp đỡ về vật chất, tinh thần của cha Linh giám, quý tu sĩ đồng hành và tất cả anh chị em trong hội. Một trong số những điều xây dựng và làm phát triển đời sống đạo của các thành viên là buổi họp của Legio. Legio rất nghiêm túc cho những cuộc họp từ cách thức đến nội dung. Trong giờ họp có cầu nguyện chung, phúc trình, nghe huấn dụ của cha linh giám... và Legio luôn kỷ luật cách chân thành. Tất cả các việc tông đồ, cầu nguyện, đời sống nội tâm, đời sống hoạt động của hội viên đều được xoay quanh buổi họp hàng tuần. “Các hội viên phải coi việc tham dự buổi họp hàng tuần là phận vụ trước tiên và thiêng liêng nhất trong các phận vụ đối với Legio. Không có gì có thể thay đổi buổi họp. Thiếu nó, việc tông đồ sẽ như cái xác không hồn. Lý trí công nhận, kinh nghiệm chứng minh điều đó: chênh mảng bỏn phận cốt thiết này làm cho công việc mất hết hiệu nghiệm và rốt cuộc sẽ mở rộng cửa cho những cuộc đảo ngũ.”³⁷

Tài Liệu Tham Khảo

- Giáo hoàng Phaolô VI. *Tông huấn Evangelii Nuntiandi về việc loan báo Tin Mừng trong thế giới ngày nay*. Vatican, 1975.
- Hội đồng Giám mục Việt Nam. *Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo*. Nxb. Tôn Giáo, 2010.
- Legio Mariae. *Sổ tay Legio Mariae*. Bản dịch tiếng Việt, Hội đồng Comitium Việt Nam, 2015.
- Nguyễn Hồng Giáo. *Giáo hội Công giáo Việt Nam: Lịch sử và phát triển*. Nxb. Tôn Giáo, 2012.
- Trần Thái Hòa. *Tông đồ giáo dân và sứ mạng truyền giáo*. Nxb. Tôn Giáo, 2018.
- Võ Văn Ánh. *Vai trò của giáo dân trong Giáo hội Công giáo Việt Nam*. Tạp chí Công giáo và Dân tộc, số 220, 2020.
- Giáo xứ Lái Thiêu - Giáo phận Phú Cường. *Lịch sử hình thành và phát triển Giáo xứ Lái Thiêu*. Nội san Giáo xứ, 2021.
- Công đồng Vaticanô II. *Sắc lệnh về Tông đồ Giáo dân (Apostolicam Actuositatem)*. Vatican, 1965.
- Giáo hoàng Phanxicô. *Tông huấn Evangelii Gaudium – Niềm vui của Tin Mừng*. Vatican, 2013.
- Nguyễn Văn Hồng. *Hội đoàn Công giáo và sự hình thành đời sống đức tin cộng đoàn*. Nxb. Tôn Giáo, 2016.
- Gordon W. Allport và J. Michael Ross. *Personal Religious Orientation and Prejudice. Journal of Personality and Social Psychology* 5, no. 4 (1967): 432-443.

Thông tin tác giả

Giuse Nguyễn Kỳ Oai là tu sĩ Hội dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm (O.M.I.) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Joseph Nguyen Ky Oai is a brother of the Missionary Oblates of Mary Immaculate. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

³⁷ Thủ bản Legio, 97, câu 145

Phêrô Đỗ Thành Trung là tu sỹ Hội dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm (O.M.I.) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Peter Do Thanh Trung is a brother of the Missionary Oblates of Mary Immaculate. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phanxicô Xaviê Cao Văn Hiền là tu sỹ Hội dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm (O.M.I.) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Francis Xavie Cao Van Hien is a brother of the Missionary Oblates of Mary Immaculate. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Gioan Baotixita Nguyễn Hoàng Gia Huy là tu sỹ Hội dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm (O.M.I.) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

John Baptist is a brother of the Missionary Oblates of Mary Immaculate. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Giuse Nguyễn Văn Đức là tu sỹ Hội dòng Augustinô Đức Mẹ Lên Trời (A.A.) và hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Joseph Nguyen Van Duc is a brother of the the Augustinians of the Assumption. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Khảo sát tình trạng học Giáo lý của Sinh viên Dự Tu và Thỉnh Sinh Dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam

A Survey on the Catechism Learning Status of Pre-Postulants and Postulants of the Missionaries of Faith Vietnam

Tôma Nguyễn Quốc Việt^{1*}, Gioan B. Nguyễn Văn Đạo¹, Phêrô-HK Dương Minh Sơn¹, Phêrô Nguyễn Văn Ngọc¹, Giuse Đình Văn Khiên¹

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: viet120210@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0006-8848-846X>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25527>

® Copyright (c) 2025 Nguyễn, Quốc Việt, Văn Đạo Nguyễn, Minh Sơn Dương, Văn Khiên Đình, and Văn Ngọc Nguyễn

Received: 20/04/2025

Revision: 09/06/2025

Accepted: 10/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords:

Missionaries of Faith Vietnam, catechism, formation, prayer

This study focuses on surveying the catechism learning status of pre-postulants and postulants of the Missionaries of Faith Vietnam during the 2024–2025 academic year. The research sample includes 29 students currently participating in the Pre-postulancy and Postulancy programs. The results indicate that although the students are aware of the importance of continuing catechism education after completing the basic catechism program, most of them have discontinued their studies due to various personal reasons and circumstances. The study proposes concrete measures to help them recognize the purpose of self-training after completing the basic catechism program, define their role in this process, and identify necessary actions to maintain and cultivate their catechetical knowledge in daily life.

TÓM LƯỢC

Từ khóa: Dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam, Giáo lý, đào tạo, Cầu nguyện

Nghiên cứu này tập trung vào việc khảo sát tình trạng học giáo lý của các em sinh viên dự tu và thỉnh sinh thuộc dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam trong niên khóa 2024-2025. Mẫu nghiên cứu bao gồm 29 em đang tham gia vào Khối Dự tu và Thỉnh sinh. Kết quả cho thấy rằng, mặc dù các em nhận thức được tầm quan trọng của việc tiếp tục học giáo lý sau khi hoàn thành chương trình giáo lý phổ thông, nhưng phần lớn trong số họ đã dừng việc học này vì nhiều lý do cá nhân và hoàn cảnh khác nhau. Nghiên cứu đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm giúp các em nhận ra mục đích của việc tự đào tạo sau khi tốt nghiệp chương trình giáo lý phổ thông, xác định vai trò của bản thân trong quá trình này, cũng như định hướng những hành động cần thiết để duy trì và tự đào tạo kiến thức giáo lý trong cuộc sống của các em.

Giới thiệu

Trong đời sống của một Kitô hữu, học giáo lý không chỉ là một nhiệm vụ mà còn là nền tảng quan trọng để xây dựng đức tin và hiểu biết về Thiên Chúa. Tuy nhiên, trên thực tế, hiện nay nhiều bạn trẻ sau khi hoàn thành chương trình giáo lý phổ thông lại không tiếp tục hành trình tự học này. Đây là một thực trạng phổ biến, đặc biệt là đối với những người bước vào môi trường đại học, nơi mà thời gian và sự ưu tiên cho việc học giáo lý thường bị giảm sút. Trong quá trình học tập và trao đổi tại lớp Dự Tu và Thỉnh Sinh của Dòng Thừa Sai Đức Tin, các anh em đã nhận thấy rõ ràng rằng nhiều người trong số họ tự nhận ra sự gián đoạn trong việc học giáo lý cả sau giai đoạn học phổ thông. Chính điều này đã thúc đẩy nhóm suy nghĩ sâu hơn về vấn đề: Phải chăng đây là một hiện trạng chung trong cộng đồng các bạn trẻ đang tìm hiểu ơn gọi Thừa Sai Đức Tin? Nếu đúng như vậy, cần có những giải pháp thích hợp để khắc phục, nhằm giúp các bạn trẻ không chỉ nối lại việc học giáo lý đứt quãng mà còn củng cố thêm đời sống tâm linh và sự dấn thân của họ.

Với tầm nhìn như vậy, nhóm quyết định tập trung khảo sát và nghiên cứu vấn đề học giáo lý trong đời sống của các bạn trẻ muốn tìm hiểu ơn gọi Thừa Sai Đức Tin niên khóa 2024-2025. Mục tiêu là xác định thực trạng, nguyên nhân gốc rễ cũng như đề xuất các giải pháp thiết thực và hiệu quả nhằm giúp các bạn quay trở lại con đường học giáo lý một cách bền vững và nhiệt huyết.

Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu này được thực hiện bởi nhóm các thầy triết I thuộc dòng Thừa Sai Đức Tin. Là những người đã trực tiếp trải qua giai đoạn dự tu, nhóm thấu hiểu những khó khăn trong việc tự học giáo lý và nhận thức rõ nguyên nhân chủ yếu nằm ở sự gián đoạn trong việc duy trì và phát triển kiến thức giáo lý. Từ kinh nghiệm thực tế của bản thân, nhóm mong muốn thông qua nghiên cứu này giúp các bạn trẻ dự tu và thỉnh sinh nhận ra vấn đề, đồng thời gợi lên ý thức tự học giáo lý. Không chỉ dừng lại ở việc nâng cao nhận thức cá nhân, nhóm cũng hy vọng nghiên cứu này sẽ mang đến góc nhìn hữu ích cho các vị hữu trách. Với những kết quả thu nhận, nhóm kỳ vọng rằng việc giảng dạy và đồng hành giáo lý sẽ được định hướng một cách rõ ràng, phù hợp hơn, nhằm giúp các em duy trì đời sống giáo lý một cách bền vững.

Câu hỏi nghiên cứu

Với các mục đích trên, bảng khảo sát được thiết kế xoay quanh ba câu hỏi chính như sau:

1. Sau khi kết thúc chương trình Giáo lý Phổ thông, các em khối dự tu và thỉnh sinh dòng Thừa Sai Đức Tin có nghĩ mình sẽ tiếp tục tự học Giáo Lý không?
2. Các em mong muốn như thế nào để tiếp tục việc học giáo lý? Tìm khóa học hay tự học?
3. Cảm nhận của các em về việc học Giáo Lý sau khi tốt nghiệp Giáo lý Phổ Thông?

Làm thế nào để những cảm nhận này có thôi thúc tinh thần tự học của các em?

Cơ sở lý luận Thực trạng vấn đề

Trong thực tế, việc thực hiện cụ thể công tác huấn giáo cho thanh niên trong độ tuổi từ 18 đến 25 gặp nhiều khó khăn và thách thức đáng kể. Đối với các độ tuổi trước, giáo lý thường được tổ chức trong những khuôn khổ nhất định, với phương pháp giảng dạy rõ ràng và dễ tiếp cận. Tuy nhiên, đối với thanh niên, đặc biệt là trong bối cảnh xã hội hiện đại với sự tác động của công nghệ và toàn cầu hóa, giáo lý thanh thiếu niên chưa nhận được sự chú trọng đúng mức, dẫn đến việc thiếu định hướng và hỗ trợ cho họ trong quá trình hình thành nhân cách và tư

duy. Ngoài ra, giáo lý dành cho thanh niên còn tương đối mới mẻ, với ít sáng kiến và kinh nghiệm được tổng kết từ thực tiễn, điều này dễ dàng tạo ra cảm giác lạc lõng và nỗi lo âu trong họ khi phải đối mặt với những thay đổi nhanh chóng của thế giới. Do đó, việc xây dựng một chương trình huấn giáo có cấu trúc rõ ràng, phù hợp với nhu cầu và sự phát triển của thanh niên hiện nay là vô cùng cấp thiết, không chỉ để trang bị cho họ kiến thức, mà còn để giúp họ phát triển khả năng cá nhân và định hướng tương lai một cách tích cực.¹

Huấn quyền về việc học giáo lý

Tự học giáo lý đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành đức tin và kết nối với Thiên Chúa trong đời sống tâm linh của mỗi cá nhân. Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI từng viết trong phần giới thiệu sách *YouCat* rằng một số người nghĩ giới trẻ ngày nay không quan tâm đến giáo lý, nhưng Ngài khẳng định đó không phải là sự thật. Ngài nhận định rằng người trẻ luôn muốn biết điều gì thực sự quan trọng trong cuộc sống. Một cuốn tiểu thuyết trinh thám cuốn hút chúng ta bởi số phận của các nhân vật cũng có thể ẩn chứa sự liên hệ đến số phận của chính chúng ta. Vì vậy, Ngài mời gọi mọi người hãy nghiên cứu giáo lý với tấm lòng chân thành. Giáo lý không đưa ra các giải pháp dễ dàng nhưng đòi hỏi sự thay đổi tận căn. Như thông điệp Phúc Âm đề cập đến một viên ngọc quý mà để sở hữu, chúng ta cần đánh đổi bằng mọi thứ (x. Mt 13,45). *Ngài khuyến khích những người trẻ hy sinh thời gian, học tập với niềm đam mê, nghiên cứu trong sự tĩnh lặng, thảo luận với bạn bè, và trao đổi qua các nền tảng trực tuyến để đối thoại về đức tin.*²

Vào tháng 6 năm 2020, Đức Thánh Cha Phanxicô cũng đã cho phát hành cuốn

Directorium Catechisticum Generale – Hướng dẫn tổng quát về Giáo lý. Giữa hai phiên bản Hướng dẫn tổng quát về Giáo lý xuất bản năm 1997 và 2020 có một sự thay đổi quan trọng. Cuốn mới được phát hành bởi Bộ Tân Phúc Âm Hóa, trong khi cuốn năm 1997 được Bộ Giáo lý đứng ra ấn hành. Hướng dẫn năm 2020 đặc biệt nhấn mạnh vai trò của người giáo dân trong công tác dạy Giáo lý. Ngoài ra, vào tháng 5 năm 2021, Đức Thánh Cha Phanxicô đã thiết lập thừa tác vụ Giáo lý dành cho người giáo dân. Qua đó, chúng ta có thể thấy rằng hai Đức Giáo Hoàng gần đây đều thể hiện sự quan tâm đặc biệt đến việc dạy và học Giáo lý trong Giáo Hội.

Phương Pháp Nghiên Cứu Bối cảnh và Mẫu nghiên cứu

Nghiên cứu này được thực hiện vào cuối tháng 12 năm 2024 tại Dòng Thừa Sai Đức Tin. Số mẫu nghiên cứu này là 29 em của lớp Dự Tu và Thánh Sinh Dòng Thừa Sai Đức Tin với độ tuổi từ 18 đến 32 tuổi, tất cả đều hoàn thành chương trình học giáo lý phổ thông tại các giáo xứ trước khi tìm hiểu Dòng Thừa Sai Đức Tin.

Thiết kế nghiên cứu

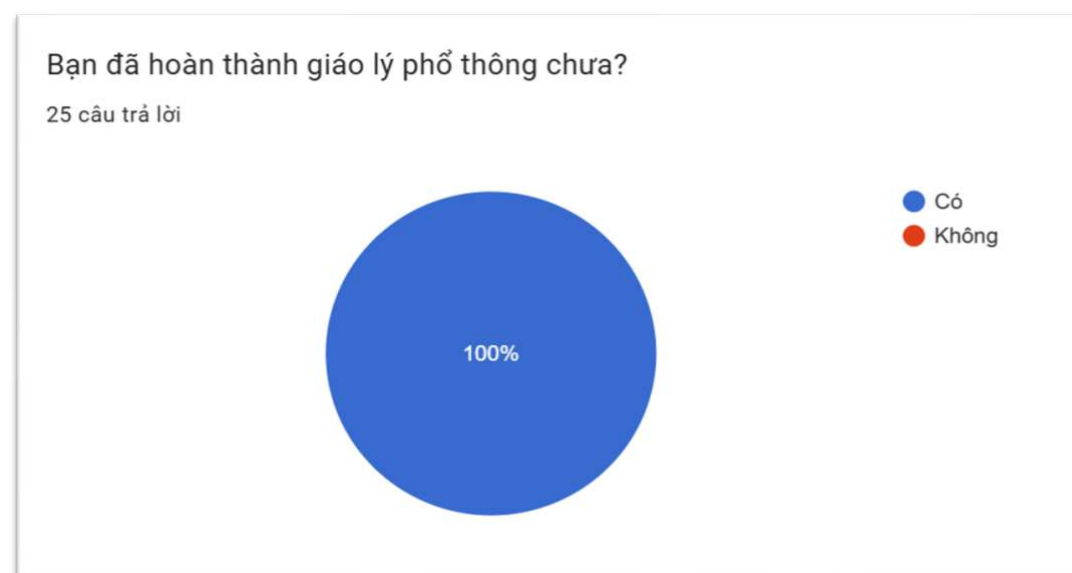
Để thực hiện đề tài này, người viết chọn phương pháp nghiên cứu định lượng, cụ thể là thiết kế bảng hỏi trên Google Biểu mẫu và gửi đường link cho các em trả lời trực tuyến để thu thập thông tin, sau đó phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin thu thập được.

Trong bảng hỏi trực tuyến này, ngoài các câu hỏi thu thập thông tin cơ bản về email, năm sinh, trình độ học vấn, thì có 11 câu hỏi chính để thu thập thông tin về trải nghiệm và mong muốn của người tham gia liên quan đến việc học giáo lý sau khi hoàn thành chương trình giáo lý phổ thông. Các câu hỏi này có hình thức trả lời đa dạng để thu thập thông tin như: chọn một trong số các đáp án (luôn có đáp án là “mục khác” để các em bổ sung ý trả lời khác với những đáp án sẵn có), câu hỏi dạng lưới, câu hỏi mở để điền câu trả lời ngắn hoặc dài tùy theo cảm nhận của các em.

Tiến trình thu thập dữ liệu

Sau khi hoàn thành bảng hỏi kèm lời giới thiệu, người nghiên cứu gửi đường link vào Messenger của các em lớp Dự Tu và Thánh Sinh Dòng Thừa Sai Đức Tin để từng em trả lời. Link khảo sát được gửi đi ngày 2/12/2024 và em cuối cùng hoàn thành ngày 1/2/2025. Chỉ có 25/29 em tham gia khảo sát vì các lý do cá nhân hoặc do các em chuyển hướng trong quá trình khảo sát.

Kết quả khảo sát và đánh giá



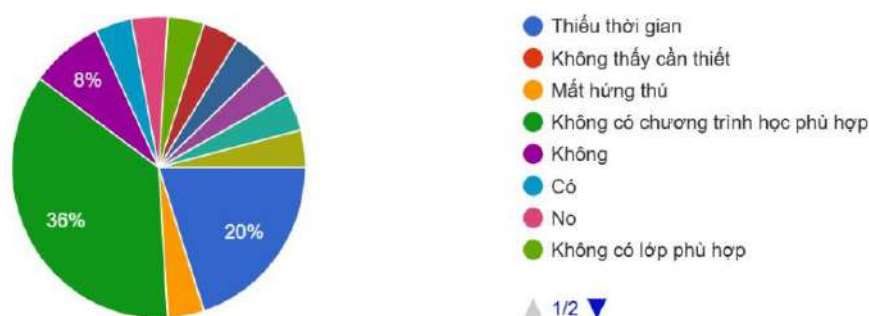
Kết quả khảo sát và đánh giá câu 1: Trong khảo sát với câu hỏi "Bạn đã hoàn thành giáo lý phổ thông chưa?", tất cả 25 người tham gia đều trả lời "Có", chiếm 100%, trong khi không ai chọn "Không". Kết quả này cho thấy rằng nhóm đối tượng khảo sát có nền tảng giáo lý phổ thông, cho phép họ đưa ra những ý kiến và phản hồi quan trọng liên quan đến việc học giáo lý và các hoạt động giáo dục khác sau khi hoàn thành chương trình giáo lý phổ thông. Sự hoàn thành giáo lý phổ thông của tất cả người tham gia là một điểm tích cực, đảm bảo rằng họ có đủ kiến thức nền tảng để tham gia vào các chương trình giáo lý tiếp theo và cung cấp những phản hồi có giá trị về các chương trình học và hoạt động giáo lý trong tương lai.



Kết quả khảo sát và đánh giá câu 2: Trong câu hỏi "Bạn có tiếp tục học giáo lý sau khi tốt nghiệp không?", kết quả cho thấy có 16 người (64%) đã chọn "Có", trong khi 9 người (34%) trả lời "Không". Theo kết quả, 64% người tham gia (màu xanh) cho biết họ sẽ tiếp tục học giáo lý, trong khi 36% người tham gia (màu đỏ) trả lời rằng họ không có ý định tiếp tục. Kết quả này cho thấy một đa số người vẫn có mong muốn học hỏi thêm về giáo lý sau khi tốt nghiệp, nhưng cũng có một tỉ lệ đáng kể không tiếp tục học, điều này có thể phản ánh những rào cản trong việc duy trì việc học giáo lý sau khi đã hoàn thành chương trình phổ thông.

Nếu bạn chọn "Không," xin vui lòng nêu lý do:

25 câu trả lời

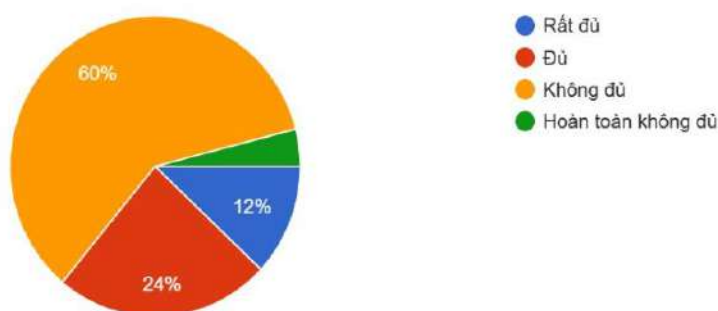


Kết quả khảo sát và đánh giá câu 3: Trong khảo sát về câu hỏi "Nếu bạn chọn 'Không', xin vui lòng nêu lý do", có 10 người (36%) cho biết họ không tiếp tục học giáo lý sau khi tốt nghiệp. Những lý do chính được nêu ra bao gồm việc thiếu thời gian (20%), không còn hứng thú với việc học (8%), và không cảm thấy việc học là cần thiết (8%) và rất nhiều những câu trả lời tiêu cực. Đáng chú ý, một số người cũng cho biết họ chưa tìm thấy chương trình học phù hợp với nhu cầu của bản thân. Kết quả này nhấn mạnh rằng mặc dù Giáo Hội

đang ưu tiên vào việc đào tạo người dạy giáo lý, nhưng lại chưa thực sự lắng nghe và đáp ứng nhu cầu của người học. Điều này cho thấy cần có sự cải tiến trong chương trình học cũng như các tài liệu hỗ trợ để thu hút người học hơn nữa.

Bạn có cảm thấy các kiến thức đã học trong giáo lý phổ thông đủ để đáp ứng nhu cầu học hỏi của bạn không?

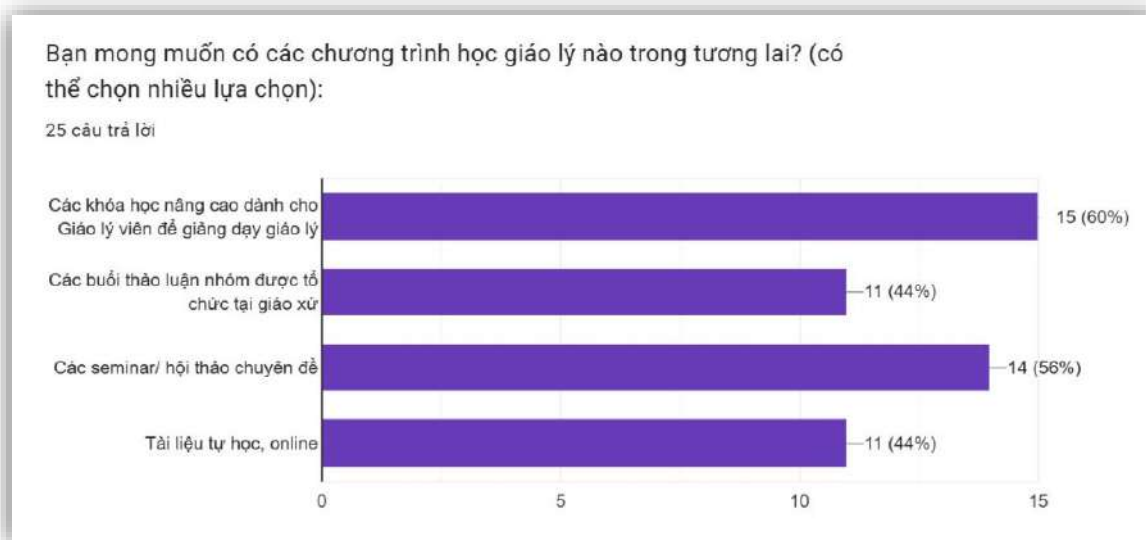
25 câu trả lời



Kết quả khảo sát và đánh giá câu 4: "Bạn có cảm thấy các kiến thức đã học trong giáo lý phổ thông đủ để đáp ứng nhu cầu học hỏi của bạn không?" cho thấy một thực trạng đáng chú ý. Trong tổng số 25 câu trả lời, 60% (15 người) cho rằng kiến thức đã học là "Không đủ" trong khi 24% (6 người) cảm thấy "Đủ" và 12% (3 người) cho rằng "Rất đủ". Thiết thực hơn, trong số những người không hài lòng, nhiều người đã chỉ rõ lý do họ không biết phải tiếp tục tự học như thế nào sau khi tốt nghiệp. Điều này phản ánh sự thiếu định

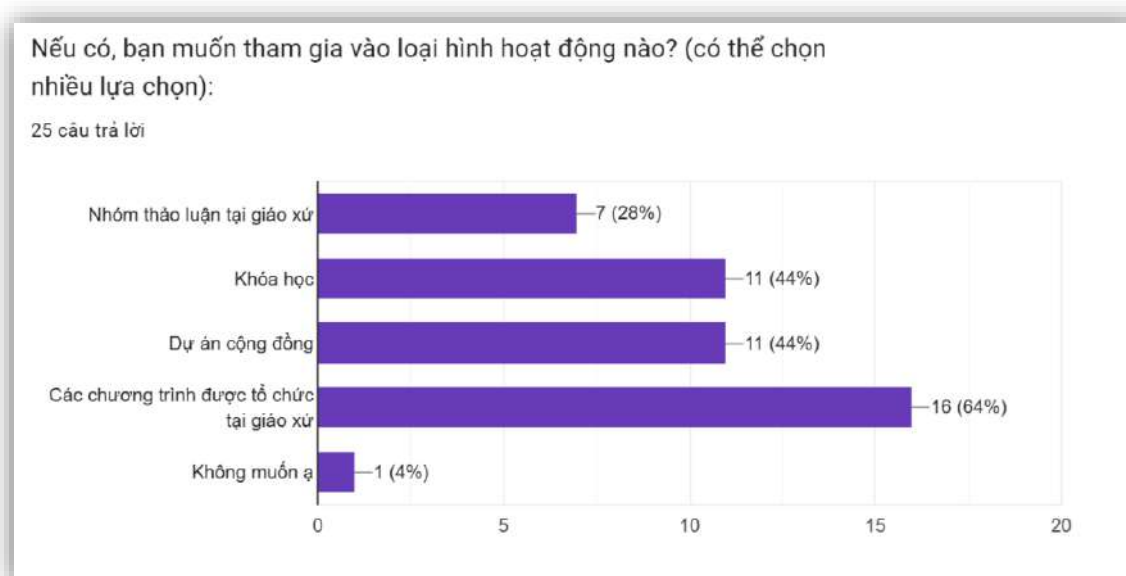
hướng và hỗ trợ để họ có thể tự nghiên cứu và phát triển thêm kiến thức của mình. Những người này cảm thấy rằng kiến thức từ chương trình giáo lý phổ thông không đủ để giúp họ

xây dựng nền tảng vững chắc cho việc học tập cá nhân tiếp theo. Họ cần có sự hướng dẫn và tài liệu cụ thể để có thể tiếp tục hành trình học hỏi của mình. Kết quả này cho thấy cần thiết phải cải thiện chương trình học, tạo ra các kênh hỗ trợ phong phú hơn nhằm giúp người học tự tin hơn trong việc phát triển kiến thức cá nhân sau khi tốt nghiệp.



Kết quả khảo sát và đánh giá câu 5 và 6: Trong khảo sát về mong muốn các chương trình học giáo lý trong tương lai, kết quả cho thấy rõ ràng rằng người học rất khao

khát được tiếp tục nâng cao kiến thức sau khi hoàn thành chương trình giáo lý phổ thông. Cụ thể, có 60% (15 người) lựa chọn "các khóa học nâng cao dành cho giáo lý viên," cho thấy sự quan tâm lớn đến việc phát triển năng lực chuyên môn. Ngoài ra, 56% (14 người) mong muốn có các Seminar/hội thảo chuyên đề, và 44% (11 người) đề xuất tổ chức các buổi thảo luận nhóm để tăng cường sự tương tác và chia sẻ kinh nghiệm. Điều này không chỉ phản ánh ý thức tự học mạnh mẽ trong cộng đồng người học, mà còn cho thấy nhu cầu về sự hướng dẫn và hỗ trợ từ Giáo Hội. Họ không chỉ muốn tự học mà còn mong muốn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện từ Giáo Hội thông qua các chương trình học phong phú, giúp họ có cơ hội hiểu biết sâu sắc hơn về giáo lý. Những kết quả này nhấn mạnh rằng Giáo Hội nên xem xét việc phát triển các chương trình học bổ trợ, nhằm đáp ứng nguyện vọng của người học, tạo ra một môi trường học tập hiệu quả và có sự hỗ trợ liên tục cho họ trong hành trình tín ngưỡng của mình.



Kết quả khảo sát và đánh giá câu 7, 8 và 9: 16% người tham gia cho biết họ muốn tham gia vào "Các chương trình đào tạo ngoài giáo lý." Điều này cho thấy sự linh hoạt và đa dạng trong cách mà người học mong muốn tiếp cận kiến thức. Một trong những hoạt động

được quan tâm là "Dạy giáo lý cho trẻ em." Đây là một dấu hiệu rõ ràng cho thấy mong muốn đóng góp của những người học cho cộng đồng, họ không chỉ mong muốn được học mà cũng khao khát truyền đạt kiến thức và giá trị cho thế hệ tiếp theo. Và khi được hỏi về việc cải

thiện sự quan tâm từ phía Giáo Hội, có 11 người tham gia thể hiện quan điểm của mình. Trong số này, 45% (tương đương 5 người) cho rằng không cần thiết phải thay đổi, trong khi một số người đề xuất rằng cần có các hoạt động đa dạng hơn và cải thiện cách thức học tập.

Điều này cho thấy rằng mặc dù có sự thỏa mãn nhất định với các hoạt động hiện tại, nhưng vẫn tồn tại những kỳ vọng và mong mỏi về sự đổi mới trong cách thức tổ chức các hoạt động giáo lý. Cuối cùng, kết quả khảo sát đã phần nào trả lời được câu hỏi về những gì mà người học cần sau khi hoàn thành chương trình giáo lý phổ thông. Họ không chỉ sẵn sàng tự học mà còn mong muốn nhận được sự hỗ trợ và định hướng từ phía Giáo Hội. Sự quan tâm này là cần thiết để tạo dựng một môi trường học tập tích cực và hiệu quả cho tất cả mọi người. Bằng cách tổ chức những hoạt động phù hợp và hấp dẫn, Giáo Hội có thể trở thành nền tảng diện rộng cho những ai có mong muốn tìm kiếm kiến thức và phát triển bản thân.

Kết luận

Nghiên cứu về tình trạng học giáo lý của sinh viên dự tu và thỉnh sinh Dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam trong niên khóa 2024-2025 đã chỉ ra một thực tế đáng báo động: mặc dù nhiều sinh viên nhận thức rõ ràng tầm quan trọng của việc học giáo lý, nhưng thực tế cho thấy quá trình tự học này đã bị gián đoạn. Qua một khảo sát với mẫu 25 sinh viên, kết quả cho thấy có một phần lớn trong số họ không duy trì việc tự học giáo lý sau khi hoàn thành chương trình giáo lý phổ thông. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng này **xuất phát từ các lý do cá nhân** và hoàn cảnh xã hội như áp lực học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác.

Điều này phản ánh một thực trạng đáng lo ngại đối với các em Dự tu và Thỉnh Sinh, nơi mà thời gian và sự chú ý thường xuyên bị phân tán bởi nhiều yếu tố khác nhau trong đời sống cộng đoàn. Mặc dù các em đã được trang bị một nền tảng giáo lý vững chắc sau khi hoàn thành

chương trình giáo lý phổ thông, nhưng không ít người trong các em cảm thấy

thiếu định hướng và các công cụ cần thiết để tự học. Đặc biệt, nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng 60% các em tham gia khảo sát cho rằng kiến thức từ chương trình giáo lý phổ thông là chưa đủ để đáp ứng nhu cầu học hỏi của bản thân. Thêm vào đó, 64% các em bày tỏ nguyện vọng tiếp tục hành trình tự học giáo lý sau khi tốt nghiệp, song vẫn còn một tỷ lệ lớn (36%) không chắc chắn về khả năng duy trì việc học của mình.

Các lý do chính khiến nhiều người trong các em không tiếp tục học giáo lý bao gồm thiếu thời gian, thiếu hứng thú và nhận thức rằng việc học không còn cần thiết. Điều này cho thấy cần có những hành động mạnh mẽ từ phía Hội Dòng để hỗ trợ và khuyến khích các em trong việc tự học giáo lý. Do đó, để cải thiện tình hình này, chúng ta cần xem xét các khuyến nghị phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các em trong việc tiếp tục hành trình học hỏi của họ.

Khuyến nghị

Trong bối cảnh rèn luyện và dần thân trong đời sống thánh hiến, việc tự học giáo lý đóng vai trò quan trọng trong đời sống tâm linh của mỗi cá nhân. Như đã được trình bày, việc tự học không chỉ là phụ thuộc vào hệ thống giáo dục được cung cấp bởi Giáo Hội mà còn là kết quả của quá trình tự giáo dục và tự rèn luyện. Điều này đặc biệt đúng trong việc nghiên cứu và hiểu biết về giáo lý Công Giáo, nơi mà mỗi cá nhân cần chủ động trong việc tìm hiểu đức tin của mình. Thực tế cho thấy, những ai biết khai thác những nguồn tài liệu, học hỏi qua những kinh nghiệm của người khác, và kiên trì trau dồi kiến thức sẽ có thể xây dựng một nền tảng đức tin vững chắc hơn. Vì vậy, khuyến nghị đầu tiên cho các em là *hãy xem việc tự học giáo lý không chỉ là một trách nhiệm mà còn là một mục tiêu tự thân*. Vì nếu không xem đây là một mục tiêu tự thân, các bạn sẽ không ngừng đòi hỏi Giáo Hội như những gì đã thể hiện trong khảo sát.³

Khuyến nghị tiếp theo về việc tự học giáo lý cho các em là tham khảo qua bốn mục tiêu thiết yếu về học tập của UNESCO: học để hiểu biết, học để làm việc, học để làm người, và học để chung sống. Những mục tiêu này không chỉ đơn giản là để trang bị kiến thức mà còn là để lãnh đạo cuộc sống của chúng ta theo đúng tinh thần học tập. Một phương pháp hiệu quả nữa xin được giới thiệu là "Sự học 2W1H", trong đó câu hỏi "Tại sao?" và "Học để

làm gì?" đóng vai trò quyết định trong việc xác định động lực và mục đích học tập. Sau đó, từ việc xác định rõ "What" (học cái gì) và "How" (học như thế nào), chúng ta có thể xây dựng một lộ trình học tập rõ ràng, có hệ thống và hiệu quả. Bằng cách này, không chỉ dừng lại ở việc tiếp thu tri thức, mà còn giúp chúng ta hoàn thiện bản thân và góp phần vào sự phát triển của cộng đồng dân Chúa. Hy vọng rằng mỗi người trong chúng ta sẽ xem việc tự học giáo lý là một hành trình quan trọng trong cuộc sống, giúp nuôi dưỡng đức tin và nhân cách của bản thân.⁴

Khuyến nghị cuối cùng về việc tự học giáo lý đó là nhận ra chân lý quan trọng, rằng nhận thức về việc "Ta là sản phẩm của chính mình" sẽ gợi mở niềm tin mạnh mẽ vào việc học tập. Việc tự học giáo lý không chỉ đơn thuần là một hành động cá nhân, mà còn là một

cuộc cách mạng sâu sắc trong chính tâm hồn các em. Dù cho sự thay đổi trong hệ thống giáo dục của Giáo Hội có thể diễn ra chậm chạp, nhưng việc mở rộng tri thức về Thiên Chúa một cách tự nguyện và quyết tâm có thể mang lại những biến chuyển tích cực. Đây là thời điểm để các em đứng dậy, chấp nhận trách nhiệm với chính việc học của bản thân, và từ đó, góp

phần xây dựng một Hội Thánh vững mạnh hơn, nơi niềm tin Giáo Hội sẽ được lan tỏa và phát triển. Hãy nhớ rằng, có niềm tin vào việc học Giáo Lý, chúng ta sẽ có niềm tin vào tất cả những điều tốt đẹp khác trong cuộc sống.⁵

Tài liệu tham khảo

Giản Tư Trung, *Đúng việc* (Hà Nội: NXB. Tri Thức, 2019), 299.

Trung tâm Thần học Sedes Sapientiae. *Sư phạm Huấn Giáo*, Giáo trình chưa xuất bản.

Thư giới thiệu Giáo lý Hội Thánh Công Giáo cho người trẻ, Youcat Việt Nam, Linh mục Antôn Nguyễn Mạnh Đồng chuyển ngữ. Sài Gòn: NXB. Văn hóa – Văn nghệ TP. HCM, 2018.

Giản Tư Trung, *Đúng việc*, Hà Nội: Nhà xuất bản Tri Thức, 2019.

Trung tâm Thần học Sedes Sapientiae, “*Sư phạm Huấn Giáo*”, (Lưu hành nội bộ), 144-145.

Thư giới thiệu Giáo lý Hội Thánh Công Giáo cho người trẻ, Youcat Việt Nam, Linh mục Antôn Nguyễn Mạnh Đồng chuyển ngữ (Sài Gòn: NXB. Văn hóa – Văn nghệ TP. HCM, 2018).

Thông tin về tác giả

Tôma Nguyễn Quốc Việt, M.F. hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Thomas Nguyen Quoc Viet is a brother of the Clerical Congregation Missionaries of Faith. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phêrô HK Dương Minh Sơn, M.F. hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Peter HK Duong Minh Son is a brother of the Clerical Congregation Missionaries of Faith. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Gioan. B Nguyễn Văn Đạo, M.F. hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

John Baptist Nguyen Van Dao is a brother of the Clerical Congregation Missionaries of Faith. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Giuse Đình Văn Khiên, M.F. hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Joseph Dinh Van Khiem is a brother of the Clerical Congregation Missionaries of Faith. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phêrô Nguyễn Văn Ngọc, M.F. hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Peter Nguyen Van Ngoc is a brother of the Clerical Congregation Missionaries of Faith. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Việc lần chuỗi Mân Côi của nhóm giới trẻ Dehonians Youth

The Rosary event of the Dehonians Youth group

Gioan Bosco Trần Triệu Vĩ¹, Anton Nguyễn Văn Lộc¹, Phêrô Nguyễn Tấn Vũ^{1*}, Gioan Trần Văn Vũ¹, Giuse Nguyễn Văn Thiện¹

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: nguyentanvubrvt@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0004-0457-7082>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25528>

® Copyright (c) 2025 Trần, Triệu Vĩ, Văn Lộc Nguyễn, Tấn Vũ Nguyễn, Văn Vũ Trần, và Văn Thiện Nguyễn

Received: 23/04/2025

Revision: 09/06/2025

Accepted: 10/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords:

Praying the Rosary, Dehonian Youth, Practicing the Faith

The purpose of this study is to provide an objective perspective on the role of praying the Rosary in the lives of Dehonian Youth. For the younger generation, this practice is not only an expression of faith but also a source of spiritual strength that sustains them in their Christian journey. Despite facing numerous challenges, primarily arising from the demands of modern life, the majority still recognize the spiritual value and benefits of praying the Rosary. By analyzing surveys and actual data from members of Dehonian Youth, this study seeks to clarify both the obstacles they encounter and the profound significance of this devotion. Ultimately, the hope is to inspire and strengthen their commitment to praying the Rosary in contemporary society.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Lần chuỗi Mân Côi, giới trẻ Dehonians, thực hành đức tin

Mục đích của bài nghiên cứu này nhằm mang đến góc nhìn khách quan về việc lần chuỗi Mân Côi trong đời sống của giới trẻ Dehonians Youth. Đối với các bạn trẻ, đây không chỉ là một thực hành đức tin mà còn là nguồn sức mạnh tinh thần giúp họ kiên vững trong đời sống Ki-tô hữu. Mặc dù gặp không ít khó khăn, chủ yếu xuất phát từ những thách thức trong đời sống hiện đại, nhưng đa số vẫn ý thức được giá trị thiêng liêng và những lợi ích mà việc lần chuỗi mang lại. Thông qua khảo sát và số liệu thực tế từ các thành viên Dehonians Youth, bài nghiên cứu giúp làm rõ những trở ngại cũng như ý nghĩa sâu xa của việc lần chuỗi Mân Côi. Qua đó, hy vọng có thể khơi gợi và củng cố lòng yêu mến Kinh Mân Côi trong đời sống giới trẻ hôm nay.

Dẫn nhập

Trong dòng chảy không ngừng của thế kỷ XXI, con người ngày càng bị cuốn vào guồng quay của công việc, học tập và những cám dỗ của đời sống hiện đại. Sự phát triển của công nghệ, truyền thông và mạng xã hội mang đến nhiều lợi ích nhưng cũng kéo theo không ít hệ lụy, đặc biệt là đối với đời sống tâm linh của người trẻ. Khi những giá trị vật chất ngày càng chi phối,

thì việc dành thời gian cho cầu nguyện, sống đức tin lại trở thành một thách thức lớn. Trong bối cảnh đó, lòng đạo đức bình dân – đặc biệt là việc lần chuỗi Mân Côi – có nguy cơ bị mai một dần khi nhiều bạn trẻ xem đây là một thực hành cổ hủ, chỉ dành cho người lớn tuổi, hoặc đơn giản là không đủ kiên nhẫn để duy trì thói quen cầu nguyện này.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có những bạn trẻ giữ được đời sống đức tin vững mạnh, xem việc lần chuỗi Mân Côi như một phương thế gắn bó mật thiết với Thiên Chúa và Đức Mẹ. Đối với họ, từng hạt chuỗi được lần lên không chỉ là lời kinh, mà còn là lời tâm sự, phó thác, và kết hiệp sâu xa với mầu nhiệm cứu độ của Chúa Giê-su. Chính nhờ việc siêng năng cầu nguyện, nhiều bạn trẻ cảm nhận được ơn thánh trong cuộc sống, tìm được sự bình an giữa những bộn bề của thời đại.

Dẫu vậy, không thể phủ nhận rằng vẫn còn một bộ phận giới trẻ tỏ ra thờ ơ với việc thực hành đức tin. Họ thường đổ lỗi cho hoàn cảnh sống bận rộn, cho rằng không có thời gian, nhưng lại không ý thức được rằng chính bản thân mình cần phải nỗ lực để duy trì và phát triển đời sống thiêng liêng. Thực tế này đặt ra một câu hỏi lớn: Giới trẻ ngày nay có còn thực sự xem việc lần chuỗi Mân Côi là một phương thế cầu nguyện quan trọng? Họ đón nhận hay thờ ơ với truyền thống này? Và những yếu tố nào ảnh hưởng đến thói quen lần hạt của họ?

Xuất phát từ những trở ngại đó, bài nghiên cứu này tập trung khảo sát thực trạng việc lần chuỗi Mân Côi của nhóm giới trẻ Dehonians Youth. Thông qua bài nghiên cứu, nhóm mong muốn mang đến một cái nhìn khách quan về mức độ duy trì và thực hành việc lần hạt trong giới trẻ ngày nay. Đồng thời, bài nghiên cứu cũng hy vọng khơi dậy nơi các bạn trẻ ý thức về giá trị thiêng liêng của việc lần chuỗi, từ đó cổ vũ và thúc đẩy họ kiên trì hơn trong đời sống cầu nguyện.

Hy vọng rằng, bài nghiên cứu này không chỉ giúp nhận diện thực trạng, mà còn là một lời mời gọi để mỗi người trẻ suy ngẫm về mối tương quan của mình với Chúa và Đức Mẹ qua việc lần chuỗi Mân Côi – một truyền thống cầu nguyện đã được lưu truyền qua nhiều thế kỷ và vẫn còn nguyên giá trị trong đời sống đức tin hôm nay.

Việc lần chuỗi đối với nhóm giới trẻ Dehonians Youth trong đời sống thường ngày

Người trẻ sống với việc lần chuỗi Mân Côi

Trong đời sống thiêng liêng của người trẻ, việc lần chuỗi Mân Côi để tỏ lòng tôn kính Mẹ Maria là hết sức cần thiết và quan trọng. Vì qua đó, họ nhận được một giá trị thiêng liêng lớn lao giữa những bộn bề của một xã hội chủ nghĩa thế tục đặt lên hàng đầu. Mẹ Maria là một mẫu gương tuyệt vời về việc cầu nguyện, và mẹ được xem như bậc thầy trong việc cầu nguyện với Thiên Chúa. Chính vì thế mà mỗi người trẻ cần chuẩn bị cho mình hành trang với sức mạnh của Chuỗi Mân Côi để chiến đấu lại những kẻ thù thế gian đang ngày càng xâm chiếm tâm hồn họ.

Việc lần Chuỗi Mân Côi đối với giới trẻ ngày nay được xem như là một phương thức để dưỡng nuôi linh hồn họ, giúp họ mạnh mẽ sống chứng nhân giữa đời thường, đồng thời kết hiệp mật thiết hơn với Thiên Chúa. Việc lần chuỗi còn giúp người trẻ có thể nhìn nhận lại bản thân mình trong những biến cố xảy ra trong cuộc sống, từ đó giúp họ trưởng thành hơn trong đời sống tâm linh. Bên cạnh đó, việc lần Chuỗi Mân Côi còn giúp người trẻ học được cách kiên trì để đối mặt với những khó khăn mà họ gặp phải.

Tuy nhiên, thực tế ngày hôm nay giới trẻ và cả ngay cả giới trung niên rất lười lần Chuỗi Mân Côi, đặc biệt nam giới. Tất cả đều có chung một “họ” là họ “lười”. Nguyên nhân tại sao? Có rất nhiều nguyên nhân, nhưng thiết tưởng có ba nguyên nhân chính. Thứ nhất là do não trạng chung, người ta vốn xem thường các việc đạo đức bình dân. Vì là bình dân, nên nhiều người cho là bình thường, thậm chí là tầm thường, là việc của mấy bà già. Com bình dân thì giới bình dân

ăn; việc đạo đức bình dân thì người bình dân làm. Đọc kinh, viếng Chúa, đi Đàng Thánh Giá đã mệt, lại còn mất công, tốn thời gian. Lăn hạt thì toàn lặp đi lặp lại những kinh nhằm chán và buồn ngủ; trong khi đó cuộc sống hôm nay có những thứ khác hấp dẫn hơn, lý thú hơn nhiều. Rất nhiều người, đặc biệt là các bạn trẻ vẫn thường suy nghĩ như thế! Thứ hai là do cuộc sống ngày hôm nay vốn nhiều bận bịu lo toan, nhất là việc học hành, làm ăn. Người lớn thì căng thẳng vì chuyện cơm áo gạo tiền, hay vì chuyện công ăn việc làm, có khi phải tăng ca tăng kíp, có khi làm ngày không đủ phải tranh thủ làm đêm. Người trẻ thì bù đầu vào chuyện học hành: học chính khóa, học thêm, học tăng cường, học phụ đạo, học nâng cao... Tất cả những thứ đó đã khiến cho nhiều người cảm thấy mệt mỏi sau một ngày làm việc, hay học hành; vì thế mà họ không còn hứng thú, hay sốt sắng để làm các việc đạo đức nữa. Thứ ba là do các thú vui giải trí từ ngành công nghệ truyền thông. Đây là lý do chính. Rảnh rang được giờ nào là xem Tivi, chat chit, lướt web, hay chơi game. Tivi thì nhiều chương trình, nhiều kênh đài phong phú và hấp dẫn, phát sóng 24/24. Đặc biệt những chương trình nóng, “hot” lại rơi vào những giờ vàng, giờ Kinh Lễ, khiến cho người ta không sao rời khỏi cái màn hình Tivi – con quái vật một mắt. Nếu rời được cái Tivi thì quay sang ôm cái điện thoại, là thứ mà lúc nào cũng kề kề bên mình: hết gọi điện lại nhắn tin, hết nhắn tin lại chơi game, hết chơi game lại nghe nhạc, hết nghe nhạc lại selfie. Chưa hết, dứt được cái điện thoại, lại chụp ngay cái máy vi tính: lướt web, chat chit, xem phim, chơi game thỏa thích, v.v...¹

Viện có cuộc sống có nhiều áp lực và căng thẳng, nên cần giải trí, cần thứ giãn, và dần dà người ta sa đà và bị cuốn vào những thứ giải trí thường vô bổ. Hậu quả là gì? Hậu quả là các thứ này sẽ lấy hết những khoảng thời gian rảnh rỗi ít ỏi, và cũng xâm chiếm hết tâm trí của con người, khiến cho người ta không còn trí lòng nào, khoảng trống nào cho Chúa Mẹ và cho các việc đạo đức. Cảm điện thoại thích thú hơn cảm sách Lời Chúa, lướt web lý thú hơn lăn hạt, chat chit chí thú hơn đọc kinh, v.v... Đây là một thực tế đối với nhiều bạn trẻ ngày nay².

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh mà mẫu nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện vào học kì I năm 2024 – 2025 tại nơi sinh hoạt của nhóm giới trẻ Dehonians Youth – thuộc dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giê-su. Số mẫu nghiên cứu cho bài nghiên cứu này là các sinh viên thuộc nhóm Dehonians Youth đang theo học tại các trường Đại học, từ năm I cho đến năm IV. Thời gian từ ngày 25/11/2024 – 05/01/2025. Trong nhóm này gồm có khoảng 50 sinh viên thuộc các trường Đại học khác nhau. Vì thế, hầu hết họ là những người có một lượng kiến thức đủ để có thể đưa ra các câu trả lời chính xác nhất. Ngoài ra, họ còn xuất thân từ các môi trường khác nhau, thế nên đời sống đạo của họ cũng xuất phát điểm khác nhau. Thế nên, nhóm nghiên cứu đã đưa ra những câu hỏi khảo sát liên quan đến trình trạng của các bạn trong môi trường sống của mình, cũng như những khó khăn trong việc lăn Chuỗi Mân Côi.

Thu thập và phân tích dữ liệu

Bài nghiên cứu này với mục đích là để thấy được thực trạng đọc kinh Mân Côi và những lợi ích và khó khăn của nó đối với nhóm giới trẻ Dehonian Youth giữa một thế giới đang tục hoá như ngày nay.

¹ Lm. Giuse Nguyễn Thành Long, “Lăn Chuỗi Mân Côi – một việc đạo đức đang bị giới trẻ “xếp xó”, truy cập ngày 04-12-2024, <https://conggiao24h.com/lan-chuoi-man-coi-mot-viec-dao-duc-dang-bi-gioi-tre-xep-xo.html>.

² Lm. Giuse Nguyễn Thành Long, “Lăn Chuỗi Mân Côi – một việc đạo đức đang bị giới trẻ “xếp xó”.

Trong một tài liệu liên quan được viết vào tháng 9 năm 1951, Đấng đáng kính Giáo Hoàng Pius XII đã xem chuỗi Mân Côi là phương được giúp cho thế giới lúc bấy giờ giải trừ những sự dữ. Chắc chắn không ít khó khăn khi chúng ta nhận thấy mình đang ở trong những hoàn cảnh khác nhau như hiện nay, với việc chiến tranh liên miên ở Trung Đông, chủ nghĩa khủng bố ở quê hương và trên thế giới, và việc bắt bớ các Kitô hữu khắp nơi. Những lời của Đức Giáo Hoàng Pius XII về sự dữ cách đây 70 năm nhưng lại phù hợp với hoàn cảnh hiện nay, chuỗi Mân Côi tiếp tục là vũ khí giúp chúng ta chiến đấu chống lại sự dữ³. Chính vì thế, nhóm đã nghiên cứu thực hiện như một khảo sát khá đầy đủ về việc đọc kinh Mân Côi của nhóm giới trẻ Dehonian Youth thuộc hội dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu. Các câu hỏi được tính theo lượng phần trăm, khi sử dụng loại phương pháp này sẽ đem lại một kết quả chính xác hơn đối với các bạn trẻ được nghiên cứu khi tìm về mục đích, thành quả, thuận lợi và khó khăn của việc đọc kinh Mân Côi trong đời sống thường ngày.

Câu hỏi khảo sát

Bảng câu hỏi khảo sát gồm 20 câu hỏi, các câu hỏi đều xoay quanh bản thân mỗi người trẻ trong nhóm về kinh nghiệm, bài học, lợi ích và khó khăn của họ. Bảng câu hỏi được thực hiện như sau:

Bảng 1: Đây là những lợi ích đối với các bạn Giới trẻ Dehonians Youth trong việc lần Chuỗi Mân Côi?

Câu hỏi	Có (%)	Không (%)
1. Bạn có lần chuỗi Mân Côi mỗi ngày không?		
2. Bạn cảm thấy tốt khi lần chuỗi Mân Côi hàng ngày?		
3. Việc lần chuỗi có mang lại những ích lợi cho tâm hồn của bạn?		
4. Lần chuỗi giúp bạn tìm thấy ý nghĩa hay bài học gì trong cuộc sống này không?		
5. Việc lần chuỗi giúp bạn giữ vững mối tương quan mật thiết với Thiên Chúa?		
6. Bạn có cảm nhận thấy việc lần chuỗi giúp bạn tìm thấy nguồn hy vọng và sự an ủi trong tâm hồn?		
7. Việc lần chuỗi có thực sự giúp bạn nhận ra chân lý và những giáo lý về đức tin?		
8. Bạn có nghĩ rằng lần chuỗi giúp bạn cảm thấy bình an không ?		
9. Bạn có đang lần chuỗi trong sự phó thác với Đức Mẹ không?		
10. Theo bạn, việc lần chuỗi mân côi có cần thiết cho đời sống Kitô hữu không?		

³ Grentchen R. Crowe, “Tại sao lần chuỗi Mân Côi lại cần thiết ngay lúc này?,” Anthony Lai chuyển ngữ, truy cập ngày 04-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tai-sao-chuoi-man-coi-lai-can-thiet-ngay-luc-nay--39814>.

Bảng 2

Đâu là những khó khăn lớn nhất với nhóm giới trẻ Dehonians Youth trong việc lần Chuỗi Mân Côi?

Câu hỏi	Có (%)	Không (%)
1. Việc lần chuỗi của bạn có tự nguyện không?		
2. Khi lần Chuỗi Mân Côi, bạn có bị chia trí không?		
3. Bạn có thấy khó khăn khi sắp xếp thời gian để lần chuỗi Mân Côi không?		
4. Việc lần chuỗi Mân Côi có làm ảnh hưởng đến những công việc khác của bạn không?		
5. Công việc hàng ngày có làm ảnh hưởng đến việc lần chuỗi Mân Côi của bạn không?		
6. Bạn có thấy môi trường sống (học tập, làm việc) làm bạn khó duy trì việc lần chuỗi không?		
7. Bạn có lần chuỗi Mân Côi với gia đình không?		
8. Bạn có thường bị quên lần chuỗi Mân Côi không?		
9. Bạn có dễ tâm trí khi lần chuỗi không?		
10. Bạn có sẵn sàng vượt qua những khó khăn kể trên để duy trì việc lần chuỗi Mân Côi hàng ngày không?		

Sau khi đã tổ chức khảo sát, với số phiếu được phát ra là 48 phiếu, và số phiếu thu lại được là 48 phiếu. với tỉ lệ khảo sát 100%, chúng tôi đưa ra được bảng số liệu sau:

Bảng 3

Đâu là những lợi ích đối với các bạn Giới trẻ Dehonians Youth trong việc lần Chuỗi Mân Côi?

Câu hỏi	Kết quả	
	Có (%)	Không (%)
1. Bạn có lần chuỗi Mân Côi mỗi ngày không?	60	40
2. Bạn cảm thấy tốt khi lần chuỗi Mân Côi hàng ngày?	90	10
3. Việc lần chuỗi có mang lại những ích lợi cho tâm hồn của bạn?	100	0
4. Lần chuỗi giúp bạn tìm thấy ý nghĩa hay bài học gì trong cuộc sống này không?	70	30
5. Việc lần chuỗi giúp bạn giữ vững mối tương quan mật thiết với Thiên Chúa?	100	0
6. Bạn có cảm nhận thấy việc lần chuỗi giúp bạn tìm thấy nguồn hy vọng và sự an ủi trong tâm hồn?	80	20
7. Việc lần chuỗi có thực sự giúp bạn nhận ra chân lý và những giáo lý về đức tin?	80	20
8. Bạn có nghĩ rằng lần chuỗi giúp bạn cảm thấy bình an không ?	100	0
9. Bạn có đang lần chuỗi trong sự phó thác với Đức Mẹ không?	70	30
10. Theo bạn, việc lần chuỗi mân côi có cần thiết cho đời sống Ki-tô hữu không?	80	20

Nhận xét: Qua kết quả trên cho thấy, số đông các bạn trẻ trong nhóm Dehonians Youth tìm thấy nhiều lợi ích đối với đời sống đức tin khi lần chuỗi Mân Côi mỗi ngày.

Bảng 4

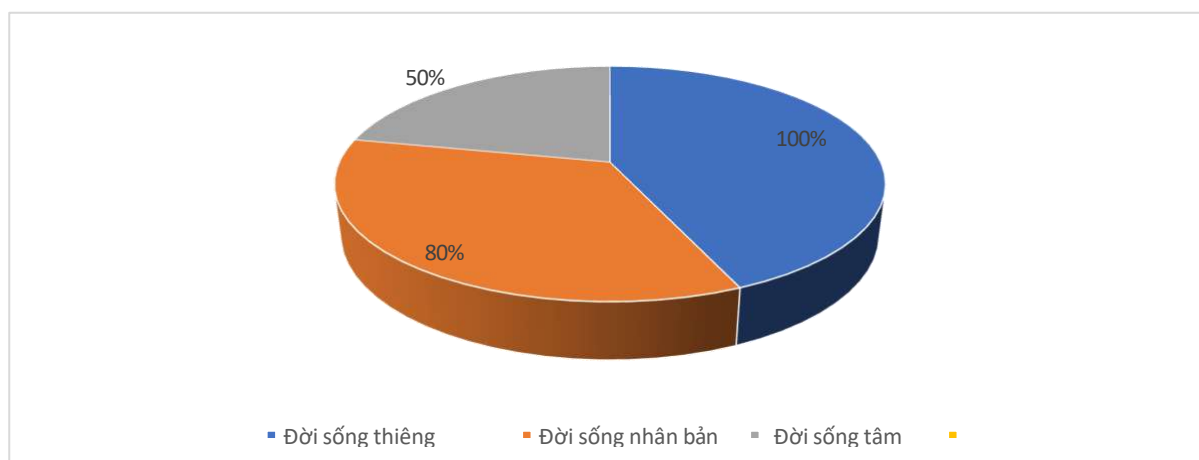
Đâu là những khó khăn lớn nhất với nhóm giới trẻ Dehonians Youth trong việc lần Chuỗi Mân Côi?

Câu hỏi	Kết quả	
	Có (%)	Không (%)
1. Việc lần chuỗi của bạn có tự nguyện không?	90	10
2. Khi lần Chuỗi Mân Côi, bạn có bị chia trí không?	50	50
3. Bạn có thấy khó khăn khi sắp xếp thời gian để lần chuỗi Mân Côi không?	70	30
4. Việc lần chuỗi Mân Côi có làm ảnh hưởng đến những công việc khác của bạn không?	70	30
5. Công việc hàng ngày có làm ảnh hưởng đến việc lần chuỗi Mân Côi của bạn không?	80	20
6. Bạn có thấy môi trường sống (học tập, làm việc) làm bạn khó duy trì việc lần chuỗi không?	60	40
7. Bạn có lần chuỗi Mân Côi với gia đình không?	50	50
8. Bạn có thường bị quên lần chuỗi Mân Côi không?	80	20
9. Bạn có dễ tâm trí khi lần chuỗi không?	60	40
10. Bạn có sẵn sàng vượt qua những khó khăn kể trên để duy trì việc lần chuỗi Mân Côi hàng ngày không?	90	10

Nhận xét: Hầu hết những khó khăn mà các bạn gặp phải xuất phát từ yếu tố chủ quan hơn là khách quan.

Biểu đồ 1

Tổng hợp hai bảng khảo sát trên cho thấy lần chuỗi Mân Côi có ảnh hưởng tích cực đến đời sống đức tin của các bạn trẻ.



Bình luận

Câu hỏi thứ nhất: *Đâu là những lợi ích đối với các bạn Giới trẻ Dehonians Youth trong việc lần Chuỗi Mân Côi?*

Từ bảng khảo sát trên, việc lần chuỗi Mân Côi mang lại nhiều ơn ích cho các bạn giới trẻ của nhóm Dehonians Youth. Về đời sống đức tin, các bạn trẻ, phần nào đó, suy niệm các mầu nhiệm cuộc đời Đức Giêsu và Mẹ Maria. Có đến 80% bạn trẻ cảm nhận được điểm ích lợi này, để coi đó là một trong những nền tảng quý giá để đào sâu kho tàng Giáo lý, Thánh Kinh và Đức tin. Để rồi, đức tin của họ càng vững mạnh hơn. Họ càng thêm tin tưởng vào Chúa hơn. Về đời sống thiêng liêng, các bạn tìm thấy sự bình an nơi sâu thẳm nội tâm. Đáng kể nhất là sự gia tăng tương quan với Thiên Chúa (với tỉ lệ 100%). Hơn nữa, việc lần chuỗi Mân Côi làm cho họ được nhiều ơn Chúa, được Ngài nhậm lời cầu xin, qua lời cầu bầu của Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Rất Thánh Mân Côi. Tóm lại, vì việc đọc kinh Mân Côi là hành động phụng vụ, mang tính thánh thiêng, nên những lợi ích mang lại diễn ra trong nội tâm của mỗi người, và thể hiện qua sự bình an mà mỗi bạn trẻ nhận được.

Câu thứ hai: *Đâu là những khó khăn lớn nhất với các bạn trẻ trong việc lần chuỗi Mân Côi?*

Khảo sát cho thấy, các bạn giới trẻ vẫn gặp không ít khó khăn trong việc đọc kinh Mân Côi. Đầu tiên, các bạn gặp khó khăn trong việc sắp xếp thời gian sao cho hợp lý để thực hiện hành vi đạo đức này. Điều này tùy thuộc vào khả năng phân chia thời gian của riêng mỗi người. Còn khi lần chuỗi Mân Côi, đa số các bạn đều bị chia trí, mất tập trung, khiến cho giờ kinh không được trọn vẹn, đầy đủ, nghiêm túc. Từ đó, các bạn dễ nảy sinh trạng thái nản lòng và biếng nhác. Kế đến, họ gặp khó khăn trong việc lần chuỗi Mân Côi với gia đình. Điều này cũng dễ hiểu nếu như họ không được rèn luyện thói quen này từ khi còn bé. Tiếp đến, việc sống trong môi trường hiện đại như ở các thành phố lớn khiến các bạn bị ly tán khỏi các việc đạo đức bình dân mà lần chuỗi Mân Côi là một trong số đó. Các bạn giới trẻ dễ bị cuốn vào vòng xoáy hưởng thụ, bị hấp dẫn bởi những nhu cầu giải trí thể xác mà dần lánh xa và quên lãng các việc thiêng liêng. Đồng thời, vì sức ép của kinh tế, xã hội và áp lực mưu sinh, hầu như các bạn dành phần lớn quỹ thời gian cho công việc và học tập. Có đến 80% bạn trẻ gặp phải khó khăn này. Tóm lại, những khó khăn ấy luôn tồn tại. Để vượt qua, các bạn cần nỗ lực với sự trợ giúp của ơn Chúa.

Câu thứ ba: *Ảnh hưởng của việc lần chuỗi Mân Côi đến đời sống đức tin của các bạn giới trẻ trong nhóm Dehonians Youth.*

Việc cầu nguyện qua chuỗi Mân Côi có vai trò lớn trong đời sống tôn giáo của các bạn trẻ, đặc biệt là trong nhóm Dehonians Youth. Thứ nhất, việc cầu nguyện với Kinh Mân Côi làm gia mối tương quan cá vị của mỗi bạn trẻ với Thiên Chúa Qua việc lần chuỗi Mân Côi, các bạn trẻ, một cách nào đó, được kết nối sâu sắc hơn với Thiên Chúa trong mọi hoàn cảnh. Bởi mỗi hạt chuỗi chính là một lời mời gọi suy ngẫm về mầu nhiệm cuộc đời Chúa Giêsu và Mẹ Maria, mầu nhiệm cứu độ của Thiên Chúa thực hiện nơi Đức Giêsu Kitô. Việc suy niệm các mầu nhiệm nhắc nhở họ về tình yêu vô điều kiện mà Thiên Chúa dành cho nhân loại. Nhờ đó, giúp họ cảm nhận tình yêu và sự hiện diện của Thiên Chúa trong cuộc đời chính mình.

Thứ hai, việc lần chuỗi làm khơi dậy tinh thần cộng đoàn. Việc lần chuỗi Mân Côi không chỉ mang tính cá nhân mà còn mang tính cộng đoàn. Vì tính chất công việc và cuộc sống, các bạn sống riêng lẻ với nhau. Nhưng chính việc cầu nguyện chung đã kết nối các bạn trẻ lại với nhau, tạo dựng một cộng đoàn đức tin cách mạnh mẽ. Khi lần chuỗi Mân Côi trong cộng đoàn, các bạn trẻ có thể cảm nhận được sự liên kết, tình huynh đệ. Đây là một cơ hội để các bạn chia sẻ kinh nghiệm, nâng đỡ, đồng hành và hỗ trợ lẫn nhau trong đời sống đức tin.

Thứ ba, việc thực hành này xây dựng thói quen cầu nguyện hàng ngày. Khi việc lần chuỗi Mân Côi được thực hiện cách đều đặn, đây sẽ là một cách thức giúp các bạn trẻ rèn luyện đời sống cầu nguyện hàng ngày, củng cố thói quen thiêng liêng và phát triển đức tin. Mỗi lần cầu nguyện qua chuỗi Mân Côi không chỉ đơn giản là một nghi thức, mà là một cơ hội để các bạn trẻ chiêm ngưỡng và sống theo các mẫu nhiệm trong cuộc đời Chúa Giêsu và Mẹ Maria, từ đó áp dụng vào cuộc sống hàng ngày.

Thứ tư, Kinh Mân Côi giúp các bạn trẻ đối mặt với những thử thách của cuộc sống. Chuỗi Mân Côi có thể trở thành một công cụ mạnh mẽ giúp các bạn trẻ đối diện với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống. Trước hết, Các mẫu nhiệm của Mân Côi không chỉ là những sự kiện trong cuộc đời Chúa Giêsu mà còn là những bài học về sự kiên trung, và phó thác vào Thiên Chúa, giúp họ vượt qua bất kỳ những khó khăn về thể xác, tinh thần hay đức tin. Có thể nói, trước những sóng gió cũng như nghịch cảnh của cuộc đời, kinh Mân Côi là một phương tiện hữu hiệu giúp các bạn tìm kiếm sự an ủi nội tâm và niềm hy vọng trong Chúa. Qua những lời cầu nguyện, các bạn cảm nhận được tình yêu của Thiên Chúa và Đức Mẹ, giúp họ kiên cường vượt qua mọi sóng gió trong cuộc sống.

Thứ năm, đây là hành động cụ thể để tăng trưởng đức tin. Việc lần chuỗi Mân Côi cũng thúc đẩy các bạn trẻ sống đức tin trong các hành động cụ thể, đặc biệt trong các hoạt động bác ái và tông đồ. Qua việc suy niệm và cầu nguyện, các bạn trẻ nhận thức rõ hơn về sự cần thiết của lòng bác ái và tinh thần phục vụ, điều này thể hiện qua việc tham gia các hoạt động cộng đồng, hỗ trợ những người khó khăn hoặc tham gia vào các hoạt động tông đồ của nhóm.

Cuối cùng, nhờ Kinh Mân Côi, lòng khiêm nhường và yêu thương được hình thành và nuôi dưỡng. Các mẫu nhiệm Mân Côi, đặc biệt là những mẫu nhiệm liên quan đến cuộc đời Mẹ Maria, là những bài học tuyệt vời về lòng khiêm nhường, sự vâng phục và yêu thương. Việc lần chuỗi Mân Côi giúp các bạn trẻ nhận ra tầm quan trọng của việc sống khiêm nhường và yêu thương người khác, từ đó xây dựng một cộng đồng đức tin mạnh mẽ và hòa bình.

Nói tóm lại, việc lần chuỗi Mân Côi có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống đức tin của các bạn trẻ trong nhóm Dehonians Youth. Nó không chỉ giúp tăng cường mối quan hệ cá nhân với Thiên Chúa, mà còn thúc đẩy tinh thần cộng đoàn, rèn luyện thói quen cầu nguyện, đồng thời nuôi dưỡng những giá trị đạo đức và tinh thần bác ái. Chuỗi Mân Côi là một công cụ giúp các bạn trẻ sống đức tin một cách thiết thực và ý nghĩa trong cuộc sống hàng ngày.

Kết luận

Lần chuỗi Mân Côi không chỉ là một hình thức cầu nguyện truyền thống mà còn là phương thế giúp người Ki-tô hữu gắn bó mật thiết với Chúa Giê-su và Đức Mẹ. Đặc biệt, đối với giới trẻ, việc duy trì thói quen lần hạt không chỉ củng cố đức tin mà còn trở thành điểm tựa tinh thần giữa những bộn bề của cuộc sống. Tuy nhiên, để lời kinh thực sự trở thành sức sống nội tâm, mỗi người cần ý thức sâu xa về giá trị của việc cầu nguyện, thay vì xem đó như một thói quen máy móc hay một bổn phận phải hoàn thành.

Bài nghiên cứu này đã phản ánh thực trạng việc lần chuỗi Mân Côi trong nhóm giới trẻ **Dehonians Youth**, làm rõ cả những mặt tích cực lẫn những thách thức còn tồn tại. Dù vẫn còn những giới hạn về phương pháp và quy mô nghiên cứu, nhóm đã cố gắng mang đến một góc nhìn chân thực, từ những bằng chứng nghiên cứu thực tế của các bạn trẻ trong nhóm **Dehonians Youth**. Nhằm góp phần khơi dậy nơi các bạn trẻ lòng yêu mến việc lần hạt.

Thực tế cho thấy, bên cạnh những bạn trẻ siêng năng thực hành đức tin, vẫn có không ít người vì nhiều lý do khác nhau mà dằn lờ là với việc lần chuỗi. Chính vì thế, nghiên cứu này không

chỉ nhằm khảo sát thực trạng mà còn mong muốn trở thành một lời mời gọi – giúp các bạn trẻ **Dehonians Youth** nhận ra giá trị thiêng liêng của từng lời kinh, để từ đó kiên trì hơn trong đời sống cầu nguyện. Lăn Chuối Mân Côi không chỉ là một lời kinh, mà còn là một hành động của lòng tin, của sự phó thác và yêu mến. Mong rằng, mỗi người trẻ sẽ biết dành thời gian cho lời kinh đơn sơ nhưng đầy sức mạnh này, để ngày càng vững vàng trong đức tin và trở thành những chứng nhân sống động của Tin Mừng giữa lòng thế giới.

Tài Liệu Tham Khảo

Lm. Giuse Nguyễn Thành Long, “Lăn Chuối Mân Côi – một việc đạo đức đang bị giới trẻ “xếp xó”, truy cập ngày 04-12-2024, <https://conggiao24h.com/lan-chuoi-man-coi-mot-viec-dao-duc-dang-bi-gioi-tre-xep-xo.html>.

Grentchen R. Crowe, “Tại sao lăn chuỗi Mân Côi lại cần thiết ngay lúc này?,” Anthony Lai chuyển ngữ, truy cập ngày 04-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tai-sao-chuoi-man-coi-lai-can-thiet-ngay-luc-nay--39814>.

Thông tin về tác giả

Gioan Bosco Trần Triệu Vĩ tu sĩ dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu (S.C.J.), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

John Bosco Tran Trieu Vi is a brother of the Most Sacred Heart of Jesus. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Anton Nguyễn Văn Lộc tu sĩ dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu (S.C.J.), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Anthony Nguyen Van Loc is a brother of the Most Sacred Heart of Jesus. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phêrô Nguyễn Tấn Vũ tu sĩ dòng Cát Minh (O.carm), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Peter Nguyen Tan Vu is a brother of the Order of Carmel. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Gioan Trần Văn Vũ tu sĩ dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu (S.C.J.), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

John Tran Van Vu is a brother of the Most Sacred Heart of Jesus. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Giuse Nguyễn Văn Thiện tu sĩ dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu (S.C.J.), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Joseph Tran Van Thien is a brother of the Most Sacred Heart of Jesus. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Những lý do khiến các anh chị em Công Giáo quyết định việc tham gia chương trình đào tạo Giáo lý viên Cấp 1 niên khóa 2024-2025 thuộc Tổng Giáo phận Sài Gòn

Reasons Why Catholic Brothers and Sisters Choose to Join the Level 1 Catechist Training Program in the Archdiocese of Saigon, Academic Year 2024–2025

Giuse Đình Quốc Việt¹, Phêrô Hồ Sỹ Trường¹, Phanxicô Hoàng Quang Vinh¹, G.B. Lê Trần Minh Khôi^{1*}

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam

*Email của tác giả liên hệ: mkhoi12344@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0000-1620-9325>

 <https://doi.org/10.54855/csl.25529>

© Copyright (c) 2025 Đình Quốc Việt, Sỹ Trường Hồ, Quang Vinh Hoàng, and Trần Minh Khôi Lê

Received: 20/04/2025

Revision: 09/06/2025

Accepted: 10/06/2025

Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords:

Catechist,
Archdiocesan
Catechetical
Committee,
individualism,
sacrifice

This study focuses on presenting the reasons that led a number of Catholic brothers and sisters to decide to participate in the Level 1 Catechist Training Program for the 2024–2025 academic year, organized by the Catechetical Committee of the Archdiocese of Saigon. More specifically, the purpose of the survey is to explore why some individuals have chosen to go 'against the current' in the face of a world dominated by individualism, hedonism, and utilitarianism. Additionally, the study seeks to understand whether all the sacrifices involved are considered worthwhile, despite the many challenges encountered in various aspects of life.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Giáo lý viên, Ban Giáo lý Tổng Giáo phận, chủ nghĩa cá nhân, hy sinh

Bài nghiên cứu này tập trung vào việc trình bày những lý do đã khiến một số anh chị em Công Giáo đưa ra quyết định tham gia chương trình đào tạo Giáo lý viên Cấp 1 niên khóa 2024-2025 được điều hành bởi Ban Giáo lý Tổng Giáo phận Sài Gòn. Cụ thể hơn, mục đích của việc khảo sát là muốn tìm hiểu vì sao một số anh chị em ấy dám lội “ngược dòng” trong khi phải đối diện với một thế giới đang được bao trùm bởi chủ nghĩa cá nhân, hưởng thụ, và thực dụng. Ngoài ra, bài viết cũng muốn tìm hiểu nếu tất cả những hy sinh đều được xem là xứng đáng, dù có nhiều trắc trở xảy ra ở nhiều mặt.

Dẫn nhập

Con người sống trong kỷ nguyên kinh tế thị trường, khoa học hiện đại luôn đối diện với nhiều bận rộn, lo toan, vất vả, khó khăn và mệt mỏi trong công việc. Do đó, việc dành thời gian để nghỉ ngơi, thư giãn, sum vầy bên gia đình, và nối kết các mối tương quan là điều chính đáng và cần thiết cho tất cả chúng ta. Và, ngày Chúa Nhật được xem là một ngày để nghỉ ngơi và

CITATION | Đình Quốc Việt, Sỹ Trường Hồ, Quang Vinh Hoàng, and Trần Minh Khôi Lê. 2025. “Những lý do khiến các anh chị em Công Giáo quyết định việc tham gia chương trình đào tạo Giáo lý viên Cấp 1 niên khóa 2024-2025 thuộc Tổng Giáo phận Sài Gòn”. *Khoa Học Công Giáo và Đời Sống*, 5(2): 108–116. DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.25529>

chuẩn bị tinh thần, sức khỏe cho tuần sắp tới. “Thiên Chúa tạo dựng trong sáu ngày, ngày thứ bảy Người nghỉ ngơi.” (St 2,1-3). Ngoài ra, ngày Chúa Nhật cũng là ngày lý tưởng để tập trung vào những kế hoạch, hoặc dự án cá nhân, đặc biệt là đối với những người trẻ muốn tìm kiếm một chỗ đứng vững chắc trong xã hội.

Tuy nhiên, có những bạn trẻ đã không ngần ngại đưa ra sự lựa chọn “ngược dòng” của họ. Thay vì nghỉ ngơi, hưởng thụ, hoặc chuẩn bị kế hoạch cho tương lai tốt đẹp, họ đã không chỉ hy sinh thời gian của mình để đồng hành cùng với các em thiếu nhi tại giáo xứ vào mỗi buổi sáng Chúa Nhật hàng tuần, mà họ còn tiếp bước sự hy sinh ấy với công sức, và thậm chí là tiền bạc, để tham dự khóa đào tạo giáo lý viên vào buổi chiều cùng ngày.

Vậy, họ là ai? Họ là những người trẻ bình thường ở ngoài xã hội, có thể đang đi học, có thể đã đi làm, cũng có những sinh hoạt thường nhật, như bao người trẻ khác, nhưng họ đã quảng đại dùng “nén bạc” Chúa ban để tham gia khóa đào tạo Giáo lý viên. Và, đâu là động lực thúc đẩy họ chọn con đường phục vụ Thiên Chúa và tha nhân qua tác vụ giáo lý viên? Mục đích của bài nghiên cứu này là để tìm hiểu rõ những lý do khiến các anh chị em Công giáo quyết định tham dự khóa đào tạo Giáo lý viên.

Cơ sở lý luận

Chắc chắn rằng, sự hy sinh không bao giờ là dễ dàng vì nó đòi hỏi nơi mỗi người một tinh thần biết cho đi để làm một việc không trực tiếp mang lại lợi ích cho cá nhân mình. Những hy sinh đó còn khó khăn hơn cho các bạn trẻ trong thời đại ngày nay, nơi mà họ đang phải nỗ lực hết mình để đáp ứng được tiêu chuẩn xã hội như kiến thức chuyên môn cũng như trình độ bằng cấp để có thể đứng vững được trên đôi chân của mình.

Mặt khác, đứng trước một thế giới có xu hướng “hiện đại hóa”, vật chất gần như được xem là một tiêu chuẩn của xã hội trên con người và làm đời sống thiêng liêng ngày một hao mòn;¹ còn môi trường kỹ thuật số thì làm cho con người đóng khung mình lại trong thế giới truyền thông, mạng xã hội, và làm lu mờ dần ý thức về thực tại mà mình đang sống.² Nhiều bạn trẻ Công Giáo, chiều theo lối sống tục hóa, vì tính toán theo kiểu “nhân loại” mà phớt lờ cả việc đến nhà thờ, hay chỉ tham dự Thánh Lễ một cách sơ sài, chiếu lệ,³ hướng chỉ là tham gia cộng tác vào công việc giáo dục đức tin cho thế hệ tương lai. Ngoài ra, cũng ở một thực tại khác, một số anh chị huynh trưởng cũng không tránh khỏi tình trạng e ngại việc dạy Giáo lý. Vì vậy, Giáo lý viên đứng lớp chính tại các giáo xứ lại hầu hết là Quý Tu sĩ Nam, Nữ, còn các anh chị em chỉ xem ra là những người dạy thế. Họ đã không thể “sống” vì bị nỗi âu lo, sợ sệt làm tê liệt mình.

Thật vậy, điều đó không phủ nhận sự hy sinh và dấn thân của nhiều anh chị em trong việc gieo trồng hạt giống “Đức Tin” nơi các em thiếu nhi qua việc cộng tác tham gia dạy Giáo lý để phục vụ cho tương lai của Giáo Hội. Họ đã đáp lại lời mời gọi của Giáo Hội bằng cách ra khỏi không gian thoải mái của chính mình để không bị lối tính toán của thế gian tạo ra những

¹ x. Thiên Di, CND – CSA, “Giải đáp thắc mắc cho người trẻ - Nguyên nhân người trẻ rời xa Thiên Chúa,” truy cập ngày 15-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/nguyen-nhan-nguoi-tre-roi-xa-thien-chua-44678>.

² x. Ban dịch thuật HĐGMVN, “Tông Huấn Christus Vivit – Chúa Kitô Đang Sống,” truy cập ngày 15-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tong-huan-christus-vivit-chua-kito-dang-song-38964>, # 88.

³ x. Aug. Trần Cao Khải, “Đôi nét về thực trạng sống đạo của giới trẻ hiện nay,” truy cập ngày 15-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/doi-net-ve-thuc-trang-song-dao-cua-gioi-tre-ngay-nay-39747>.

lo lắng về sự an toàn của mình.⁴ Họ đã chấp nhận “từ bỏ chính mình” để “vác thập giá mình mà theo” Thầy Giêsu (x. Lc 16,24).

Chắc chắn rằng, không có một sự hy sinh nào mà không đưa ra những thách đố và đánh đổi. Quá trình tham gia đào tạo thì không bao giờ là một lộ trình bằng phẳng. Có thể đối với một số người, việc quyết định tham gia vào khóa đào tạo Giáo lý viên là một ý định hoàn toàn tự nguyện; nhưng đối với một số khác, nó, thậm chí, còn không phải là do chính đương sự trước ý muốn dẫn thân phục vụ. Một số có thể cảm thấy phấn khởi trước những điều mình sắp được lĩnh hội, nhưng số khác lại có thể cảm thấy lo lắng khi phải gánh vác thêm trách nhiệm. Hơn nữa, khó khăn còn có thể đến từ việc đào tạo với khối lượng kiến thức khô khan, phương pháp truyền đạt chưa sinh động..., nhưng những bạn trẻ này vẫn làm tròn trách nhiệm đến lớp học.

Câu hỏi nghiên cứu

Với cơ sở lý luận trên, bài viết này nhắm tới hai câu hỏi chính trong việc khảo sát những lý do mà một số anh chị em Công Giáo quyết định tham gia khóa đào tạo Giáo lý Viên. Đó là:

- *Những yếu tố nào khiến các anh chị em Công Giáo quyết định tham gia khóa đào tạo Giáo lý viên?*
- *Bao nhiêu anh chị em nghĩ rằng việc tham gia khóa đào tạo này là một sự hy sinh thỏa đáng?*

Phương pháp và Ngữ cảnh nghiên cứu

Khảo sát được thực hiện vào đầu tháng 2 năm 2025, với đối tượng chính là số những anh chị em Công Giáo đang theo học khóa đào tạo Giáo lý viên Cấp 1 niên khóa 2024 - 2025 do Ban Giáo lý Tổng Giáo phận Sài Gòn tổ chức.

Tiến trình nghiên cứu

Đầu tiên, việc chọn ra đề tài nghiên cứu là một thách đố không nhỏ vì nhiều đề tài đã được chọn ra trong phạm vi tối tượng là các tu sĩ đang theo học tại Học viện thánh Anphongsô. Vì thế, nhóm đã nhất chí đưa phạm vi khảo sát ra đến giáo dân, mà cụ thể là những bạn trẻ. Ngoài ra, các câu hỏi khảo sát cũng được lược qua nhiều lần và nhóm đã quyết định đưa ra 13 câu hỏi xoay quanh hai câu hỏi nghiên cứu được đề cập như trên. Các câu hỏi này, sau đó, được sao chép lên “Google Forms” để thực hiện việc khảo sát hoàn toàn dưới hình thức trực tuyến.

Ban đầu, nhóm dự tính sẽ thực hiện khảo sát trên 50 mẫu tương đương với số học viên của lớp đào tạo Giáo lý viên Cấp 1, tuy nhiên, vì một một trục trặc đột xuất nên việc khảo sát buộc phải rẽ hướng và được thực hiện phân tán tại một số giáo xứ mà các thành viên đang phụ giúp mục vụ. Và hiện tại, nhóm đã thu thập được 14 mẫu.

⁴ x. Ban dịch thuật HĐGMVN, “Tông Huân Christus Vivit – Chúa Kitô Đang Sống,” truy cập ngày 15-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tong-huan-christus-vivit-chua-kito-dang-song-38964>, # 141.

Kết quả nghiên cứu

Xoay quanh hai câu hỏi nghiên cứu trên, nhóm đã thu thập được những kết quả như sau:

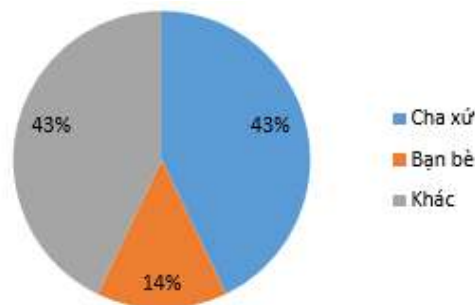
1. Các bạn biết thông tin về khoá học từ đâu?

Cha xứ: 6 người

Bạn bè: 2 người

Khác: 6 người

- Các học viên biết đến khóa đào tạo phần lớn là từ Cha xứ (43%), kế đến là từ bạn bè (14%) và số còn lại là từ nhiều nguồn khác (43%)



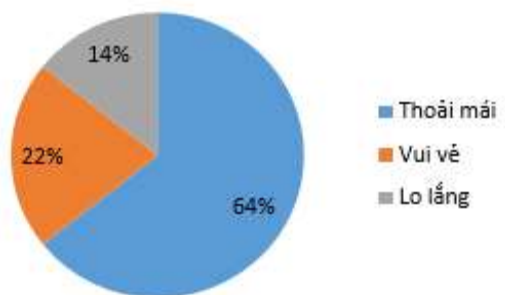
2. Bạn cảm nhận thế nào về quyết định đăng ký theo khóa học này?

Thoải mái: 9 người

Vui vẻ: 3 người

Lo lắng: 2 người

- Về cảm nhận sau khi đăng ký, số học viên chọn cảm nhận thoải mái chiếm 64%, vui vẻ là 22% và 14% lo lắng.



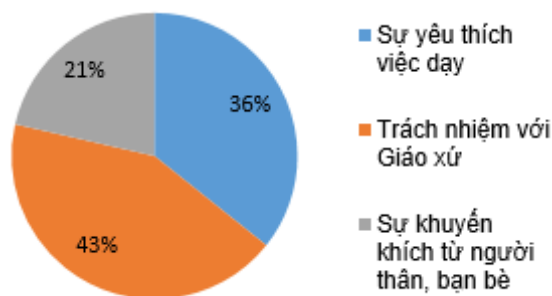
3. Những yếu tố gì khiến bạn quyết định tham gia khóa học?

Sự yêu thích việc dạy: 5 người

Trách nhiệm với giáo xứ/Giáo Hội: 6 người

Sự khuyến khích từ người thân/bạn bè: 3 người

- Có 36% vì yêu mến việc dạy nên đăng ký khóa học, 43% vì trách nhiệm với giáo xứ, và 21% là vì được khuyến khích từ người thân.



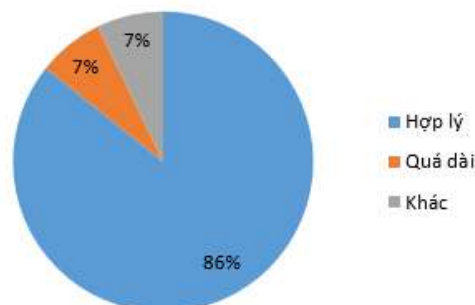
4. Bạn cảm thấy thế nào về thời lượng của khóa học?

Hợp lý: 12 người

Quá dài - mất nhiều thời gian: 1 người

Khác: 1 người

- Phần lớn học viên (86%) cho rằng thời lượng khóa học là hợp lý, và một học viên cho là quá dài (7%), và một người chọn ý kiến khác (7%).

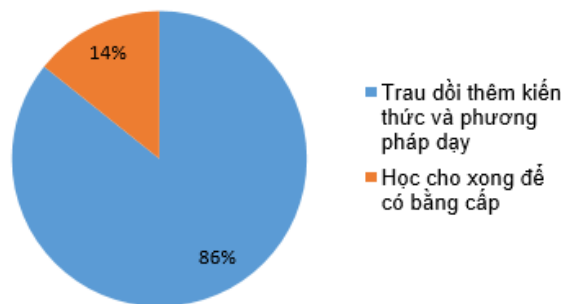


5. *Bạn cảm thấy thế nào về việc di chuyển đến nơi học?*

Thuận lợi: 12 người

Trắc trở: 2 người

- Việc di chuyển tới cơ sở: 86% cho là thuận lợi, còn 14% cho là trắc trở.



6. *Nếu gặp trắc trở (ở câu hỏi vừa rồi), đâu là yếu tố gây khó khăn cho bạn?*

Trắc trở về thời gian: 2

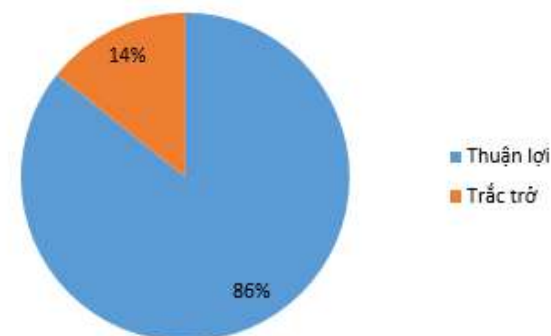
- Những trắc trở mà các bạn gặp phải có đều liên quan đến vấn đề thời gian.

7. *Trước khi tham gia khóa học, đâu là mục tiêu chính mà bạn muốn đạt được?*

Trau dồi thêm kiến thức và phương pháp dạy: 12 người

Học cho xong để có bằng cấp: 2 người

- Có 86% đi học vì trau dồi thêm kiến thức và phương pháp dạy, và 14% tham gia chỉ để được cấp bằng.

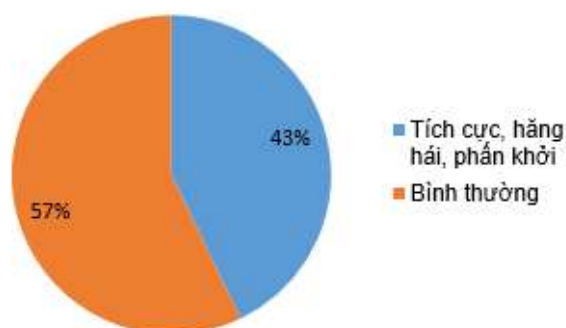


8. *Ở thời điểm hiện tại, bạn cảm thấy thế nào về tinh thần của mình đối với khóa học?*

Tích cực: hăng hái, phấn khởi: 6 người

Bình thường: 8 người

- Có 43% có tinh thần tích cực và phấn khởi và 57% thì có cảm xúc bình thường

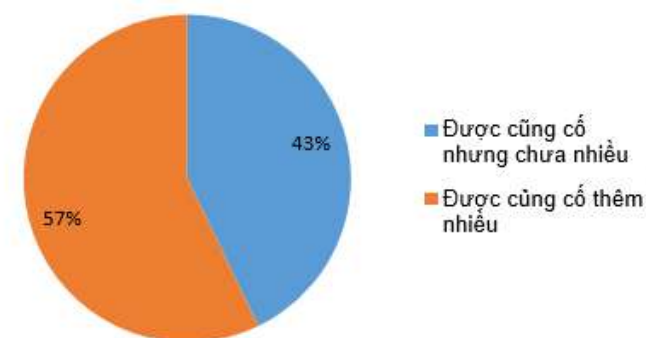


9. *Bạn có cảm nhận gì về kiến thức Giáo lý của mình vào lúc này?*

Được củng cố nhưng chưa nhiều: 6 người

Được củng cố thêm nhiều: 8 người

- 43% được củng cố nhưng chưa nhiều về Giáo lý và 57% được củng cố thêm kiến thức về giáo lý.



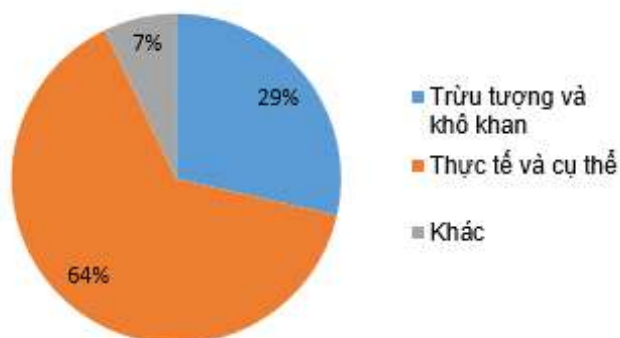
10. Phương pháp truyền đạt kiến thức của giảng viên với bạn thế nào?

Trừu tượng và khô khan: 4 người

Thực tế và cụ thể: 9 người

Khác: 1 người

- Về nhận xét của các bạn học viên nơi đây: có 29% cho là trừu tượng và khô khan, 64% cho là thực tế và cụ thể, và 7% chọn khác.



11. Phòng học và dụng cụ có giúp các bạn thoải mái trong việc học?

Tốt, thoải mái: 7 người

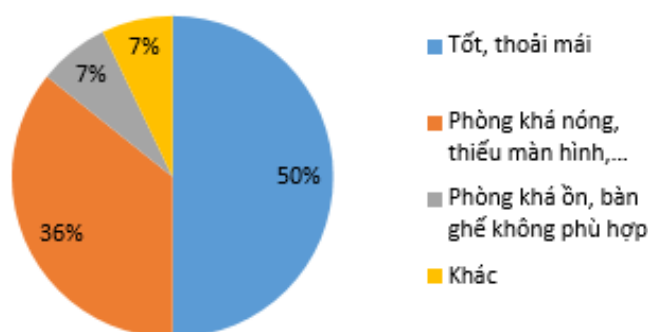
Phòng khá nóng, thiếu màn hình...:

5 người

Phòng khá ồn, bàn ghế không phù hợp: 1 người

Khác: 1 người

- Về cơ sở vật chất của trung tâm, có 50% người được khảo sát cho rằng cơ sở vật chất tốt thoải mái, 36% cho là còn nhiều thiếu sót, 7% cho là phòng ồn, và 7% có ý kiến khác

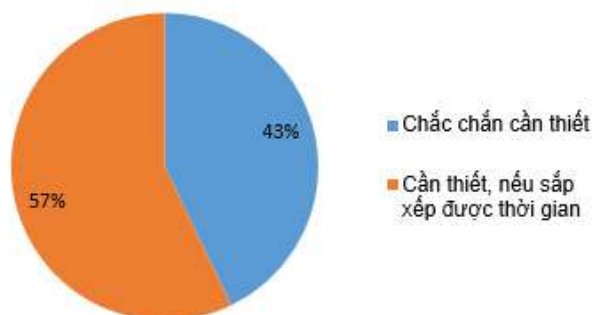


12. Theo bạn, việc tham gia ít nhất một khóa đào tạo về Giáo lý viên có phải điều cần thiết?

Chắc chắn cần thiết: 6 người

Cần thiết, nếu sắp xếp được thời gian: 8 người

- Về việc cần thiết của khóa học, 43% hoàn toàn đồng tình, còn 57% cũng đồng tình nhưng khi có thể sắp xếp được thời gian.



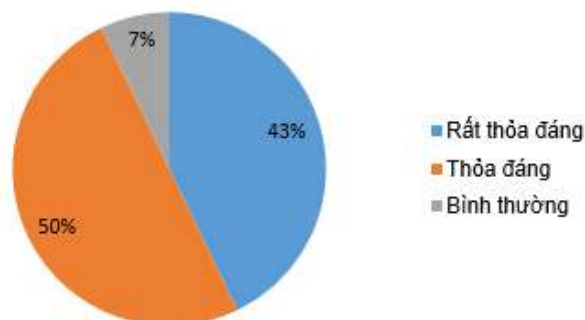
13. Bạn cảm thấy việc tham gia khóa đào tạo này là một sự hy sinh thỏa đáng?

Rất thỏa đáng: 6 người

Thỏa đáng: 7 người

Bình thường: 1 người

- 43% rất thỏa đáng, 50% cho là thỏa đáng và 7% là bình thường.



Bình luận về kết quả nghiên cứu

Câu hỏi nghiên cứu 1: Những yếu tố gì khiến các anh chị em Công Giáo quyết định tham gia khóa đào tạo Giáo lý viên?

Có thể thấy như trên, những yếu tố chính thúc đẩy các anh chị em tham gia khóa đào tạo Giáo lý viên phần lớn là vì họ cảm thấy có trách nhiệm với giáo xứ và Giáo Hội trong việc giáo dục đức tin, chiếm 43% tổng số mẫu được khảo sát, số còn lại là vì yêu mến việc dạy học (36%) hoặc nhận được sự khuyến khích từ người thân hoặc bạn bè (21%). Hơn nữa, số 43%, là những người ý thức được trách nhiệm của mình là một Kitô hữu, có lẽ cũng biết tới khóa học thông qua cha xứ, như đã được chỉ ra ở câu hỏi đầu tiên. Điều này cũng đúng, vì việc dạy Giáo lý cần phải được thực hiện một cách bài bản, và điều đó yêu cầu người Giáo lý viên cần phải được đào tạo bài bản trong chương trình của Giáo phận. Tất nhiên, cũng có những người đã được các cha xứ đào tạo và cho đứng lớp trong nhiều năm trước đó, nhưng họ vẫn được gửi đi học vì phải hợp thức hóa chứng chỉ. Điều này có lẽ cũng giải thích rằng không phải tất cả những ai tham gia khóa học là để trau dồi thêm kiến thức hay phương pháp dạy (chiếm chỉ 86%) mà, thật ra, có 14% trong số đó đăng ký theo học chỉ để được cấp bằng. Đi xa hơn nữa, cũng có thể vì thế mà con số 86% đó cho rằng thời lượng của khóa học là hợp lý, trong khi số còn lại cho rằng khóa học quá dài cùng cũng như lý do khác.

Dù sao đi nữa, chắn chắn là chỉ trong tình yêu mà phần lớn các anh chị em mới nhận ra trách nhiệm của mình, mới sử dụng năng khiếu/sở thích của mình để chuẩn bị hành trang dần thân phục vụ; và cho dù 14% trong số đó tỏ ra lo lắng trước quyết định tham gia (trong khi 86% còn lại thì cảm thấy thoải mái và vui vẻ), số anh chị em này chắc chắn còn phải có một tình yêu to lớn hơn nữa mới dám đưa ra quyết định như vậy.

Câu hỏi nghiên cứu 2: Bao nhiêu anh chị em nghĩ rằng việc tham gia khóa đào tạo Giáo lý viên là một sự hy sinh thỏa đáng?

Xét về cơ sở vật chất nơi theo học, tuy nó chưa đáp ứng được nhu cầu của 50% của tổng số các anh chị em được khảo sát (36% cho rằng phòng học còn khá nóng và thiếu một số phương tiện trợ giúp cho việc học, 7% cho rằng phòng khá ồn và bàn ghế chưa được thoải mái, 7% còn lại đưa vào lý do khác); còn xét về cách truyền đạt kiến thức của giảng viên, tuy phần đông (64%) cho rằng nó thực tế và cụ thể, nhưng đối với 29% số người được khảo sát, nó còn trừu tượng và khô khan, cùng với 7% không đưa ra nhận xét cụ thể; tuy nhiên, trong tất cả các mẫu đã được khảo sát, kết quả cho thấy phần lớn (83%) các anh chị em đang tham gia khóa đào tạo Giáo lý viên không chỉ xem việc này là một sự hy sinh thỏa đáng (50%), mà thậm chí còn “rất” thỏa đáng (43%). Không những thế, tất cả (gồm 43% cho rằng “chắc chắn cần thiết” và 57% cho rằng “cần thiết, nếu sắp xếp được thời gian”) đều cho rằng việc tham gia ít nhất một khóa đào tạo về Giáo lý viên là một điều cần thiết. Nhưng cũng thật may thay vì chỉ có số ít (14%) là gặp trắc trở, cụ thể là về thời gian.

Nhưng, cho đến thời điểm hiện tại, khảo sát cho thấy không có dấu hiệu nào tiêu cực đến từ các anh chị em đang theo học (43% vẫn còn cảm thấy hăng hái và tích cực, 57% còn lại thì không có gì dấu hiệu của việc gặp khó khăn). Và hơn nữa, như đã trình bày trước đó, tuy 14% trong số các anh chị em đăng ký theo học chỉ để cấp chứng chỉ dạy, nhưng tất cả mọi người đều nhìn nhận rằng mình được củng cố về mặt kiến thức (như khảo sát cho biết 43% được củng cố nhưng chưa nhiều, trong khi 57% đã được củng cố nhiều).

Kết luận

Tóm lại, dù chủ nghĩa hưởng thụ và thực dụng đang là những xu hướng của đời sống hiện tại, vẫn còn đó nhiều người đã lựa chọn "ngược dòng" để chuyên lo việc nhà Chúa. Như mục đích tham gia khóa đào tạo Giáo lý viên mà bài nghiên cứu cho thấy, sự hy sinh này được thể hiện qua là tinh thần dấn thân và phục vụ trong trách nhiệm nơi các anh chị em Công Giáo, được khảo sát như trên, không chỉ qua việc trau dồi thêm kiến thức và bồi dưỡng thêm kỹ năng để tiếp nối truyền thống của Giáo Hội, mà còn qua việc tận dụng "nén bạc" mà Chúa đã trao ban cho mỗi người. Và dù các anh chị em ấy hiện đang đối diện, và có thể sẽ phải đối diện, với nhiều khó khăn khác nhau, họ vẫn đặt để trách nhiệm của mình lên đầu và xem sự hy sinh này như một điều cần thiết đối với một Kitô hữu. Tuy rằng mỗi người chắc chắn sẽ có những "ngã vào" khác nhau thông qua mục đích tham gia cũng như người giới thiệu, nhưng sự hy sinh này phản chiếu một sự quan tâm sâu sắc của họ đối với Giáo Hội Mẹ.

Tài liệu tham khảo

Aug. Trần Cao Khải. "Đôi nét về thực trạng sống đạo của giới trẻ hiện nay." Truy cập ngày 15-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/doi-net-ve-thuc-trang-song-dao-cua-gioi-tre-ngay-nay-39747>.

Ban dịch thuật HDGMVN. "Tông Huấn Christus Vivit – Chúa Kitô Đang Sống." Truy cập ngày 15-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tong-huan-christus-vivit-chua-kito-dang-song-38964>.

Thiên Di, CND – CSA. "Giải đáp thắc mắc cho người trẻ - Nguyên nhân người trẻ rời xa Thiên Chúa." Truy cập ngày 15-12-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/nguyen-nhan-nguoi-tre-roi-xa-thien-chua-44678>.

Thông tin Tác Giả:

Giuse Đình Quốc Việt là tu sĩ Hội dòng Thánh Gia Việt Nam (C.S.F.). Thầy hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Joseph Dinh Quoc Viet is a brother of the Congregatio Sanctae Familiae. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phêrô Hồ Sỹ Trường là tu sĩ Hội dòng Truyền Giáo Thánh Carôlô - Scalabrini (C.S.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Peter Ho Sy Truong is a brother of the Carlo Scalabrini. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Phanxicô Hoàng Quang Vinh là tu sĩ Hội dòng Truyền Giáo Thánh Carôlô - Scalabrini (C.S.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

Francis Hoang Quang Vinh is a brother of the Carlo Scalabrini. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

G.B. Lê Trần Minh Khôi là tu sỹ Hội dòng Truyền Giáo Thánh Carôlô - Scalabrini (C.S.), và hiện đang là sinh viên lớp triết I tại Học viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam.

James Le Tran Minh Khoi is a brother of the Carlo Scalabrini. He is also a student of Philosophy 1 at the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Việc thi hành sứ vụ của sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô 2024-2025

The Mission Implementation of First-Year Philosophy Students at Saint Alphonsus Theologate 2024–2025

Gioan Phan Tiến Dũng¹, Phêrô Nguyễn Văn Mạnh^{1*}, Giuse Nguyễn Văn Thọ¹, Phêrô Nguyễn Sỹ Trường¹

¹Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế, Vietnam
*Email của tác giả liên hệ: nguyenvanmanhga1sss@gmail.com
 <https://orcid.org/0009-0005-2485-2878>
 <https://doi.org/10.54855/csl.255210>

® Copyright (c) 2025 Phan Tiến Dũng, Văn Mạnh Nguyễn, Văn Thọ Nguyễn, and Sỹ Trường Nguyễn

Received: 11/04/2025 Revision: 09/06/2025 Accepted: 10/06/2025 Online: 10/06/2025

ABSTRACT

Keywords: Mission, Pastoral activities, Catechism teaching, Youth ministry, Pastoral training	This study focuses on examining and evaluating the mission implementation of Philosophy students at Saint Alphonsus Academy during the 2024–2025 academic year. The mission is not only a responsibility but also an opportunity for students to grow in their faith and knowledge. Through a quantitative research method using survey questionnaires, the research team collected and analyzed data from 48 students, reflecting their real experiences in carrying out their mission. The results indicate that students have participated in various pastoral activities such as teaching catechism, youth ministry, caring for the poor, accompanying migrants, and working with minority groups. Although students demonstrate a strong commitment to their mission, they still face significant challenges such as language barriers, cultural differences, limitations in teaching skills, and difficulties arising from the social environment. However, most students perceive a strong connection between studying Philosophy and engaging in mission work, while also receiving positive support from the community. The study proposes several solutions to enhance the effectiveness of mission implementation, including strengthening pastoral training, expanding practical mission opportunities, and promoting support from the Church and the community. The research findings not only provide an overview of the current state of mission activities among students but also contribute to guiding the training and support for missions in the future.
---	--

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Sứ vụ, Hoạt động mục vụ, Dạy giáo lý, Mục vụ giới trẻ, Đào tạo kỹ năng mục vụ	Nghiên cứu này tập trung vào việc khảo sát và đánh giá việc thi hành sứ vụ của sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô trong năm học 2024–2025. Sứ vụ không chỉ là một trách nhiệm, mà còn là cơ hội để các sinh viên trưởng thành trong đời sống đức tin và tri thức. Thông qua phương pháp nghiên cứu định lượng với bảng câu hỏi khảo sát, nhóm nghiên cứu đã thu thập và phân tích dữ liệu từ 48 sinh viên, phản ánh những trải nghiệm thực tế của họ trong việc thi hành sứ vụ. Kết quả cho
--	--

thấy các sinh viên đã tham gia vào nhiều hoạt động mục vụ đa dạng như dạy giáo lý, mục vụ giới trẻ, chăm sóc người nghèo, đồng hành với di dân và các nhóm thiểu số. Mặc dù sinh viên bày tỏ tinh thần dấn thân mạnh mẽ, họ vẫn gặp phải những thách thức đáng kể như rào cản ngôn ngữ, sự khác biệt về văn hóa, hạn chế về kỹ năng giảng dạy, cũng như những khó khăn đến từ môi trường xã hội. Tuy nhiên, phần lớn sinh viên cảm nhận được sự liên kết giữa việc học Triết học và thực hành sứ vụ, đồng thời nhận được sự hỗ trợ tích cực từ cộng đoàn. Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành sứ vụ, bao gồm việc tăng cường đào tạo kỹ năng mục vụ, mở rộng cơ hội thực hành thực tế và thúc đẩy sự hỗ trợ từ Giáo hội và cộng đồng. Kết quả nghiên cứu không chỉ cung cấp cái nhìn tổng quan về thực trạng thi hành sứ vụ của sinh viên mà còn góp phần định hướng cho công tác đào tạo và hỗ trợ sứ vụ trong tương lai.

Phân Dẫn Nhập

Sứ vụ là một khái niệm sâu sắc và thiêng liêng trong đời sống tôn giáo, là lời mời gọi đặc biệt dành cho những tín hữu khao khát đáp lại tiếng gọi của Chúa. Đó là hành trình dấn thân để trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, với mục đích cao cả là dẫn dắt muôn dân trở thành môn đệ của Người. Thi hành sứ vụ không chỉ là theo tiếng gọi của Thiên Chúa, mà còn là một hành trình đầy tình yêu thương, lòng hy sinh và tinh thần trách nhiệm. Đây là quá trình tự hoàn thiện bản thân để trở thành công cụ của Chúa, mang lại niềm hy vọng, sự cứu rỗi và bình an cho mọi người.

Trong bối cảnh xã hội hiện đại, sinh viên lớp Triết I - Học viện Thánh Anphongsô đối mặt với câu hỏi: Làm thế nào để thực hiện sứ vụ của mình trong môi trường học tập và trong những dịp thi hành sứ vụ bên ngoài? Đối với các sinh viên khối triết học, sứ vụ không chỉ đơn thuần là thu nạp tri thức, mà còn là hành trình vươn ra để sống và rao truyền chân lý. Họ được mời gọi trở thành những người tìm kiếm và truyền đạt sự thật, khám phá ý nghĩa sâu xa của cuộc sống, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội và hướng dẫn con người sống theo những giá trị đạo đức cao cả. Như vậy, sứ vụ của sinh viên khối triết không chỉ là học tập hay phục vụ, mà là một hành trình rèn luyện trí tuệ và tâm hồn, giúp họ trở thành những người dẫn dắt và bảo vệ những giá trị tốt đẹp trong xã hội.

Trước những thao thức trên, nhóm đã quyết định thực hiện đề tài: “Việc thi hành sứ vụ của sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô 2024-2025.” Qua việc khảo sát, phân tích và nghiên cứu, nhóm hy vọng sẽ có được lời giải đáp xác đáng cho những thao thức đó. Đồng thời, kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp cái nhìn tổng quan về cách sinh viên Học viện thi hành sứ vụ, góp phần giúp người khác hiểu rõ hơn vai trò và trách nhiệm mà sinh viên đảm nhận trong sứ vụ của mình.

Cơ Sở Lý Luận

Trong hệ thống giáo dục Công giáo, việc đào tạo tri thức và đạo đức đóng vai trò quan trọng, đặc biệt trong việc chuẩn bị cho các sinh viên đảm nhận những sứ vụ thiêng liêng trong tương lai. Lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô không chỉ tập trung vào việc truyền tải kiến thức triết học, mà còn hướng đến đào tạo con người toàn diện, giúp sinh viên đáp ứng các yêu cầu mục vụ, xã hội và Giáo hội. Vì thế, sinh viên khối Triết cũng được tham gia vào các sứ vụ của

Hội Thánh theo như yêu cầu của việc đào tạo tu sĩ, linh mục, tùy theo linh đạo và sứ vụ của mỗi hội dòng.

Nhưng trước hết, chúng ta cần hiểu tổng quan về sứ vụ trong Hội Thánh. Sứ vụ là Hội Thánh được sai đi vào trong trần gian để loan báo Tin Mừng, để yêu thương, để phục vụ, để rao giảng, để dạy dỗ, để chữa lành, để giải thoát cho trần gian.¹ Sứ vụ là một phần không thể tách rời trong hành trình ơn gọi của mỗi tu sĩ, vừa là trách nhiệm vừa là cơ hội thực hành đức tin, tri thức và tinh thần phục vụ. Theo tông huấn đời sống thánh hiến số 72 diễn tả: “Đời sống thánh hiến tự nó là một sứ vụ, cũng như toàn bộ cuộc đời của Chúa Giê su.” Thật vậy, cả cuộc đời dương thế của Chúa Giê su là một sứ vụ. Căn tính của Ngài là căn tính của Người Con được sai đến thế gian (x. Ga 3,16; Gl 4,4).² Vì thế, người tu sĩ, người theo Chúa Giê su, cũng phải bắt chước Người trong việc thi hành sứ vụ: “Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em (Ga 20,21).”

Tu sĩ là món quà của Thiên Chúa dành cho Giáo Hội, được mời gọi mang lại sự canh tân và sức sống cho sứ vụ của Giáo Hội. Tháng 12-2015, Thánh bộ về Đời sống Thánh hiến và Tông đồ phát hành tài liệu *“Identity and Mission of the Religious Brother in the Church”* (Sứ Đồng Nhất và Sứ vụ của Tu Sĩ trong Giáo Hội) nhằm khám phá và thúc đẩy vai trò cũng như ơn gọi của tu sĩ trong Giáo Hội. Tài liệu nhấn mạnh ơn gọi tu sĩ như một mẫu nhiệm của sự chia sẻ sứ vụ, sống tiên tri và trọn vẹn, đồng thời trình bày sự đồng nhất ba chiều của tu sĩ: mẫu nhiệm (tặng phẩm được trao ban), kết hiệp (tặng phẩm được chia sẻ) và sứ vụ (tặng phẩm được cho đi).³

Trong thời đại hiện tại, với thực tế tại Việt Nam, người tu sĩ tham gia sứ vụ qua nhiều cách khác nhau. Họ dạy giáo lý, chăm sóc người nghèo, phục vụ bệnh nhân, đồng hành với giới trẻ, chăm sóc người già, đồng hành với di dân, làm việc bác ái xã hội, tư vấn hôn nhân gia đình, bảo vệ môi trường, loan báo Tin Mừng, mục vụ dân tộc thiểu số, phục vụ tại các giáo xứ, làm truyền thông, ... và cầu nguyện cho các nhu cầu của Giáo hội. Mỗi hình thức đều phản ánh tình yêu và sự dấn thân.⁴

Tuy nhiên, trong quá trình thi hành sứ vụ, các tu sĩ đối mặt với nhiều thách đố đến từ cả nội tại lẫn môi trường bên ngoài. Những khó khăn này không chỉ thử thách lòng trung thành và dấn thân mà còn là cơ hội để tu sĩ trưởng thành trong đức tin và đời sống thánh hiến. Tu sĩ phải dấn thân trong nhiều lĩnh vực, dễ dẫn đến mất cân bằng giữa hoạt động và đời sống thiêng liêng, đặt công việc trên đời sống cầu nguyện. Bên cạnh đó, nguy cơ làm việc vì lợi ích bản thân, tìm kiếm danh tiếng hoặc thành công cá nhân thay vì phục vụ tha nhân và làm vinh danh Thiên Chúa cũng len lỏi vào tâm trí của người tu sĩ. Cũng vậy, Cuộc sống nay đây mai đó đòi hỏi tu sĩ từ bỏ sự quen thuộc, không ngừng thích nghi, cập nhật và sống tinh thần từ bỏ cao độ. Tu sĩ cũng cần rời vùng tiện nghi của mình để đến với mọi vùng "ngoại vi," rao giảng Tin Mừng bằng sự hy sinh, yêu thương, và can đảm đối mặt với khó khăn. Và hơn hết, tu sĩ phải đồng hành đồng dạng với Đức Kitô, thực thi sứ vụ với tình yêu Thiên Chúa, gắn bó với tha nhân và sống tinh thần hòa hợp.⁵ Những thách thức này là cơ hội để người tu sĩ củng cố đức tin. Những thách đố

¹ Phê rô Đình Ngọc Lâm, *Sứ vụ học*, (TP. HCM 2017), 30.

² Quirico T. Pedregosa. Jr. OP, *Lãnh đạo vì sứ vụ*, Anna Nguyễn Thị Ngọc Diệp chuyển ngữ, NXB. Tôn Giáo, 2012, 83.

³ Trầm Thiên Thu, “Sứ vụ Của Tu Sĩ.” 2024. Accessed December 7. <https://giaophanlangson.net/noi-dung/su-vu-cua-tu-sy-7296-08032305102018>.

⁴ Lm. Dominique Ngô Quang Tuyên. 2024. “Sứ vụ Của Giáo Hội Tại Việt Nam.” Accessed December 7. <https://tgpsaigon.net/bai-viet/su-vu-cua-giao-hoi-tai-viet-nam-35791>.

⁵ Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm. 2024. “Những Thách Đố Trong Hành Trình Sứ Vụ.” Accessed December 7. <https://conducmevonhiem.org/bai-viet/19217-nhung-thach-do-trong-hanh-trinh-su-vu>.

khi thi hành sứ vụ không chỉ là khó khăn mà còn là cơ hội để các tu sĩ sống trọn vẹn hơn ơn gọi của mình. Qua việc đối diện và vượt qua những khó khăn này, tu sĩ không chỉ làm phong phú chính mình mà còn mang lại giá trị lớn lao cho cộng đồng và Giáo hội.

Qua sứ vụ, tu sĩ không chỉ giúp người khác mà còn nhận được nhiều ân sủng. Họ học cách yêu thương, lắng nghe và sẻ chia. Sứ vụ giúp họ cảm nhận sự hiện diện của Chúa trong cuộc sống. Đồng thời, nó củng cố mối dây liên kết giữa tu sĩ và cộng đồng.

Phương pháp nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu

Trong bối cảnh xã hội hiện đại, sinh viên lớp Triết I - Học viện Thánh Anphongsô đối mặt với câu hỏi: Làm thế nào để thực hiện sứ vụ của mình trong môi trường học tập và trong những dịp thi hành sứ vụ bên ngoài? Đối với các sinh viên khối triết học, sứ vụ không chỉ đơn thuần là thu nạp tri thức, mà còn là hành trình vươn ra để sống và rao truyền chân lý. Họ được mời gọi trở thành những người tìm kiếm và truyền đạt sự thật, khám phá ý nghĩa sâu xa của cuộc sống, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội và hướng dẫn con người sống theo những giá trị đạo đức cao cả. Như vậy, sứ vụ của sinh viên khối triết không chỉ là học tập hay phục vụ, mà là một hành trình rèn luyện trí tuệ và tâm hồn, giúp họ trở thành những người dẫn dắt và bảo vệ những giá trị tốt đẹp trong xã hội. Vì thế, nhóm thực hiện nghiên cứu này nhằm mục đích tìm câu trả lời cho những vấn đề trên.

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Lớp Triết I của Học viện Thánh Anphongsô trong niên học 2024–2025 có tổng cộng 48 sinh viên. Trong nghiên cứu này, tất cả 48 sinh viên đã được phát bảng câu hỏi khảo sát. Nhóm nghiên cứu đã thu về đầy đủ cả 48 bản câu hỏi, đạt tỷ lệ phản hồi 100%. Kết quả này không chỉ phản ánh sự tham gia tích cực của các sinh viên mà còn cho thấy mối quan tâm sâu sắc của họ đối với những vấn đề thực tế đang ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống ơn gọi hiện nay.

Thiết kế nghiên cứu

Bản nghiên cứu này được thực hiện như một nghiên cứu thăm dò để tìm hiểu những sứ vụ mà các sinh viên Triết I tại học viện thánh Anphongsô đang thi hành trong năm học 2024-2025. Với đề tài này, nhóm nghiên cứu chọn phương pháp định lượng để nghiên cứu. Xét theo khía cạnh định lượng, nhóm nghiên cứu thiết kế bảng câu hỏi khảo sát theo hình thức sử dụng hình thức đánh tích vào ô vuông.

Dụng cụ nghiên cứu

Câu hỏi khảo sát được thiết kế chủ yếu theo dạng “đánh dấu x”. Mục đích của các câu hỏi là nhằm tìm hiểu và làm rõ vấn đề được nêu ra của đề tài, từ đó đưa ra những đánh giá về các hoạt động sứ vụ cũng như tinh thần thi hành sứ vụ của các sinh viên Triết I của học viện thánh Anphongsô.

Tiến trình thu thập dữ liệu

Đầu tiên, nhóm nghiên cứu sẽ lấy thông tin về lớp học cũng như giờ học của từng sinh viên để liên hệ với đại diện sinh viên lớp Triết I. Khi đã liên hệ được đại diện lớp Triết I, nhóm sẽ nghiên cứu chọn ngày giờ thích hợp để phát bảng câu hỏi khảo sát để tránh mất thời gian của sinh viên. Cùng với đó, nhóm sẽ sẵn sàng hỗ trợ trả lời những thắc mắc về bảng câu hỏi từ những sinh viên trong lớp Triết I.

Với các mục đích trên, bảng khảo sát được thiết kế xoay quanh các câu hỏi chính như sau:

1. Trong thời gian này, các sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô đang thi hành những sứ vụ chính yếu nào?
2. Ngoài sứ vụ chính của cộng đoàn, sinh viên còn có những sứ vụ khác nào nữa?
3. Đây là những trở ngại trong việc thực hiện sứ vụ theo linh đạo của hội dòng?
4. Những thuận lợi và khó khăn nào họ gặp phải? Và những đề xuất nào để sứ vụ của họ có thể đạt hiệu quả cao hơn?

Mục đích của nghiên cứu này là khảo sát và đánh giá cách sinh viên lớp Triết I - học viện Anphongsô thi hành sứ vụ trong năm học 2024-2025. Qua đó, nhóm nghiên cứu mong muốn tìm hiểu vai trò của các hoạt động này trong việc phát triển kỹ năng và đời sống đức tin của sinh viên, đồng thời đánh giá những đóng góp của họ đối với cộng đoàn dân Chúa tại địa phương. Kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp những hiểu biết hữu ích để định hướng và nâng cao hiệu quả đào tạo sứ vụ cho sinh viên trong tương lai.

Các vấn đề đặt ra cho đề tài: Việc thi hành sứ vụ của sinh viên lớp Triết I tại Học viện thánh Anphongsô.

Trước lời mời gọi vẫn còn vang vọng mãi cho đến ngày hôm nay của Chúa Giê-su: “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo” (Mc 16,15), những người được Chúa tuyển chọn vẫn hằng thao thức cho công cuộc truyền giáo cho anh chị em lương dân và chăm sóc mục vụ cho các cộng đoàn tín hữu. Với ơn linh hứng của Chúa Thánh Thần, nhiều Hội Dòng trong Giáo Hội được khai sinh để dẫn thân cho việc mở mang nước Chúa.

Với lý tưởng dâng hiến mình để phụng sự Chúa trong các Hội Dòng, anh em sinh viên đang học Triết học tại Học viện thánh Anphongsô đang thi hành sứ vụ chính yếu nào trong quãng thời gian này? Ngoài những sứ vụ chính còn có những sứ vụ khác không? Đây là những thao thức cho việc thi hành sứ vụ theo linh đạo Hội Dòng của mỗi anh em? Những thuận lợi và khó khăn khi đi thi hành sứ vụ của mình? Những đề xuất cho việc thực thi sứ vụ được tốt hơn.

Kết quả khảo sát và đánh giá

Kết quả nghiên cứu khảo sát trong các thầy thuộc 14 dòng khác nhau:

1. Thánh Tâm Huế (C.S.C),
2. Thánh Thể (S.S.S),
3. Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giê-su (S.C.J),
4. Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm (O.M.I),
5. Chúa Cứu Thế (CSsR),
6. Anh Em Hèn Mọn Viện Tu (Ofm.conv),
7. Ngôi Lời (SVD),
8. Augustino Đức Mẹ Lên Trời (A.A),
9. Biển Đức (OSB),

10. Cát Minh (O.Cam),
11. Thánh Gia Việt Nam (C.S.F),
12. Truyền Giáo Thánh Carolo-Scalabrini (C.S),
13. Xi-tô Đức Mẹ Vô Nhiễm (O.Cist),
14. Thừa Sai Đức Tin (M.F).

Các sứ vụ

Dạy giáo lý, mục vụ giới trẻ di dân, phục vụ các hội đoàn (thiện nguyện, huynh đoàn, ca đoàn), thăm hỏi người nghèo bệnh nhân. Và một số sứ vụ riêng của các hội dòng như: Dòng Phan-xi-cô Viện Tu có sứ vụ làm bánh mì cho các mái ấm và người nghèo, Dòng Augustino Đức Mẹ Lên Trời có sứ vụ là đồng hành vs những người đi hành hương, Dòng Biển Đức có sứ vụ cầu nguyện, lao động đón tiếp khách tinh tâm, tông đồ Thánh Kinh, Dòng Ngôi Lời có sứ vụ truyền giáo tại các giáo điểm vùng sâu vùng xa, Dòng Linh mục Thánh Tâm có sứ vụ là mục vụ giáo xứ - giáo dục thanh thiếu niên, Dòng Thánh Thể có sứ vụ là châu và rao truyền Thánh Thể.

Những thách đố:

Nhiều thách đố mà các thầy đã nêu ra khi thi hành sứ vụ như: Khác biệt về giọng nói; chưa năng động tổ chức sinh hoạt, ca hát, nghệ thuật; cần thêm thời gian; thêm sự hiểu biết, nguồn lực, kỹ năng; chương trình mục vụ chưa rõ ràng lắm, hiệu quả chưa cao; khó trong việc tương quan với các em có hoàn cảnh đặc biệt (mồ côi cha mẹ, gia đình tan vỡ, bị bán đi được chuộc về); thiếu phương pháp dạy giáo lý; khó khăn về ngôn ngữ sắc tộc; thuyết phục ace di dân tham gia sinh hoạt nhóm; khác biệt về vùng miền; chính quyền, xã hội gây khó; dễ nản chí; cảm thấy bất lực trước những hoàn cảnh khó khăn; chưa quảng đại và ra khỏi rào cản cá nhân; thiếu sự đón nhận của giới trẻ; chưa tự tin.

Những ước mong:

Các thầy cũng đã nêu ra nhiều mong ước cho việc thi hành sứ vụ như: Năm tới nhà Dòng tổ chức nhiều hoạt động hơn cho anh chị em di dân; mong giúp cho người nghèo có cái ăn cái mặc và đời sống tốt hơn; thêm công cụ hỗ trợ; được thấu hiểu, đồng cảm, ơn Chúa; nhà Dòng tổ chức thêm hoạt động bác ái tông đồ hơn nữa, thiết thức hơn nữa; bản thân có thêm thời gian để mục vụ; sự ủng hộ của Giám mục địa phương; được sự giúp đỡ của mọi người; trung thành thực thi theo thánh ý Chúa; hiểu biết rõ hơn đối tượng mình mục vụ; nâng đỡ và hiện diện với những người bị bỏ rơi; vương quốc Thánh Thể được lan rộng; mong được ơn Chúa Thánh Thần biến đổi để thực thi sứ vụ; luôn hy vọng và tin tưởng vào Chúa (Rm 8, 28); học hỏi nhiều hơn để mang Chúa đến cho mọi người; mở ra và can đảm dẫn thân; giúp cho các bạn trẻ xa quê tránh các tệ nạn, sống kết hiệp với Chúa; học tốt hơn ngôn ngữ để truyền giáo; có tình yêu với mọi người; sứ vụ phải được thực hiện trong 2 năm; mong cha xứ nâng đỡ thêm di dân người nghèo; cho mọi người luôn nhận biết Chúa.

Bảng 1.

Những sứ vụ này mang lại hiệu quả theo như linh đạo Dòng thầy không?

Mức độ	Tỷ lệ
Hiệu quả cao	86,4 %
Vừa	10,1 %
Chưa hiệu quả	3,5 %

Nhận xét: Khi được hỏi về mức độ hiệu quả của các sứ vụ theo linh đạo Dòng, phần lớn các thầy đánh giá tích cực. Cụ thể, 86,4% cho rằng sứ vụ mang lại hiệu quả cao, trong khi 10,1% nhận định ở mức trung bình. Chỉ có 3,5% đánh giá là chưa hiệu quả.

Bảng 2

Những sứ vụ này có liên quan đến việc học triết học của thầy không?

Mức độ	Tỷ lệ
Liên quan Nhiều	59,4%
Ít liên quan	32,4%
Không liên quan	8,2%

Một câu hỏi quan trọng khác là liệu sứ vụ có liên quan đến chương trình học triết hay không. Kết quả cho thấy 59,4% các thầy cảm nhận sự liên quan rõ rệt, trong khi 32,4% cho rằng chỉ liên quan một phần. Còn lại là 8,2% nhận định rằng sứ vụ và việc học triết không liên quan đến nhau.

Bảng 3

Thời gian Thầy dành cho các sứ vụ mỗi tuần là bao nhiêu?

1 buổi	40%
1 ngày	22%
2 ngày	14%
Nhiều hơn	24%

Về quỹ thời gian dành cho sứ vụ, phần lớn các thầy dành một lượng thời gian nhất định để cân bằng với việc học. Cụ thể, 40% dành 1 buổi mỗi tuần, 22% dành 1 ngày, 14% dành 2 ngày và 24% dành nhiều hơn 2 ngày.

Bảng 4

Những sự vụ đang được thực thi có đáp ứng được kỳ vọng của Thầy không?

Mức độ	Tỷ lệ
Nhiều	72%
Ít	28%
Không	0 %

Khi được hỏi liệu sự vụ có đáp ứng kỳ vọng cá nhân hay không, 72% các thầy cho biết họ cảm thấy hài lòng. Bên cạnh đó, 28% đánh giá rằng sự vụ chỉ đáp ứng một phần kỳ vọng. Đáng chú ý, không có ai cho rằng sự vụ hoàn toàn không đáp ứng mong đợi, cho thấy phần lớn các thầy tìm thấy giá trị trong công việc mục vụ của mình.

Bảng 5

Thầy có nhận được sự hỗ trợ từ cộng đoàn trong lúc thực hiện sự vụ không?

Mức độ	Tỷ lệ
Nhiều sự hỗ trợ	81%
Ít được hỗ trợ	16%
Không được hỗ trợ	3 %

Yếu tố hỗ trợ từ cộng đoàn cũng là một điểm đáng quan tâm. Kết quả khảo sát cho thấy 81% các thầy cảm nhận được sự hỗ trợ lớn từ cộng đoàn, trong khi 16% nhận được ít sự hỗ trợ hơn. Chỉ có 3% cho rằng họ không nhận được sự hỗ trợ nào.

Bảng 6

Lịch sinh hoạt cộng đoàn ảnh hưởng đến việc thi hành sự vụ của Thầy không?

Mức độ	Tỷ lệ
Ảnh hưởng Nhiều	10%
Ít ảnh hưởng	41 %
Không ảnh hưởng	49 %

Về mức độ ảnh hưởng của lịch sinh hoạt cộng đoàn đến sự vụ, 10% cho rằng lịch sinh hoạt ảnh hưởng nhiều, trong khi 41% nhận thấy chỉ có ảnh hưởng nhỏ. Đáng kể nhất, 49% cho rằng lịch sinh hoạt không ảnh hưởng gì đến sự vụ của họ.

Bảng 7

Thầy có gặp cản trở tại nơi thi hành sứ vụ không?

Mức độ	Tỷ lệ
Nhiều cản trở	6%
Ít cản trở	56%
Không có cản trở	38%

Khi được hỏi về những khó khăn gặp phải, 6% các thầy cho biết họ gặp nhiều cản trở trong quá trình thi hành sứ vụ. 56% nhận thấy có một số khó khăn nhưng không quá lớn, trong khi 38% cho biết họ không gặp phải cản trở đáng kể nào.

Bảng 8

Thầy có nhận được sự khích lệ khi tham gia các sứ vụ không?

Mức độ	Tỷ lệ
Nhiều sự khích lệ	78%
Khích lệ ít	22%
Không có khích lệ	0%

Về mặt động viên tinh thần, 78% các thầy cho biết họ nhận được nhiều sự khích lệ khi tham gia sứ vụ. Trong khi đó, 22% nhận thấy sự khích lệ ở mức thấp hơn. Không có ai cảm thấy hoàn toàn không được động viên, cho thấy môi trường mục vụ vẫn có sự nâng đỡ tinh thần đáng kể.

Bảng 9

Có thường xuyên xảy ra những sự cố khi Thầy tham gia sứ vụ không?

Mức độ	Tỷ lệ
Nhiều sự cố	6%
Ít sự cố	81%
Không có sự cố	13%

Mặc dù sứ vụ thường diễn ra trong bối cảnh ổn định, vẫn có những trường hợp phát sinh sự cố. Cụ thể, 6% các thầy gặp sự cố thường xuyên, 81% cho biết đôi khi có sự cố nhưng không đáng kể, và 13% chưa từng gặp sự cố nào.

Bảng 10

Những khi gặp thử thách trong sứ vụ Thầy có cầu nguyện với Chúa không?

Mức độ	Tỷ lệ
Cầu nguyện Nhiều	86%
Ít cầu nguyện	14%
Không cầu nguyện	0%

Khi đối diện với những thử thách trong sứ vụ, đa số các thầy chọn cách cầu nguyện để tìm kiếm sự nâng đỡ tinh thần. Có đến 86% cho biết họ cầu nguyện nhiều khi gặp khó khăn, trong khi 14% cầu nguyện ít hơn. Không có ai hoàn toàn bỏ qua việc cầu nguyện.

Kết Luận

Nghiên cứu về việc thi hành sứ vụ của sinh viên khối Triết tại Học viện Thánh Anphongsô trong năm học 2024–2025 đã mang lại những kết quả quan trọng, giúp làm sáng tỏ vai trò, thách thức và hiệu quả của các hoạt động mục vụ mà các sinh viên đang thực hiện.

Kết quả khảo sát cho thấy rằng hầu hết các sinh viên đều ý thức rõ về sứ vụ của mình, xem đây không chỉ là một trách nhiệm mà còn là cơ hội để trưởng thành trong đời sống đức tin và tri thức. Các sinh viên đã tham gia vào nhiều sứ vụ khác nhau, từ dạy giáo lý, mục vụ giới trẻ, đến phục vụ người nghèo và các nhóm thiểu số, thể hiện sự dấn thân mạnh mẽ vào công cuộc truyền giáo của Giáo hội.

Tuy nhiên, trong quá trình thi hành sứ vụ, các sinh viên cũng gặp không ít thách đố. Những khó khăn như khác biệt về vùng miền, rào cản ngôn ngữ, thiếu phương pháp giảng dạy, hay những cản trở từ môi trường bên ngoài đều đặt ra những thử thách đáng kể. Dù vậy, phần lớn sinh viên vẫn bày tỏ sự lạc quan, kiên trì và mong muốn được tiếp tục cống hiến.

Một điểm đáng khích lệ là sứ vụ không chỉ giúp sinh viên hoàn thiện bản thân mà còn mang lại những giá trị thiết thực cho cộng đoàn và xã hội. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy rằng phần lớn sinh viên cảm nhận được sự liên kết chặt chẽ giữa việc học Triết học và việc thực hành sứ vụ, từ đó giúp họ có một nền tảng vững chắc hơn trong hành trình dâng hiến.

Dựa trên những phát hiện này, nghiên cứu đề xuất một số hướng đi nhằm nâng cao hiệu quả thi hành sứ vụ, như tăng cường công tác đào tạo kỹ năng mục vụ, mở rộng cơ hội thực hành thực tế, và thúc đẩy sự hỗ trợ từ cộng đoàn.

Tóm lại, sứ vụ không chỉ là một trách nhiệm mà còn là một hành trình thiêng liêng giúp sinh viên trưởng thành hơn trong đức tin và tri thức. Những trải nghiệm trong thời gian học tập và thi hành sứ vụ sẽ là nền tảng quan trọng để họ tiếp tục dấn thân và phục vụ trong tương lai.

Tài liệu tham khảo:

Đời Tu – Sứ Vụ (tác giả: José Cristo Rey, Garcia Paredes)

Động năng sứ vụ Kitô giáo (tác giả: DAVID J. BOSCH, dịch giả: Lm. Ngô Quang Tuyên)

Lãnh đạo vì sứ vụ (Tác giả: Lm. Quirico T. Pedregosa, Jr., OP, dịch giả: Nt. Anna Nguyễn Thị Ngọc Diệp OP)

Trên cánh đồng sứ vụ (Tác giả: MM Tân S.J)

Tình yêu chính là sứ vụ (Tác giả: Lm. Quirico T. Pedregosa, dịch giả: Nt. Nguyễn Thị Ngọc Diệp)

Thông điệp Redemptoris Missio (Sứ vụ Đấng Cứu Thế)

Thông tin Tác giả

Thầy Gioan Phan Tiến Dũng là tu sĩ Dòng Thánh Thể (S.S.S.). Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

John Phan Tien Dung is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Thầy Phêrô Nguyễn Văn Mạnh là tu sĩ Dòng Thánh Thể (S.S.S.). Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

Peter Nguyen Van Manh is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Thầy Giuse Nguyễn Văn Thọ là tu sĩ Dòng Thánh Thể (S.S.S.). Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

Joseph Nguyen Van Tho is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Thầy Phêrô Nguyễn Sỹ Trường là tu sĩ Dòng Thánh Thể (S.S.S.). Thầy đang là sinh viên của Học Viện Thánh Alphongsô Dòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam.

Peter Nguyen Sy Truong is a brother of Congregation of the Blessed Sacrament, Vietnam. He is also a student of the Saint Alphonsus Theologate, Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam.

Khoa Học Công Giáo và Đời Sống Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Tập 5 Số 2 (2025): Thực hành Đức tin
Vol. 5 No. 2 (2025): Belief Practices

Publisher: ICTE Press

Address: International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls Ln, Sugar Land, Texas, USA, 77479

Ethics and Malpractice

The Catholic Science & Life (csl) is committed to upholding ethical standards, retracting and correcting errors. The editorial team's primary responsibility is to discourage publishing malpractice. Any type of unethical conduct is unacceptable, and this Journal's Editorial Team does not tolerate plagiarism in any form. All manuscripts must be the authors' original work and free of indications of plagiarism.

Results and findings

Fabrication, falsification, or selective representation of data with the intent to cheat or mislead is immoral, as is stealing data or research results from anyone. The study's conclusions should be recorded and stored for further examination and assessment. Data should be retained for an appropriate period of time and rendered accessible upon request. Exceptions can be justified under such circumstances to safeguard sensitive records, to secure patent rights, or for similar reasons.

Authorship

A manuscript's authors should be limited to those who have made substantial contributions. All those who have contributed significantly should be given the opportunity to be quoted as writers. Other contributors to the work should be noted. Articles should contain a comprehensive list of all writers' existing institutional affiliations, both scholarly and corporate.

Originality and Plagiarism

Authors can guarantee that their writings are entirely unique and that any writing or words credited to another are properly referenced. Additionally, publications that had an impact on the nature of the finding reported in the manuscript should be acknowledged. The writers must certify that the manuscript has never been written before.

It is not permitted to copy text from other publications without correctly attributing the source (plagiarism) or to publish several papers with nearly identical material by the same writers (self-plagiarism). It is against the law to concurrently apply the same results to more than one Journal. It is prohibited for authors to present results collected from others as their own. Authors should consider the work of those who shaped the direction and course of their research.

Check plagiarism

The Catholic Science & Life (csl) will conduct a plagiarism check on all submitted papers using Turnitin's program. The ijte only considers papers with less than 20% similarity index for publication. The Catholic Science & Life (csl) will immediately reject any paper that involves plagiarism.

Duplicate submission

The authors must certify that the manuscript is not being considered for publication elsewhere during submission.

Corrections and retractions

All writers are required to notify and collaborate with journal editors to retract or correct errors in published works expeditiously.

The Catholic Science & Life (csl) will withdraw articles if there is compelling proof that the conclusions are false, either as a consequence of deception (data fabrication) or dishonest (miscalculation); or in case the results were published elsewhere without properly referenced, consent, or explanation (redundant publication); or the study involves plagiarism or immoral analysis.

Employers bear the primary responsibility for combating study fraud. We will check with referees and the Editorial Team if we become aware of any possible misconduct. If evidence exists, we will remedy the situation by making fair corrections to the online Journal; refusing to consider future work by an author for a given period of time, and contacting affected writers and editors of other journals.

Confidentiality

Editors and editorial team/reviewers are not permitted to disclose details about a published manuscript to anybody but the relevant author, subscribers, prospective reviewers, other editorial advisors, and, if applicable, the publisher.

Publication Ethics

The Catholic Science & Life (csl) publishes papers that have been written within the framework of an appropriate research design. The relevant procedures must be followed. The editorial team and reviewers are tasked with the responsibility of monitoring these steps.

The editors and publishers are mindful of the ramifications of detecting research misconduct.

In the event of ethical violation or research misconduct, the Catholic Science & Life (csl) removes the article from its website and requests an explanation from the corresponding author within seven days. The Catholic Science & Life (csl) editorial team reviews the responses and makes the final decision on the report.

The Editorial Team and Publisher of the the Catholic Science & Life (csl) state unequivocally that any revisions, clarifications, retractions, or apologies will be published on the Journal's website.

Reviewers' responsibilities

Each reviewer makes a voluntary contribution to their time. Reviewers play a critical part in ensuring the editorial decision-making process is as high-quality as possible.

Reviewers must have an impartial assessment of the paper based on their existing knowledge of the field, as well as previous research and literature. They are required to complete their evaluations within the deadline specified when the request for review was accepted. This timeliness is critical in assisting writers in completing their manuscripts in a fair amount of time and in ensuring that journal issues are published on time. Reviewers are required to notify the publisher of any significant resemblance to other articles they are aware of. They are obligated to maintain the confidentiality of all analysis materials. Additionally, reviewers are required to notify the editor whether they feel they may be in a position to profit from the review (for example, but not limited to, declaring any professional or personal relationship which might compromise the review).

Decisions of publication

The editors ensure that all manuscripts submitted for consideration of publication receive peer review by at least two experts. The Editor-in-Chief or managing editor is responsible for selecting manuscripts for publication from those sent to the journal, taking into account the work's validity, value to academics and audiences, the views of critics, and all other applicable legal provisions including libel, copyright infringement, and plagiarism. When making this determination, the Editor-in-Chief or managing editor can consult with other editors or reviewers.

Khoa Học Công Giáo và Đời Sống Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Tập 5 Số 2 (2025): Thực hành Đức tin
Vol. 5 No. 2 (2025): Belief Practices

Publisher: ICTE Press

Address: International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls Ln, Sugar Land, Texas, USA, 77479

 <https://doi.org/10.54855/10.54855/csl.2552>

 <https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>

Học Viện Thánh Anphongsô

St. Alphonsus Theologate
352/5/14 Bình Quới, P. 28, Bình Thạnh, Tp. HCM
ĐT: 028 3898 8239
Email: hvthanhanphongso@gmail.com
Website: <https://www.hvanphongso.edu.vn>



Khoa Học Công Giáo và Đời Sống Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412



ICTE Press

International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls Ln, Sugar Land, Texas, USA, 77479
<https://khoahocconggiao.org> | <https://i-cte.org/press>